KARUNĀ – PUN

KARUNÀ - PUNDARIKA SÙTRA

KINH BI HOA

(Lịch sử đức Phật A Di Đà và các Bồ Tát)

Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh

Vol. 3, No. 157

BẢN DỊCH HÁN VĂN

Đời Bắc Lương, Tam Tạng Pháp Sư Đàm Vô Sấm

Người Thiên Trúc

DỊCH RA VIỆT VĂN: Thích nữ Tâm Thường

Ni viện Diệu Quang, Nha Trang

CHỨNG NGHĨA và NHUẬN VĂN

Tỳ kheo Thích Đỗng Minh

Tỳ kheo Tâm Hạnh

PL 2542 - 1998

---o0o---

Nguồn

http://www. quangduc.com

Chuyển sang ebook 26-04-2014

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

Link Audio Tại Website http://www.phapthihoi.org

Mục Lục

Quyển Thứ Nhất

Phẩm Thứ Nhất: Chuyển Pháp Luân

Phẩm Thứ Hai: Đà La Ni

Quyển Thứ Hai

Phẩm Thứ Ba: Bố Thí Lớn (Phần 1)

Quyển Thứ Ba

Phẩm Thứ Ba: Bố Thí Lớn (Phần 2)

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 1)

Quyển Thứ Tư

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 2)

Quyển Thứ Năm

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 3)

Quyển Thứ Sáu

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 4)

Quyển Thứ Bảy

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 5)

Quyển Thứ Tám
Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 6)
Phẩm Thứ Năm: Bố Thí Ba La Mật (Phần 1)
Quyển Thứ Chín
Phẩm Thứ Năm: Bố Thí Ba La Mật (Phần 2)
Quyển Thứ Mười
Phẩm Thứ Năm: Bố Thí Ba La Mật (Phần 2)
Phẩm Thứ Sáu: Nhập Định Tam Muội Môn
Niệm Ân Cha Mẹ
Hồi Hướng
Tam Quy

---o0o---

Quyển Thứ Nhất

Phẩm Thứ Nhất: Chuyển Pháp Luân

Tôi nghe như vầy:

Một thời Phật ngự tại núi Kỳ Xà Quật, nơi thành Vương Xá, cùng với đông đủ sáu vạn hai ngàn vị đại Tỳ kheo Tăng đều là bậc A La Hán, đã sạch các lậu, không còn phát sinh phiền não, đã được tự tại hoàn toàn, được tâm giải thoát, được huệ giải thoát, giống như voi chúa đã thuần thục hoàn toàn, việc làm đã xong, đã rũ bỏ gánh nặng, được tự lợi, cắt đứt các trói buộc; với trí tuệ chơn chánh giải thoát, tâm được tự tại đối với tất cả, đã đạt đến bờ bên kia, chỉ trừ tôn giả A Nan.

Các bậc đại Bồ Tát này có đến bốn trăm bốn chục vạn vị Bồ Tát Di Lặc làm thượng thủ, đều được Đà La Ni, nhẫn nhục, thiền định, hiểu rõ các pháp đều không, không có tướng nhất định. Các bậc đại sĩ như vậy đều là bậc không còn thối chuyển.

Bấy giờ, có Đại Phạm thiên vương cùng với vô lượng trăm ngàn các Phạm Thiên tử, Tha Hóa Tự Tại thiên vương cùng quyến thuộc bốn trăm vạn người đông đủ, Hóa Lạc thiên vương cùng với quyến thuộc ba trăm năm mươi vạn người đông đủ, Đâu Suất thiên vương cùng quyến thuộc ba trăm vạn người đông đủ, Dạ Ma thiên vương cùng quyến thuộc ba trăm năm chục vạn người đông đủ, Đao Lợi thiên vương là Thích Đề Hoàn Nhơn cùng quyến thuộc bốn trăm vạn người đông đủ, Tỳ Sa Môn thiên vương cùng quỷ thần quyến thuộc mười vạn đông đủ, Tỳ Lâu Lạc thiên vương cùng Câu Biện Trà quyến thuộc một ngàn đông đủ, Tỳ Lâu Lạc Xoa thiên vương cùng các rồng quyến thuộc một ngàn đông đủ, Đề Đầu Lại Tra thiên vương cùng Kiền Thát bà quyến thuộc một ngàn đông đủ, Nan Đà Long Vương, Ba Nan

Đà Long Vương mỗi vị cũng cùng một ngàn quyến thuộc đông đủ. Các chúng hội này đều đã phát tâm hướng đến Đại thừa, đã tu hành sáu Ba La Mật.

Bấy giờ, cùng với đại chúng vây quanh, đức Thế Tôn thuyết pháp vi diệu để tất cả đại chúng trừ bốn điên đảo, sanh ánh sáng pháp lành, được trí tuệ sáng suốt, hiểu rõ bốn Thánh đế và muốn cho tất cả các Bồ Tát ở đời sau được vào Tam muội, sau khi vào Tam muội, vượt qua địa vị Thanh Văn, Bích Chi Phật, cho đến khi chứng quả vị A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ đề không còn thối chuyển.

Bấy giờ, Bồ Tát Di Lặc, Bồ Tát Vô Nghi Kiến, Bồ Tát Thủy Thiên, Bồ Tát Sư Tử Ý, Bồ Tát Nhật Quang, các Bồ Tát Ma ha tát thượng thủ như vậy có mười ngàn người đông đủ, từ chỗ ngồi đứng dậy, bày vai bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay hướng về hướng Đông Nam một lòng vui mừng, cung kính chiêm ngưỡng và niệm lên rằng:

Nam mô Liên Hoa Tôn, Như Lai, A La Hán, Chánh Đẳng Giác.

Nam mô Liên Hoa Tôn, Như Lai, A La Hán Chánh Đẳng Giác.

Thật hy hữu thay, Thế Tôn thành Chánh Giác chưa bao lâu mà Ngài có thể thị hiện vô lượng các pháp thần túc biến hóa, khiến cho vô lượng vô biên trăm ngàn ức na do tha chúng sanh được trồng căn lành, được không thối chuyển nơi quả vị Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, trong hội có vị Đại Bố Tát tên là Bảo Nhựt Quang Minh, từ chỗ ngồi đứng dậy, bày vai bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay hướng lên đức Phật, thưa:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Bồ Tát Di Lặc, Bồ Tát Vô Nghi Kiến, Bồ Tát Thủy Thiên, Bồ Tát Sư Tử Ý, Bồ Tát Nhựt Quang, các Bồ Tát Ma ha tát thượng thủ như vậy có mười ngàn người đông đủ, vì nhân duyên gì các Ngài bỏ việc nghe pháp, rời tòa đứng dậy, bày vai bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, bắt tréo tay rồi chắp lại, hướng về phía Đông Nam một lòng vui mừng niệm: "Nam mô Liên Hoa Tôn, Như Lai, A La Hán, Chánh Đẳng Giác. Nam mô Liên Hoa Tôn, Như Lai A La Hán, Chánh Đẳng Giác. Thật hy hữu thay, Thế Tôn thành Chánh Giác chưa bao lâu mà Ngài có thể thị hiện vô lượng các pháp thần túc biến hóa, khiến cho vô lượng vô biên trăm ngàn ức na do tha chúng sanh được trồng căn lành".

- Kính bạch đức Thế Tôn! Đức Phật Liên Hoa Tôn này cách đây gần hay xa? Đức Phật đó thành Phật đến nay thời gian đã bao lâu? Cõi nước đó tên là gì? và dùng vật gì để trang nghiêm? Phật Liên Hoa Tôn vì sao thị hiện biến hóa nhiều cách, nơi mười phương thế giới, chỗ có chư Phật, Ngài thị hiện biến hóa vô lượng cách. Hoặc có Bồ Tát thấy được, riêng con không được nhìn thấy.

Bấy giờ đức Phật bảo Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh:

Thiện nam tử! Lành thay! Lành thay! Những điều ông hỏi chính là chân bảo,chính là hiền thiện, chính là biện tài, chính là khéo hỏi.
- Này thiện nam tử! Ông có thể hỏi Như Lai về diệu nghĩa như vậy là vì muốn được Như Lai giáo hóa vô lượng vạn ức na do tha chúng sanh, khiến cho đều được trồng căn lành, muốn được hiển bày vô số sự trang nghiêm ở cõi Liên Hoa Tôn nên mới thưa hỏi như thế.
- Này thiện nam tử! Nay ta sẽ nói, ông hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ, khéo lãnh thọ và giữ gìn.
Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh một lòng vui mừng nhận lời và lắng nghe Phật dạy.
Bấy giờ đức Thế Tôn bảo với Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh:
Này thiện nam tử! Ở phương Đông Nam, cách đây một ức trăm ngàn cõi Phật, có thế giới của Phật tên là Liên Hoa, trang nghiêm bằng vô số các loại xinh đẹp, dâng các hoa đẹp, hương thơm bay tỏa khắp nơi, cây báu trang nghiêm, lớp lớp núi báu với đất bằng lưu ly xanh biếc, có vô lượng Bồ Tát ở khắp trong nước ấy. Âm thanh vi diệu về pháp lành nghe vang khắp nơi. Đất ở nơi đó mềm mại giống như thiên y. Khi đi, chân đạp lún sâu xuống đất bốn tấc, nhưng khi dở chân lên thì đất trở lại y như cũ và có các loài hoa sen mọc lên tự nhiên. Có cây bảy báu cao bảy do tuần, trên nhánh cây đó tự nhiên có treo ca sa trời.
Thế giới của đức Phật kia thường nghe âm nhạc hay của chư thiên. Trong tiếng hót ca của các loài chim ở cõi đó thường phát ra âm thanh diệu pháp như; năm căn, năm lực, bảy giác ý. Nhánh, lá cây chạm vào nhau phát ra âm thanh hay hơn cả âm thanh năm loại âm nhạc của chư thiên. Nơi mỗi gốc cây phát ra mùi hương thơm của chư thiên. Hương thơm đó bay xa khắp một ngàn do tuần. Ở khoảng giữa các cây có treo thiên anh lạc. Có lầu gác bằng bảy báu cao năm trăm do tuần, ngang dọc bằng thẳng một trăm do tuần. Có lan can làm bằng bảy báu bao bọc chung quanh. Bốn phía lầu gác đó có ao nước lớn dài tám mươi do tuần, rộng năm mươi do tuần. Bốn phía ao có bậc thềm đẹp làm bằng bảy báu. Trong ao nước đó có hoa sen xanh, vàng, đỏ trắng; mỗi hoa sen cao lớn bằng thẳng bằng một do tuần. Đầu đêm, có các Bồ Tát sanh ở trong đài hoa, ngồi kiết già cảm nhận sự an vui, hoan hỷ của giải thoát. Gần sáng, bốn phía có gió thơm dịu dàng chạm thân Bồ Tát. Gió đó có thể làm cho các hoa đang khép được nở ra và thổi bay rải khắp đất.
Bấy giờ, Bồ Tát ra khỏi thiền định, lại cảm nhận sự an vui hỷ duyệt của giải thoát, bước xuống đài sen rồi lên lầu cao ngồi kiết già ở nơi tòa bảy báu, lãnh thọ diệu pháp. Bên ngoài hoa viên kia, bốn phía được bao bọc bởi núi bằng vàng ròng Diêm phù đàn cao hai mươi do tuần, dài rộng bằng thẳng đều ba do tuần. Trên núi có vô lượng trăm ngàn trân bảo, ánh sáng của ngọc

châu lưu ly sắc biếc, ngọc châu lưu ly lớn sắc biếc, hỏa châu chiếu sáng xen lẫn nhau.
Bấy giờ, Phật Liên Hoa Tôn dùng ánh sáng lớn và các ánh sáng báu hợp nhau chiếu sáng rực rỡ nơi thế giới ấy. Cõi đó có ánh sáng vi diệu bậc nhất. Lại nữa, cõi đó không có mặt trời, mặt trăng, cũng không có ngày đêm, xem hoa khép lại và chim đậu nghỉ để biếtthời gian. Trên núi báu đó có đài tốt đẹp bằng lưu ly xanh biếc cao sáu mươi do tuần, ngang dọc hai mươi do tuần. Bốn bên đài có lan can bằng bảy báu bao bọc xung quanh. Giữa đài, có tòa bằng bảy báu, trên mỗi tòa có một Bồ Tát được Nhất sanh bổ xứ ngồi nghe và lãnh thọ giáo pháp.
Này thiện nam tử! Thế giới của đức Phật đó có cây Bồ đề tên là Nhơn đà la, cao ba ngàn do tuần, thân cây to lớn năm trăm do tuần, nhánh lá tỏa rộng một ngàn do tuần, dưới cây có hoa sen, lưu ly làm cành, cao năm trăm do tuần, nơi mỗi hoa đều có một ức trăm ngàn cánh bằng vàng dài năm do tuần, nhụy làm bằng mã não, tua bằng bảy báu cao mười do tuần.
Bấy giờ, sau đêm chứng quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đức Phật Liên Hoa Tôn ngồi trên hoa sen ấy, tòa hoa này lại có nhiều hoa sen bao bọc xung quanh. Có các Bồ Tát ngồi trên hoa đó chiêm ngưỡng vô số sự biến hóa của Phật Liên Hoa Tôn.
Khi đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni thuyết việc này xong, Đại Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh bạch Phật:
Kính bạch đức Thế Tôn! Phật Liên Hoa Tôn dùng tướng mạo gì để làm ra các việc biến hóa ấy? Cúi xin đức Thế Tôn dạy rõ.
Đức Phật bảo Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh:
- Này thiện nam tử! Phật Liên Hoa Tôn vào sau đêm chứng quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Ngài thị hiện vô số thần túc biến hóa. Thân Ngài biến hiện đến cõi Phạm Thiên. Tướng nhục kế trên đảnh đầu phóng ra sáu mươi ức na do tha trăm ngàn ánh sáng chiếu nơi thế giới của các đức Phật ở phương trên nhiều như số vi trần.
Bấy giờ Bồ Tát ở phương trên không thấy các sắc duyên với mắt ở phương dưới như là đại, tiểu Thiết Vi và các núi nhỏ, chỉ thấy ánh sáng của Phật chiếu đến các thế giới nơi có các Bồ Tát được thọ ký, hoặc được Tam muội Nhẫn nhục Đà la ni, hoặc được Thượng vị Nhất sanh bổ xứ. Do ánh hào quang của đức Phật nên ánh sáng của các vị Bồ Tát không hiện ra được. Đại chúng thấy như vậy đều chắp tay hướng đến chiêm n gưỡng tôn nhan của đức Phật Liên Hoa Tôn.
Bấy giờ, đại chúng chỉ thấy ba mươi hai tướng quý báu và tám mươi vẻ đẹp lần lượt trang nghiêm nơi thân Ngài, thấy Phật Liên Hoa Tôn và thế giới của Ngài với vô số tướng trang nghiêm. Thấy như vậy rồi, tâm họ được vui vẻ.

Bấy giờ trong các thế giới chư Phật, các vị Bồ Tát nhiều như vi trần trông thấy ánh sáng của Phật Liên Hoa Tôn biến hóa và thế giới của Ngài xong, mỗi vị đều rời bỏ cõi của mình, dùng sức thần túc cùng nhau đi đến gặp đức Phật kia, lễ bái, vây quanh cúng dường, cung kính, tôn trọng và khen ngợi.

Này thiện nam tử! Bấy giờ thấy các Bồ Tát, đức Phật kia hiện tướng lưỡi của mình che phủ khắp tất cả bốn thiên hạ. Tất cả chúng sanh đi, đứng, ngồi, v.v... trong đó; hoặc có Bồ Tát vào thiền định và xuất thiền định, đến giữa đại chúng, lễ bái, vây quanh cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen đức Phật Liên Hoa Tôn.

Thiện nam tử! Sau khi thị hiện tướng lưỡi dài rộng như vậy, làm các việc biến hóa xong, đức Phật ấy liền thâu nhiếp tướng lưỡi lại.

Thiện nam tử! Phật Liên Hoa Tôn lại phóng ánh sáng từ nơi lỗ chân lông trên thân, mỗi lỗ chân lông phát ra sáu mươi ức na do tha trăm ngàn ánh sáng. Ánh sáng đó vi diệu chiếu khắp mười phương, mỗi phương đều có thế giới của chư Phật nhiều như số vi trần. Trong thế giới đó, ở khắp mỗi nơi có Bồ Tát đã được thọ ký, được Tam muội Nhẫn nhục Đà la ni, hoặc được Thượng vị Nhất sanh bổ xứ. Thấy ánh sáng đây rồi, mỗi vị đều rời bỏ thế giới của Phật ấy, dùng năng lực thần thông cùng nhau đi đến chỗ đức Phật Liên Hoa Tôn lễ bái, vây quanh cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen.

Thiện nam tử! Sau khi biến hóa xong, đức Phật kia vì giảng nói chánh pháp cho các Bồ Tát và đại chúng nên chuyển pháp luân bất thối, muốn cho vô lượng vô biên chúng sanh được lợi ích lớn, được an vui lớn, vì thương xót thế gian, vì trời người cho nên muốn cho tất cả đều được đầy đủ Đại thừa tối thượng

---o0o---

Phẩm Thứ Hai: Đà La Ni

Bấy giờ, Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Thế giới của đức Phật kia làm sao có thể biết được sự khác nhau giữa ngày và đêm, âm thanh được nghe với tướng trạng gì? Các Bồ Tát kia làm sao để thành tựu được nhứt tâm và hành hạnh khác biệt gì?

Phật bảo Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh:

- Thiện nam tử! Thế giới của đức Phật kia thường thường được chiếu sáng bằng hào quang của Phật. Khi hoa khép lại cùng với chim đậu nghỉ; Như

Lai, Bồ Tát vào các thiền định Sư tử du hý, tâm vui vẻ hưởng an lạc giải thoát, nên biết, khi ấy là ban đêm. Khi có gió thổi, các thứ hoa rải trên đất, các loài chim chóc đua nhau ca hót, tạo thành những âm thanh vi diệu, trời mưa các thứ hoa, bốn phía gió thổi hương thơm vi diệu mềm mại, mịn màng trơn láng, Phật và Bồ Tát xuất thiền định, bấy giờ đức Phật kia thuyết tạng pháp Bồ Tát cho đại chúng , muốn cho họ vượt qua Thanh Văn, Duyên Giác thì biết đó là ban ngày.

Thiện nam tử! Chúng Bồ Tát ở thế giới của đức Phật kia thường nghe tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tăng, tiếng tịch diệt, tiếng vô sở hữu, tiếng sáu Ba la mật, tiếng mười lực, sáu vô úy, tiếng sáu thần thông, tiếng vô sở tác, tiếng vô sanh diệt, tiếng vi diệu tịch tĩnh, tiếng nhơn của tịch tĩnh, tiếng duyên của tịch tĩnh, tiếng đại từ, tiếng đại bi, vô sanh pháp nhẫn, thọ ký ... Hoàn toàn là các vị Bồ Tát với diệu âm thanh tịnh và luôn luôn nghe âm thanh như vậy.

Thiện nam tử! Âm thanh được nghe với tướng trạng như vậy.

Thiện nam tử! Ở cõi kia Bồ Tát đã sanh, hoặc đang sanh đều thành tựu ba mươi hai tướng. Thân thường có ánh sáng chiếu ra một do tuần, cho đến khi thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, không còn bị rơi vào ba đường ác. Các Bồ Tát kia đều thành tựu tâm đại từ, tâm đại bi, tâm mềm mỏng, tâm không ái trược, tâm điều phục, tâm tịch tĩnh, tâm nhẫn nhục, tâm thiền định, tâm thanh tịnh, tâm không chướng bẩn, tâm chơn ngại, tâm không nhơ nhớp, tâm không dơ thật, tâm ưa pháp, tâm muốn cho chúng sanh đoạn trừ phiền não, tâm như mặt đất, tâm xa lìa tất cả ngôn ngữ thế tục, tâm ưa thích thánh pháp, tâm cầu thiện pháp, tâm xa lìa ngã, tâm tịch diệt xa lìa sanh - già-bệnh-chết, tâm thiêu đốt các phiền não, tâm tịch tĩnh cởi bỏ tất cả trói buộc, được tâm bất động đối với tất cả pháp.

Thiện nam tử! Các Bồ Tát kia được năng lực chuyên tâm, được năng lực phát khởi, được năng lực duyên, được năng lực nguyện, được năng lực vô tránh, được năng lực thấy tất cả pháp, được năng lực các căn lành, được năng lực các Tam muội, được năng lực đa văn, được năng lực trì giới, được năng lực đại xả, được năng lực nhẫn nhục, được năng lực tinh tấn, được năng lựa thiền định, được năng lực trí tuệ, được năng lực tịch tĩnh, được năng lực tư duy, được năng lực thông suốt tất cả, được năng lực niệm, được năng lực Bồ đề, được năng lực phá hoại tất cả ma, được năng lực bẻ dẹp tất cả ngoại đạo, được năng lực phá hoại tất cả các phiền não. Như vậy, ở nơi cõi Phật kia, Bồ Tát đã sanh, đang sanh đều là bậc chơn thật Bồ Tát đã được cúng dường vô lượng trăm ngàn chư Phật Thế Tôn, đã gặp các đức Phật và

trồng các căn lành. Các Bồ Tát kia dùng thiền vị làm thức ăn mà pháp thực, hương thực giống như Phạm thiên, không có đoàn thực hay tên gọi, không có những điều không tốt, cũng không có nữ nhơn, khổ thọ, yêu, ghét, các phiền não khác và ngã, ngã sở, khổ não của thân tâm, ba đường ác, v.v... và cũng không có các tên như trên, cũng không có những chỗ tối tăm, hôi thối, gai góc bất tịnh, dơ xấu, núi gò, ụ mối, đống đất, cát, sạn, đá vụn và ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, ngôi sao, lửa cháy, núi Tu Di, biển lớn, đại tiểu Thiết vi, chỗ tối tăm giữa hai núi. Cũng không có mưa tuôn nước đục, gió giữ phá hoại và tám nạn xứ, cũng không có các danh từ này.

Này thiện nam tử! Thế giới của đức Phật kia được chiếu sáng bằng ánh sáng báu của Phật và Bồ Tát. Ánh sáng đó vi diệu, thanh tịnh bậc nhất, tỏa khắp cả thế giới. Trong thế giới đó có chim tên là Thiện quả, thường ca hót với âm thanh vi diệu nói về căn, lực, giác, đạo.

Bấy giờ, Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh lại bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Thế giới của đức Phật kia cao rộng bao nhiêu? Đức Phật đó trụ thế, tuổi thọ và thuyết pháp với thời gian bao lâu? Sau đêm Ngài thành bậc Chánh Giác cho đến sau khi Phật đó diệt độ, pháp của Ngài trụ ở đời bao lâu? Các chúng Bồ Tát trụ ở đời bao lâu? Các Bồ Tát, v.v... sanh ở thế giới kia có bị cách xa việc được thấy Phật, nghe Pháp, cúng dường các Tăng không? Thế giới của đức Phật Liên Hoa khi Ngài chưa xuất hiện, tên là gì? Cõi đó từ khi thành hình cho đến khi đức Phật Thế Tôn ở quá khứ diệt độ thì trải qua thời gian bao lâu? Sau Ngài diệt độ, khoảng thời gian ở chặng giữa đó là bao lâu thì Phật Liên Hoa Tôn mới thành đạo? Vì nhân duyên gì ở khắp mỗi nơi trong mười phương thế giới có chư Phật nhập Sư Tử Du hý Tam muội và thị hiện vô số thần túc biếnhóa mà các Bồ Tát, v.v... có vị được thấy, hoặc có vị không được thấy?

Khi ấy, Phật bảo Bồ Tát Bảo Nhựt Quang Minh:

- Thiện nam tử! Như Tu Di Sơn Vương cao mười sáu vạn tám ngàn do tuần, ngang dọc tám vạn bốn ngàn do tuần; bấy giờ hoặc có người siêng năng tinh tấn, dùng năng lực huyễn hóa, hoặc năng lực thiền định phá núi Tu Di ra nát như hạt cải thì nhiều không thể tính toán được, trừ Phật Thế Tôn với Nhất Thiết Trí ra thì không ai có thể biết được. Ví dụ một hạt cải là một Tứ thiên hạ, như vậy số Tứ thiên hạ có ở trong thế giới Liên Hoa nhiều như là số hạt cải này. Các Bồ Tát ở khắp trong số thế giới đó, giống như các Bồ tát, v.v... ở trong thế giới an lạc ở phương Tây.

Thiện nam tử! Phật Liên Hoa Tôn kia có thọ mạng và thuyết pháp ba mươi trung kiếp. Sau khi Ngài diệt độ, chánh pháp trụ ở đời đủ mười trung kiếp.

Thiện nam tử! Các Bồ Tát ở cõi kia đã sanh, đang sanh thọ mạng bốn mươi trung kiếp.

Thiện nam tử! Ngày xưa, thế giới của đức Phật kia vốn tên là Chiên Đàn Xảo Diệu Thanh Tịnh, không giống như hiện nay. Bấy giờ thế giới đó không có Bồ Tát thanh tịnh như hiện nay.

Thiện nam tử! Trong quá khứ, thế giới Chiên Đàn có vị Phật đầu tiên xuất hiện ở thế gian hiệu là Nhựt Nguyệt Tôn Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, với tuổi thọ và thuyết pháp đến ba mươi trung kiếp. Khi Phật sắp diệt độ, có Bồ Tát do nguyện lực nên đi đến cõi Phật khác. Ngoài ra, những vị còn ở lại nghĩ như thế này: " Vào giữa đêm nay, Nhật Nguyệt Tôn Như Lai sẽ vào Niết bàn, Phật diệt độ rồi, chúng ta sẽ hộ trì chánh pháp trong mười trung kiếp. Ai có thể đối với chánh pháp này sau khi Phật diệt độ, kế tiếp chứng quả A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề?".

Khi ấy, có Bồ Tát tên là Hư Không Ấn, do bổn nguyện cho nên Nhựt Nguyệt Tôn Như Lai liền thọ ký:

Thiện nam tử! Sau khi Ta diệt độ rồi, chánh pháp trụ ở đời đủ mười trung kiếp, qua mười trung kiếp, vào đầu đêm, khi chánh pháp diệt tận, ngay trong lúc ấy, ông sẽ thành Chánh Giác hiệu là Liên Hoa Tôn Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Bấy giờ các Bồ Tát Ma ha tát đã đến chỗ Phật Nhựt Nguyệt Tôn, dùng năng lực thiền định với vô số Sư tử du hý tự tại cúng dường Nhựt Nguyệt Tôn Như Lai. Sau khi cúng dường, họ đi nhiễu bên phải ba vòng và thưa:

Kính bạch đức Thế Tôn! Chúng con nguyện muốn nhập Diệt tận định trong mười trung kiếp.

Này thiện nam tử! Bấy giờ Nhựt Nguyệt Tôn Như Lai bảo với Hư Không Ấn Bồ Tát Ma ha tát:

- Thiện nam tử! Hãy thọ trì và hiểu rõ tất cả môn Đà La Ni này mà quá khứ các bậc Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri đã vì các Bồ Tát nhận chức vị Phật nên thuyết giảng như ngày nay. Hiện tại, chư Phật trong mười phương cũng vì các Bồ Tát nhận chức vị Phật nên thuyết giảng, Chư Phật Thế Tôn trong vị lai cũng sẽ vì các Bồ Tát nhận chức vị Phật nên thuyết giảng. Đó là hiểu rõ tất cả môn Đà La Ni.

Đức Phật liền thuyết kệ tụng:

Xà lê, xà liên ni, ma ha xà liên, hưu sí, hưu sí tam bát đề ma ha, tam bát đề, đề đà a sất ế đa giá sất già sất đà la trác già. A tư ma già tư, ê lệ, di lệ đế lệ. Lưu lưu sí, ma ha lưu lưu sí, xà di đầu xà xi, xà di mạt sách thiên để, xá đa nỉ già đà nỉ a mậu lệ, mậu la ba, lệ xà ni ma la tư nỉ tỳ la bà nỉ, mục đế mục đế ba lệ thâu đề. A tỳ để, ba dạ vô chất nỉ, ba la ô ha la nỉ, đàn đà tỳ xà tỷ xà bà, lưu uất đam nỉ.

Các kệ tụng này phá hoại tất cả các luận nghị của ngoại đạo, đưa vào pháp luân chân chánh, lại có thể ủng hộ người thuyết pháp, mở bày, phân biệt pháp Tứ niệm xứ và giải thoát môn.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại nói kệ tụng:

Phật đà ba gia xá di, a ma ma nỉ ma ma ha giá thị pha đề nghạch đề niết đế la nỉ, lộ ca đề mục đế san đề đà lệ bà mạt ni.

Bài kệ tụng này hiển bầy, phân biệt bốn pháp môn Thánh giải thoát.

Bấy giờ đức Thế Tôn lại thuyết kệ tụng:

Ba sa đề, ba sa nỉ, đà lệ, đà la ba để, cúc để thử tỳ thủ bà ba để, nỉ để, tu ma bạt để sạn đề sí để ca lưu na uất đề xoa di, tỳ để ưu tỳ xoa tam bát nỉ, a la sí bà la địa, khư kỳ khư kỳ yết di a mậu lệ, mục la thâu đàn ni.

Kệ tụng này hiển bày, phân biệt pháp môn bốn vô sở úy.

Bấy giờ đức Thế Tôn lại nói kệ tụng:

Chớ pha la, a già pha la, a niết pha la, niết la pha la tam mục đa a diên đà, y tỳ trì để tỳ trì, ô đầu đô la đâu lam a hưng Tam thừa, y đề đa bà, a đỏa đa đỏa tát bà lộ già, a trà già, lệ tần đà, a phù tát lệ, đà đà mạn để tỳ xá già bạt đề a pha la ca pha lam.

Bài kệ tụng này hiển bày, phân biệt, thủ hộ pháp môn Tam thừa.

Bấy giờ, Phật lại thuyết kệ tụng:

Xà đà đa, an nỉ uất la, bà ba đa phiếu, y đàm pha lệ ni viêm pha lệ, tam mậu đàn na diên, tỳ phù xá, ba tha tô ma đâu, a miễn ma ngũ, a cưu ma đô tha đà bạt đế đạt xá bà la tỳ ba tha tha, tất xá thế đa, a ni ẩm ma để noa ma để, a lộ câu, a đề đấu noa, tát để mạt để.

Kệ tụng này vốn là pháp mà chư Phật hiện tại tu tập và giảng giải, phân biệt pháp môn Tứ chánh cần.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại nói kệ tụng:

An nỉ, ma nỉ, ma nỉ, ma ma nỉ, giá lệ chí lợi đế, lệ lý xa lý đa tỳ, thiên đế mục đế úc đa lý, tam lý ni tam lý, tam ma tam lý xoa duệ. A xoa duệ, a xà địa, thiên đế. Xa mật trí, đà la ni. A bạt già bà bà tư lại na ba đề, lại ma ba đề, xà na bà đề, nhĩ lưu bà để xoa kiêu ni đà xá ni, lộ già bà đề ba nỉ đà xá ni.

Kệ tụng này giảng giải, phân biệt pháp môn giải thoát bốn vô ngại biện.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại nói kệ tụng:

Nghiên bệ a bà bà nỉ đà xá ni. Thiền na lộ già đà đâu ba bà tán ni, tát bà nhơn đề phù ma để thiên để. Tát bà tát bà, bà ma tát bà ba gia, bà xoa giạ ca lệ. Cụ ca lệ bà xà ni, lộ già sất đạ t xá na tỳ bà.

Kệ tụng này giảng giải, phân biệt pháp môn giải thoát Như ý túc.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại nói kệ tụng:

A giá lệ, Phật Đề đà đà ba giá lệ, na ny, càn noa tư đề cam tần đề, ny tiết đề tam bút tri. Ba lệ già tát lệ tô di chiến đề, chiến đề a giá lệ, a giá giá lệ, a ba lệ, tần chi bà ly, nỉ bà ly, bà giá giá ly, ba ba ly, a na giạ, a na giạ, a tỷ tư, câu câu sa bà tỳ nỉ ca nỉ, nỉ xà tư, già già nhi na do đế.

Kệ tụng này giảng giải, phân biệt tất cả pháp môn giải thoát căn và lực.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại nói kệ tụng:

Phú bãi, chữu phú bãi, độ ma ba, lệ ha lệ, a bà di uất chi lệ, chi ca lạc sai a giạ mạt đâu. Đế đế lệ ma ma lệ thủ giá thi thi lệ. Lộ già tả ny xà na dạ xoa kỳ ê đế na giá giạ đế sa chiên đề na.

Kệ tụng này giảng giải, phân biệt pháp môn giải thoát Thất Bồ đề phần.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại nói kệ tụng:

Giá già bà xà lệ, bà đế giá già lệ, giá da đà lệ, đà la giá, ca lệ đà lê, mậu lệ ê ê lệ lệ đà ly a lâu bà bạt đề, hưu hưu, gịa tha thậm bà ngạ tần bà lệ giạ đà kỳ ni, giạ tha ba lan giá, ly đề xa giạ tha bà na ly ly thí tác giá ni lệ ha la. Xà lưu giá tỳ ly, tỳ lê ny ly ha la, mạt ly, mạt già ny lệ ha la, bát nhã ni lệ ha la, tỷ mục đế ni lệ ha la, tỷ mục đế xà na đà lệ xá na, ny lệ ha la na xoa đế ni lệ ha la. Chiên đà ni, lệ ha la, tu lợi ny, lệ ha la ba đà xá dạ, lục đam đa đà a già độ a phù. Đà ny la phù đàm tam Phật đà. A Phật đà, Y ha phù đà, chớ sỉ phù đà, ny ha ngã ma mậu lệ. A la phả đà đà la phả bán trà lệ, man đà lệ chớ sỉ lệ đa lưu ma, già già lân ny mậu bà na xá ny na xá bàn đà ny, sất sất đế, sất sất đổ tổ noa, tam bán mậu tổ noa, Hàng già băng già ma sất ny, lưu ma do bà ê dăng già ma bà lệ ma lệ ha chớ ni, bà lệ ma lệ tần đề tỳ ly tỳ ly ưu sa ly, xá ha ny, đà la ny, bà bà để, bà lan na la dị, tỳ đầu ma bà la củ ma phạm ma giá lệ na nhơn đề bà thi đề đề da la ni ma ê thủ la la ni, tam ma túc di a lam niệm di, y ca lặc xoa lợi sư giá ni giá la a chi. Chiên đà la tu lợi, tát bà tu la a bà lam phú na già trí đam bán trì đa, a giạ na, kiền trỉ diêm ba tư ca già đà lệ, a la đà ha ny, ma già la tỳ lộ ha ny, tất đàm mang đế, tỳ lộ ca mạn đế.

Môn Đà la ni này, chư Phật Thế Tôn thọ trì, giảng giải, phân biệt pháp môn giải thoát mười lực của Như Lai.

Khi đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn giảng thuyết hiển bày rõ tất cả pháp môn Đà la ni này, ba ngày đại thiên thế giới chấn động sáu cách: trồi, sụp, nổi lên, chìm xuống, nghiêng tới, thụt lùi.

Bấy giờ, có ánh sáng lớn vi diệu chiếu khắp mười phương, vượt qua hằng hà sa số các thế giới, với những nơi có núi Tu Di Vương, đại tiểu Thiết Vi không làm trở ngại tầm nhìn, chỉ thấy thế giới bằng thẳng như bàn tay. Các nơi trong mười phương thế giới ấy, có các Bồ Tát được các thiền định, tổng trì nhẫn nhục, nhiều đến vô lượng. Các chúng này do thần lực Phật, biến mất khỏi chỗ mình và bỗng nhiên đến núi Kỳ Xà Quật ở thế giới Ta Bà, đến gần đức Như Lai, đem đầu mặt lạy sát chân Phật, đem các pháp thần túc tự tại, mà các Bồ tát đã đạt được cúng dường đức Phật. Sau khi cúng dường, các vị

theo thứ tự ngồi sang một bên, muốn được lãnh thọ và hiểu rõ tất cả môn Đà la ni.

Có vô số chư thiên cõi Dục và cõi Sắc, đồng đi đến gặp Phật, đầu mặt lạy sát chân Phật, rồi cũng đều theo thứ lớp ngồi sang một bên lãnh thọ và hiểu rõ tất cả các môn Đà la ni. Đại chúng này đều được thấy cõi Phật Liên Hoa và đức Phật kia cùng với Đại Bồ Tát vây quanh.

Bấy giờ, Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni thuyết pháp môn hiểu rõ tất cả Đà la ni này, có bảy mươi hai hằng hà sa v.v... Bồ Tát Ma ha tát được môn Đà la ni này. Ngay khi ấy, họ được thấy chư Phật Thế Tôn trong mười phương thế giới nhiều không thể kể xiết, và thấy thế giới tịnh diệu của chư Phật. Các Bồ Tát này rất lấy làm lạ về việc chưa từng có này. Các Bồ tát này với sức thiền định Sư tử du hý, được tự tại nên làm ra đầy đủ các thức cúng dường, đem cúng dường Phật.

Bấy giờ, Phật bảo các Bồ Tát v.v...:

Thiện nam tử! Nếu Bồ Tát tu pháp môn hiểu rõ tất cả Đà la ni này thì được tám vạn bốn ngàn môn Đà la ni, bảy vạn hai ngàn môn Tam muội, sáu vạn môn pháp tụ, được đại từ đại bi, hiểu rõ pháp Ba mươi bảy phẩm trợ đạo, được Nhất thiết trí không còn chướng ngại. Môn Đà la ni này bao trùm tất cả pháp của Phật. Chư Phật hiểu rõ Đà la ni này rồi, vì các chúng sanh thuyết pháp vô thượng, trụ mãi nơi đời không nhập Niết bàn.

Này thiện nam tử! Nên biết rằng, theo những điều ông thấy, tức là do sức oai thần của môn Đà la ni này nên khiến cho đại địa chấn động sáu cách và có ánh sáng thanh tịnh vi diệu chiếu khắp mười phương, vượt qua hằng hà sa số các thế giới của chư Phật. Ánh sáng đó chiếu đến chỗ nào thì có các Bồ Tát ở vô lượng thế giới đi đến hội này để thọ lãnh, hiểu rõ tất cả môn Đà la ni và cùng với vô lượng chư thiên cõi Dục, cõi Sắc ở cõi này tập họp. Lại có các rồng, Dạ xoa, A tu la, nhân và phi nhân đều đến muốn lãnh thọ, hiểu rõ tất cả môn Đà la ni.

Nếu Bồ Tát nào nghe và hiểu được các môn Đà la ni này sẽ chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, không bị thối lui.

Nếu người nào ghi chép thì cho đến khi đạt đến Vô thượng Niết Bàn, luôn luôn thấy Phật, nghe Pháp, cúng dường chúng Tăng.

Nếu người nào thường đọc tụng, các nghiệp ác vĩnh viễn không còn, chuyển thân thọ sanh liền vượt qua Sơ địa, được trụ ở địa thứ hai.

Nếu Bồ Tát Ma ha tát tu hành và hiểu rõ tất cả môn Đà la ni này thì tội ngũ nghịch cực ác đã tạo đều được tiêu diệt. Tái sanh lần thứ hai thì vượt qua Sơ địa, được trụ vào địa thứ hai. Bồ Tát nào không tạo tội ngũ nghịch thì ngay nơi thân này diệt hết và không còn những nghiệp nặng đã tạo, khi chuyển thân liền vượt qua Sơ địa, được trụ ở địa thứ hai.

Người nào không thể đọc tụng, tu hành, ngay trong khi nghe pháp dùng các tơ lụa dâng lên cúng dường Pháp sư thì được chư Phật trong hiện tại nhiều như cát sông Hằng ở ngay nơi thế giới này khen ngợi, tán thán: " Lành thay! Lành thay!", và thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cho vị đó. Bồ Tát này do nhân duyên cúng dường cho nên không bao lâu sẽ được chứng thành Phật, chỉ một đời sẽ thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nếu người cúng dường hương thơm, không lâu sẽ được hương Vô thượng định. Nếu người cúng dường hoa, không lâu sẽ được hoa Vô thượng trí. Nếu người dùng trân bảo cúng dường Pháp sư, không lâu sẽ được quả báu pháp Ba mươi bảy phẩm trợ đạo.

Này thiên nam tử! Bồ Tát nào hiểu rõ Đà la ni này thì được lợi ích rất lớn. Vì lẽ gì? Vì môn Đà la ni này có khả năng hiển bày, phân biệt tất cả các tạng pháp báu của Bồ Tát. Do giữ gìn tạng pháp này cho nên các Bồ Tát được pháp Vô ngại biện, bốn Thích ý.

Thiện nam tử! Sau khi đức Nhật Nguyệt Tôn Như Lai vì Bồ tát Hư Không Ấn mà thuyết môn Đà la ni xong thì đại địa chấn động sáu cách, cũng có vô lượng ánh sáng vi diệu chiếu khắp mười phương vô lượng vô biên thế giới chư Phật, thấy các cõi Phật này đất bằng phẳng như bàn tay.

Bấy giờ, trong hội có vô lượng Đại Bồ Tát thấy hết chư Phật Thế Tôn trong mười phương nhiều không thể kể xiết. Khi ấy, khắp mười phương có vô lượng vô biên Bồ Tát đều từ nơi thế giới của mình ẩn mất và bỗng nhiên đi đến thế giới Chiên Đàn gặp Phật Nhựt Nguyệt Tôn, lễ bái và vây quanh, cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen và đều muốn lãnh thọ môn Đà la ni này.

Thiện nam tử! Bấy giờ đức Phật kia bảo với các Bồ Tát:

- Nay Ta đã thọ ký cho các ông, hoặc là một đời bổ xứ và nhập Diệt tận định trong mười trung kiếp. Ngoài ra, các Bồ Tát khác đã đủ mười trung kiếp thì theo Đại Bồ Tát Hư Không Ấn nhận lãnh môn Pháp tạng Bồ Tát Đà la ni này, tùy theo pháp thọ trì mà được thấy chư Phật ở vô lượng thế giới mười phương. Nhờ được thấy Phật cho nên tâm họ được hoan hỷ, được các căn lành.

Bấy giờ, trong chúng hội có các Bồ Tát đã được các sức Sư tử du hý tự tại, đem đầy đủ các thức cúng dường để cúng dường đức Phật kia. Sau khi cúng dường, họ bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Đại Bồ Tát Hư Không Ấn qua mười trung kiếp sẽ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, sẽ được chuyển pháp luân vô thượng.

Phật bảo:

- Các thiện nam tử! Như lời các ông nói: vị Đại Bồ Tát Hư Không Ấn này qua mười trung kiếp được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, và ngay sáng hôm ấy liền chuyển pháp luân.

Khi Đại Bồ Tát Hư Không Ấn thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác xong, sau đêm ấy liền chuyển Chánh pháp luân, Bất thối chuyển pháp luân, Vô thượng pháp luân.

Trong hội có vô lượng vô biên trăm ngàn ức na do tha Bồ Tát trước đó đã theo Bồ Tát Hư Không Ấn ở trong mười trung kiếp nhận môn Đà la ni này được Bất thối chuyển, còn một đời bổ xứ sẽ được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thiện nam tử! Nếu có Bồ Tát tu học không nhiều về môn Đà la ni này, ở trong tương lai được vượt Sơ địa, vào địa thứ hai, chẳng thối lui nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, thì quyết định sẽ được môn Đà la ni này.

Thuyết như vậy xong, Nhựt Nguyệt Tôn Như Lai vì các Bồ Tát thị hiện vô số các thần túc biến hóa. Thị hiện như vậy xong, Thế Tôn vì Đại Bồ Tát Hư Không Ấn thị hiện Na La Diên tam muội và dạy rằng:

- Ông được định này sẽ liền được thân Kim cang.

Đức Phật lại thị hiện tất cả ánh sáng của Trang nghiêm Tam muội và dạy rằng:

- Thiện nam tử! Ông tuy chưa chuyển chánh pháp luân này, nhưng trong chiêm bao thấy vì các Bồ Tát thuyết pháp môn Đà la ni này, ngay khi ấy, ông liền được thân của Như Lai với ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, cũng sẽ phóng ra tất cả ánh sáng Trang nghiêm Tam muội này chiếu khắp vô lượng tất cả thế giới. Ở trong ánh sáng đó, được thấy vô lượng vô biên chư Phật, lại được thị hiện Kim cang trường Tam muội. Nhờ sức Kim cang Tam muội ấy cho nên chưa ngồi đạo tràng dưới gốc cây Bồ đề, chưa chuyển pháp luân mà ông có thể vì các Bồ Tát thuyết vi diệu pháp. Ông lại được thị hiện Luân tu Tam muội, do sức Tam muội ấy liền chuyển pháp luân. Khi chuyển pháp luân, có vô lượng vô biên trăm ngàn ức na do tha Bồ Tát được vào định.

Nghe thuyết việc này xong, Đại Bồ Tát Hư Không Ấn tự biết sẽ chuyển pháp luân nên vui mừng hớn hở, cùng với vô lượng Bồ Tát cúng dường Phật. Sau khi cúng dường, mỗi vị vào trong các lầu gác.

Bấy giờ, đức Phật kia ngay trong đêm đó vào Vô Dư Niết bàn. Qua đêm dó, các Bồ Tát đã cúng dường xá lợi. Cúng dường xong, mỗi vị đều trở về lầu gác báu. Bồ Tát ở các phương khác, mỗi vị đều tự trở về thế giới của Phật mình. Bồ Tát nào còn một đời bổ xứ thì vẫn nhập Diệt tận định trong mười trung kiếp. Ngoài ra, các Bồ Tát nhờ Bồ Tát Hư Không Ấn thuyết diệu pháp, khi mãn mười trung kiếp thì được trồng căn lành.

Bấy giờ, Đại Bồ Tát Hư Không Ấn bắt đầu từ đêm thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, liền ngay trong ngày sau chuyển chánh pháp luân, thị hiện vô số thần túc biến hóa, khiến cho trăm ngàn ức na do tha vô lượng chúng sanh được không thối chuyển với quả Chánh Đẳng Chánh Giác.

Đức Phật nói tiếp rằng:

- Ta nay ở nơi đây, khi thuyết môn Đà la ni này cũng có tám mươi na do tha trăm ngàn Bồ Tát được pháp Vô sanh nhẫn, bảy mươi hai ức chúng sanh đối với quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác không thối chuyển, bảy mươi hai na do tha trăm ngàn Bồ Tát được hiểu rõ tất cả môn Đà la ni, vô lượng vô biên trời và người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, trong hội có Bồ Tát tên là Giải Thoát Oán Tắng bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Đại Bồ Tát thành tựu được bao nhiêu pháp mới có thể tu tập và hiểu rõ tất cả môn Đà la ni này?

Phật bảo Bồ Tát Giải Thoát Oán Tắng:

- Thiện nam tử! Bồ Tát thành tựu bốn pháp thì có thể tu môn Đà la ni này. Những gì là bốn? Bồ Tát sống theo bốn thánh chủng này, đối với y phục, ẩm thực, ngọa cụ, y dược thường biết đủ. Bồ Tát thành tựu bốn pháp như đây thì có thể tu môn Đà la ni này.

Lại nữa, này thiện nam tử! Đại Bồ Tát thành tự năm pháp thì có thể tu môn Đà la ni này. Những gì là năm?:

Tự mình giữ gìn cấm giới, nghĩa là ưa thích hộ trì giới Biệt giải thoát, thành tự hạnh oai nghi, phòng hộ giới pháp, tâm sanh sợ hãi đối với những lỗi nhỏ nhặt như Kim cang vụn, thọ trì tu học tất cả các giới. Thấy có người phá giới, khuyên răn khiến cho họ giữ gìn giới.

Thấy người tà kiến, khuyên cho họ theo chánh kiến.

Thấy người phá oai nghi, khuyên cho họ giữ oai nghi.

Thấy người tâm toán loạn, khuyên cho họ định tâm.

Thấy người ưa thích nơi Nhị thừa, khuyên cho họ an trụ nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Đại Bồ Tát thành tựu năm pháp như vậy thì có thể tu môn Đà la ni này.

Lại nữa, này thiện nam tử! Đại Bồ Tát thành tự sáu pháp thì có thể tu môn Đà la ni này. Những gì là sáu?

* Tự tu tập, nghe nhiều thông suốt không trở ngại. Thấy người học ít, khuyên cho họ học nhiều.

* Bản thân mình không keo kiệt, bỏn xẻn. Thấy người keo kiệt bỏn xẻn, khuyên cho họ sống theo pháp không keo kiệt bỏn xẻn.

* Tự mình không ganh ghét. Thấy người ganh ghét, khuyên họ sống theo pháp không ganh ghét.

* Tự mình không làm cho người khác sợ hãi, đem sự không sợ hãi cho người.

* Thấy người sợ hãi, làm việc bảo hộ cho họ, khéo an ủi làm cho họ được an ổn. nói lời dỗ dành

* Lòng không dua nịnh, không gian trá, thực hành Không Tam muội.

Đại Bồ Tát thành tựu sáu pháp như đây thì có thể tu môn Đà la ni này.

Đại Bồ Tát thành tựu pháp tướng này xong, ở trong bảy năm tóm lược tất cả kệ tụng Đà Tỳ Lê, ngày đêm sáu thời đem đầu mặt cung kính, lễ bái, nhất tâm tư duy niệm thân, thực hành Không Tam muội, đọc kệ tụng Đà la như vậy. Ngay khi đứng dậy, nghĩ khắp mười phương vô lượng thế giới của chư Phật, Bồ Tát Ma ha tát này qua bảy năm rồi liền được hiểu rõ tất cả môn Đà la ni này. Bồ Tát được môn Đà la ni này rồi, liền được con mắt Thánh thanh tịnh như vậy. Được mắt như vậy rồi, thấy tron g các thế giới nhiều như cát sông Hằng ở mười phương, nơi nào chư Phật Thế Tôn cũng không nhập Niết bàn, nơi nào cũng thấy các Ngài thị hiện vô lượng thần túc biến hóa. Khi ấy, Bồ Tát này thấy hết tất cả vô lượng chư Phật, do được thấy Phật nên liền được tám vạn bốn ngàn môn Đà la ni, bảy vạn hai ngàn môn Tam muội, sáu vạn môn Pháp tự. Đại Bồ Tát được hiểu rõ tất cả môn Đà la ni này rồi, đối với chúng sanh được đại từ, đại bi. Lại có Bồ Tát Ma ha tát được pháp môn này rồi, đối với tội ngũ nghịch cực ác, v.v... đã tạo, khi chuyển thân liền được dứt hết; sanh lên Địa thứ ba xong, hết sạch tất cả nghiệp. Nếu không tạo tội ngũ nghịch thì được trụ Địa thứ mười. Ngoài ra, các nghiệp khác ngay nơi thân này liền vĩnh viễn được dứt hết. Qua xong một đời thì được đệ Thập trụ và không lâu liền được Ba mươi bảy phẩm và Nhứt thiết trí.

Thiện nam tử! Sự hiểu rõ tất cả môn Đà la ni này làm cho lợi ích các Bồ Tát như vậy, nếu Bồ Tát thường nhớ nghĩ đến pháp thân của chư Phật thì được thấy các loại thần túc biến hóa. Thấy biến hóa xong, liền được vô lậu hoan hỷ. Như vậy, nhờ hoan hỷ cho nên được thành tựu thần túc biến hóa, nhờ sức thần túc thì có thể cúng dường hằng hà sa số chư Phật ở khắp thế giới. Được cúng dường xong, cũng được lãnh thọ diệu pháp của chư Phật ấy. Nhờ nghe và lãnh thọ diệu pháp cho nên ngay khi ấy được Tam muội Nhẫn nhục Đà la ni và trở về đến thế giới của đức Phật này.

Thiện nam tử! Môn Đà la ni này có thể làm được những việc lợi ích lớn, giảm bớt các điều ác tăng thêm các căn lành như vậy.

Bấy giờ, có các Bồ Tát bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Chúng con gặp được chư Phật nhiều như cát của một sông Hằng trong quá khứ, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Lại có Bồ Tát thưa thế này:

- Chúng con đã gặp được chư Phật nhiều như cát của hai sông Hằng, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Có Bồ Tát thưa:

- Chúng con đã gặp được chư Phật nhiều như cát của ba sông Hằng, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Có Bồ Tát thưa:

- Chúng con đã gặp được chư Phật nhiều như cát của bốn sông Hằng, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Có Bồ Tát thưa:

- Chúng con đã gặp được chư Phật nhiều như cát của năm sông Hằng, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Có Bồ Tát thưa:

- Chúng con đã gặp được chư Phật nhiều như cát củ a sáu sông Hằng, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Có Bồ Tát thưa:

- Chúng con đã gặp được chư Phật nhiều như cát của bảy sông Hằng, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Có Bồ Tát thưa:

- Chúng con đã gặp được chư Phật nhiều như cát của tám sông Hằng, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Có Bồ Tát thưa:

- Chúng con đã gặp được chư Phật nhiều như cát của chín sông Hằng, nghe môn Đà la ni này, nghe xong liền chứng đắc.

Bấy giờ, Đại Bồ Tát Di Lặc bạch Phật:

- Kính bạch Đức Thế Tôn! Khi con ở vào thời quá khứ cách đây mười hằng hà sa số kiếp, có một đại kiếp tên là Thiện Phổ Biến, ngay trong kiếp này thì thế giới Ta Bà vi diệu thanh tịnh, tất cả đều trang nghiêm. Bấy giờ có đức Phật xuất hiện ở đời hiệu là Sa La Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Có vô lượng trăm ngàn ức na do tha Tỳ kheo Tăng và có không kể xiết các Đại Bồ Tát cung kính vây quanh Ngài. Vì các đại chúng, Phật Ta La Vương thuyết cho mọi người hiểu rõ tất cả môn Đà la ni này. Từ nơi đức Phật kia, con được nghe pháp này xong và tu học; học xong liền được tăng thêm sự hiểu biết rộng lớn, đầy đủ. Như vậy, trong vô lượng vô biên kiếp có A tăng kỳ số Phật không thể kể xiết, ngay khi ấy tùy theo tuổi thọ của mình đem vô số Sư tử du hý tự tại Tam muội mà các Bồ Tát đã đạt được để cúng dường vô lượng chư Phật như vậy. Ngay khi ấy, ở nơi chỗ của mỗi đức Phật ấy, con được trồng vô lượng vô biên A tăng kỳ kiếp thiện căn không thể kể xiết. Trồng thiện căn rồi, con được vô lượng đại công đức tụ. Do thiện căn này cho nên con được vô lượng chư Phật thọ ký cho. Do bổn nguyện cho nên con ở mãi trong sanh tử, do chưa đúng lúc cho nên không thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Bạch đức Thế Tôn Xin nguyện Như Lai ngay hôm nay trao cho con chức vị Phật khiến con được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ Phật bảo Đại Bồ Tát Di Lặc:

- Đúng thế! Đúng thế! Đúng như lời ông nói: khi Phật Ta La Vương ở đời, ông đã được hiểu rõ tất cả môn Đà la ni này. Di Lặc! Ở nơi quá khứ trong mười đại kiếp, nếu có người nào muốn nguyện thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, ngay khi đó, ông liền đáp ứng đầy đủ, làm cho họ nhanh chóng thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vào Vô Dư Niết Bàn. Di Lặc! Ông ở lâu nơi sanh tử do bổn nguyện. Sở dĩ không thành Phật là do chưa đúng lúc. Di Lặc! Vì ông, nay Ta trao chức vị Phật.

Bấy giờ, sau khi đức Thế Tôn quán sát các đại chúng và các Bồ Tát, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, Thiên, Long, Dạ xoa, A tu la, La sát, Càn thát bà, nhơn, phi nhơn, v.v... và nói kệ tụng này:

Đới sĩ, phù di, đàn đà phù di, đàn ma đà phù di, già đế phù di, mật đế phù di, Bát nhã phù di, Tỳ xá la xà phù di, Bát đế tam tỳ đa phù di, A nậu ta bà phù di, a bà sai phù di, tam ma đa bát sai ma bát sai phù di, xà đế xoa duệ phù di, tam xoa xà tỳ xoa xà, ba la xoa xà, tỳ xá già đạt xá bà đế, tỳ xá đà đế la na, la già già, tam xoa xá bà đa.

Tỳ ma đế thâu ba ê la la già ma. A tra xoa la, bà xá tăng già ma, y đế châu la thất đế di văn đà la, đà ha la bạt đế Bát nhã phù đa. A đà già di đa bà đồ sa bàn đa, y la da ny la da, a hô tát tra, a thâu đà thâu a tha bà đế già lâu bà đế. Đế ê ma đề, bà a ca na ma đế. Bà ca na ma đế tam di đế tỳ xa bà địa, y đà bà la, y đà bà la, a la đa la, câu lưu sa đâu lâu sa lại ma la lưu tha đa lưu tha. Tát bà tha, tát bà tha giá ni lưu the đề ha đa đa ê phả la. Bà hầu phả la tát bà phả la thế tra bà đề.

Khi Phật thuyết các loại kệ tụng mười hai nhân duyên giải thoát này có sáu mươi na do tha chư thiên thấy được bốn Thánh đế.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại thuyết kệ tụng:

Đới phả lam, a già phả lam, la la phả lam, a lam phả lam, ni ha hô la. Bà đa phiếu, thi đàm phả lam, ny lam phả lam. Na mô đà lam, tỳ phù ngạ, Bát nhã giá già, a sất tỳ địa giá ca, xà ni giá ca.

Khi Phật thuyết kệ tụng giải thoát này có một ức chư thiên phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều được Bất thối chuyển.

Bấy giờ đức Thế Tôn lại thuyết kệ tụng:

Bà tha, tô ma đô, a sất ma đô, a câu ma đô cưu đà bà câu, ma sỉ tha đà xá la. Tỳ bá bạt tha, y ha thế thiết đa tô nỉ ma, tô đế xí noa lợi huệ, a lộ câu quang minh, a đa đấu noa đại nhiên đà.

Khi thuyết kệ tụng giải thoát này có sáu vạn bốn ngàn loài rồng phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều được Bất thối chuyển.

Bấy giờ đức Thế Tôn lại thuyết kệ tụng:

A xoa tu bạt xoa, tu bà sa ba mạn đà na a la trụ bà già la chù, già la trà xoa, tất đàm ma đế tam mạn đa, ê a xoa bà lệ, ê tra ca lộ ma ha bà lệ, ô xà đà lộ, đà la ni, ế già la xoa, câu đà xoa, câu bà xoa. Tỳ lộ bố, tỳ lưu ba, mục khư, thế đế hại sí. Thế đế bà lệ a tu lộ tỷ na, tu lộ ba ma đề.

Khi thuyết kệ tụng giải thoát này có mười hai ức Dạ xoa phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều được Bất thối chuyển.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lại thuyết kệ tụng:

A thê ty, lệ ly, ni đế để, san đế để già đế nị na già di, a lam di, ba lam di, a đà di ma đà di, ma đế di, san ni a, thủ lệ, đà la ni, a tỳ xá đa, tát đà, tát đề bà, tát na già, tát dạ xoa, tát A tu la đề bà na già, ny lục đế lệ bà la, ny lục đế la tỳ mật đế bát nhã, bát lê bạt đa mạt đế, bà lợi la tỳ già đế đề, đế ba lợi ba la già đế đề đế la tỳ phất bà sí tỳ xà nỉ tỳ tát giá lợi bạn đa.

A tỳ đà na bạn đa, thủ la bạn đà đáo la tỳ lê gia. Tỳ đà tỳ đa tỳ bạn để, tỳ sa bà nỉ, mạt già văn đà, tỳ xá bát lợi kiếm ma. Nỉ xoa ba la hô, ô ha la lô đề la ba đô. A tu la văn đà na già xoa. Văn đà, dạ xoa van đà, la lợi văn đà tỳ đề, tỳ đề di đa ty, đa đa ty, ô noa na bạn, bà khư đề, đà la ni a tỳ xá đa đề xá thủ, đà ni. Ba sí thâu đề, kỳ bà thâu đà ni, ba sí lợi yết ma, đế ma đế già đế phu đế già na ba đế. Bà la na phất đề xà da, giá gia thâu nhã đà giá ca, ty giạ.

Thuyết kệ tụng giải thoát này rồi, năm vạn sáu ngàn A tu la phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều được Bất thối chuyển.

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Vô Sở Úy Bình Đẳng Địa Bồ Tát Ma ha tát:

- Thiện nam tử! Chư Thế Tôn xuất hiện ở đời rất khó. Diễn bày pháp này lại càng khó hơn. Pháp này chính là để huân tập tu hành về giới, định, huệ, giải thoát và giải thoát tri kiến.

Thiên nam tử! Kệ tụng này có thể khiến cho Bồ Tát thành tựu oai đức của Bồ Tát.

Thiện nam tử! Như Lai khi thực hành đạo Bồ Tát bằng bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ, được bao gồm trong kệ tụng đây. Nhờ cúng dường vô lượng vô biên trăm ngàn vạn ức chư Phật Thế Tôn, đối với chư Phật Thế Tôn, hoặc thực hành việc bố thí, hoặc tu phạm hạnh, giữ giới thanh tịnh, hoặc siêng năng tinh tấn, hoặc tu nhẫn nhục, hoặc nhập Tam muội, hoặc tu trí tuệ, tu tập tất cả tịnh nghiệp thuần thiện, cho nên nay Ta được trí Vô thượng.

Thiện nam tử! Xưa kia ở vô lượng a tăng kỳ ức na do tha kiếp, khi Ta tu Bồ Tát đạo, thân thường xa lìa vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, ỷ ngữ, cho nên nay Ta được tướng lưỡi này.

Thiện nam tử! Do nhân duyên đây cho nên những gì chư Phật Thế Tôn thuyết ra đều chơn thật không hư dối.

Khi thị hiện vô số thần túc biến hóa xong, đức Thế Tôn nhập khắp tất cả công đức Tam muội. Nhập Tam muội xong, Ngài xuất tướng lưỡi dài rộng che khắp cả mặt, từ nơi lưỡi kia phóng ra sáu mươi ức ánh sáng. Ánh sáng vi diệu che khắp tam thiên đại thiên thế giới. Địa ngục, ngã quỷ, súc sanh, trời, người đều được nhờ ánh sáng đó. Những chúng sanh trong địa ngục, thân bị đốt cháy, do nhờ ánh sáng này cho nên trong giây lát được thanh tịnh mát mẻ, an vui; ở ngay trước mặt các chúng sanh đó đều có hóa Phật với ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm. Bấy giờ, những chúng sanh nhờ được thấy Phật nên đều được sung sướng, an vui. Mỗi loại chúng sanh tự nghĩ: " Nhờ ơn vị này khiến ta được vui". Chúng đối với các hóa Phật, tâm được vui vẻ, chắp tay cung kính.

Bấy giờ, hóa Phật bảo các chúng sanh kia:

Này, các con hãy niệm "Nam mô Phật, Nam mô Pháp, Nam mô Tăng". Do nhân duyên này sẽ thường được an vui.

Các chúng sanh ấy ở trước mặt Phật quỳ thẳng, chắp tay, vâng lời Phật dạy và niệm"

Nam mô Phật, Nam mô Pháp, Nam mô Tăng.

Các chúng sanh ấy do nhân duyên căn lành này nên khi qua đời ở đây, hoặc được sanh lên trời, hoặc sanh trong loài người. Hoặc có chúng sanh đang ở trong địa ngục rét lạnh, bấy giờ liền có một ngọn gió ấm áp, êm dịu thổi đến xúc chạm đến nơi thân, cho đến được sanh trong cõi trời, cõi người cũng như vậy.

Chúng sanh trong loài ngã quỷ bị đói khát bức bách, nhờ ánh sáng của Phật cho nên trừ được sự đói khát khổ não, nhận sự an vui sung sướng, ở trước mỗi chúng sanh ấy đều có một hóa Phật với ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm. Do được thấy Phật cho nên chúng đều được an vui, sung sướng, đều nghĩ rằng: " Nhờ ơn vị này khiến ta được an vui". Chung đối với hóa Phật, tâm được hoan hỷ, chắp tay cung kính.

Bấy giờ, được đức Thế Tôn làm cho thấy được nhân duyên tội nghiệp của mình ở đời trước, các chúng sanh kia liến tự hối hận, trách mắng mình. Do

nhờ căn lành này, chúng qua đời được sanh trong cõi trời, cõi người. Đối với chúng súc sanh cũng như vậy.

Khi đức Thế Tôn chỉ bầy nhân duyên đời trước cho các chư thiên thì có vô lượng vô biên chúng sanh đi đến chỗ Phật, đầu mặt làm lễ và lui ngồi một bên thọ lãnh diệu pháp.

Bấy giờ có vô số chư thiên và loài người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vô số Bồ Tát Ma ha tát được Đà la ni Tam muội n hẫn nhục.

Hết quyển thứ nhất

---o0o---

Quyển Thứ Hai

Phẩm Thứ Ba: Bố Thí Lớn (Phần 1)

Bấy giờ trong hội có Đại Bồ Tát tên là Tịch Ý, sau khi chiêm ngưỡng Như Lai với vô số thần thông biến hóa xong, bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Do nhân duyên gì thế giới của chư Phật khác thì thanh tịnh vi diệu với biết bao sự trang nghiêm, xa lìa năm trược, không có các sự dơ xấu, trong đó chỉ có chư Phật Bồ Tát thành tựu vô lượng vô số công đức và hưởng thọ các diệu lạc. Cõi đó tên về Thanh Văn, Bích chi Phật còn chẳng có, huống gì lại có Nhị thừa? Nay đức Thế Tôn của con do nhơn gì, duyên gì mà ngay trong đời ác năm trược này, với thế giới dơ xấu chẳng sạch: mạng trược, kiếp trược, chúng sanh trược, kiến trược, phiền não trược, Ngài được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Ch ánh Giác và thuyết pháp Tam thừa cho bốn chúng? Do nhơn gì, duyên gì Ngài không nhận thế giới thanh tịnh và không xa lìa đời ác năm trược?

Phật bảo Bồ Tát Tịch Ý:

- Thiện nam tử! Đại Bồ Tát do bổn nguyện cho nên nhận cõi tịnh diệu, cũng do nguyện cho nên nhận cõi bất tịnh. Vi‘ sao?

Thiện nam tử? Vì Đại Bồ Tát thành tựu đại bi nên nhân lấy cõi tệ ác, bất tịnh này. Ta do bổn nguyện nên ở chỗ thế giới bất tịnh dơ xấu này mà thành tựu Vô Thượng Cháng Đẳng Chánh Giác.

Thiện nam tử! Ông nay hãy lắng nghe, suy nghĩ kỹ, khéo lãnh thọ và hành trì đúng đắn, Ta sẽ nói.

Khi ấy, các Bồ Tát vâng lời dạy bảo, lắng nghe. Phật bảo Bồ Tát Tịch Ý:

- Thiện nam tử! Ta trong thuở xưa, trải qua hằng hà sa số a tăng kỳ kiếp, thế giới của Phật này tên là San Đề Lam. Bấy giờ, đại kiếp tên là Thiện Trì, ở trong kiếp đó có Chuyển Luân Thánh Vương tên Vô Tránh Nhiệm làm chủ bốn châu thiên hạ, có một đại thần tên là Bảo Hải. Vị đại thần này thuộc dòng Phạm chí, biết rành về việc xem tướng. Khi ấy, vua sanh một người con có ba mươi hai tướng tốt, trang nghiêm xinh đẹp nơi thân, tám mươi vẻ đẹp thứ lớp trang nghiêm với trăm phước đức thành tựu một tướng, thường có ánh sáng chiếu xa một tầm. Thân tướng vị ấy đầy đặn như cây Ni câu lư, ngắm mãi một tướng không hề nhàm chán. Ngay khi sanh người con đó, có trăm ngàn chư thiên cùng đến cúng dường. Nhân đó, vua đặt tên hiệu cho người con là Bảo Tạng.

Sau khi khôn lớn, hoàng tử cạo bỏ râu tóc xuất gia, mặc pháp phục, chứng thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, lại lấy hiệu là Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn; và chuyển pháp luân khiến vô lượng trăm ngàn ức na do tha các chúng sanh, v.v... sẽ được sanh lên cõi trời, người, hoặc được giải thoát. Lợi ích các trời, người như vậy rồi, Ngài cùng trăm ngàn ức na do tha đại chúng Thanh Văn cung kính vây quanh, tuần tự du hành qua các thành ấp, xóm làng, lần đến một thành tên là An Châu La, tức là chỗ trị vì của Thánh Vương.

Cách thành không xa có một khu rừng tên là Diêm Phù. Bấy giờ, đức Như Lai cùng với vô lượng trăm ngàn ức na do tha đại chúng Thanh Văn nghỉ lại ở nơi khu rừng này.

Khi ấy, nghe Phật Bảo Tạng cùng vô lượng trăm ngàn ức na do tha chúng đại Thanh Văn tuần tự du hành đến rừng Diêm Phù, Chuyển Luân Thánh Vương suy nghĩ: "Nay ta nên đến gặp Phật để lễ bái, thân cận, cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen". Nghĩ như vậy rồi, lập tức với thần lực, Thánh vương cùng vô lượng đại chúng cùng nhau trước sau ra khỏi thành An Châu La, đi đến rừng Diêm Phù. Khi đã đến bên ngoài rừng, Thánh vương theo như pháp, xuống xe đi bộ đến chỗ Phật, đầu mặt lạy sát chân Phật, nhiễu quanh bên phải ba vòng rồi lui ngồi một bên.

Thiện nam tử! Bấy giờ, Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri liền vì Thanh vương thuyết chánh pháp, với vô số phương tiện chỉ dạy làm cho được lợi ích an vui. Thuyết pháp này xong, Phật liền lặng yên. Khi ấy, vua Chuyển luân liền từ chỗ ngồi đứng dậy, ra trước Phật quỳ thẳng, chắp tay, bạch:

Cúi xin Như Lai cùng các Thánh chúng nhận sự cúng dường của con về y phục, ẩm thực, ngọa cụ, y dược trong ba tháng.

Thiện nam tử! Khi ấy Như Lai lặng yên nhận lời. Biết Phật đã hứa khả, vua đem đầu mặt đảnh lễ, nhiễu Phật ba vòng rồi vui mừng lui ra.

Sau đó, vua Chuyển luân bảo với các vua nhỏ, đại thần, nhân dân cùng quyến thuộc của mình như sau:

Các khanh biết không, trẫm đã thỉnh Bảo Tạng Như Lai và đại chúng của Ngài, xin dâng cúng các thức cần dùng đều được yên ổn, suốt ba tháng đem những vật quý trọng mà trẫm ưa thích để cúng dường, và cúng dường đầy đủ các tôi tớ, nô bộc để hầu hạ. Trẫm xả tất cả, đem cúng dường Phật và các Thánh chúng. Lúc này các khanh cũng nên như vậy, xả tất cả các vật quý trọng cúng dường và đem các tôi tớ, nô bộc hầu hạ để dâng cúng Phật và Thánh chúng.

Mọi người nghe xong, lập tức nhận lời dạy, hoan hỷ phụng hành.

Bấy giờ, đại thần coi về vật báu ở trong rừng Diêm Phù, dùng vàng ròng làm nền đất, ở trên đất đó xây lầu bảy báu, bốn cửa của lầu gác đó dùng bảy báu làm thành. Bảy hàng cây báu, trên cây đó đều có treo y báu và anh lạc, vô số châu ngọc quý hiếm đẹp đẽ, lọng báu và các đồ dùng quý báu để trang trí. Lại có các thứ hương thơm, hoa trái đẹp báu cùng trang trí nơi cây. Dâng các thứ hoa, kết thắt các loại tơ lụa dùng để trải cùng khắp, treo các cờ lụa, ở trước lầu gác của Thánh vương treo kim luân giữa hư không, cách đất bảy thước. Ở sau Như Lai cho voi trắng báu giữ những cây bảy báu. Nơi cây đó lại có trân châu, tơ lụa cùng vô số thứ anh lạc dùng để trang nghiêm, trên đó lại có bảy cái lọng báu đẹp. Sai ngọc nữ báu ở trước Như Lai đem bột ngưu đầu chiên đàn và hắc trầm thủy dâng cúng lên Phật, đem ngọc ma ni báu đặt ở trước Phật. Ánh sáng đẹp đẽ của bảo châu Kim luân vương thường chiếu sáng khắp cả khu rừng Diêm Phù Đàn nên ngày đêm không khác nhau. Thân Như Lai Bảo Tạng thường thanh tịnh vi diệu sáng chói khắp cả ba ngàn đại thiên thế giới. Sàn tòa cho mỗi vị Thanh Văn đều làm bằng gỗ ngưu đầu chiên đàn, mỗi chiếc sàn tòa ngưu đầu chiên đàn đó có một cái ghế nhỏ. Sau

mỗi chỗ ngồi, có voi trắng báu giữ cây bảy báu. Vô số vật trang trí cũng giống như chỗ của Như Lai. Trước mỗi chỗ ngồi có ngọc nữ báu đem bột ngưu đầu chiên đàn và hắc trầm thủy dâng lên cúng dường. Ở trước mỗi vị Thanh Văn đều có đặt để ngọc báu ma ni. Ở trong khu rừng đó trỗi lên vô số âm nhạc. Bên ngoài khu vườn có bốn binh lính báu vây quanh hộ vệ.

Thiện nam tử! Sáng sớm, vua Chuyển luân này ra khỏi thành, đi đến chỗ Phật. Khi đến bên ngoài rừng, vua theo như pháp, xuống xe đi bộ đến gặp Phật, đem đầu mặt lạy sát chân Phật, đi nhiễu phía bên phải Phật ba vòng, tự rót nước và đích thân san sớt thức ăn ngon bổ thượng diệu dâng lên cúng dường Phật và đại chúng. Sau khi thọ thực, Phật và đại chúng thu xếp bát và súc miệng.

Vua Chuyển luân tay cầm quạt báu, quạt cho Như Lai và các vị Thanh Văn. Khi ấy có một ngàn người con của vua và tám vạn bốn ngàn các vua nhỏ, v.v... đều cùng cúng dường mỗi vị Thanh văn như vua Chuyển luân cúng dường Thế Tôn.

Ngay sau bữa ăn, có vô lượng trăm ngàn ức na do tha chúng sanh vào rừng Diêm Phù, thọ lãnh chánh pháp với Như Lai. Bấy giờ, trong hư không có vô lượng trăm ngàn ức na do tha chư thiên dâng các hoa trời, trỗi âm nhạc trời để cúng dường Phật. Trong hư không có thiên y anh lạc và các thứ lọng báu tự xoay chuyển. Lại có bốn vạn thanh y dạ xoa ở trong rừng chiên đàn vì Phật và đại chúng mà nhen lửa bằng gỗ ngưu đầu chiên đàn để nấu chín thức ăn. Đêm đó, vua Chuyển luân đốt vô lượng trăm ngàn ức na do tha ngọc đèn ở trước Phật và đại chúng.

Thiện nam tử! Bấy giờ, vua Chuyển luân đầu đội một chiếc đèn, vai vác hai chiếc đèn, hai tay cầm bốn chiếc đèn, trên hai đầu gối, mỗi bên đều có một chiếc đèn, trên hai mu bàn chân có hai chiếc đèn, cúng dường Như Lai như vậy trọn đêm. Nhờ thần lực Phật, cho nên thân tâm nhà vua vui vẻ an lạc, không hề mệt nhọc. Giống như Tỳ kheo vào thiền thứ ba, vua Chuyển Luân Thánh Vương hưởng thọ diệu lạc cũng như vậy. Vua cúng dường như vậy trọn đủ ba tháng. Bấy giờ, một ngàn người con của vua và tám vạn bốn ngàn các vua nhỏ, v.v... vô lượng trăm ngàn ức na do tha số người cũng đem thức ăn ngon bổ cúng dường mỗi vị Thanh Văn, v.v... cũng như thức ăn thơm ngon bổ dưỡng của Thánh vương và cũng cúng dường trọn ba tháng. Ngọc nữ báu cũng đem vô số hoa hương cúng dường Phật như vua Chuyển luân cúng dường Phật. Ngoài ra, chúng sanh cúng dường hương hoa đến Phật cũng như ngọc nữ cúng dường Thanh Văn.

Thiện nam tử! Ba tháng đã qua, vua Chuyển luân sai đại thần coi về kho báu dâng lên Như Lai vàng Diêm phù đàn, dâng ngọc anh lạc chạm đầu rồng vàng, tám vạn bốn ngàn bánh xe vàng quý, voi trắng, ngựa xanh, ma ni châu báu, ngọc châu lấy lửa vi diệu tốt đẹp, thần báu giữ kho, chủ bốn binh báu, các vua nhỏ, v.v... ở nơi thành An Châu La và các thành ấp nhỏ, cây áo bảy báu, chùm hoa đẹp báu cùng nhiều loại lọng báu. Chuyển Luân Thánh Vương mặc áo đẹp, đeo vô số tràng hoa, anh lạc thượng diệu, xe đẹp bảy báu cùng vô số sàn tòa báu, người hầu cận bảy báu, lưới báu bao bọc, khóa bằng vàng Diêm Phù, dây bằng chơn châu báu, giày dép thượng diệu, nệm chiếu mềm mại, ghế dựa vi diệu, đồ vật bảy báu, chuông trống âm nhạc, linh báu, loa ngọc, vườn rừng, cờ phướn, châu báu, đèn đuốc, chim thú bảy báu, kho chứa, cửa đẹp, vô số các thứ thuốc... những vật như vậy đều có tám vạn bốn ngàn cái, đem dâng lên cúng dường Phật và Thánh chúng.

Sau khi cúng dường xong, vua bạch Phật:

Kính bạch đức Thế Tôn! Việc nước con quá nhiều nên không thể ở lâu, con xin sám hối, cầu mong Như Lai ở lại lâu trong vườn này và cho phép con được thường xuyên đi đến lễ bái, gần gũi, cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen Ngài.

Ngồi ở trước Phật, mỗi người con của vua cũng đều thỉnh Phật và Tỳ kheo Tăng trọn ba tháng, xin được cúng dường đầy đủ những thứ cần thiết để Phật và chúng Tăng được yên ổn. Cúi xin Phật hứa khả cho.

Khi ấy đức Như Lai lặng im nhận lời. Biết Như Lai đã nhận lời mời của các con rồi, vua Chuyển luân đem đầu mặt đảnh lễ Phật và Tỳ kheo Tăng, đi nhiễu bên phải ba vòng rồi vui vẻ lui ra.

Thiện nam tử! Khi ấy trong số một ngàn người con của vua, thái tử đầu tên là Bất Tuần, cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng trọn ba tháng, dâng cúng các vật dụng được đầy đủ, yên ổn, y như Thánh vương đã làm.

Hằng ngày, vua Chuyển luân đều đến gặp Phật, chiêm ngưỡng tướng hảo của đức Thế Tôn cùng Tỳ kheo Tăng, lắng nghe và thọ trì diệu pháp.

Thiện nam tử! Bấy giờ đại thần Phạm chí Bảo Hải đi khắp cõi Diêm Phù Đề để gặp đàn ông, đàn bà, đồng nam đồng nữ, những người đang cầu xin những vật cần dùng. Làm người thí chủ lớn nhất, Phạm chí bảo rằng:

Các bạn có thể quy y Tam bảo, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác rồi sau đó sẽ nhận lãnh vật bố thí.

Tất cả chúng sanh trong cõi Diêm Phù không có một người nào là không theo Phạm chí thọ Tam quy y, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Sau khi nhận được giáo giới của Phạm chí, mọi người nhận được vật cần dùng.

Bấy giờ, Phạm chí làm cho năm trăm ức vô lượng chúng sanh an trụ nơi ba loại phước và phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Thái tử Bất Tuần cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng mãn ba tháng, lại dâng lễ cúng dường tám vạn bốn ngàn anh lạc đầu rồng vàng, chỉ không có bánh xe vàng Thánh vương, voi trắng, ngựa xanh, ngọc nữ, thần giữ kho, chủ binh. Ngoài ra, còn có bánh xe vàng, voi, ngựa, đồng nam, đồng nữ, bảy báu, cây y phục bảy báu, chùm hoa bảy báu, các loại lọng báu, y phục đẹp đẽ, vô số các loại vòng hoa anh lạc thượng diệu, xe đẹp bảy báu, các loại sàn tòa báu, người giữ bảy báu, lưới báu bao bọc, khóa bằng vàng Diêm Phù, dây bằng trân châu báu, giầy dép thượng diệu, nệm chiếu mềm mại, ghế dựa vi diệu, vật dụng bảy báu, chuông, trống, kỹ nhạc, linh quý, loa ngọc, vườn rừng, cờ phướn báu, châu báu và đèn đuốc, chim thú bảy báu, kho chứa, quạt báu, vô số thuốc quý... Những vật như vậy, mỗi thứ có tám vạn bốn ngàn cái, đem dâng cúng dường Phật và Tỳ kheo Tăng. Sau khi cúng dường xong, họ bạch Phật:

Kính bạch đức Thế Tôn! Những vật hiện có thật chẳng đáng vào đâu, con xin sám hối những vật thiếu sót.

Vương tử thứ hai tên Ni Ma, cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng trọn ba tháng như Thái tử Bất Tuần, các phẩm vật dâng cúng như đã nói ở trên.

Vương tử thứ ba tên là Vương Chúng, vương tử thứ tư tên là Năng Già La, thứ năm tên Vô Sở Úy, thứ sáu tên Hư Không, thứ bảy tên Thiện Tý, thứ tám tên Mẫn Đồ, thứ chín tên Mật Tô, thứ mười tên Nhu Tâm, thứ mười một tên Mông Già Nô, thứ mười hai tên Ma Xư Mãn, thứ mười ba tên Ma Nô Mạc, thứ mười bốn tên Ma Sai Thô Mãn, thứ mười lăm tên Ma Xà Nô, thứ mười sáu tên Vô Cấu, thứ mười bảy tên A Xà Mãn, thứ mười tám tên Vô Khuyết, thứ mười chín tên Nghĩa Vân, thứ hai mươi tên Nhơn Đà La, hai mươi mốt tên Ni Bà Lư, hai mươi hai Ni Già Châu, hai mươi ba tên Nguyệt Niệm, hai mươi bốn tên Nhựt Niệm, hai mươi lăm tên Vương Niệm, hai mươi sáu tên Kim Cang Niệm, hai mươi bảy tên Nhẫn Nhục Niệm, hai mươi

tám tên Trụ Niệm, hai mươi chín tên Viễn Niệm, ba mươi tên Bảo Niệm, ba mươi mốt tên La Hầu, ba mươi hai tên La Hầu Lực, ba mươi ba tên La Hầu Chất Đa La, ba mươi bốn La Ma Chất Đa La, ba mươi lăm tên Quốc Tài, ba mươi sáu tên Dục Chuyển, ba mươi bảy tên Lan Đà Mãn, ba mươi tám tên La Sát Lư Tô, ba mươi chín tên La Đa Thâu, bốn mươi tên Viêm Ma, bốn mươi mốt tên Gia Bà Mãn, Bốn mươi hai tên Gia Xà Lư, bốn mươi ba tên Gia Ma Khu, bốn mươi bốn tên Gia Đọa Châu, bốn mươi lăm tên Gia Phả Nô, bốn mươi sáu Dạ Bà Nô, bốn mươi bảy tên Nam Ma Châu Đế, bốn mươi tám tên A Lam Giá Nô, v.v...

Như vậy, một ngàn người con của Thánh vương, Như Lai và Tỳ Kheo Tăng tất cả những vật cần dùng như: y phục, ẩm thực, ngọa cụ, y dược trong ba tháng, cũng giống như vô số các vật của thái tử thứ nhất dâng cúng và cũng mỗi thứ có tám vạn bốn ngàn cái. Nhơn việc bố thí đó, mọi người đều phát tâm: hoặc nguyện được sanh làm vua trời Đao Lợi , hoặc cầu Phạm vương, Ma vương, Chuyển Luân Thánh Vương, hoặc nguyện giầu có lớn, hoặc cầu quả vị Thanh Văn. Trong số các vương tử này, chẳng có một người nào cầu Duyên Giác, huống gì là cầu Đại thừa!

Vua Chuyển luân muốn làm các việc bố thí như trên vì mong cầu sau này lại được làm vị Chuyển luân vương. Khi ấy Thánh vương và một ngàn người con cúng dường như vậy đủ hai trăm năm mươi năm, mỗi người đều hướng đến Phật và Tỳ kheo Tăng sám hối những điều thiếu sót.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí Bảo Hải đến chỗ Phật và bạch rằng:

Cúi xin đức Như Lai và Tỳ kheo Tăng nhận sự cúng dường y phục, ẩm thực, ngọa cụ, y dược của con trọn bảy năm .

Khi ấy Như Lai lặng yên nhận lời thỉnh cầu của Phạm chí.

Thiện nam tử! Phạm chí cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng những vật cần dùng cũng như Thánh vương đã cúng dường.

Thiện nam tử! Phạm chí Bảo Hải lại suy nghĩ: " Nay ta đã làm cho trăm ngàn ức na do tha chúng sanh phát tâm Vô thượng Bồ đề, nhưng ta không biết Chuyển Luân Thánh Vương ngài nguyện những gì? Nguyện làm vua loài người, vua trời, nguyện làm Thanh Văn, Duyên Giác hay là cầu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác? Nếu đời sau chắc chắn thành Vô thượng Bồ đề, ta sẽ độ những người chưa được độ, giảng giải cho người chưa được hiểu; đối với người chưa lìa sanh - lão, bệnh - tử - sầu bi - khổ não, ta đều

làm cho họ được xa lìa; đối với người chưa được diệt độ, ta làm cho họ được diệt độ. Nếu chắc chắn như vậy thì khi ta nằm nghỉ sẽ có chư thiên, ma vương, các rồng và dạ xoa cùng chư Phật Thế Tôn, Thanh Văn, Sa môn, Bà la môn, v.v... vì ta mà hiện trong điềm chiêm bao, nói rõ chí nguyện mong cầu của Thánh vương là ngài cầu vua loài người, cầu vua trời, cầu Thanh Văn, Bích Chi Phật thừa hay Vô thượng Bồ Đề?"

Thiện nam tự! Ngay trong giấc ngủ, Phạm chí Bảo Hải thấy có ánh sáng, nhờ ánh sáng đó nên thấy được chư Phật Thế Tôn trong hằng hà sa số thế giới khắp mười phương. Từ xa, chư Phật Thế Tôn trao hoa xinh đẹp vi diệu cho Phạm chí, trong đài hoa xinh đẹp đó thấy có hình tượng vầng mặt trời, trên mặt trời đều có lọng đẹp bằng bảy báu, nơi mỗi vầng mặt trời đều phát ra sáu mươi ức ánh sáng. Các ánh sáng đó chiếu đến, nhập vào miệng Phạm chí. Phạm chí thấy thân mình lớn cả ngàn do tuần, trong sạch hoàn toàn không có một vết nhơ, giống như vầng sáng. Thấy ở trong bụng có sáu mươi ức na do tha trăm ngàn Bồ Tát hiện đang ngồi kiết già nhập định chánh thọ ở trên hoa sen. Lại thấy vòng mặt trời vây quanh thân, ở trong các hoa phát ra các âm nhạc hay hơn nhạc trời.

Này thiện nam tử! Bấy giờ, Phạm chí lại thấy nhà vua kia bị máu dính nhớp cả thân, rảo chạy khắp bốn phía, đầu và mặt giống như đầu mặt heo, ăn vô số các thứ trùng. Ăn trùng xong, đến ngồi dưới gốc cây Y lan. Có vô lượng chúng sanh đến ăn thân vua, chỉ còn lại các đốt xương dính mắc với nhau. Sau khi những đốt xương dính mắc với nhau bị tan rã thì trong giây lát trở lại thân hình như cũ.

Lại thấy các người con của vua, v.v... có người với mặt heo, có người với mặt voi; hoặc mặt trâu, sư tử, cọp, chó sói, báo; hoặc mặt khỉ, vượn, bị máu dính đầy thân, mỗi người cũng ăn nuốt vô lượng chúng sanh và ngồi dưới gốc cây Y lan. Lại có vô lượng chúng sanh đến ăn thân đó, cho đến chỉ còn xương vụn. Xương vụn lại tan ra và giây lát trở lại thân hình như cũ.

Hoặc thấy vương tử lấy hoa Tu mạn na làm anh lạc, cỡi xe trâu nhỏ xấu, theo con đường không ngay thẳng, chạy nhanh về phía Nam. Lại thấy Tứ Đại Thiên Vương, Thích Đề Hoàn Nhơn, Đại Phạm Thiên Vương đi đến chỗ ấy bảo với Phạm chí:

Hãy lấy những hoa sen đang ở chung quanh ông, đem cúng dường một hoa cho Chuyển luân thánh vương trước, và sau đó trao vương tử mỗi vị một cái.

Số hoa còn lại đem trao cho các Tiểu vương, tiếp theo, trao cho con của ông và những người khác.

Phạm chí nghe dạy như vậy liền đem hoa sen phát hết cho mọi người.

Thấy chiêm bao như vậy xong, Phạm chí bỗng nhiên thức giấc và ngồi dậy, nhớ lại những điều đã thấy trong giấc mộng. Ngay lúc ấy Phạm chí biết được và nghĩ rằng: sự nguyện cầu của Chuyển Luân Thánh Vương là thấp kém, ưa thích sanh tử, tham đắm theo cái vui ở đời và lại biết trong số các người con của vua có người có nguyện thấp hèn kém cõi. Do các vương tử có phát tâm cầu Thanh Văn thừa cho nên trong chiêm bao ta thấy họ lấy hoa Tu mạn na làm anh lạc, cỡi xe bằng trâu kéo, đi trên con đường không ngay thẳng, chạy nhanh về phía Nam.

Vì duyên gì trong đêm qua, trong giấc chiêm bao ta thấy ánh sáng lớn và thấy vô lượng thế giới trong mười phương, nơi nào nơi nào cũng có chư Phật Thế Tôn? Bởi vì ta dạy cho vô lượng chúng sanh trong cõi Diêm Phù, làm cho tất cả an trụ nơi ba loại phước. Do vậy, nên trong giấc chiêm bao ta được thấy ánh sáng và thấy vô lượng thế giới trong mười phương, nơi nào nơi nào cũng có chư Phật Thế Tôn. Bởi vì ta đã dạy bảo khuyên răn tất cả chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề nên phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, và ta thỉnh Phật Bảo Tạng và Tỳ kheo Tăng suốt bảy năm dâng cúng các thức cần dùng được an ổn, cho nên trong giấc chiêm bao ta thấy chư Phật trong mười phương trao cho ta hoa sen. Vì ta đã phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cho nên trong giấc chiêm bao ta thấy chư Phật trong mười phương trao cho ta lọng báu. Như ta đã thấy hình tượng mặt trời trong đài hoa báu có vô lượng ánh sáng nhập vào trong miệng ta và thấy thân ta lớn đầy cả ngàn do tuần. Và trên lọng bảy báu có trang sức bằng mặt trời, và thấy trong bụng có sáu mươi ức trăm ngàn Bồ Tát ngồi kiết già nhập định ở trên hoa sen. Bấy giờ, Phạm Thiên Vương khuyên ta cung cấp cho mọi người các hoa sen.

Những điềm mộng như vậy không phải là sự việc mà ta có thể hiểu được. Chỉ có đức Như Lai mới có thể hiểu được những việc đó. Nay ta nên đi đến chỗ đức Thế Tôn để thưa hỏi Ngài: Vì nhân duyên gì ta thấy các việc như vậy?

Này thiện nam tử! Sau đêm ấy, vào lúc sáng sớm, Phạm chí Bảo Hải liền đi chỗ Phật với thức ăn đã sắm sửa xong, tự tay rót nước rửa, san sớt những thức ăn ngon bổ thượng diệu dâng cúng dường Phật và Tỳ kheo Tăng. Sau

khi Phật và chúng Tăng thọ thực, Phạm chí rót nước, thâu dẹp bình bát xong, liền ngồi trên một chiếc ghế thấp ở một bên Phật và muốn được nghe diệu pháp.

Bấy giờ Thánh Vương cùng với một ngàn người con và vô lượng vô biên trăm ngàn đại chúng ra khỏi thành An Châu La cùng nhau cung kính hướng về vườn Diêm Phù. Khi đi tới bên ngoài vườn, Thánh Vương, đúng như pháp, xuống xe đi bộ đến chỗ Phật, đầu mặt lạy Phật và Tỳ kheo Tăng, ngồi ở trước Phật, vì muốn được nghe pháp.

Bấy giờ Phạm chí như trong giấc chiêm bao đã thấy, bạch đầy đủ lên Phật. Phật bảo Phạm chí:

- Trong giấc mộng, ông thấy có ánh sáng lớn khắp vô số thế giới như cát sông Hằng trong mười phương và được chư Phật Thế Tôn ở trong các thế giới ấy trao hoa sen cho ông, ở trong đài hoa có tượng vầng mặt trời, có ánh sáng lớn nhập vào trong miệng là do trước kia ở trong hai trăm năm mươi năm ông dạy cho vô lượng chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề trụ vào ba loại phước. Ông lại khiến cho vô lượng chúng sanh phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Hôm nay lại làm công việc bố thí to lớn và cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng. Vì lẽ đó, chư Phật trong mười phương thọ ký cho ông Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vô số chư Phật Thế Tôn nhiều như cát sông Hằng trong mười phương hiện đang thuyết pháp, trao cho ông hoa sen cọng bằng bạc, lá bằng vàng, nhụy bằng lưu ly, đài bằng mã não, trong đài hoa có tượng vầng mặt trời. Các việc như vậy đều là tướng thọ ký cho ông.

- Phạm chí! Trong giấc chiêm bao, ông thấy trong vô số thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương, có chư Phật Thế Tôn ở các thế giới đó hiện đang thuyết pháp. Các đức Thế Tôn kia trao cho ông lọng đẹp bằng bảy báu, trên lọng có trang sức cao đến Phạm thiên. Ông ở cõi đời sau, ngay trong đêm thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì đã có danh tiếng lớn vang khắp trong vô số thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương, lên đến Phạm thiên và sẽ được tướng Vô kiến đảnh tối thượng, tức là cái tướng ban đầu thành đạo của ông. Ông chiêm bao thấy thân lớn, lại thấy vầng mặt trời tự vây quanh, tương lai ông sẽ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vô lượng chúng sanh trong Diêm Phù Đề trước kia nhờ ông dạy bảo làm cho phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cũng sẽ đồng một lúc trong các thế giới nhiều như vi trần khắp mười phương thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, mỗi vị mỗi vị đều phát ra lời khen

ngợi này: " Ta ở đời trước nhờ Phạm chí Bảo Hải khuyên dạy phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cho nên ngày nay chúng ta đều được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Thế Tôn ấy tức là chơn thiện tri thức của ta".

- Bấy giờ chư Phật, mỗi vị đều sai các Đại Bồ Tát cúng dường cho ông, các Bồ Tát ấy đem các loại Tự tại Sư tử du hý thần túc biến hóa đã chứng đắc trước đây ở cõi Phật mình để cúng dường.

- Bấy giờ, các Bồ Tát làm vô số việc cúng dường xong, ở nơi đó nghe pháp, được Tam muội nhẫn nhục Đà la ni. Các Bồ Tát này lãnh thọ pháp rồi đều trở về nước mình, đến chỗ Phật Thế Tôn của mình khen ngợi các việc hiện có trong nước của ông.

- Phạm chí! Điềm mộng như vậy đều là tướng mạo thành đạo của ông.

- Phạm chí! Trong giấc mộng ông thấy ở trong bụng của ông có vô lượng ức chư Đại Bồ Tát ngồi kiết già nhập định trên hoa sen. Trong đời sau, thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác xong, ông sẽ khuyến hóa vô lượng ức vạn trăm ngàn chúng sanh, khiến không thối lui nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Sau khi ông nhập Vô Thượng Bát Niết bàn, vào đời vị lai có vô lượng chư Phật pháp vương Thế Tôn trong mười phương thế giới sẽ khen ngợi tên tuổi ông. Các Ngài sẽ bảo: " Trong quá khứ nhiều như số vi trần đại kiếp, có Phật hiệu là..., chính Phật Thế Tôn này khuyến hóa chúng ta an trụ nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác khiến không thối lui. Vì vậy cho nên chúng ta ngày nay thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, làm vua chánh pháp".

- Phạm chí! Các điềm mộng như vậy đều là tướng mạo thành đạo của ông.

- Phạm chí! Trong giấc mộng, ông thấy hình người mặt heo, cho đến mặt khỉ, vượn bị máu dính đầy thân, ăn nuốt vô số trùng xong, đến ngồi dưới gốc cây Y lan, vô lượng chúng sanh đến ăn thân đó, cho đến chỉ còn lại xương vụn, giây lát lại thọ thân khác.

- Có những người ngu si tu theo ba việc phước mà chỉ thực hành bố thí, điều phục, hộ trì thân và miệng. Những người như vậy sẽ sanh vào thiên ma, có cái khổ thoái lui. Nếu sanh trong loài người phải chịu sanh già bệnh chết – ưu bi - khổ não; khổ về thương yêu phải xa lìa, oán ghét phải gặp gỡ, khổ cầu mong không được toại ý, sanh trong loài ngã quỷ chịu các khổ đói khát; sanh trong súc sanh vô minh tăm tối; có cái khổ bị chặt đầu; sanh trong địa

ngục chịu vô số các thứ khổ. Muốn được xa lìa các khổ như vậy, cho nên họ an trú tu tập ba việc phước với nguyện cầu làm Thiên vương, Chuyển Luân Thánh Vương; hoặc muốn làm thủ lãnh một Tứ thiên hạ, cho đến t hủ lãnh bốn Tứ thiên hạ. Người ngu si như vậy, ăn tất cả chúng sanh, các chúng sanh này lại sẽ ăn trở lại. Người ngu si ấy, cứ vậy đi mãi trong vòng sanh tử không thể nào tính đếm được.

- Phạm chí! Chiêm bao như thế tức là mãi nhận tướng mạo sanh tử vậy.

- Phạm chí! Trong giấc chiêm bao, ông thấy có các người, v.v... lấy hoa Tu mạn na làm anh lạc, ngồi trên xe nhỏ xấu, dùng trâu để kéo, theo con đường không ngay thẳng chạy về phía Nam.

- Phạm chí! Đó tức là tướng mạo của người an trú nơi ba việc phước, có t hể tự điều phục làm cho được vắng lặng mà hướng đến Thanh Văn thừa vậy.

Thiện nam tử! Khi ấy Phạm chí Bảo Hải bạch với Chuyển luân vương:

- Đại vương nên biết, thân người khó được, nay vua đã được làm người, vậy không còn khó. Chư Phật Thế Tôn xuất hiện ở thế gian còn khó hơn hoa Ưu đàm nở. Điều phục tâm mình để ưa việc lành và phát nguyện làm việc lành lại càng khó hơn nhiều. Lúc này, nếu Đại vương lại nguyện được làm trời, người, tức là gốc khổ. Nếu muốn được làm chủ một Tứ thiên hạ hay hai, ba, bốn Tứ thiên hạ cũng là gốc khổ, bị xoay vần trong sanh tử. Nếu Đại vương nguyện sanh làm trời, người đều là vô thường, không có tướng nhất định, cũng không giống như làn gió thoảng qua. Người ưa nơi ngũ dục, tâm không nhàm chán giống như đứa trẻ con nhìn mặt trăng trong nước. Nếu nguyện cầu ở trong chư thiên để nhận cái vui buông lung, người đó sẽ luôn luôn bị đọa trong địa ngục, chịu khổ vô cùng. Nếu được sanh trong loài người thì chịu khổ thương yêu phải xa lìa, oán ghét phải gặp gỡ. Nếu được sanh lên cõi trời có cái khổ thoái lui. Lại sẽ luôn luôn có sự khổ thọ thai, có vô số khổ về đoạt mạng, ăn nuốt lẫn nhau, ngu si như đứa trẻ con, tâm không biết nhàm chán. Vì lẽ gì? Vì bị xa lìa thiện tri thức nên không phát nguyện tốt, không thực hành tinh tấn nên điều đáng được không được, điều đáng hiểu không hiểu, điều đáng chứng không chứng; ngu si như trẻ con không biết phân biệt. Chỉ có tâm Bồ đề mới có khả năng xa lìa các khổ, không bị dục vọng sai khiến, lại mới sanh nhàm chán. Ở thế gian sanh tử, luôn luôn nhận chịu khổ não mà lại cam lòng ưa thích, khiến cho các khổ càng thêm tăng trưởng.

Đại vương! Hãy nên suy nghĩ về sanh tử có vô số những cái khổ như vậy. Ngày hôm nay Đại vương đã cúng dường Phật và đã trồng căn lành, vì vậy cho nên đối với Tam Bảo nên sanh lòng tin sâu xa.

Đại vương nên biết! Trước kia Đại vương đã từng cúng dường chư Phật Thế Tôn, tức là nguyên nhân làm cho đời sau được giầu có lớn. Ưa thích giữ gìn cấm giới tức là nguyên nhân làm cho đời sau được làm trời, người. Nghe pháp tức là nguyên nhân làm cho đời sau có trí tuệ.

Đại vương nay đã được thành tựu những việc như vậy nên phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Khi ấy, Vua bảo Phạm chí:

- Nay ta không muốn Bồ Đề như vậy. Tâm ta đang ưa thích sanh tử, vì vậy nên ta bố thí, trì giới và lãnh thọ diệu pháp. Phạm chí! Đạt được Vô thượng Bồ đề rất khó.

Bấy giờ, Phạm chí lại bạch Đại vương:

- Đạo này thanh tịnh, phải nên nhất tâm nguyện cầu đầy đủ.

Đạo này không ô trược vì tâm thanh tịnh.

Đạo này ngay thẳng vì tâm không dua nịnh quanh co.

Đạo này tươi đẹp, trong sáng vì xa lìa phiền não.

Đạo này rộng lớn vì không chướng ngại.

Đạo này dung nạp nhiều vì tư duy nhiều.

Đạo này không sợ vì không làm các điều ác.

Đạo này rất giầu vì hay Bố thí Ba la mật.

Đạo này thanh tịnh vì hay Trì giới Ba la mật.

Đạo này vô ngã vì hay Nhẫn nhục Ba la mật.

Đạo này chẳng trụ vì hay Tinh tấn Ba la mật.

Đạo này không loạn vì hay Thiền định Ba la mật.

Đạo này khéo lựa chọn vì hay thực hiện Trí tuệ Ba la mật.

Đạo này chính là chỗ đi đến Trí tuệ chơn thật vì thực hiện đại từ.

Đạo này chẳng thối lui vì thực hiện đại bi.

Đạo này hoan hỷ vì thực hiện đại hỷ.

Đạo này bền chắc vì thực hiện đại xả.

Đạo này không gai góc, đâm chích vì thường biết xa lìa tham dục, tức giận, phiền não.

Đạo này là tâm an ổn vì không chướng ngại.

Đạo này không tổn hại vì phân biệt được sắc, thanh, hương, vị, xúc.

Đạo này phá hoại ma vì khéo phân biệt ấm, nhập, giới.

Đạo này lìa ma vì đoạn các trói buộc.

Đạo này thù thắng vi diệu vì lìa chỗ tư duy của Thanh văn, Duyên Giác.

Đạo này biến khắp vì thọ trì tất cả chỗ của chư Phật.

Đạo này hết sức quý báu vì có tất cả trí tuệ.

Đạo này trong sáng thanh tịnh vì trí tuệ sáng suốt không có chướng ngại.

Đạo này khéo thuyết vì là chỗ hộ trì cho thiện tri thức.

Đạo này bình đẳng vì cắt đứt được thương ghét.

Đạo này không có bụi trần vì xa lìa tức giận.

Đạo này hướng đến thiện vì xa lìa tất cả những điều chẳng thiện.

Này Đại vương! Đạo này như vậy nên có thể đưa đến chỗ an vui, cho đến niết bàn. Vì vậy, ngài cần phải phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Khi ấy, Chuyển Luân Thánh Vương đáp lời đại thần:

Phạm chí! Ngày nay Như Lai xuất hiện ở đời thọ tám vạn năm, mạng sống của Ngài có hạn. Ngài không thể vì chúng sanh mà đoạn trừ các nghiệp ác, khiến họ trồng các căn lành, trồng căn lành xong, lại đặt họ vào quả vị Thánh, như được Tam muội Nhẫn nhục Đà la ni, hay được làm Bồ Tát với căn lành thù thắng vi diệu, được chư Phật thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác; hoặc được chút ít thiện căn ở trong hàng trời, người hưởng thọ các khoái lạc. Các chúng sanh này mỗi người tự nhận lấy quả báo lành hay chẳng lành.

Phạm chí! Đối với chúng sanh dù cho chỉ một người mà không có căn lành thì Như Lai cũng không thể nói pháp đoạn khổ cho họ. Như Lai Thế Tôn tuy làm ruộng phước nhưng nếu người không có căn lành thì Ngài không thể làm cho họ đoạn trừ các sự khổ não.

Phạm chí! Nay ta phát tâm thành Chánh Giác, khi ta thực hành đạo Bồ Tát, tu tập theo Đại thừa, theo pháp môn Bất khả tư nghì giáo hóa chúng sanh để làm Phật sự, hoàn toàn không nguyện ở nơi đời ngũ trược, trong quốc độ dơ xấu phát tâm Bồ đề. Nay ta thực hành Bồ Tát đạo, nguyện khi thành Chánh Giác, trong thế giới của ta, chúng sanh không có các khổ. Nếu ta được cõi Phật như vậy thì mới thành Chánh Giác.

Thiện nam tử! Bấy giờ, Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri liền nhập tam muội. Tam muội đó tên là Kiến Chủng Chủng Trang Nghiêm. Nhập Tam muội xong, Ngài hiện thần túc biến hóa, phóng ánh sáng rực rỡ. Do năng lực của Tam muội cho nên ở mỗi phương trong mười phương thế giới đều hiện ra ngàn cõi Phật nhiều như vi trần với vô số quang cảng trang nghiêm xinh đẹp. Hoặc có thế giới đức Phật đã Niết bàn, hoặc có thế giới Phật vừa mới Niết bàn, hoặc có thế giới trong đó Bồ Tát mới vừa ngồi đạo tràng dưới gốc cây Bồ đề chiến thắng ma oán; hoặc có thế giới Phật mới thành đạo liền chuyển pháp luân. Có thế giới Phật thành đạo đã lâu mới chuyển pháp luân. Có thế giới toàn là các đại Bồ Tát đầy khắp trong nước, không có tên Thanh Văn, Duyên Giác. Hoặc có thế giới Phật thuyết về thừa Thanh Văn, Bích Chi Phật. Có thế giới không có Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác. Có thế giới thanh tịnh vi diệu, không có các sự dơ xấu. Hoặc có thế giới nhỏ hẹp, xấu xí chẳng sạch. Có thế giới nghiêm tịnh, đẹp đẽ. Hoặc có thế giới mạng sống dài vô lượng; có thế giới mạng sống ngắn ngủi. Hoặc có thế giới với đại hỏa tai, có thế giới với đại thủy tai, có thế giới có đại phong tai. Có thế giới kiếp vừa mới thành, có thế giới đã thành tựu xong.

Như vậy, được ánh sáng vi diệu chiếu soi khắp nơi nên vô lượng thế giới đều được hiện rõ.

Bấy giờ, đại chúng đều thấy vô lượng thế giới thanh tịnh của chư Phật với vô số việc trang nghiêm như vậy. Lúc ấy, Phạm chí Bảo Hải bạch với Chuyển Luân Thánh Vương:

Đại vương! Hiện nay ngài đã được thấy thế giới chư Phật với vô số quang cảnh trang nghiêm như thế, vậy Đại vương nên phát tâm Vô Thượng, Chánh Đẳng, Chánh Giác, muốn cầu cõi Phật nào tùy ý.

Thiện nam tử! Bấy giờ, Chuyển Luân Thánh Vương hướng lên Phật, chắp tay bạch:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Các Bồ Tát, v.v... do nguyện gì nhận thế giới thanh tịnh? Do nghiệp gì nhận thế giới uế trược? Do nghiệp gì mạng sống lâu dài? Do nghiệp gì mạng sống ngắn ngủi?

Phật bảo Thánh Vương:

- Đại vương nên biết! Chư Bồ Tát, v.v... do nguyện lực cho nên nhận cõi thanh tịnh, xa lìa năm ác trược. Lại có Bồ Tát do nguyện lực cho nên cầu sanh vào cõi năm ác trược.

Bấy giờ, Thánh Vương ở trước Phật bạch rằng:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Nay con trở về trong thành, đến chỗ yên tịnh chuyên tâm suy nghĩ, sẽ lập thệ nguyện theo như quang cảnh cỏi Phật xa lìa năm ác trược mà con dã được thấy để nguyện cầu về thế giới thanh tịnh trang nghiêm.

Phật bảo:

- Thánh vương nên biết! Đã đến lúc.

Thiện nam tử! Bấy giờ Chuyển Luân Thánh Vương đem đầu mặt lạy Phật và Tỳ kheo Tăng, đi nhiễu bên phải ba vòng rồi lui ra, trở về thành, đến một nơi vắng vẻ trong cung điện của mình, ngồi ngay thẳng, nhất tâm tư duy tu tập vô số cách trang nghiêm về cảnh giới Phật của mình.

Thiện nam Tử, Phạm chí Bảo Hải lại bạch với Thái tử Bất Tuần:

- Thiện nam tử! Ngài cũng nên phát tâm thành Chánh Giác như ngài đã làm với ba việc phước, nghĩa là: bố thí, điều phục, khéo hộ trì thân, miệng và ngoài ra đối với sự thực hành nghiệp lành thanh tịnh, tất cả nên cùng đem hồi hướng đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, Thái tử thưa:

- Trước hết, tôi phải trở về cung điện, ở một nơi vắng vẻ, ngồi ngay thẳng tư duy. Nếu chắc chắn có thể phát tâm thành Chánh Giác, tôi sẽ đi đến gặp Phật và ở trước Thế Tôn, quyết định phát tâm nguyện nhận vô số cõi Phật đẹp đẽ, thanh tịnh.

Bấy giờ, Thái tử đem đầu mặt lạy Phật và Tỳ kheo Tăng, đi nhiễu bên phải ba vòng rồi trở về cung điện của mình, ở tại một nơi vắng vẻ, ngồi ngay thẳng, nhất tâm tư duy tu tập vô số cách trang nghiêm về thế giới Phật của mình.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí lại bạch với Vương tử thứ hai như sau:

- Thiện nam tử! Nay ngài nên phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Như vậy, một ngàn người con của Thánh vương này đều được giáo hóa phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, Phạm chí lại giáo hoá tám vạn bốn ngàn vua nhỏ, v.v... và chín vạn hai ngàn ức chúng sanh khác, làm cho phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Tất cả đại chúng đều thưa:

- Phạm chí! Hôm nay chúng tôi sẽ trở về chỗ của mình, ở tại một nơi thanh vắng, ngồi ngay ngắn, nhất tâm tư duy tu tập vô số cách trang nghiêm về thế giới chư Phật của mình.

Đại chúng như vậy nhất tâm thanh tịnh trong thời gian bảy năm. Mỗi người ở nơi chỗ của mình nhất tâm ngồi ngay thẳng tư duy tu tập vô số cách trang nghiêm về thế giới Phật mình.

Thiện nam tử! Sau đó, Phạm chí Bảo Hải lại nghĩ: " Ta đã giáo hóa vô lượng trăm ngàn ức na do tha chúng sanh, làm cho phát tâm Vô Thượng Chánh

Đẳng Chánh Giác, ta đã thỉnh Phật và đại chúng để cúng dường các sự cần dùng được an ổn trong thời gian bảy năm. Nếu đời sau, ta chắc chắn thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, sự nguyện cầu của ta được thành tựu, ta sẽ khuyến hóa trời, rồng, quỷ thần, a tu la, càn thát bà, khẩn na la, ma hầu la già, dạ xoa, la sát, cưu bàn trà, v.v... khiến chúng cúng dường đại chúng như vậy".

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí liền nghĩ đến Tỳ Sa Môn Thiên vương.

Thiện nam tử! Biết được những điều suy nghĩ trong tâm Phạm chí, Thiên vương cho trăm ngàn ức vô lượng dạ xoa cung kính cùng nhau đi đến chỗ Phạm chí và ngay đêm đó ở trước Phạm chí thưa:

- Phạm chí! Ngài muốn dạy bảo những điều gì?

Phạm chí hỏi:

- Ông là ai?

Tỳ Sa Môn đáp:

- Phạm chí! Ngài có từng nghe đến Tỳ Sa MônThiên vương không? Chính là tôi đây. Ngài muốn dạy những gì?

Phạm chí bảo:

- Lành thay Đại vương! Tôi đang cúng dường đại chúng này. Ngài có thể giúp tôi cùng nhau cúng dường những vị đó không?

Tỳ Sa Môn Thiên vương đáp:

Xin kính vâng theo điều Ngài dạy, Ngài tùy ý làm.

Phạm chí lại thưa:

- Đại vương! Nếu ngài có thể tùy theo ý tôi làm cho các dạ xoa phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, ngài nên tuyên dạy các dạ xoa, v.v... người nào muốn được phước, người nào muốn được thành Chánh Giác, ngày ngày có thể vượt qua biển lớn lấy ngưu đầu chiên đàn và trầm thủy cùng các thứ hương thơm khác với vô số các loại hoa đem đến nơi đây, cũng sẽ như tôi cúng dường Phật và Tăng chúng hàng ngày?

Bấy giờ, nghe hỏi như vậy xong, Thiên vương trở về chỗ ở, đánh trống nhóm họp dạ xoa, la sát, bảo thế này:

- Các khanh biết không? Cõi Diêm Phù Đề này có Chuyển Luân Thánh Vương tên là Vô Tránh Niệm, có Phạm chí tên là Bảo Hải, tức là vị đại thần của Thánh vương đó, suốt bảy năm thỉnh Phật và Tăng, dâng cúng các vật cần dùng được đầy đủ, an ổn. Các khanh đối với việc phước đức này nên sanh lòng tùy hỷ. Sanh lòng tùy hỷ xong, nhờ thiện căn, hãy phát tâm hồi hướng đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thiện nam tử! Bấy giờ có trăm ngàn ức na do tha dạ xoa, v.v... chắp tay thưa như sau:

- Nếu Phạm chí Bảo Hải suốt bảy năm cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng các thức ăn cần dùng đầy đủ, an ổn, chúng tôi tùy hỷ căn lành phước báo đó, do tùy hỷ theo căn lành này nên làm cho chúng tôi được thành Chánh Giác.

Thiên vương lại bảo:

- Các khanh lắng nghe, muốn được phước đức và thiện căn, có thể ngày ngày vượt qua biển lớn, vì Phạm chí kia mà lấy ngưu đầu và trầm thủy để nấu chín thức ăn dâng Phật và Tỳ kheo Tăng.

Bấy giờ, có chín vạn hai ngàn dạ xoa đồng một lúc thưa:

- Thiên vương! Từ nay cho đến bảy năm, chúng tôi sẽ thường lấy ngưu đầu chiên đàn và trầm thủy đem trao cho Phạm chí để nấu chín thức ăn dâng cúng Phật Tăng.

Lại có bốn vạn sáu ngàn dạ xoa cũng đồng lên tiếng:

- Chúng tôi sẽ lấy các hương thơm vi diệu trao cho Phạm chí kia cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng.

Lại có năm vạn hai ngàn các dạ xoa, v.v... cũng đều đồng thanh thưa:

- Chúng tôi sẽ lấy vô số các thứ hoa đẹp đem trao cho Phạm chí để cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng.

Lại có hai vạn các dạ xoa, v.v... cũng đồng thanh nói:

- Chúng tôi sẽ lấy tinh chất của các vị ngon trao cho Phạm chí để trộn vào thức ăn đem cúng dường Phật và Tỳ kheo Tăng.

Bấy giờ có bảy vạn dạ xoa cũng đồng thanh nói:

- Chúng tôi sẽ đến để cùng làm thức ăn cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng.

Thiện nam Tủ! Phạm chí lại nghĩ: "Tiếp theo, ta sẽ khuyến hóa Tỳ Lâu Lặc Xoa Thiên vương, Tỳ Lâu La Xoa Thiên vương, Đề Đầu Lại Tra Thiên vương". Khi Phạm chí nghĩ như vậy, ba vị vua kia liền biết ngay ý nghĩ đó nên đi đến gặp Phạm chí, v.v... như trên... cho đến trở về lại chỗ ở của mình.

Tỳ Lâu Lặc Xoa cùng trăm ngàn ức na do tha Câu biện trà, v.v..., Tỳ Lâu La Xoa thiên vương cùng trăm ngàn ức na do tha các rồng, Đề Đầu Lại Tra Thiên vương cùng vô lượng trăm ngàn ức na do tha các Càn thát bà, cho đến phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cũng như vậy.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí lại nghĩ đến bốn vị Thiên vương ở tầng trời thứ hai. Nhờ năng lực của Phật nên bốn Thiên vương kia đến gặp Phạm chí và thưa thế này:

- Phạm chí! Hôm nay ngài muốn dạy bảo những điều gì?

Phạm chí đáp:

- Nay ta khuyên ông cùng các quyến thuộc phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bốn vua trời thưa:

- Xin kính vâng như điều ngài dạy.

Mỗi vị liền trở về chỗ của mình cùng với các quyến thuộc đồng phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Như vậy cho đến cả ba ngàn đại thiên thế giới có trăm ức Tỳ Sa Môn vương phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, trăm ngàn ức Tỳ Lâu Lặc Xoa vua trời, trăm ngàn ức Tỳ Lâu La Xoa, trăm ngàn ức Đề Đầu Lại Tra đều cùng với quyến thuộc của mình phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác như vậy.

Thiện nam tử! Phạm chí lại suy nghĩ: " Nếu trong đời sau chắc chắn thành Chánh Giác, ta sẽ làm cho tất cả chư thiên đều được phần phước đức này, cũng khuyên cho họ phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nếu ta ở đời sau, do căn lành này sẽ thành Chánh Giác, Đao Lợi Thiên vương sẽ đi đến đây gặp ta, Dạ Ma Thiên tử, Đâu Suất Thiên tử, Hóa Lạc Thiên tử, Tha Hóa Tự Tại Thiên tử cũng sẽ đến đây gặp ta".

Thiện nam tử! Khi Phạm chí nghĩ như vậy xong, vua trời Đao Lợi, vua trời Dạ Ma, vua trời Đâu Suất, vua trời Hoá Lạc, vua trời Tha Hóa Tự Tại đều cùng đến gặp Phạm chí và nói:

- Phạm chí! Nay ngài muốn khuyên chúng tôi những gì?

Phạm chí hỏi:

- Các Ông là ai?

Năm vua trời đều xưng tên họ, lại hỏi Phạm chí:

- Ngài muốn khuyên những gì? Cần sai bảo chúng tôi làm gì tại đại hội này?

Phạm chí đáp:

- Thiên vương nên biết: các ông ở trên trời có tòa báu đẹp, cung điện, lầu gác, có các cây báu và các cây y phục, cây hương thiên, cây hoa, cây quả, áo trời, tòa trời, mền nệm mềm mại với các thứ đồ dùng quý báu thượng diệu và dùng anh lạc, tràng trời, lọng trời, các cờ lụa, v.v... đủ các thứ xinh đẹp. Chư thiên có vô số thứ âm nhạc, các ông có thể dùng các vật như vậy với vô số các thứ xinh đẹp trang trí nơi vườn Diêm Phù này để cúng dường Phật và Tỳ kheo Tăng.

Lúc ấy, năm vua trời thưa:

- Xin kính vâng theo điều ngài dạy.

Các vua trời, mỗi người đều tự trở về chỗ ở của mình. Vua trời Đao Lợi bảo với Tỳ Lâu lặc Thiên tử, vua trời Đâu Suất bảo với Bạt Ê Thiên tử, vua trời Hóa Lạc bảo với Câu Đà La Thiên tử, vua trời Tha Hóa Tự Tại bảo với Nan Đà Thiên tử với lời thế này:

- Nay khanh nên xuống cõi Diêm Phù Đề, dùng tất cả những vật ở cõi trời này để đem trang trí nơi vườn Diêm Phù kia. Treo các anh lạc, trải các sàn tòa như các thứ trang nghiêm của các vua trời, vì Như Lai cho nên xây lầu báu cao, làm như lầu báu ở cõi trời Đao Lợi đây.

Nghe những lời dạy như vậy xong, các Thiên tử liền đi xuống cõi Diêm Phù và ngay trong đêm ấy trang trí các thứ nơi vườn Diêm Phù, dùng các cây báu, v.v... cho đến cờ phướn trời xen nhau trang trí nơi đó. Vì đức Như Lai nên họ xây lầu bảy báu như trên cõi trời Đao Lợi. Năm Thiên tử này dùng các vật báu cùng vô số thứ đem trang trí vườn Diêm Phù xong, liền trở về trên cõi trời, đến bạch với vua mình:

- Đại vương biết cho, chúng tôi đã đi đến trang trí nơi vườn kia với những vật giống như ở đây không khác, vì đức Như Lai nên xây lầu bảy báu, giống như lầu báu ở trên trời Đao Lợi.

Thiện nam tử! Khi ấy Đao Lợi Thiên vương, Dạ Ma Thiên vương, Đâu Suất Thiên vương, Hóa Lạc Thiên vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương, lập tức đi đến cõi Diêm Phù gặp Phạm chí và nói thế này:

- Phạm chí! Nay tôi đã vì Phật và chúng Tăng mà trang trí khu vườn này, Ngài có còn dạy điều gì nữa không, xin hãy cho biết ngay.

Phạm chí bảo:

- Mỗi người từ nơi cảnh giới của mình, dùng quyền lực mà tập họp chư thiên lại và đem lời của ta đến nói rằng: trong Diêm Phù Đề có đại Phạm chí tên là Bảo Hải, thỉnh Phật Thế Tôn và vô lượng Tăng chúng dâng cúng các vật cần dùng được an ổn trong bảy năm. Đối với phước đức này, các khanh nên phát tâm tùy hỷ. Sanh tâm tùy hỷ xong, hãy phát tâm hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì vậy, các khanh nên đi đến chỗ Phật, gặp Phật Thế Tôn và Tỳ kheo Tăng, cúng dường những vật cần dùng và lãnh thọ diệu pháp.

Năm Thiên vương được nghe Phạm chí dạy xong, mỗi người đều trở về thiên cung của mình. Đao Lợi Thiên vương, Thích Đề Hoàn Nhơn liền nhóm họp chư thiên lại và bảo với họ:

- Các khanh nên biết, cõi Diêm Phù Đề có Chuyển Luân Thánh Vương tên là Vô Tránh Niệm, có đại Phạm chí tên Bảo Hải, là vị đại thần của Thánh vương đó, thỉnh Phật Thế Tôn và vô lượng ức chúng Tăng cúng dường

những vật cần dùng suốt bảy năm. Trước đây ta đã vì Phật và Tỳ kheo Tăng mà đem các báu vật đến trang nghiêm vườn Diêm Phù. Các khanh đối với nhân duyên căn lành này nên phát tâm tùy hỷ. sanh tâm tùy hỷ xong, phát tâm hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cũng làm cho Phạm chí đạt được ước nguyện.

Thiện nam tử! Bấy giờ trăm ngàn vô lượng ức na do tha Thiên tử ở Đao Lợi thiên cung kính chắp tay thưa:

- Chúng con ngày hôm nay đối với căn lành này xin phát tâm tùy hỷ. Do nhân duyên tùy hỷ này làm cho tất cả chúng con đều được thành Chánh Giác.

Dạ Ma Thiên vương, Đâu Suất Thiên vương, Hóa lạc Thi ên vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương, v.v... như vậy đều nhóm họp chư thiên lại và bảo họ rằng:

- Các khanh nên biết, trong Diêm Phù Đề có Chuyển Luân Thánh Vương tên là Vô Tránh Niệm, có Phạm chí tên Bảo Hải là vị đại thần của Thánh vương đó, thỉnh Phật Thế Tôn và vô lượng ức Tăng trọn bảy năm dâng cúng các vật cần dùng được an ổn. Trước đây, ta đã vì Phật và Tỳ kheo Tăng lấy các vật báu cùng vô số thứ xinh đẹp để trang trí nơi vườn Diêm Phù kia. Các khanh đối với nhân duyên căn lành này nên phát tâm tùy hỷ. Sanh tâm tùy hỷ xong, phát tâm hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, làm cho Phạm chí đạt được ý nguyện.

Thiện nam tử! Bấy giờ, bốn vua trời đều có vô lượng trăm ngàn ức na do tha thiên tử cung kính chắp tay thưa:

Chúng con ngày hôm nay đối với căn lành này phát tâm tùy hỷ, do tâm tùy hỷ cho nên làm cho tất cả chúng con đều được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ năm vị vua trời, mỗi vị đều bảo:

- Các khanh hãy đi đến Diêm Phù Đề gặp Phật Bảo Tạng và Tỳ kheo Tăng, lễ bái đi nhiễu, cung kính cúng dường, tôn trọng, ngợi khen.

Thiện nam tử! Khi ấy, năm Thiên vương ngay nơi đêm ấy mỗi người đem các thiên tử, thiên nữ, đồng nam, đồng nữ và trăm ngàn ức na do tha chúng quyến thuộc khác cùng nhau trước sau đi đến gặp Phật, đảnh lễ chân Phật và

Tỳ kheo Tăng, theo Phật nghe Pháp, cho đến sáng ngày họ bay lên trên hư không, rải vô số các thứ thiên hoa, hoa Ưu bát la, hoa Bát đầu ma, hoa Câu vật đầu, Phân đà lợi, Tu mạn na, Bà sư ca, A đề mục đa giá chiêm bà già, hoa Mạn đà la, hoa Ma ha Mạn đà la... xuống trên đại hội như mưa và đánh nhạc trời để cúng dường.

Thiện nam tử! Bấy giờ, Phạm chí Bảo Hải lại nghĩ: " Vào đời sau nếu ta chắc chắn sẽ thành Chánh Giác, sự nguyện cầu được thành tựu, bản thân ta được lợi ích, ta sẽ giáo hóa các A tu la, làm cho tất cả đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác."

Thiện nam tử! Phạm chí nghĩ như vậy xong, có năm A tu la vương đi đến gặp Phạm chí, cho đến vô lượng trăm ngàn ức na do tha A tu la nam tử, nữ nhơn, đồng nam, đồng nữ, như lời Phạm chí dạy đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, lãnh thọ diệu pháp.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí Bảo Hải lại nghĩ: " Vào đời sau, nếu ta chắc chắn thành Chánh Giác, sự nguyện cầu thành tựu, bản thân ta được lợi ích, ta sẽ giáo hóa Thiên ma Ba Tuần làm cho phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thiện nam tử! Khi ấy, biết được ý nghĩ của Phạm chí, ma Ba Tuần liền cùng vô lượng trăm ngàn ức na do tha nam tử, nữ nhơn, đồng nam, đồng nữ đi đến gặp Phạm chí, kính vâng theo những lời dạy bảo phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cho đến nghe pháp cũng y như trên.

Hết quyển thứ hai

---o0o---

Quyển Thứ Ba

Phẩm Thứ Ba: Bố Thí Lớn (Phần 2)

Phật lại bảo Tịch Ý:

- Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí suy nghĩ: "Nếu đời sau ta thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, chí nguyện thành tựu, bản thân ta được lợi ích, tiếp đó ta sẽ giáo hóa Đại Phạm Thiên vương phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác".

Khi ấy, Phạm Thiên vương biết những điều suy nghĩ trong tâm Phạm chí, đến gặp Phạm chí và thưa:

- Ngài muốn dạy bảo điều gì?

Phạm chí hỏi:

- Ông là ai?

Phạm vương thưa:

- Con là Đại Phạm Thiên vương.

Phạm chí bảo:

- Lành thay! Vua trời! Ông có thể trở về tập họp các vị trời, đem lời ta bảo với họ: trong cõi Diêm Phù Đề có đại Phạm chí tên Bảo Hải, trong bảy năm thỉnh Phật Thế Tôn và vô lượng Tăng chúng dâng cúng các thức cần dùng cho được an ổn. Ngày nay đối với phước đức này, quý vị nên phát tâm tùy hỷ. Tùy hỷ xong, hãy phát tâm hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nghe dạy như vậy xong, Phạm vương liền trở về trời tập họp các Phạm thiên, bảo với họ:

- Các khanh nên biết! Cõi Diêm Phù Đề có Chuyển Luân Thánh Vương tên Vô Tránh Niệm, có đại Phạm chí tên Bảo Hải, là vị đại thần của thánh vương đó, thỉnh Phật Thế Tôn và vô lượng Tăng chúng suốt bảy năm dâng cúng các thức cần dùng được an ổn. Các khanh nên sanh tâm tùy hỷ với thiện căn này. Tùy hỷ xong, phát tâm hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, sẽ làm cho Bảo Hải đạt được sở nguyện.

Thiện nam tử! Khi ấy vô lượng trăm ngàn ức na do tha các Phạm Thiên tử, cung kính chắp tay thưa:

- Ngày nay đối với thiện căn này, chúng tôi xin phát tâm tùy hỷ. Do việc tùy hỷ này, làm cho tất cả chúng tôi đều được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Phạm Thiên vương lại bảo:

- Các khanh nên đến Diêm Phù Đề gặp Phật Bảo Tạng và Tỳ kheo Tăng lễ bái hầu hạ, cung kính, cúng dường, tôn trọng, khen ngợi.

Thiện nam tử! Khi ấy Phạm Thiên vương cùng vô lượng trăm ngàn ức na do tha các Phạm thiên tử cùng nhau đi đến chỗ Phật, đem đầu mặt lạy sát chân Phật và Tỳ kheo Tăng, lãnh thọ diệu pháp.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí lại nghĩ: "Ta sẽ giáo hóa Đao Lợi Thiên vương, Dạ Ma Thiên vương, Đâu Suất Thiên vương, Hóa Lạc Thiên vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương ở cõi trời thứ hai". Do nhờ Phật lực cho nên chư thiên ấy liền cùng đi đến gặp Phạm chí và thưa:

- Ngài muốn dạy bảo những việc gì?

Phạm chí hỏi:

- Các Ông là ai?

Bắt đầu từ Đao Lợi Thiên vương cho đến Tha hóa Tự tại Thiên vương, ... từng vị trời đáp:

- Tôi là ...

Phạm chí bảo:

- Quý vị hãy trở về chỗ ở của mình, đem lời của ta nói với mọi người rằng: trong cõi Diêm Phù Đề có Chuyển Luân Thánh vương tên là Vô Tránh Niệm, có Phạm chí tên Bảo Hải, tức là đại thần của vua đó, trọn bảy năm cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng. Quý vị nên tùy hỷ với nhân duyên căn lành này. Tùy hỷ xong, hãy phát tâm hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh giác.

Nghe xong, từ Đao Lợi Thiên vương cho đến Tha hóa Tự Tại Thiên vương đều tự trở về chỗ của mình, họp chư thiên lại và bảo rằng:

- Các khanh nên biết! Trong cõi Diêm Phù Đề có Chuyển Luân Thánh vương tên Vô Tránh Niệm, có đại Phạm chí tên Bảo Hải, tức là đại thần của Thánh vương đó, trọn bảy năm cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng. Các khanh nên sanh tâm tùy hỷ nhân duyên thiện căn này. Tùy hỷ xong, hãy phát tâm hồi hướng thành Chánh Giác.

Khi ấy Thiên chúng cung kính chắp tay thưa:

- Đối với thiện căn này, chúng tôi xin tùy hỷ, do sự tùy hỷ nên làm cho tất cả chúng tôi đều được thành Chánh Giác.

Các vua trời lại bảo thêm rằng:

Các khanh nay nên đến gặp Phật Thế Tôn và chúng Tỳ kheo Tăng, lễ bái, cung kính, cúng dường, tôn trọng, tán thán.

Thiện nam tử! Bấy giờ Đao Lợi Thiên vương cho đến Tha Hóa Tự Tại Thiên vương, mỗi vị đều cùng vô lượng trăm ngàn ức Thiên tử, thiên nữ, đồng nam, đồng nữ và các quyến thuộc khác cùng nhau đi đến chỗ Phật, đảnh lễ chân Phật cùng Tỳ kheo Tăng và lãnh thọ diệu pháp.

Năm A tu la vương, Thiên ma Ba Tuần, Đại Phạm Thiên vương ở cõi trời thứ hai cũng như vậy. Thứ ba, thứ tư, thứ năm, cho đến tam thiên đại thiên thế giới, trăm ức Đao Lợi thiên, trăm ức Dạ Ma thiên, trăm ức Đâu Suất thiên, trăm ức Hóa Lạc thiên, trăm ức Tha Hóa Tự Tại thiên, trăm ức ngũ A tu la vương, trăm ức ma Ba Tuần, trăm ức Đại Phạm Thiên vương và vô lượng ức trăm ngàn na do tha quyến thuộc đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nhờ Phật lực cho nên họ cùng đi đến cõi trời thứ tư gặp Phật, đem đầu mặt đảnh lễ Phật cùng chúng Tỳ kheo Tăng và lãnh thọ diệu pháp.

Bấy giờ đại chúng ở đầy khắp ba ngàn đại thiên thế giới, không một chỗ nào không có.

Thiện nam tử! Phạm chí Bảo Hải lại nghĩ: “Ta đã giáo hóa được trăm ức Tỳ Sa Môn Thiên vương cho đến trăm ức Đại Phạm Thiên vương, và với thệ nguyện ta đã được tự tại”.

Lại nghĩ: “Nếu đời sau sẽ được thành Chánh Giác, bản thân được lợi ích, chí nguyện được thành tựu, ta nguyện Phật Thế Tôn vì đại chúng thị hiện vô số thần túc biến hóa. Nhờ thần lực khiến cho ba ngàn đại thiên thế giới, nơi nào có súc sanh, ngã quỷ, địa ngục và người đời, v.v... đều được xa lìa tất cả khổ não, hoàn toàn hưởng thọ diệu lạc. Trước mỗi chúng sanh đều có, một hóa Phật khuyên chúng sanh kia phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác”.

Thiện nam tử! Khi ấy, vừa biết những suy nghĩ trong tâm Bảo Hải, Bảo Tạng Như Lai liền nhập Vô nhiệt Tam muội. Nhập Tam muội này xong,

Như Lai thị hiện thần túc biến hóa: mỗi lỗ chân lông phóng ra vô lượng vô biên ánh sáng, ánh sáng vi diệu đó chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới và chiếu suốt đến địa ngục. Chúng sanh ở trong địa ngục nước đá đông lạnh gặp được ánh sáng đó liền được ấm áp. Chúng sanh bị nóng bức, gặp được ánh sáng đó thì mát mẻ. Chúng sanh đói khát gặp được ánh sáng đó thì no đủ, hưởng thọ niềm vui vi diệu. Mỗi một chúng sanh đều có một hóa Phật ở ngay trước mặt với ba mươi hai tướng tốt nơi thân và trang nghiêm bằng tám mươi vẻ đẹp. Hưởng thọ lạc xong, các chúng sanh kia suy nghĩ: "Chúng ta nhờ duyên gì được xa lìa khổ não và đư ợc hưởng thọ diệu lạc này?".

Bấy giờ thấy hóa Phật với ba mươi hai tướng tốt nơi thân và trang nghiêm bằng tám mươi vẻ đẹp như vậy nên chúng sanh ấy tự nghĩ: " Kết quả này là nhờ ân đức của bậc đại bi đây, khiến ta được xa lìa tất cả khổ não, hưởng thọ diệu lạc".

Khi ấy, chúng sanh rất hoan hỷ chiêm ngưỡng tôn nhan của Phật. Hóa Phật bảo các chúng sanh:

- Các con hãy cùng xưng niệm "Nam mô Phật" và phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Từ đây trở về sau không còn bị lại các khổ não, thường hưởng thọ diệ u lạc tối thắng.

Các chúng sanh kia liền xưng niệm: "Nam mô Thế Tôn!" và phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Do căn lành này nên chấm dứt tất cả điều ác và ngay trong khi đó liền được qua đời và sanh trong loài người. Chúng sanh trong chỗ nóng bức do nhờ ánh sáng ấy nên được mát mẻ, xa lìa khổ đói khát, hưởng thọ diệu lạc, cho đến được sanh trong loài người. Như địa ngục, ngã quỷ, súc sanh, loài người cũng như vậy, ánh sáng đó chiếu khắp các thế giới xong, trở lại nhiễu quanh thân Phật ba vòng và nhập vào trên đảnh.

Khi ấy, có vô lượng vô biên trời, người, dạ xoa, a tu la, càn thát bà, rồng, la sát được bất thối chuyển với quả vị Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Lại có vô số chúng sanh được Thiền định nhẫn nhục đà la ni.

Bấy giờ, người ở Diêm Phù nghe vô lượng chư thiên vì Phật Thế Tôn và Tỳ kheo Tăng mà đem vô số các thứ tốt đẹp trên cõi trời trang trí vườn Diêm Phù, ngoài thành An Châu như trang trí trên cõi trời, họ lại nghĩ: " Chúng ta hãy đến đó sẽ gặp đức Như Lai và Tỳ kheo Tăng, nhờ đó lãnh thọ g iáo pháp".

Thiện nam tử! Bấy giờ, hàng ngày thường có vô lượng trăm ngàn ức na do tha người nam, người nữ, đồng nam, đồng nữ đi đến gặp Phật, đem đầu mặt lạy Phật và Tỳ kheo Tăng, đi bên phải ba vòng, cung kính, cúng dường, tôn trọng, khen ngợi và muốn chiêm ngưỡng vườn Diêm Phù. Vườn đó có hai vạn cửa ngõ làm toàn bằng bảy báu, trước mỗi một cửa ngõ có trải năm trăm tòa bằng bảy báu, có năm trăm Phạm chí ngồi trên từng tòa đó. Nếu chúng sanh nào muốn vào vườn, các vị Phạm chí này liền khuyến hóa làm cho họ đều được quy y Tam bảo, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, rồi sau đó mới cho vào vườn gặp Thế Tôn và Tỳ kheo Tăng, lễ bái, hầu hạ, cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen.

Thiện nam tử! Phạm chí ấy trong bảy năm giáo hóa chư thiên nhiều vô số, làm cho họ đều an trụ nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Phạm chí lại làm cho vô số rồng, a tu la, càn thát bà, la sát, câu bàn trà, tỳ xá giá, ngã quỷ, súc sanh, địa ngục và người đều an trụ nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thiện nam tử! Bấy giờ, sau bảy năm, Phạm chí đem tám vạn bốn ngàn Kim luân, chỉ trừ Thiên luân; tám vạn bốn ngàn voi trắng với bảy báu trang nghiêm, chỉ trừ voi báu; cho đến tám vạn bốn ngàn các loại âm nhạc, đem tất cả các loại như vậy dâng cúng Phật và Tăng.

Bấy giờ, trong bảy năm của Chuyển Luân Thánh Vương không có sự ham muốn về dục, như là: không dục về sân nhuế, không dục về ngu si, không dục về kiêu mạn, không dục về quốc độ, không dục về con cái, không dục về ngọc nữ, không dục về ăn uống, không dục về y phục, không dục về hương hoa, không dục về xe cộ, không dục về ngủ nghỉ, không dục về tưởng vui, không dục về ngã, không dục về người khác....Như vậy, trong bảy năm vua không có một tâm dục nào, lại thường ngồi không nằm, không nghĩ tưởng ngày đêm, không nghĩ tưởng mệt nhọc, cũng không nghĩ tưởng đến thanh, hương, vị, xúc.Trong thời gian đó, vua thường thấy trong mười phương, ở mỗi phương có nhiều vạn cõi Phật như số vi trần, thế giới của chư Phật thanh tịnh trang nghiêm, không thấy Tu Di và các núi nhỏ, đại tiểu Thiết Vi và chỗ tối tăm ở giữa hai núi đó, mặt trời, mặt trăng, ngôi sao, cung điện của chư thiên. Những chỗ thấy được chỉ thấy toàn cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh. Thấy những việc như vậy xong, vua tùy theo sở nguyện mà nhận lấy. Chuyển Luân Thánh Vương trong bảy năm được hưởng thọ diệu lạc như vậy và thấy thế giới của chư Phật với vô số sự thanh tịnh trang nghiêm nên nguyện nhận cõi Phật thượng diệu thanh tịnh như vậy. Thái tử bất Tuần, con của Chuyển Luân Thánh Vương, cho đến một ngàn người con, tám vạn bốn

ngàn các tiểu vương, v.v... và chín vạn hai ngàn ức chúng sanh đều trong bảy năm tâm không ham về dục, cho đến không tưởng nhớ dến hương, vị, xúc. Mỗi người ở một nơi vắng vẻ nhập định tư duy về các thế giới, ở mỗi mỗi phương trong mười phương có nhiều thế giới như số vi trần vạn cõi Phật và chỉ thấy những việc trang nghiêm xinh đẹp ở các thế giới Phật, không thấy Tu Di và các núi nhỏ, đại tiểu Thiết Vi và chỗ tối tăm giữa hai núi đó, mặt trời, mặt trăng, tinh tú, cung điện chư thiên, họ chỉ thấy cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm. Như chỗ họ đã thấy, tùy nguyện mà nhận lấy. Tất cả các đại chúng, v.v... đều được tu hành vô số pháp môn như vậy trong bảy năm, hoặc nguyện được cõi Phật thanh tịnh, hoặc nguyện nhận cõi Phật bất tịnh.

Thiện nam tử! Sau bảy năm Phạm chí đem các thứ bảy báu dâng cúng Phật cùng Tỳ kheo Tăng và hướng lên Phật chắp tay bạch rằng:

Kính bạch đức Thế Tôn! Con đã khuyến hóa Chuyển Luân Thánh Vương phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, trở về chỗ ở ngồi yên lặng tư duy và không cho một người nào vào. Con lại khuyến hóa ngàn người con của vua đó phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Các vương tử ấy cũng đều trở về chỗ ở ngồi yên tịnh tư duy, cho đến không cho một người nào vào. Tám vạn bốn ngàn tiểu vương, chín vạn hai ngàn ức chúng sanh cũng phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều ở chỗ vắng vẻ, ngồi ngay thẳng tư duy, cho đến không cho một người nào vào.

Kính bạch đức Thế Tôn! Xin Ngài làm cho Chuyển luân vương ấy... sau khi xuất định, đi đến gặp Phật cùng với những người mà trước đây họ đã được Ngài làm cho phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác và làm cho họ tập họp chỗ đức Phật, nhất tâm ngồi ngay thẳng, lãnh thọ thế giới thanh tịnh của Phật, không còn thối chuyển nơi Vô thượng chánh giác. Nhờ Phật thọ ký xong, họ sẽ nhận cõi nước và tên họ.

Thiện nam tử! Bấy giờ Bảo Tạng Như Lai liền nhập định vương tam muội. Nhập định này rồi, ngay trong miệng Ngài phát ra vô số sắc hào quang: xanh, vàng, đỏ, trắng, tía. Khi Chuyển luân vương, v.v... đang ở trong định, mỗi vị đều tự thấy ở trước mình có hóa Phạm vương thưa:

- Các ông ngày nay có thể xuất thiền, đi đến gặp Thế Tôn và Tỷ kheo Tăng, lễ bái, hầu hạ, cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen. Các ông nên biết, Phạm chí Bảo Hải trong bảy năm mở pháp hội đã hoàn mãn, nay Phật Thế Tôn sẽ du hành đến các cõi nước khác.

Chuyển luân vương, v.v... nghe dạy như vậy liền xuất định. Bấy giờ, chư Thiên ở giữa hư không trỗi các âm nhạc, lập tức Thánh vương đi xe cùng với một ngàn người con, tám vạn bốn ngàn tiểu vương, v.v... chín vạn hai ngàn ức người trước sau dẫn đường, ra khỏi thành An Châu La, hướng đến vườn Diêm Phù. Khi đã đến bên ngoài vườn, vua theo như pháp, xuống xe đi bộ đến chỗ Phật, đem đầu mặt đảnh lễ Phật và Tỳ kheo Tăng rồi lui ngồi một bên.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí bạch với Thánh vương:

- Cúi xin Đại vương đem vật báu này cùng với vô số trân bảo của tám vạn bốn ngàn thành An Châu La mà đại vương đã cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng trong ba tháng trước kia, phước đức như vậy nên hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Một ngàn người con của vua, tám vạn bốn ngàn các tiểu vương, chín vạn hai ngàn ức người, tất cả đều được dạy bảo khiến cho hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Họ nói rằng:

- Đại vương nên biết, nhơn việc bố thí này không nên cầu nơi Đao Lợi Thiên vương, Đại Phạm thiên vương. Vì sao? – Nay vua được phước báu, có trân bảo nhưng đều là vô thường không chắc chắn cố định, giống như làn gió thoảng. Vì vậy cho nên cần phải đem các thứ này bố thí sẽ được quả báo khiến tâm tự tại, mau thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, độ thoát vô lượng vô biên chúng sanh vào Niết bàn.

---o0o---

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 1)

Bấy giờ, Bảo Tạng Như Lai lại nghĩ: " Như vậy... có vô lượng chúng sanh không còn thối chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Ta nay sẽ thọ ký cho từng người và cho họ thấy vô số cõi Phật ".

Bấy giờ, đức Thế Tôn liền nhập định. Định đó tên là Chẳng Mất Tâm Bồ Đề. Do sức định này nên có ánh sáng lớn chiếu khắp vô lượng vô biên các thế giới, khiến cho tất cả Chuyển Luân Thánh Vương và vô lượng chúng sanh, v.v... đều được thấy vô biên thế giới của chư Phật.

Bấy giờ, ở mười phương vô lượng vô biên các thế giới khác, trong đó có các Đại Bồ Tát do nhờ anh sáng và nhờ Phật lực cho nên mỗi vị tự đi đến chỗ

Phật, đem thần túc biến hóa mà mình đã đạt được cúng dường Phật và Tỳ kheo Tăng, đem đầu mặt đảnh lễ sát chân Phật, nhiễu bên phải Phật ba vòng và ngồi ở trước Phật muốn được nghe Như Lai thọ ký cho các Bồ Tát thành Phật.

Thiện nam tử! Bấy giờ, Phạm chí Bảo Hải lại bạch Thánh vương:

- Đại vương, Lúc này Ngài có thể phát nguyện trước tiên để nhận cõi Phật tốt đẹp.

Thiện nam tử! Nghe thưa như vậy, Thánh vương liền đứng dậy chắp tay quỳ thẳng hướng về bạch:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Con thật muốn được Bồ đề. Trước kia, suốt trong ba tháng con đem các thứ cần dùng cúng dường Phật và Tỳ kheo Tăng. Con hồi hướng căn lành này đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, không nguyện nhận lấy cõi Phật bất tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Trước kia trong thời gian bẩy năm, ngồi ngay thẳng, con tư duy đến vô số cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm.

- Bạch đức Thế Tôn! Con xin phát nguyện cho con được thành Chánh Giác, trong thế giới ấy không có địa ngục, ngã quỷ, súc sanh. Tất cả chúng sanh sau khi qua đời không bị rơi vào trong ba đường ác. Chúng sanh trong thế giới đều có mầu hoàng kim, người và trời không khác nhau, đều được lục thông. Nhờ Túc mạng thông, họ biết được trăm ngàn vạn ức na do tha những việc ở kiếp trước. Nhờ Thiên nhãn thanh tịnh, họ thấy tất cả trăm ngàn ức na do tha thế giới trong mười phương và thấy trong đó có chư Phật đang thuyết vi diệu pháp khắp mọi nơi. Nhờ Thiên nhĩ thanh tịnh, họ nghe tất cả trăm ngàn ức na do tha tiếng của chư Phật trong mười phương thế giới đang thuyết pháp. Do tha tâm trí nên họ biết được vô lượng vô biên na do tha tâm của chúng sanh trong các thế giới khắp mười phương. Nhờ như ý thông nên trong một niệm họ đến khắp trăm ngàn ức na do tha thế giới chư Phật, qua lại cùng khắp, làm cho khắp chúng sanh đều hiểu được không có ngã, ngã sở, đều được bất thối chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nguyện cho thế giới của con không có người nữ và tên gọi về họ. Tất cả chúng sanh chỉ một lần hóa sanh thì được tuổi thọ vô lượng, trừ khi họ có thệ nguyện, không có tất cả các tên bất thiện. Thế giới ấy thanh tịnh không nhơ xấu, thường có hương thơm vi diệu của chư thiên lan tỏa cùng khắp. Tất cả chúng sanh đều được thành tựu ba mươi hai tướng tốt để trang nghiêm

cho mình. Tất cả Bồ Tát trong đó chỉ còn một đời bổ xứ, trừ thệ nguyện của họ.

Nguyện cho thế giới của con, chúng sanh ngay trong thời gian một bữa ăn, nhờ Phật lực nên đến khắp vô lượng vô biên thế giới gặp Phật trong hiện tại lễ bái, hầu hạ, đem thần túc biến hóa đã đạt được cúng dường lên Phật và ngay trong khoảng bữa ăn trở về thế giới của mình, thường giảng thuyết tạng pháp của Phật, thân được sức mạnh như Na la diên. Những việc trang nghiêm nơi thế giới ấy, người có thiên nhãn cũng không thể nói hết. Chúng sanh ở đó đều được bốn biện tài. Mỗi vị Bồ Tát ngồi dưới một gốc cây, nhánh lá che khắp một vạn do tuần. Thế giới thường có ánh sáng tịnh diệu làm cho vô lượng cõi Phật ở các phương khác với vô số thứ trang nghiêm đều hiện ra ở trong đó. Các chúng sanh ở đó cho đến khi thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác không làm việc bất tịnh, thường được tất cả chư thiên và phi nhơn cung kính, cúng dường, tôn trọng; cho đến thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác và ở trong giai đoạn đó thường được sáu căn thanh tịnh, ngay khi sanh ra liền được an vui vô lậu, thọ hưởng diệu lạc, tự nhiên thành tựu tất cả căn lành, vừa sanh ra được mặc ca sa mới, liền được Tam muội, Tam muội đó tên là Thiện phân biệt. Do năng lực của Tam muội ấy họ đi đến cùng khắp vô lượng thế giới của chư Phật, gặp đức Phật hiện tại lễ bái, hầu hạ, cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen; cho đến thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác đối với Tam muội này không thối mất. Có Bồ Tát theo như nguyện của mình đều tự trang nghiêm tu tập cõi tịnh diệu. Ở trong cây bảy báu, họ thấy tất cả chúng sanh ở thế giới chư Phật ngay sau khi sanh được định Biến chí, do năng lực định này nên thường thấy chư Phật hiện đang ở trong vô lượng vô biên các thế giới mười phương, cho đến khi thành Chánh Giác họ không còn thối chuyển.

Nguyện trong thế giới của con, những chúng sanh đều được cung điện, y phục, anh lạc và vô số thứ trang nghiêm giống như trời Tha Hóa Tự Tại thứ sáu. Trong thế giới không có núi, gò, ụ đất, đại tiểu Thiết Vi, Tu Di, biển lớn; cũng không có các tiếng phiền não chướng ngại, như: năm ấm, năm cái, v.v... Không có cái tên ba đường ác, tám nạn, không có tên cảm thọ khổ và tên không khổ không vui.

Bạch đức Thế Tôn! Vào đời sau con sẽ luôn luôn hành đạo Bồ Tát, mong được thành tựu cõi Phật thanh tịnh như vậy.

Bạch đức Thế Tôn! Vào đời sau làm những việc hy hữu như vậy xong, con mới thành Chánh Giác.

Bạch đức Thế Tôn! Khi con thành Chánh Giác, cây Bồ Đề cao lớn ngang dọc bằng thẳng một vạn do tuần.

Khi con ngồi dạo tràng, dưới gốc cây ấy, chỉ trong một niệm được thành Chánh Giác và liền có ánh sáng chiếu vô lượng vô biên trăm ngàn ức na do tha thế giới chư Phật, làm cho tu ổi thọ của con lâu dài vô lượng vô biên trăm ngàn ức na do tha kiếp không thể biết hết, trừ bậc Nhất thiết trí, làm cho thế giới của con không có Thanh Văn, Bích Chi Phật thừa. Đại chúng nơi đó toàn là Bồ Tát nhiều vô lượng vô biên không thể tính đếm, trừ bậc Nhất thiết trí.

Nguyện khi con thành Chánh Giác xong, được chư Phật trong mười phương xưng dương tán thán danh hiệu của con.

Nguyện khi con thành Chánh Giác xong, ở vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp thế giới Phật khác có chúng sanh nào được nghe danh hiệu của con mà tu các pháp lành, muốn được sanh về thế giới của con, nguyện cho họ sau khi xả bỏ thân mạng, nhất định được sanh về, chỉ trừ người phạm tội ngũ nghịch, hủy báng thánh nhơn, phá hoại chánh pháp.

- Nguyện khi con thành Chánh Giác xong, vô lượng vô biên chúng sanh trong thế giới của chư Phật khác, có chúng sanh nào phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, tu các căn lành muốn sanh về thế giới của con, khi họ lâm chung, con sẽ cùng đại chúng vây quanh ở trước người đó. Người đó được thấy con và sanh tâm hoan hỷ với con. Nhờ được thấy con nên họ xa lìa các chướng ngại, lập tức xả thân mạng, sanh đến cõi của con.

- Nguyện khi con thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác xong, ở vô lượng, vô biên, vô số thế giới khác có các Bồ Tát nào được nghe tên con liền được bất thối chuyển đối với Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, được đệ nhất nhẫn, đệ nhị, đệ tam nhẫn. Có người nào nguyện muốn được Đà la ni và các Tam muội, chắc chắn sẽ đạt được như nguyện của họ cho đến khi thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, không còn thối lui. Sau khi con diệt độ, trải qua các số kiếp có vô lượng, vô biên, vô số thế giới, trong đó Bồ Tát nào nghe tên con, tâm được tịnh tín hoan hỷ vô cùng, lễ bái con, khen ngợi, thán phục và nói rằng: "Vị Phật Thế Tôn ấy khi còn làm Bồ Tát đã làm rất nhiều Phật sự lâu dài mới chịu thành Chánh Giác. Các Bồ Tát kia được tín tâm hoan hỷ xong, quyết định sẽ được đệ nhất, đệ nhị, đệ tam nhẫn. Có người nào nguyện muốn được môn Đà la ni và các Tam muội thì ước

nguyện của họ đều đạt được hết, cho đến khi thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác vẫn không thối thất".

Con thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác xong, ở vô lượng, vô biên, vô số thế giới khác có các người nữ nào nghe tên con liền được tín tâm hoan hỷ đệ nhất, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cho đến khi thành Phật không bao giờ còn trở lại thọ thân người nữ nữa.

Nguyện sau khi con diệt độ, dầu trải qua vô lượng, vô biên, vô số kiếp, ở vô lượng, vô biên, vô số cõi Phật, trong đó có người nữ nào nghe đến tên con liền được tín tâm hoan hỷ đệ nhất, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cho đến khi thành Phật không còn thọ thân người nữ trở lại.

Kính bạch đức Thế Tôn! Lòng nguyện cầu của con là được cõi Phật như vậy, chúng sanh như vậy.

Kính bạch đức Thế Tôn! Nếu được thế giới và chúng sanh thanh tịnh như vậy, sau đó con mới thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thiện nam tử! bấy giờ Bảo Tạng Như Lai bảo với Chuyển Luân Thánh Vương:

Lành thay! Lành thay! Đại vương, theo tâm nguyện sâu xa của ông nên ngày nay ông được nhận cõi thanh tịnh, tâm của chúng sanh ở trong cõi đó cũng thanh tịnh. Đại vương! Như ông đã thấy, về phương Tây cách đây trăm ngàn vạn ức cõi Phật có thế giới tên là Tôn Thiện Vô Cấu, thế giới đó có đức Phật hiệu là Tôn Âm Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Sư, Phật Thế Tôn. Hiện nay, Ngài đang thuyết chánh pháp cho các Bồ Tát. Ở thế giới đó không có tên Thanh Văn, Bích Chi Phật, cũng không nói pháp Tiểu thừa, thuần nhất thanh tịnh một pháp Đại thừa. Tại đó, chúng sanh hoàn toàn do hóa sanh, cũng không có người nữ và danh từ về họ. Những công đức thanh tịnh trang nghiêm của cõi Phật kia đúng y như sở nguyện của Đại vương và Đại vương sẽ được cõi nước với vô lượng vô biên sự trang nghiêm xinh đẹp như vậy. Do đã cứu giúp, điều phục vô lượng vô biên chúng sanh nên đổi tên Đại vương là Vô lượng Thanh Tịnh.

Bấy giờ đức Thế Tôn lại bảo Vô Lượng Thanh Tịnh:

- Phật Tôn Âm Vương kia qua một trung kiếp sẽ Bát Niết Bàn. Bát Niết Bàn xong, chánh pháp trụ ở đời đủ mười trung kiếp. Sau khi chánh pháp diệt, trải

qua sáu mươi trung kiếp, cõi đó đổi tên là Di Lâu Quang Minh, sẽ có Như Lai xuất hiện ở đời hiệu là Bất Khả Tư Nghì Công Đức Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật này cũng giống như Tôn Âm Vương Như Lai với thế giới trang nghiêm xinh đẹp như cõi Tôn Thiện Vô Cấu. Đức Phật đó sống lâu sáu mươi trung kiếp. Sau khi Phật diệt độ, chánh pháp trụ ở đời sáu mươi trung kiếp. Sau khi chánh pháp diệt, trải qua một ngàn trung kiếp, bấy giờ thế giới vẫn tên là Tôn Thiện Vô Cấu.

Lại có Phật ra đời hiệu là Bảo Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Thế giới này và tuổi thọ có khác ít nhiều với cõi Di Lâu, nhưng chánh pháp trụ thế cũng như Phật bất Khả Tư Nghì Công Đức Vương giống nhau không khác. Sau khi chánh pháp diệt, thế giới bấy giờ đổi tên là Thiện Kiên, lại có Phật ra đời hiệu là Bảo Tôn Âm Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Thế giới này trang nghiêm như trước không khác, đức Phật thọ ba mươi lăm kiếp. Sau khi Phật diệt độ, chánh pháp trụ ở đời đủ bảy trung kiếp. Sau khi chánh pháp diệt, lại có vô lượng vô biên chư Phật tiếp nối ra đời; về thế giới, thọ mạng, chánh pháp cũng đều như vậy. Hiện nay, Ta thấy tất cả các việc của chư Phật từ khi thành đạo cho đến lúc diệt độ như vậy. Trong giai đoạn ấy, thế giới kia thường trụ không thay đổi, không có thành bại.

Đại vương! Khi chư Phật như vậy đều diệt độ hết, lại trải qua một hằng hà sa vô số kiếp, vào đệ nhị số kiếp nhiều như cát sông Hằng, bấy giờ thế giới đổi tên là An Lạc. Đại vương lúc ấy sẽ thành Phật, hiệu là Vô Lượng Thọ Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Khi Thánh vương nghe những lời này xong, bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Những vị sẽ thành Phật như vậy hiện nay đang ở đâu?

Phật bảo:

Này Đại vương! Bồ Tát như vậy đang ở tại đại hội này với số đông vô lượng không thể tính kể, đều từ thế giới của các đức Phật khác trong mười phương

đến đây tập họp để cúng dường Ta và lãnh thọ diệu pháp. Các Bồ Tát này đã được chư Phật quá kứ thọ ký thành Chánh Giác. Lại được chư Phật hiện tại trong mười phương thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cho nên các vị ấy sẽ thành Chánh Giác trước.

Này Đại vương! Các Bồ Tát này đã từng cúng dường vô lượng vô biên trăm ngàn vạn ức na do tha Phật, trồng các căn lành, tu tập trí tuệ. Đại vương! Vì vậy, các Bồ Tát này thành Chánh Giác trước Ngài.

Khi ấy, Chuyển Luân Thánh Vương lại bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Phạm chí Bảo Hải này thường hay khuyên con cùng các quyến thuộc phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Như vậy, vị Phạm chí này ở đời vị lai trải qua thời gian bao lâu sẽ thành Chánh giác?

Phật bảo:

- Đại vương! Phạm chí này thành tựu đại bi cho nên trong đời vị lai, khi vị ấy rống lên tiếng sư tử thì Đại vương tự biết.

Lúc ấy, Chuyển luân vương lại bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con được thành tựu như Phật đã thọ ký thì khi con đem đầu mặt lạy Phật, sẽ khiến cho các thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương chấn động sáu cách, chư Phật trong đó cũng sẽ thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cho con.

Thiện nam tử! Vô Lượng Tịnh Vương nói xong liền ở trước mặt đức Phật, đem đầu mặt lạy sát đất. Bấy giờ, các thế giới Phật nhiều như cát sông Hằng trong mười phương đều chấn động sáu cách, chư Phật trong đó liền thọ ký như sau:

Cõi San Đề Lam trong kiếp Thiện Trì, lúc loài người thọ tám vạn tuổi, có Phật ra đời hiệu là Bảo Tạng, có Chuyển Luân Thánh Vương tên là Vô Lượng Tịnh làm chủ bốn thiên hạ, suốt ba tháng cúng dường Bảo Tạng Như lai và Tỳ kheo Tăng. Do thiện căn này nên qua vô lượng vô số kiếp xong, mới vào đệ nhị vô số kiếp như cát sông Hằng sẽ được thành Phật hiệu là Vô Lượng Thọ, thế giới tên là An Lạc, thân thường chiếu ánh sáng khắp nơi, bao trùm khắp vô số thế giới của chư Phật nhiều như cát sông Hằng trong mười phương.

Bấy giờ, vì Đại vương, Bảo Tạng Như Lai thuyết kệ:

Mười phương thế giới

Đại địa chấn động

Cùng các núi rừng

Nhiều như Hằng sa

Ngài hãy đứng dậy

Được thọ ký rồi

Làm thân trời, người

Thắng phát điều ngự.

Thiện nam tử! Nghe kệ xong, Chuyển Luân Thánh Vương tâm rất hoan hỷ, liền đứng dậy chắp tay đảnh lễ sát đất chân Phật, rồi ngồi nghe pháp cách Phật không xa.

Thiện nam tử! Bấy giờ, Phạm chí Bảo Hải lại bạch với thái tử thứ nhất của Thánh vương rằng:

- Thiện nam tử! Hãy đem vật báu này và các vật như trước, suốt ba tháng cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng với vô số trân bảo, đem phước đức như vậy tập họp lại mà hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Lại bảo thế này:

- Thiện nam tử! Làm việc bố thí này không nên cầu về Đao Lợi Thiên vương, Đại Phạm Thiên vương. Vì sao? Những vật có được do phước báo đều là vô thường, không có tướng nhất định, giống như gió thoảng. Vì vậy, nên đem quả báo do bố thí làm cho tâm được tự tại, mau thành Chánh Giác, độ thoát vô lượng vô biên chúng sanh được vào Niết Bàn.

Thái tử nghe những lời như vậy xong, thưa với Phạm chí:

Tôi xem thấy chúng sanh trong địa ngục có nhiều các sự khổ não. Trong trời người mà có tâm bất tịnh thì luôn luôn bị đọa trong ba đường ác.

Thái tử lại nghĩ: " Các chúng sanh này vì gần gũi với ác tri thức cho nên bỏ mất chánh pháp, đọa trong chốn rất tối tăm, từ bỏ các gốc lành, nhận vô số tà kiến, v.v... bị chúng che lấp tâm tính nên đi vào đường tà".

- Kính bạch đức Thế Tôn! Con dùng âm thanh lớn bảo cho các chúng sanh rằng: Xin đem tất cả các thiện căn mà con có được, hồi hướng hết lên Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nguyện cho con khi thực hành đạo Bồ Tát, nếu có chúng sanh nào chịu các sự khổ não, v.v... thối lui nơi chánh pháp, đọa trong chỗ tối tăm lớn, buồn rầu, cô độc, khốn khổ, không có người cứu giúp, không phục, nhà cửa mà chúng sanh đó có thể nghĩ đến con, xưng niệm danh hiệu của con, thì chúng sanh đó được con nghe bằng thiên nhĩ, thấy bằng thiên nhãn. Nếu những chúng sanh như thế không được thoát khỏi các khổ não này thì con quyết không thành Chánh Giác.

Thái tử lại bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Con lại sẽ vì chúng sanh phát nguyện thù thắng. Kính bạch Thế Tôn! Nếu con có thể mau được tự lợi ích, nguyện cho Chuyển Luân Thánh Vương trải qua đệ nhất hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp xong, vừa vào đệ nhị hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, bấy giờ thế giới tên là An Lạc, Đại vương thành Phật hiệu là Vô lượng Thọ, làm vua chánh pháp của thế giới trang nghiêm, chúng sanh thanh tịnh. Đức Phật Thế Tôn này ở vô lượng kiếp làm Phật sự xong, việc cần làm đã làm xong, nhập Vô Dư Niết Bàn, cho đến khi Chánh pháp còn tồn tại, con ở trong đó tu đạo Bồ Tát, ngay khi ấy con thường làm Phật sự. Chánh pháp của đức Phật ấy diệt vào đầu đêm thì ngay cuối đêm đó con thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thái tử lại bạch Phật:

- Cúi xin đức Thế Tôn thọ ký cho con. Con xin nhất tâm cầu thỉnh chư Phật hiện tại nhiều như cát sông Hằng trong mười phương, cúi xin các Ngài thọ ký cho con.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phật Bảo Tạng liền thọ ký cho ông.

Thiện nam tử! Ông thấy trời người và tất cả chúng sanh trong ba đường ác nên sanh lòng đại bi, muốn chấm dứt các khổ não cho chúng sanh, muốn đoạn các phiền não cho chúng sanh, muốn làm cho chúng sanh sống trong sự an vui.

Thiện nam tử! Khi hành đạo Bồ Tát, ông đã có vô lượng trăm ngàn ức na do tha chúng sanh được lìa khổ não; khi còn là Bồ Tát, ông đã làm được Phật sự lớn.

Thiện nam tử! Sau khi Phật Vô Lượng Thọ Bát Niết Bàn, vào đệ nhị hằng hà sa, v.v... phần sau cùng của a tăng kỳ kiếp, trong phần đầu đêm, cõi kia đổi tên là Nhứt Thiết Trân Bảo Sở Thành Tựu thế giới, có vô lượng vô biên vô số các thứ trang nghiêm, cõi thế giới An Lạc không sánh kịp.

Thiện nam tử! Vào cuối đêm dưới cây Bồ Đề, với vô số các thứ trang nghiêm, ông ngồi trên tòa Kim cang, chỉ trong một niệm thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác hiệu là: Biến Xuất Nhất Thiết Quang Minh Công Đức Sơn Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật đó sống lâu chín mươi sáu ức na do tha trăm ngàn kiếp. Phật Bát Niết Bàn xong, chánh pháp trụ thế sáu mươi ba ức kiếp.

Bấy giờ, Ngài Quán Thế Âm ở trước Phật, bạch:

- Nếu nguyện của con được thành tựu thì ngay khi con đem đầu mặt kính lễ Phật sẽ được chư Phật hiện tại trong các thế giới như cát sông Hằng ở mười phương, từng vì thọ ký cho con, làm cho đại địa các thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương và các núi sông chấn động sáu cách, phát ra vô số âm nhạc, tâm tất cả chúng sanh được xa lìa dục.

Thiện nam tử! Khi Bồ Tát Quán Thế Âm đem đầu mặt sát đất lạy Bảo Tạng Như Lai thì các thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương chấn động sáu cách. Tất cả núi rừng đều phát ra vô số âm nhạc, chúng sanh nghe xong lìa được lìa dục, trong đó chư Phật đều thọ ký như sau:

"Cõi Tán Đề Lam trong kiếp Thiện trì, khi loài người sống tám vạn tuổi, có Phật ra đời hiệu là Bảo Tạng, có Chuyển Luân Thánh thiên hạ. Thái Tử của vua đó tên là Quán Thế Âm, cúng dường Bảo Tạng Như Lai và Tỳ kheo Tăng suốt ba tháng. Do thiện căn này nên vào đệ nhị hằng hà sa, trong phần sau của a tăng kỳ kiếp, vị ấy sẽ được làm Phật hiệu là Biến Xuất Nhất Thiết Quang Minh Công Đức Sơn Vương Như Lai. Thế giới tên là Nhất Thiết Trân Bảo Sở Thành Tựu".

Bấy giờ Bảo Tạng Như Lai vì Bồ Tát Quán Thế Âm thuyết kệ:

Đại bi công đức

Hãy nên đứng dậy

Nơi các cõi Phật

Đất động sáu cách

Chư Phật mười phương

Thọ ký cho ông

Sẽ được thành Phật

Thật đáng vui mừng.

Thiện nam tử! Thái tử Quán Thế Âm nghe bài kệ này xong rất vui mừng, liền đứng dậy trước Phật, chắp tay đảnh lễ sát chân Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Thiện nam tử! Khi ấy Phạm chí Bảo Hải lại bạch với Vương tử Ni Ma thứ hai:

- Thiện nam tử! Ông đã tạo nghiệp phước đức thanh tịnh, vì tất cả chúng sanh mà được Nhất thiết trí, vậy nên hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thiện nam tử! Bấy giờ Vương tử ngồi ở trước Phật, chắp tay bạch:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Như trước đây trong ba tháng, con cúng dường Như Lai và tỳ kheo Tăng và với sự thực hành thân, khẩu, ý nghiệp thanh tịnh của con, với phước đức như vậy, con xin hồi hướng lên Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, không nguyện về thế giới bất tịnh dơ xấu, nguyện cho quốc độ và cây Bồ đề của con như thế giới của Ngài Quán Thế Âm, cây Bồ đề báu với vô số các thứ trang nghiêm và thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Lại nguyện: khi đức Phật Biến Xuất Quang Minh Công đức mới thành Phật đạo, con sẽ thỉnh Phật chuyển pháp luân trước hết và tùy thuận theo thời gian thuyết pháp của Ngài, trong giai đoạn đó con thực hành đạo Bồ Tát. Sau khi đức Phật ấy Niết Bàn, chánh pháp diệt hết, tiếp theo sau đó con thành Chánh Giác. Khi con thành Phật, với Phật sự đã làm trong thế giới của con có vô số các thứ trang nghiêm tốt đẹp. Sau khi con Bát Niết

Bàn, chánh pháp trụ thế cùng các việc như vậy đều giống như đức Phật kia không khác.

Bấy giờ, Phật bảo Vương tử thứ hai:

- Này thiện nam tử! Theo nguyện của ông là được nhận thế giới vĩ đại, ông ở đời sau sẽ được thế giới lớn đúng như nguyện của ông.

- Thiện nam tử! Ông ở đời sau sẽ được thế giới vĩ đại như vậy và thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hiệu là Thiện Trụ Trân Bảo Sơn Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Thiện nam tử! Do nguyện nhận thế giới vĩ đại của ông cho nên danh hiệu của ông là Đắc Đại Thế.

Bấy giờ, ở trước Phật, Ngài Đắc Đại Thế bạch:

Kính bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích thì khi con kính lễ Phật, sẽ làm cho thế giới của các đức Phật nhiều như cát sông Hằng trong mười phương chấn động sáu cách, mưa hoa Tu mạn na, trong đó chư Phật hiện tại đều thọ ký cho con.

Thiện nam tử! Bấy giờ, Đắc Đại Thế ở ngay trước Phật, đem đầu mặt lạy sát đất, thì vô số thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương đều chấn động sáu cách, trời mưa hoa Tu mạn na, trong đó chư Phật Thế Tôn hiện tại đều thọ ký.

Bấy giờ Bảo Tạng Như Lai vì Đắc Đại Thế thuyết kệ:

Công đức bền vững

Nay nên tinh tấn

Rúng động đại địa

Mưa hoa Tu mạn

Chư Phật mười phương

Thọ ký cho ông

Đời sau sẽ thành

Nhân Thiên Phạm tôn.

Thiện nam tử! Đắc Đại Thế nghe bài này xong, tâm rất hoan hỷ, liền đứng dậy, ở trước Phật chắp tay lạy sát chân Phật, cách Phật không xa ngồi nghe pháp.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí Bảo Hải lại bạch với Vương tử Vương Chúng thứ ba:

- Thiện nam tử! Những phước đức và nghiệp thanh tịnh mà ông đã làm cho tất cả chúng sanh để được Nhất thiết trí, hãy đem hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thiện nam tử! Bấy giờ Vương tử thứ ba ngồi ở trước Phật, chắp tay bạch Phật:

Kính bạch đức Thế Tôn! Như trước đây trong ba tháng, con đã cúng dường Như Lai và Tỳ kheo Tăng những hạnh thanh tịnh về thân, khẩu, ý của con, phước đức như vậy con nay đem hồi hướng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nay nguyện của con là không thể thành Chánh Giác ở nơi thế giới bất tịnh, cũng không nguyện mau thành Chánh Giác. Khi con tu hành đạo Bồ tát, nguyện cho chúng sanh được con giáo hóa trong vô lượng vô biên thế giới của chư Phật trong mười phương đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, được khuyến hóa tu tập theo sáu Ba la mật.

- Nguyện cho con trước hết đối với tất cả các cõi Phật nhiều hơn cát sông Hằng khắp mười phương có chư Phật thành Phật thuyết pháp, khiến cho con khi ấy bằng thiên nhãn thanh tịnh thấy khắp tất cả.

Nguyện khi con là Bồ Tát có thể làm vô lượng Phật sự như vậy. Ở đời sau, con thành đạo Bồ Tát không có giới hạn. Đối với các chúng sanh đã hóa độ, con làm cho tâm họ được thanh tịnh giống như Phạm thiên. Chúng sanh như vậy được sanh trong cõi của con và như vậy con mới thành Chánh Giác, đem sự thanh tịnh như vậy để trang nghiêm cõi Phật.

Nguyệnh làm cho tam thiên đại thiên thế giới với vô số cõi Phật trong mười phương làm một cõi Phật. Chung quanh thế giới ấy có tường báu lớn bao bọc. Kho chứa đựng đầy bảy báu, tường đó cao lớn đến cõi vô sắc, đất bằng lưu ly xanh biếc, không có bụi đất, cát đá, gai góc nhơ nhớp, v.v... Lại không

có những tiếp xúc xấu, cũng không có những người nữ và danh từ về họ. Tất cả chúng sanh đều do hóa sanh, không ăn bằng cách nhai nuốt, v.v..., dùng pháp hỷ tam muội làm thức ăn, không có thừa Thanh Văn, Bích Chi Phật. Khắp trong nước đó chỉ có các Bồ Tát xa lìa tham dục, sân giận, ngu si và đều tu phạm hạnh. Ngay khi Bồ Tát vừa sanh xong, râu tóc tự rụng, mặc ba pháp y, muốn ăn uống đều có dụng cụ đựng quý báu ở trong tay mặt và tự nhiên trong bát có đầy đủ các thức ăn trăm mùi vị thượng hạng.

Khi ấy, các Bồ Tát suy nghĩ: "Chúng ta không nên ăn thức ăn này, ta hãy đem đến cúng dường chư Phật, chúng Thanh Văn và cấp thí cho những người bần cùng trong mười phương. Có các ngã quỷ đang chịu khổ đói khát thiêu đốt thân, ta hãy đến nơi đó cung cấp đầy đủ cho họ. Chính chúng ta nên tu hạnh Pháp hỷ thực Tam muội". Nghĩ như vậy xong, vị ấy được Tam muội của Bồ Tát. Tam muội đó tên là Bất Khả Tư Nghì hạnh. Được Tam muội này xong, các vị ấy liền được thần lực vô ngại, đến nơi vô lượng vô biên chỗ thế giới chư Phật trong hiện tại để cúng dường chư Phật và Tỳ kheo Tăng, cấp thí cho kẻ bần cùng hạ tiện, ngã quỷ. Làm việc bố thí xong, vị ấy thuyết pháp cho họ. Ngay trong bữa ăn, các vị ấy qua lại khắp nơi và trở về bổn độ, đem y phục, trân bảo cùng các vật cần dùng cúng dường chư Phật cho đến ngã quỷ cũng như vậy rồi mới tự dùng.

- Nguyện làm cho thế giới của con không có tám nạn, bất thiện, khổ não; cũng không có các việc thọ giới, phá giới, sám hối và các danh từ đó.

- Nguyện cho thế giới của con thường có vô lượng trân bảo cất chất đầy kho, cây áo trân bảo cất chất đầy kho, cây áo trân bảo mà mười phương thế giới chưa từng có, chưa từng thấy nghe, cho đến cả ức năm nói về danh từ của những loại đó cũng không thể hết.

- Nguyện nơi thế giới của con, các Bồ Tát muốn thấy sắc vàng, tùy ý được thấy; muốn thấy sắc bạc thì cũng tùy ý thấy. Ngay khi thấy sắc bạc thì không mất tướng sắc vàng. Ngay khi thấy tướng sắc vàng thì không mất tướng sắc bạc; pha lê, lưu ly, xa cừ, mã não và xích trân châu, vô số trân bảo cũng tùy ý được thấy như vậy. Muốn thấy A kiệt lưu hương, Đa già lưu hương, Đa ma la bạt, Chiên đàn trầm thủy, Xích chiên đàn và Ngưu đầu chiên đàn, Thuần chiên đàn thì tùy ý được thấy; muốn thấy trầm thủy cũng tùy ý thấy. Đang thấy trầm thủy thì không mất chiên đàn. Đang thấy chiên đàn thì không mất trầm thủy... Ngoài ra cũng như vậy. Vô số các sự nguyện cầu đều thành tựu.

- Nguyện cho thế giới của con không có mặt trời, mặt trăng. Các Bồ Tát có ánh sáng rộng lớn tự nhiên phát ra theo như sự mong cầu và có thể chiếu đến cả trăm ngàn vạn ức na do tha thế giới. Nhờ ánh sáng này cho nên không có ngày đêm. Các hoa nở thì biết đó là phần ngày, các hoa khép lại thì biết đó là phần đêm. Thế giới có khí hậu điều hòa , không có lạnh, nóng và già, bệnh, chết. Nếu Bồ Tát nào chỉ còn một đời rồi sẽ sanh ở phương khác, thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, liền đi đến cung trời Đâu Suất ở phương khác, sau khi qua đời thì thành Phật. Nếu con thành Chánh Giác xong, không ở nơi cõi đời này nhận Bát Niết Bàn thì ở ngay giữa hư không.

- Nếu các Bồ Tát muốn gì thì tự nhiên có được. Chung quanh thế giới đó thường có trăm ngàn ức na do tha âm nhạc tự nhiên. Trong âm nhạc này không có tiếng dục tưởng mà thường phát ra tiếng sáu Ba la mật, tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tỳ kheo Tăng, tiếng Bồ Tát tạng, tiếng nghĩa thâm sâu. Đối với các âm thanh đó, các Bồ Tát hiểu được tùy theo căn cơ từng vị.

- Kính bạch đức Thế Tôn! Khi con thực hành đạo Bồ Tát, như con được thấy trăm ngàn ức na do tha a tăng kỳ thế giới chư Phật với vô số tướng mạo, vô số trú xứ, vô số ý nguyện thì khiến cho thế giới của con cũng được thành tựu các việc trang nghiêm như vậy, chỉ trừ Thanh Văn, Bích Chi Phật. Lại nữa, thế giới của con cũng không có đời năm trược, ba đường ác, v.v... các núi Tu Di, đại tiểu Thiết Vi, đất cát, ngói đá, biển lớn, rừng cây, chỉ thuần có cây báu, hơn ở trên trời. Thế giới của con lại không có các loại hoa khác, chỉ có hoa Mạn đà la, hoa Ma ha mạn đà la như trên trời. Không có các thứ dơ xấu, thuần có hương thơm tỏa khắp trong nước. Các Bồ Tát chỉ còn một lần sanh, không có một người nào sanh ở cõi khác, chỉ trừ đến phương khác để thành Phật, như đến cõi Đâu Suất, khi qua đời sẽ thành Phật.

- Kính bạch đức Thế Tôn! Khi con hành đạo Bồ Tát, không có kỳ hạn cần phải thành tựu quả báo như vậy để thanh tịnh cõi Phật. Những vị Bồ Tát còn một lần sanh có khắp nơi trong đó. Các Bồ Tát này không có một người nào là không được nhận sự giáo hóa từ nơi con thì mới bắt đầu phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, tu tập sáu Ba la mật. Như vậy, các Bồ Tát ấy đều bắt đầu nhờ con giáo hóa mà phát tâm tu tập an trú vào sáu Ba la mật. Nếu chúng sanh trong cõi Tán Đề Lam này vào cõi con thì tất cả những sự khổ não đều chấm dứt hết.

- Bạch đức Thế Tôn! khi con thực hành đạo Bồ Tát, cốt yếu phải thành tựu các việc hy hữu như vậy, sau đó vào đời vị lai mới thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

- Nguyện cây Bồ Đề tên Soạn Trạch Kiến Thiện Trân Bảo chu vi rộng vừa một vạn bốn ngàn thiên hạ, có hương thơm, ánh sáng bay khắp đến một vạn ba ngàn đại thiên thế giới. Dưới cây Bồ đề có tòa Kim cang bằng vô số thứ trân bảo, chu vi bằng năm vạn cõi tứ thiên hạ, tòa đó tên là Thiện Trạch Tịch Diệt Trí Hương Đẳng Cận, cao một vạn bốn ngàn do tuần. Tại tòa này, con ngồi kiết già và chỉ trong một niệm thành Chánh Giác, cho đến Bát Niết Bàn, thường ở nơi đạo tràng, dưới cây Bồ đề, ngồi nơi tòa Kim cang không hư không hoại, lại sẽ hóa ra vô lượng chư Phật và chúng Bồ Tát, sai đến các thế giới của chư Phật khác để giáo hóa chúng sanh. Mỗi một hóa Phật trong khoảng thời gian một bữa ăn vì các chúng sanh thuyết vi diệu pháp, liền ngay trong khoảng bữa ăn làm cho vô lượng vô biên chúng sanh đều phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vừa phát tâm xong, liền không thối chuyển Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Hóa Phật có như vậy.

- Khi con thành Chánh Giác xong, nguyện rằng: ở các thế giới khác có các chúng sanh nào chiêm ngưỡng thân con với ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp thì chắc chắn họ được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cho đến Niết Bàn đều không xa lìa sự chiêm ngưỡng Phật.

Nguyện cho chúng sanh trong thế giới của con đầy đủ sáu căn, không bị thiếu khuyết. Các Bồ Tát muốn thấy con thì tùy theo chỗ ở của họ, đi - đứng - nằm - ngồi đều được thấy con. Các Bồ Tát ấy phát tâm xong, lập tức thấy con ngồi nơi Bồ đề đạo tràng, dưới gốc cây. Trước đó, nếu đối với các pháp tướng có chỗ nghi ngờ, chưa được con giảng thuyết, thì ngay khi ấy thấy con, họ liền được dứt hết nghi ngờ và hiểu được nghĩa sâu xa của pháp tướng.

- Nguyện đời sau, tuổi của con vô lượng, không thể tính kể, trừ bậc Nhất thiết trí. Tuổi thọ của Bồ Tát cũng như vậy. Trong một niệm con thành Chánh Giác xong, ngay trong một niệm có vô lượng Bồ Tát râu tóc tự rụng, mặc ba pháp y cho đến khi chứng Niết Bàn. Ở trong khoảng thời gian đó không có một người nào râu tóc để dài và mặc y phục thế tục, tất cả đều mặc pháp phục Sa môn.

Bấy giờ Phật bảo Vương tử thứ ba:

Thiện nam Tử! Lành thay! lành thay! Ông là đại trượng phu thuần thiện, thông tuệ, khéo hiểu, có thể phát nguyện lớn rất khó như vậy, làm các công việc công đức hết sức sâu xa khó có thể nghĩ bàn, chỉ có trí tuệ vi diệu mới có thể làm được. Ông là thiện nam tử, ví chúng sanh cho nên tự phát nguyện

tôn quý như vậy, nhận cõi nước xinh đẹp, vì thế nên danh hiệu của ông là Văn Thù Sư Lợi. Trong đời sau, trải qua hai hằng hà sa, v.v... vô lượng vô biên vô số kiếp, vào vô lượng vô biên vô số kiếp thứ ba, ở phương Nam này có thế giới của Phật tên là Thanh Tịnh Vô Cấu Bảo Trần. Cõi Tán Đề Lam này cũng nhập vào trong đó. Trong thế giới kia có vô số thứ trang nghiêm, ông ở trong đó sẽ thành Chánh Giác hiệu là Phổ Hiện Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiện Nhân Sư, Phật Thế Tôn, các chúng Bồ Tát đều thanh tịnh. Nguyện của ông được thành tựu đầy đủ như đã nói ở trên.

Thiện nam tử! Khi ông thực hành đạo Bồ Tát, đã trồng các căn lành nơi vô lượng nơi vô lượng ức các đức Như Lai, cho nên tất cả chúng sanh đều lấy ông làm thuốc. Tâm ông thanh tịnh, có thể phá tan phiền não, thêm các căn lành.

Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi ở trước mặt Phật bạch rằng:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con được thành tựu, bản thân con được ích, con xin nguyện vô lượng vô biên vô số thế giới khắp mười phương chấn động sáu cách. Trong đó chư Phật hiện tại thuyết pháp thọ ký cho con. Con cũng nguyện cho tất cả chúng sanh nhận niềm vui hoan hỷ, giống như Bồ Tát vào đệ nhị Thiền Tự tại du hý. Trời mưa hoa Mạn đà la đầy khắp thế giới, trong hoa thường phát ra tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếngTỳ kheo Tăng, tiếng lục Ba la mật, Lực vô sở úy... các tiếng như vậy. Nguyện khi con đảnh lễ Phật Bảo Tạng thì các tướng trạng, v.v ... như thế liền xuất hiện.

Nói như vậy xong, Văn Thù Sư Lợi đem đầu mặt sát đất lạy Phật. Ngay khi ấy, vô lượng vô biên vô số thế giới trong mười phương chấn động sáu cách. Trời mưa hoa Mạn đà la giữa hư không, tất cả chúng sanh nhận vui hỷ lạc giống như Bồ Tát vào đệ nhị Thiền Tự tại du hý. Khi ấy, các Bồ Tát chỉ nghe tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tỳ kheo Tăng, tiếng lục Ba la mật, Thập lực, Vô sở úy, với các tiếng như vậy.

Bấy giờ, thấy nghe việc này, các Bồ Tát ở phương khác rất ngạc nhiên, cho là việc chưa từng có, đồng bạch với Phật của mình:

- Vì sao có điềm tốt này ứng hiện?

Chư Phật đều bảo với các Bồ Tát:

- Chư Phật trong mười phương, mỗi vị đều vì Đẳng Chánh Giác. Do đó cho nên điềm lành này ứng hiện.

Bấy giờ, Bảo Tạng Như Lai vì Văn Thù Sư Lợi nói kệ:

Ý đẹp rộng lớn

Nay nên đứng lên

Chư Phật mười phương

Đã thọ ký cho ông

Ngay trong đời sau

Thành đạo tôn thắng

Đại địa thế giới

Chấn động sáu cách

Chúng sanh nhận đủ

Các sự diệu lạc.

Thiện nam tử! Nghe bài kệ này xong, Văn Thù Sư Lợi rất hoan hỷ, đứng dậy chắp tay lạy sát chân đức Phật và ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Hết quyển thứ ba

---o0o---

Quyển Thứ Tư

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 2)

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí Bảo Hải bạch với Vương tử Năng Già Nô thứ tư, v.v... cho đến phát nguyện cũng như ở trước.
Bấy giờ, Phật bảo Năng Già Nô:
- Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, khi ông hành đạo Bồ Tát đã dùng trí tuệ Kim cang phá tan vô lượng vô biên các núi phiền não của chúng sanh,

làm xong Phật sự lớn như vậy rồi, sau đó mới thành Chánh Giác. Thiện nam tử! Vì thế nên hiệu của ông là Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh Công Đức.
Phật bảo Bồ Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh Công Đức:
- Thiện nam tử! Ông ở vào đời sau, qua hằng hà sa số kiếp thứ nhất, vào hằng hà sa số kiếp thứ hai, về phương Đông, vượt qua mười vô số thế giới như số cát của sông Hằng, có thế giới tên là Bất Tuần.
- Thiện nam tử! Ở nơi đó ông sẽ được thành Phật hiệu là Phổ Hiền Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Thế giới của Phật đó có đầy đủ các thứ trang nghiêm xinh đẹp như ông đã nguyện.
Thiện nam tử! Khi Bảo Tạng Như Lai thọ ký cho Đại Bồ Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh Công Đức thành Chánh Giác, trong hư không có vô lượng vô biên trăm ngàn ức na do tha chư thiên khen ngợi: "Lành thay! lành thay!", mưa hương thơm ngưu đầu chiên đàn, a già lưu, hương đa già lưu, hương đa ma la bạt tinh và hương bột để cúng dường.
Bấy giờ Bồ Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh Công Đức bạch Phật:
- Kính bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con xin kính lễ chư Phật Thế Tôn, xin nguyện ngay lúc ấy, trong vô số thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương, có đầy hương thơm vi diệu của chư thiên, các loại chúng sanh hoặc tại địa ngục, ngã quỷ, súc sanh, trên trời, trong nhân gian, khi nghe được mùi thơm ấy thì thân tâm không còn các bệnh khổ não.
Thiên nam Tử! Khi Bồ Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh Công Đức thưa như vậy xong và lập tức lạy Phật thì hằng hà sa vô số thế giới trong mười phương đều có hương thơm vi diệu bao bọc chung quanh. Chúng sanh nào nghe được mùi hương đó thì thân tâm đều được xa lìa các khổ não. Vì Bồ Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh Công Đức, Bảo Tạng Như Lai thuyết kệ rằng:
Huệ Kim cang hay phá
Nay ông hãy đứng dậy
Thế giới Phật mười phương
Có hương thơm trùm khắp
Cho vô lượng chúng sanh
Được an lạc hoan hỷ
Tương lai ông thành Phật
Vô thượng Thế gian giải.
Thiện nam tử! Bấy giờ Bố Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh Công Đức nghe kệ xong, tâm rất vui mừng, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí Bảo Hải lại bạch với Vương tử Vô Sở Úy thứ năm, cho đến phát tâm cũng như ở trước.
Vương tử thưa với Phạm chí:
- Nay nguyện của con là không muốn thành Chánh Giác ở thế giới bất tịnh này. Nguyện khi con thành Phật, trong thế giới đó không có địa ngục, ngã quỷ, súc sanh. Đất ở đó toàn bằng lưu ly báu màu xanh biếc, v.v... nói rộng ra đều như các sự việc tốt đẹp ở thế giới Liên Hoa.
Bấy giờ, Vương tử Vô Úy đem hoa sen dâng lên Phật Bảo Tạng và thưa:
- Kính bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, nhờ Phật lực, nay ở trước Phật, con nguyện sẽ dược thấy vô số thiền định vi diệu. Lại nguyện trời mưa vô số hoa sen lớn như bánh xe đầy khắp vô số thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương, nhiều như vi trần. Tất cả chúng sanh trong các thế giới ấy đều trông thấy mưa hoa sen. Thấy rồi, họ đều rất hoan hỷ.
Thiện nam tử! Vương tử Vô Úy thưa như vậy xong, nhờ Ph ật lực cho nên ngay khi ấy liền được thấy vô số thiền định vi diệu. Trời mưa vô lượng hoa sen lớn như bánh xe đầy khắp vô số thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương. Trong các quốc độ của chư Phật nhiều như cát sông Hằng trong mười phương, tất cả đại chúng đều trông thấy sự việc này, thấy xong, họ rất hoan hỷ.
Bấy giờ, Phật bảo Vương tử Vô Úy:
- Thiện nam tử! Ông phát nguyện lớn sâu xa vi diệu nhận cõi Phật thanh tịnh như vậy, lại có thể mau được thấy vô số thiền định vi diệu. Do nguyện không hư dối nên trời mưa vô lượng hoa sen như vậy.
- Kính bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con nguyện cho các hoa này đều trụ giữa hư không, không còn bị rơi xuống đất.
Khi ấy, Phật Bảo Tạng bảo với Vương tử Vô Úy:
- Thiện nam tử! Nay ông đem các hoa sen ấn lên hư không một cách nhanh chóng, do đó, nên hiệu của ông là Hư Không Ấn.
Bấy giờ, Phật bảo Bồ Tát Hư Không Ấn:
Thiện nam tử! Ông ở đời sau trải qua một hằng hà sa số kiếp rồi, qua hằng hà sa số kiếp thứ hai, về phương Đông Nam, cách cõi Phật này trăm ngàn vạn ức hằng hà sa thế giới, ở đó có thế giới tên là Liên Hoa, ở đó ông sẽ thành Chánh Giác hiệu là Liên Hoa Tôn Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế tôn. Đại chúng đều là các Đại Bồ Tát, nhiều vô lượng không thể tính kể. Đức Phật đó sống lâu vô lượng vô biên, tất cả các sở nguyện đều được thành tựu.

Khi ấy, Bồ Tát Hư Không Ấn đem đầu mặt lạy đức Bảo Tạng Như Lai và ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.
Bấy giờ, vì Bồ Tát Hư Không Ấn, đức Thế Tôn thuyết kệ:
Thiện nam tử nên biết
Có người đã lợi mình
Dứt phiền não trói buộc
Giác ngộ được vắng lặng
Những công đức làm được
Nhiều như cát sông Hằng
Trong vi trần thế giới
Thành tựu không hề mất
Ông vào đời vị lai
Thành tựu đạo cao cả
Như chư Phật quá khứ
Ông giống không sai khác.
Thiện nam tử! Bồ Tát Hư Không Ấn nghe kệ xong rất vui mừng hoan hỷ.
Thiện nam tử! Khi ấy, Phạm chí Bảo Hải bạch với vương tử Hư Không thứ sáu,... cho đến phát tâm cũng như trên.
Vương tử Am Bà La bạch Phật:
- Kính bạch đức Thế Tôn! Nay nguyện của con là không muốn thành Chánh Giác ở thế giới bất tịnh này... nói lược... như nguyện của Bồ Tát Hư Không Ấn. Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con nguyện trong vô số thế giới nhiều như cát sông Hằng khắp mười phương tự nhiên có lọng đẹp bằng bảy báu làm toàn bằng kim cương che khắp nơi trên hư không. Lọng này có treo linh bằng bảy báu để trang trí. Lọng và linh báu đó thường phát ra tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tỳ kheo Tăng, tiếng sáu Ba la mật và sáu thần thông, Thập lực, Vô úy, ... Nơi thế giới đó, chúng sanh được nghe các thứ tiếng như vậy liền phát tâm thành Chánh Giác. Phát tâm xong, lập tức họ được bất thối chuyển. Trong linh báu phát ra tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tăng, cho đến tiếng Vô sở úy, vang khắp thế giới trong mười phương. Bồ Tát Hư Không Ấn nhờ Phật lực nên cũng nghe được.
Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện con được thành tựu, bản thân con được lợi ích, nay con nguyện được Tri Nhật Tam muội, nhờ sức Tam muội nên tăng thêm tất cả các căn lành. Khi con được Tam muội xong, cúi xin chư Phật thọ ký cho con thành Chánh Giác.
Nói lời nguyện này xong, nhờ Phật lực nên Vương tử liền được Tri Nhật Tam muội. Bấy giờ đức Thế Tôn khen ngợi Vương tử:
- Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, nguyện của ông hết sức sâu xa, do nhân duyên công đức sâu xa đó cho nên ngay khi ấy ở các thế giới nhiều như

cát sông Hằng khắp mười phương tự nhiên có lọng đẹp bảy báu làm toàn bằng kim cương che khắp nơi trên hư không, có linh trang nghiêm bằng bảy báu, trong linh thường phát ra tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tăng, cho đến Vô sở úy. Bấy giờ có trăm ngàn ức na do tha chúng sanh nghe các âm thanh này xong, liền phát tâm thành Chánh Giác. Do đó nên hiệu của ông là Hư Không Nhật Quang Minh.

Phật lại bảo Bồ Tát Hư Không Nhật Quang Minh:

- Ông ở đời sau trải qua vô số kiếp nhiều như cát sông Hằng lần thứ nhất rồi vào vô số kiếp nhiều như cát sông Hằng lần thứ hai, về phương Đông cách đây hai hằng hà sa cõi Phật, có thế giới tên là Nhật Nguyệt, ở đó ông sẽ thành Chánh Giác hiệu là Pháp Tự Tại Phong Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Bồ Tát Hư Không Nhật Quang Minh nghe thọ ký như vậy xong, liền lạy sát đất chân Phật. Đức Thế Tôn vì Hư Không Nhật Quang Minh thuyết kệ:

Thiện nam, hãy đứng dậy
Lành thay tự điều ngự
Đem tịch tịnh đại bi
Đến cho cả chúng sanh
Độ thoát, chấm dứt khổ
Cuối cùng được giải thoát
Trí tuệ phân biệt rõ
Đạt đến đạo cao cả.

Thiện nam tử! Bồ Tát Hư Không Nhật Quang Minh nghe bài kệ này xong, rất hoan hỷ, đứng dậy chắp tay đảnh lễ sát chân Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Bấy giờ, Phạm chí Bảo Hải lại bạch với Vương tử Thiện Tý thứ bảy, v.v... cho đến sự phát tâm cũng lại như trước. Vương tử bạch Phật:

- Nay nguyện của con không muốn thành Chánh Giác ở thế giới bất tịnh này. Con nguyện đời sau, trong thế giới của con không có địa ngục, ngã quỷ, súc sanh, danh từ về nữ nhân và do thai sanh cùng các núi Tu Di, đại tiểu Thiết Vi, núi, gò, cát đá nhơ nhớp, không có gió độc, gai góc, rừng rú, cây cối, sông to biển lớn, mặt trời mặt trăng, ngày đêm, chốn tối tăm nhơ nhớp. Các loại chúng sanh không đại tiểu tiện, khạc nhổ nhơ nhớp, thân tâm không bị các việc không vui. Đất bằng mã não, không có các bụi bặm, chỉ hoàn toàn trang nghiêm bằng trăm ngàn vô lượng trân bảo, không có các cỏ rác, chỉ có hoa Mạn đà la xinh đẹp và vô số cây báu để trang sức. Dưới gốc cây báu, tràng hoa, các âm nhạc, hương hoa, anh lạc báu, các loại như vậy trang trí như cây báu kia. Trong thế giới đó không có ngày đêm, dùng hoa nở và khép

để biết thời tiết. Các Bồ Tát ở trong hoa vàng tự nhiên sanh ra và liền được vô số thiền định trang nghiêm vi diệu.
- Nhờ sức Tam muội ấy nên các Bồ Tát được thấy chư Phật ở các thế giới nhiều như vi trần khắp mười phương, và nhờ Tam muội này nên trong khoảng một niệm họ được đầy đủ sáu phép thần thông.
- Nhờ thiên nhĩ cho nên nghe tất cả âm thanh của chư Phật hiện đang thuyết pháp ở các thế giới trong mười phương.
- Nhờ Túc mạng trí cho nên biết được những việc của vô số đời quá khứ như số vi trần trong một cõi Phật.
- Nhờ Thiên nhãn cho nên thấy tất cả những thứ vi diệu ở các thế giới chư Phật trong mười phương.
- Nhờ Tha tâm trí cho nên ngay trong một niệm biết được tâm niệm của các chúng sanh nhiều như số vi trần trong một thế giới Phật, cho đến khi thành tựu Chánh Giác cũng không mất Tam muội này.
- Lúc sáng sớm yên tịnh, bốn phía có gió trong lành thoảng nhẹ, thổi hương thơm vi diệu và rải các thứ hoa. Do sức gió nên các Bồ Tát ra khỏi Tam muội, liền được năm lực như ý thông suốt. Do nhờ năng lực đó nên ngay trong khoảng một niệm, các Bồ Tát có thể đi đến các cõi Phật trong mỗi mỗi phương khắp mười phương, nơi vô số của chư Phật nhiều như vi trần trong một cõi Phật hiện tại, xin lãnh thọ diệu pháp và ngay trong một niệm trở về thế giới cũ mà không trở ngại. Các Bồ Tát ở trong đài hoa của hoa Mạn đà la, Ma ha mạn đà la, ngồi kiết già tư duy các pháp môn, muốn được thấy con (vị Phật tương lai) ở phương nào thì dù cho đang ngồi hướng về phía nào cũng được thấy. Người nào đối với giáo pháp sâu xa có chỗ nghi ngờ, nhờ thấy con (vị Phật tương lai) nên liền được hết nghi. Nếu có người muốn nghe pháp hỏi nghĩa, nhờ thấy con (vị Phật tương lai) nên liền được hiểu rõ không còn nghi ngờ. Các Bồ Tát nào hiểu rõ không có ngã và ngã sở nên có thể xả bỏ tất cả thân căn, mạng căn, nhất định không thối lui nơi quả vị Vô thượng Bồ đề. Thế giới ấy không có tất cả các tên về bất thiện, cũng không có danh từ thọ giới, phá giới, hủy giới, sám hối. Tất cả chúng sanh đều có ba mươi hai tướng tốt, được sức mạnh như Na-la-diên cho đến khi thành Chánh Giác. Tất cả mọi người có sáu căn đầy đủ. Nơi đó, chúng sanh ngay khi vừa mới sanh râu tóc tự rụng, mặc ba pháp y, phân biệt rành rẽ được Tam muội cho đến thành Chánh Giác không bị thối lui nửa chừng. Các chúng sanh, v.v... tất cả các căn đều được hài hòa. Tất cả mọi người không bị khổ về già, bệnh. Nếu các Bồ Tát khi qua đời đều ngồi kiết già nhập hỏa định, tự thiêu thân mình, sau khi thiêu xong, gió trong lành bốn phía thổi đến làm cho xá lợi rải đến các phương không có thế giới Phật. Ngay khi ấy, xá lợi biến thành Ma ni bảo châu, như bảo châu của Chuyển Luân Thánh Vương. Chúng sanh nào được thấy và tiếp xúc với bảo châu ấy thì không còn bị đọa trong

ba đường ác, cho đến được Niết Bàn không còn bị các khổ, liền được xả thân sanh về phương khác, nơi đang có chư Phật, được lãnh thọ diệu pháp, phát tâm thành Chánh Giác không thối chuyển. Nếu khi qua đời, tâm chúng sanh ở nơi đó vẫn ở trong định không tán loạn, không bị các nỗi khổ về ái biệt ly, v.v... Sau khi qua đời không còn bị đọa vào tám nạn hay về thế giới không Phật... cho đến được thành Chánh Giác, thường được thấy Phật, lãnh thọ diệu pháp,cúng dường chúng Tăng. Tất cả chúng sanh xa lìa tham dục, sân nhuế, ngu si, ân ái, tật đố, vô minh, kiêu mạn. Thế giới không có Thanh Văn, Duyên Giác. Đại chúng ở khắp trong nước đó chỉ thuần là các Đại Bồ Tát, v.v..., tâm họ mềm mỏng không ái trược, kiên cố không thối lui đối với quả vị Chánh Đẳng Chánh Giác, được các Tam muội. Thế giới ấy chỉ có ánh sáng thanh tịnh. Các thế giới của chư Phật nhiều như vô số vi trần trong mười phương đều được nghe đến thế giới của con. Thế giới của con có hương thơm vi diệu bay khắp vô lượng thế giới của chư Phật như số vi trần trong mười phương. Chúng sanh trong thế giới của con thường được an lạc, chưa từng nghe tiếng về cảm giác khổ.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con thực hành đạo Bồ Tát không có giới hạn nên con cần phải trang nghiêm cõi Phật thanh tịnh như vậy, làm cho các chúng sanh ở khắp trong nước đó đều được thanh tịnh, sau đó con mới thành Chánh Giác.

- Bạch đức Thế Tôn! Con thành Chánh Giác xong sẽ phát ra vô lượng vô biên ánh sáng chiếu khắp các thế giới của Phật như số vi trần khắp mười phương, làm cho chúng sanh ở những nơi ấy đều được thấy con với ba mươi hai tướng tốt. Ngay khi ấy, chúng được sạch hết phiền não tham dục, sân giận, ngu si, ghen ghét, vô minh, kiêu mạn và phát tâm thành Chánh Giác, được Tam muội nhẫn nhục Đà la ni như đã nguyện. Nhờ thấy con, các chúng sanh ở chỗ rét buốt được ấm áp, an vui, giống như Bồ Tát khi vào đệ nhị thiền, nhờ thấy con nên thân tâm được diệu lạc bậc nhất và phát tâm thành Chánh Giác. Nếu người đó qua đời, chắc chắn sẽ sanh vào thế giới Phật của con, sanh xong liền không bị thối chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Các súc sanh, ngã quỷ, trong địa ngục nóng đốt cũng được thọ hưởng như trên. Chư thiên được thấy ánh áng ấy gấp bội và tuổi thọ của con được lâu dài vô lượng vô biên không thể tính kể, trừ bậc Nhất thiết trí.

- Bạch đức Thế Tôn! Con thành Chánh Giác xong, được chư Phật đang ở trong vô lượng vô biên thế giới khắp mười phương khen ngợi con. Ngoài ra, nếu các chúng sanh nào được nghe tiếng khen ngợi con như vậy mà nguyện làm việc lành thì mau được sanh vào nước của con. Sau khi qua đời, chắc chắn họ sẽ sanh vào nước con, chỉ trừ những kẻ phạm tội ngũ nghịch, phá hoại Tam bảo, hủy báng Thánh nhân.

- Bạch đức Thế Tôn! Con thành Chánh Giác xong, chúng sanh ở nơi vô lượng vô biên vô số khắp mười phương nếu nghe tiếng con, phát nguyện muốn sanh về nước của con thì các chúng sanh ấy khi gần qua đời đều được thấy con cùng các đại chúng vây quanh. Ngay khi ấy, con nhập Vô úy Tam muội. Nhờ sức Tam muội này nên con ở ngay trước mặt họ thuyết pháp. Nhờ nghe pháp nên họ liền dứt trừ tất cả khổ não, tâm rất hoan hỷ. Tâm hoan hỷ nên được Bảo minh Tam muội. Nhờ sức Tam muội ấy nên tâm được chánh niệm và vô sanh nhẫn. Sau khi qua đời, chắc chắn sanh vào thế giới của con. Ngoài ra, ở các thế giới khác, chúng sanh nào không có bảy loại tài sản thánh, không muốn tu tập thực hành ba thừa, không muốn sanh trong hàng trời, người, cũng không tu hành tất cả thiện căn và ba loại phước, làm việc phi pháp, nhớp nhúa, luyến ái, ác dục, chuyên thực hành tà kiến thì với chúng sanh như vậy con nguyện nhập "Vô phiền não Tam muội". Do năng lực Tam muội đó, nếu các chúng sanh kia khi qua đời, con cho đại chúng đứng ở trước mặt, vì họ thuyết diệu pháp, lại vì họ, con thị hiện tất cả những gì có trong cõi Phật, khuyến khích cho họ phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Chúng ấy nghe xong, sanh lòng tin vô cùng với con, được hoan hỷ, an lạc, liền phát tâm thành Chánh Giác và làm cho chúng sanh ấy dứt trừ khổ não, dứt trừ khổ não xong, được Nhật Đăng Quang minh Tam muội, dứt trừ tối tăm si ám. Sau khi qua đời, họ liền sanh về thế giới của con.

Bấy giờ Bảo Tạng Như Lai khen:

- Lành thay! Lành thay! Ông có thể phát được nguyện lớn vi diệu như vậy.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện con được thành tựu, bản thân con được lợi ích, con nguyện cho các thế giới của chư Phật như số vi trần trong mười phương đều có mưa hương thơm Ưu đà la bà la và hương thơm chiên đàn, hương thơm ngưu đầu chiên đàn cùng vô số hương bột thơm. Chúng sanh nào ở khắp mọi nơi nghe được mùi hương thơm này đều phát tâm thành Chánh Giác, làm cho con ngày hôm nay được Tam muội, nguyện rắn chắc như Kim cương. Nhờ năng lực Tam muội đó nên được trông thấy mưa các thứ hương thơm trong các thế giới ấy.

Bảo Tạng Như Lai bảo với Vương tử:

- Thiện nam tử! Nguyện cầu của ông đã được thành tựu. Trời đã mưa các thứ hương thơm vi diệu, có vô số chúng sanh chắp tay cung kính phát tâm thành Chánh Giác. Do đó hiệu của ông là Sư Tử Hương. Ông ở đời sau, trải qua một hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, ở phương trên cách đây bốn mươi hai hằng hà sa thế giới với vô số thế giới chư Phật nhiều như vi trần, có thế giới tên là Thanh Hương Quang Minh Vô Cấu, ở nơi đó ông sẽ thành được thành Chánh Giác hiệu là Quang Minh Vô Cấu Kiên Hương Phong Vương Như Lai, Ứng cúng, Chánh biến tri,

Minh hạnh túc, Thiện thệ, Thế gian giải, Vô thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân sư, Phật Thế Tôn.
Thiện nam tử! Lúc ấy, Bồ Tát Sư Tử Hương Đem đầu mặt lậy Bảo Tạng Như Lai sát đất. Như Lai vì Bồ Tát Sư Tử Hương mà thuyết kệ rằng:
Đạo sư đứng dậy
Nhận các cúng dường
Vượt khỏi sanh tử
Sa lìa khổ não
Dứt các trói buộc
Và các phiền não
Đời sau sẽ làm
Thầy của trời, người
Thiện nam tử! Bấy giờ Bồ Tát Sư Tử Hương nghe kệ này xong, tâm rất vui mừng, liền đứng dậy chắp tay ngồi ở cách chỗ Phật không xa để nghe pháp.
Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm Chí Bảo Hải lại bạch với Vương Tử Mẫn Đồ thứ tám, cho đến phát tâm cũng như trên... Vương Tử ở trước Phật, bạch:
- Bạch đức Thế Tôn! Nay nguyện của con là cần phải ở nơi thế giới bất tịnh này tu đạo Bồ Tát. Lại cần phải làm cho mười ngàn thế giới bất tịnh trở nên thanh tịnh, làm cho các thế giới đó được xinh đẹp, sạch sẽ giống như thế giới Thanh Hương Quang Minh Vô Cấu. Con cũng sẽ giáo hóa vô lượng Bồ Tát, làm cho tâm họ được thanh tịnh, hướng đến Đại thừa, làm cho thế giới của con được đầy đủ tất cả, sau đó con mới thành Chánh Giác.
- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện khi con tu hành đạo Bồ Tát, quyết phải vượt hơn các Bồ tát khác. Suốt bảy năm, con ngồi ngay thẳng, tư duy về công đức thanh tịnh của chư Phật, Bồ Tát và vô số công đức để trang nghiêm cõi Phật. Khi ấy, con liền được thấy vô số các Tam muội trang nghiêm và một vạn một ngàn Bồ tát ở trong thiền định tinh tấn tu tập.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu đời vị lai, các Bồ Tát trong khi thực hành đạo Bồ Tát, cũng nguyện được tất cả Tam muội như vậy.
- Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện được "Tam muội xuất ly tam thế thắng tràng" và nhờ sức Tam muội đó nên thấy tất cả thế giới của chư Phật vô lượng vô biên trong mười phương và chư Phật hiện tại ở khắp nơi vượt khỏi ba đời và thuyết pháp cho chúng sanh.
- Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện được Tam muội Bất thối, nhờ sức Tam muội đó nên trong một niệm thấy tất cà chư Phật, Bồ Tát và các Thanh Văn như số vi trần cung kính vây quanh.
- Nguyện cho con được ở chỗ các đức Phật ấy, được Tam muội Vô y chỉ. Do sức Tam muội đó nên cùng một lúc con hóa thân đến khắp các quốc độ của Phật nhiều như vi trần để cúng dường, lễ bái Phật như ở một cõi Phật.

- Nguyện cho mỗi thân của con dùng vô số trân bảo, hương hoa, hương xoa, hương bột thơm đẹp thượng diệu, vô số âm nhạc trang nghiêm cúng dường các đức Phật.
- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện cho thân con ở chỗ mỗi đức Phật tu hành đạo Bồ Tát nhiều kiếp như số giọt nước trong biển lớn.
- Nguyện cho con được Tam muội biến hóa tất cả thân, do năng lực Tam muội này nên trong một niệm ở ngay trước từng đức Phật, con biết được vô số thế giới của chư Phật giống như một cõi Phật.
- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện cho con được Năng lực Công đức Tam muội, do sức Tam muội này nên ở trước từng đức Phật đến khắp vô số chỗ chư Phật giống như một cõi Phật, rồi dùng lời tán dương vi diệu để tán dương chư Phật.
- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện cho con được Bất Tuần Tam muội, nhờ sức Tam muội này nên trong một niệm thấy tất cả chư Phật đầy khắp trong vô lượng vô biên thế giới ở mười phương.
- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện cho con được Vô tránh Tam muội, nhờ sức Tam muội này thấy khắp các thế giới thanh tịnh vi diệu của chư Phật trong quá khứ, hiện tại, vị lai.
- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện cho con được Thủ Lăng Nghiêm Tam muội, nhờ sức Tam muội này nên hóa làm thân địa ngục, vào trong địa ngục thuyết pháp vi diệu cho chúng sanh trong địa ngục, khuyên dạy làm cho họ phát tâm thành Chánh Giác. Các chúng sanh kia được nghe pháp này xong, liền phát tâm thành Chánh Giác và liền qua đời, được sanh trong loài người, và sanh ở chỗ nào cũng đều được gặp Phật, được gặp Phật liền được nghe pháp, lãng thọ pháp xong được an trụ ngay địa vị Bất thối chuyển. Đối với Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, nhân, phi nhân, v.v..., trời. rồng, quỷ thần, dạ xoa, la sát, yêu tinh, quỷ hôi hám, quỷ tha ma, nô lệ, đồ tể hàng thịt, buôn bán dâm nữ, súc sanh, ngã quỷ, v.v... các chúng như vậy con cũng giáo hóa như vậy, đều làm cho họ phát tâm thành Chánh Giác. Có các chúng sanh tùy theo chỗ sanh mà mang các hình tướng khác nhau. Con phân thân theo như nghiệp chúng đã tạo, tùy theo thọ sự khổ vui và các nghề nghiệp của chúng, nguyện cho con biến hóa ra các thân hình như vậy và tùy theo hành động của họ, giáo hóa cho họ.
- Bạch đức Thế Tôn! Có những chúng sanh với các loại âm thanh khác nhau, nguyện cho con tùy theo vô số âm thanh đó mà thuyết pháp làm cho họ được hoan hỷ. Nhờ hoan hỷ, khuyên họ phát tâm an trụ vào đó, làm cho không thối lui nơi quả vị Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
- Bạch đức Thế Tôn! Con cần phải giáo hóa số chúng sanh trong mười ngàn cõi Phật, làm cho tâm họ được thanh tịnh, không còn làm các nghiệp phiền não độc hại, không để cho một người nào còn lệ thuộc vào bốn loại ma,

huống là nhiều người. Nếu con trang nghiêm mười ngàn cõi Phật thanh tịnh như vậy, như thế giới Quang Minh Thanh Hương Vô Cấu của Phật Quang Minh Vô Cấu Tôn Hương Vương với vô số sự trang nghiêm vi diệu, sau đó con cùng các quyến thuộc mới đạt được ước nguyện như của Bồ tát Sư Tử Hương kia.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con sẽ làm cho tất cả chúng sanh trong mười ngàn thế giới của chư Phật không còn các khổ, tâm được nhu hòa, tâm được điều phục. Người người ở khắp bốn thiên hạ đều thấy Phật Thế Tôn đang thuyết pháp. Tất cả chúng sanh tự nhiên được vô số của báu, hương hoa, hương bộ, hương xoa, vô số y phục và cờ phướn, đem tất cả cúng dường Phật. Sau khi cúng dường Phật, họ đều phát tâm Vô thượng Bồ đề.

- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện chúng con nhờ được vô số năng lực Tam muội vi diệu nên được thấy các việc như vậy, và khi nguyện như vậy xong, liền như ước nguyện, được thấy tất cả.

Bấy giờ đức Thế Tôn khen A Di Cụ:

- Lành thay! lành thay! Thiện nam tử! Nay bốn phía thế giới của ông được bao bọc với một vạn cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm, đời vị lai ông sẽ giáo hóa vô lượng chúng sanh làm cho tâm họ được thanh tịnh, lại sẽ cúng dường vô lượng vô biên chư Phật Thế Tôn ở các thế giới ấy.

- Thiện nam tử! Do nhân duyên này nên đổi tên ông là Phổ Hiền, vào đời vị lai trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng, về phương Bắc, cách thế giới này hơn sáu mươi hằng hà sa coi Phật có thế giới tên là tri Thủy Thiện Tịch Công Đức, ông sẽ ở đó thành Chánh Giác hiệu là Trí Cương Hống Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Thiện nam tử! Khi ấy Đại Bồ Tát Phổ Hiền lạy Phật Bảo Tạng, đức Như Lai vì Đại Bồ Tát mà thuyết kệ:

Đạo sư, hãy đứng dậy
Đã được như sở nguyện
Khéo điều phục chúng sanh
Làm cho đều nhất tâm
Vượt qua sông phiền não
Và khỏi các pháp ác
Đời sau làm đèn sáng
Bậc thầy của trời, người.

Thiện nam tử! Bấy giờ trong hội có mười ngàn người tiêu cực, đồng thanh thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Đời sau chúng con sẽ thành Chánh Giác ở cõi Phật nghiêm tịnh như vậy, đó là các thế giới do sự tu hành thanh tịnh của Bồ tát Phổ Hiền.
Bạch đức Thế Tôn! Chúng con cần phải tu đầy đủ sáu Ba la mật, nhờ đầy đủ sáu Ba la mật nên mỗi người đều thành Chánh Giác ở nơi các cõi Phật.
Thiện nam tử! Khi ấy Bảo Tạng Như Lai liền thọ ký mười ngàn người ấy thành Chánh Giác:
- Thiện nam tử! Khi Bồ Tát Phổ Hiền thành Chánh Giác, các ông sẽ ở trong vạn cõi Phật mà Bồ Tát Phổ Hiền đã tu thanh tịnh, đồng một lúc thành Chánh Giác. Có một ngàn vị Phật đồng một hiệu là Trí Xí Tôn Âm Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiện Nhân Sư, Phật Thế Tôn.
Lại có một ngàn vị Phật đồng hiệu Tăng Tướng Tôn Âm Vương.
Lại có một ngàn vị Phật đồng một hiệu là Thiện Vô Cấu Tôn Âm Vương.
Có một ngàn vị Phật đồng một hiệu là Ly Bố Úy Tôn Âm Vương.
Có một ngàn vị Phật đồng một hiệu là Thiện Vô Cấu Quang Tôn Âm Vương.
Có một ngàn năm trăm vị Phật đồng một hiệu là Nhật Âm Vương.
Có năm trăm vị Phật đồng một hiệu là Nhật Bảo Tạng Tôn Vương.
Có năm vị Phật đồng một hiệu là Nhạo Âm Tôn Vương.
Có hai đức Phật đồng một hiệu là Nhật Quang Minh.
Có bốn đức Phật đồng một hiệu là Long Tự Tại.
Có tám đức Phật đồng một hiệu là Ly Khủng Bồ Xưng Vương Quang Minh.
Có mười vị Phật đồng một hiệu là Ly Âm Quang Minh.
Có tám vị Phật đồng một hiệu là Âm Thanh Xưng.
Có mười một vị Phật đồng một hiệu là Hiển Lộ Pháp Âm.
Có chín vị Phật đồng một hiệu là Công Đức Pháp Xưng Vương.
Có hai mươi vị Phật đồng một hiệu là Bất Khả Tư Nghì Vương.
Có bốn mươi đức Phật đồng một hiệu là Bảo Tràng Quang Minh Tôn Vương.
Lại có một vị Phật hiệu Giác Tri Tôn Tưởng Vương.
Có bảy vị Phật đồng một hiệu là Bất Khả Tư Nghì Âm.
Có ba vị Phật đồng một hiệu là Trí Tạng.
Có mười lăm vị Phật đồng một hiệu là Trí Sơn Tràng.
Có năm mươi vị Phật đồng một hiệu là Trí Hải Vương.
Có ba mươi vị Phật đồng một hiệu là Đại Lực Tôn Âm Vương.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Sơn Công Đức Kiếp.
Có tám mươi vị Phật đồng một hiệu là Thanh Tịnh Trí Cần.
Có chín mươi vị Phật đồng một hiệu là Tôn Tướng Chủng Vương.

Có một trăm vị Phật đồng một hiệu là Thiện Trí Vô Cấu Lôi Âm Tôn Vương.
Có tám mươi vị Phật đồng một hiệu là Thắng Tôn Đại Hải Công Đức Trí Sơn Lực Vương.
Có bốn mươi vị Phật đồng một hiệu là Vô Cấu Bồ Đề Tôn Vương.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Trí Giác Sơn Hoa Vương.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Công Đức Sơn Trí Giác.
Có ba vị Phật đồng một hiệu là Kim Cang Sư Tử.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Trí Giới Quang Minh.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Thị Hiện Tăng Ích.
Có một vị Phật hiệu là Vô Lượng Quang Minh.
Có ba vị Phật đồng một hiệu là Sư Tử Du Hý.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Vô Tận Trí Sơn.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Bảo Quang Minh.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Vô Cấu Trí Huệ.
Có chín vị Phật đồng một hiệu là Trí Huệ Quang Minh.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Sư Tử Xưng.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Công Đức Thông Vương.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Vũ Pháp Hoa.
Có một vị Phật hiệu Tạo Quang Minh.
Có một vị Phật hiệu Tăng Ích Sơn Vương.
Có một vị Phật hiệu Xuất Pháp Vô Cấu Vương.
Có một vị Phật hiệu Hương Tôn Vương.
Có một vị Phật hiệu Vô Cấu Mục.
Có một vị Phật hiệu Đại Bảo Tạng.
Có một vị Phật hiệu Lực Vô Chướng Ngại Vương.
Có một vị Phật hiệu Tự Tri Công Đức Vương.
Có một vị Phật hiệu Y Phục Tri Túc.
Có một vị Phật hiệu Đắc Tự Tại.
Có một vị Phật hiệu Vô Chướng Ngại Lợi Ích.
Có một vị Phật hiệu Trí Huệ Tàng.
Có một vị Phật hiệu Đại Sơn Vương.
Có một Vị Phật hiệu Viết Lực Tàng.
Có một vị Phật hiệu Cầu Công Đức.
Có một vị Phật hiệu Hoa Tràng Chi.
Có một vị Phật hiệu Chúng Quang Minh.
Có một vị Phật hiệu Vô Si Công Đức Vương.
Có một vị Phật hiệu Kim Cang Thượng.
Có một vị Phật hiệu Pháp Tướng.
Có một vị Phật hiệu Tôn Âm Vương.

Có một vị Phật hiệu Kiên Trì Kim Cang.
Có một vị Phật hiệu Trân Bảo Tự Tại Vương.
Có một vị Phật hiệu Kiên Tự Nhiên Tràng.
Có một vị Phật hiệu Sơn Kiếp.
Có một vị Phật hiệu Vũ Ngu Lạc.
Có một vị Phật hiệu Tăng Ích Thiện Pháp.
Có một vị Phật hiệu Bà La Vương.
Có hai vị Phật hiệu đồng một hiệu là Công Đức Biến Mãn Đại Hải Công Đức Vương.
Có một vị Phật hiệu Trí Huệ Hòa Hiệp.
Có một vị Phật hiệu Trí Thức.
Có một vị Phật hiệu Hoa Chúng.
Có một vị Phật hiệu Thế Gian Tôn.
Có một vị Phật hiệu Ưu Đàm Bát Hoa Tràng.
Có một vị Phật hiệu Pháp Tràng Tự Tại Vương.
Có một vị Phật hiệu Chiên Đàn Vương.
Có một vị Phật hiệu Thiện Trụ.
Có một vị Phật hiệu Tinh Tấn Lực.
Có một vị Phật hiệu Tràng Đẳng Quang Minh.
Có một vị Phật hiệu Viết Trí Bộ.
Có một vị Phật hiệu Viết Hải Tràng.
Có một vị Phật hiệu Diệt Pháp Sinh.
Có một vị Phật hiệu Hoại Ma Vương.
Có một vị Phật hiệu Chúng Quang Minh.
Có một vị Phật hiệu Xuất Trí Quang Minh.
Có một vị Phật hiệu Viết Huệ Đăng.
Có một vị Phật hiệu An Ổn Vương.
Có một vị Phật hiệu Viết Trí Ân.
Có một vị Phật hiệu Tràng Nhiếp Thủ.
Có một vị Phật hiệu Thiên Kim Cang.
Có một vị Phật hiệu Chủng Chủng Trang Nghiêm Vương.
Có một vị Phật hiệu Vô Thắng Trí.
Có một vị Phật hiệu Thiện Trụ Ý.
Có một vị Phật hiệu Nguyệt Vương.
Có một vị Phật hiệu Vô Thắng Bộ Tự Tại Vương.
Có một vị Phật hiệu Sa Lân Đà Vương.
Có tám mươi vị Phật đồng một hiệu là Sư Tử Bộ Vương.
Có năm mươi vị Phật đồng một hiệu là Na La Diên Vô Thắng Tàng.
Có bảy mươi vị Phật đồng một hiệu là Tụ Tập Trân Bảo Công Đức.
Có ba mươi vị Phật đồng một hiệu là Quang Minh Tàng.

Có hai mươi vị Phật đồng một hiệu là Phân Biệt Tinh Tú Xưng Vương.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Công Đức Lực Sa La Vương.
Có chín mươi vị Phật đồng một hiệu là Vi Diệu Âm.
Có một vị Phật hiệu Viết Phạm Tăng.
Có một vị Phật hiệu Đề Đầu Lại Tra Vương.
Có một ngàn vị Phật đồng một hiệu là Liên Hoa Hương Trạch Xưng Tôn Vương.
Có sáu mươi vị Phật đồng một hiệu là Quang Minh Sí Chử Vương.
Có ba mươi vị Phật đồng một hiệu là Liên Hoa Hương Lực Tăng.
Có hai vị Phật đồng một hiệu là Vô Lượng Công Đức Đại Hải Trí Tăng.
Có một vị Phật hiệu Diêm Phù Âm.
Có một trăm lẻ hai vị Phật đồng một hiệu là Công Đức Sơn Tràng.
Có một vị Phật hiệu Sư Tử Tướng.
Có một trăm lẻ một vị Phật đồng một hiệu là Long Lôi Tôn Hoa Quang Minh Vương.
Có một vị Phật hiệu Thiện Thú Chủng Vô Ngã Cam Lộ Công Đức Vương Kiếp.
Có một ngàn vị Phật đồng một hiệu là Ly Pháp Trí Long Vương Giải Thoát Giác Thế giới Hải Nhãn Sơn Vương.
Các đức Phật trên đây đều có mười hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Các đức Phật này đồng thành Chánh Giác cùng một ngày một giờ, mỗi Ngài ở các thế giới đều sống đến mười trung kiếp. Các Ngài Niết Bàn cũng đồng một ngày. Bát Niết bàn xong, chánh pháp sau bảy ngày liền diệt.
Thiện nam tử! Khi ấy mười ngàn người hướng về Phật Bảo Tạng làm lễ. Đức Thế Tôn vì mười ngàn người thuyết kệ:
Long Vương hãy đứng
Bền vững tự tại
Nguyện tốt cao cả
Thanh tịnh hòa hiệp
Các khanh dụng ý
Nhanh như gió mạnh
Siêng năng tu học
Sáu Ba la mật
Đời sau sẽ thành
Thầy của trời, người.
Thiện nam tử! Khi ấy mười ngàn người nghe bài kệ này xong, rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách chỗ Phật không xa để nghe pháp.

Thiện nam tử! Phạm chí Bảo Hải lại bạch với Vương tử Mật Tô thứ chín..., cho đến phát tâm cũng như trước. Bấy giờ, Vương tử ở trước Phật, bạch:

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con tu hành đạo Bồ Tát, nguyện chư Phật ở các thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương sẽ làm chứng cho con, nay ở trước Phật phát tâm thành Chánh Giác.

- Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện khi thực hành đạo Bồ Tát cho đến khi thành Phật, trong thời gian đó không sanh tâm hối hận, cho đến khi thành Phật, thường giữ nhất tâm không thối chuyển. Lời nói và việc làm như nhau, cho đến không có một người nào đến quấy rối tâm con. Con lại không cầu Thanh Văn, Duyên Giác, không khởi tâm dâm dục, tưởng ác. Tâm đó không tương ưng với kiêu ngạo, nghi ngờ, hối hận, v.v... Lại cũng không có tâm tham lam, dâm dục, sát sanh, trộm cướp, nói dối, nói lưỡi hai chiều, nói lời hung ác, nói thêu dệt, tham lam, sân hận, tà kiến, ganh ghét, kiêu mạn, khinh khi, lừa dối. Con tu hành đạo Bồ Tát cho đến khi thành Chánh Giác, trong khoảng giữa đó cũng không sanh các ác pháp như thế. Trong từng bước đi, tâm và tâm sở thường nghĩ nhớ đến chư Phật, được thấy chư Phật, thỉnh nhận diệu pháp, cúng dường chúng Tăng.

- Con sanh đến nơi nào cũng thường nguyện được xuất gia, ngay khi xuất gia liền được thành tựu ba y phấn tảo. Thường ở dưới gốc cây, ngôi một mình tư duy, ở chốn lan nhã, thường đi khất thực, không cầu mong lợi dưỡng, hành hạnh tri túc, thường giảng thuyết Chánh pháp, thành tựu vô lượng biện tài thông suốt, không phạm tội lớn, không dùng tướng của mình thuyết pháp cho người nữ. Nếu khi thuyết pháp, thường dùng tướng không, tâm thường nghĩ đến pháp không, chắp tay ngồi ngay ngắn, cũng không để lộ răng ra. Nếu có người học tập Đại thừa, thì đối với người đó có ý tưởng như Thế Tôn, cung kính cúng dường. Nghe người thuyết pháp cũng tưởng như được nghe Phật thuyết. Đối với các Sa môn, Bà la môn ấy sanh cung kính, cúng dường, tôn trọng. Trừ Phật Thế Tôn, đối với các chúng, khi làm việc bố thí chẳng sanh tâm phân biệt: đây là phước điền, đây không phải là phước điền.

- Nguyện con đối với pháp thí của người, không sanh tâm ganh ghét. Nếu có chúng sanh bị hình phạt phanh thây, nguyện cho con được xả thân mạng để cứu giúp chúng. Nếu có chúng sanh phạm các tội, nguyện cho con dùng năng lực, lời nói và tiền của mà cứu giúp họ, làm cho họ được giải thoát. Nếu có người tại gia, xuất gia có các tội lỗi, con nguyện không phơi bầy với người khác. Đối với các việc tiếng khen, lợi dưỡng, thường xa lìa như tránh hầm lửa, đao kiếm, cây độc.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu các nguyện như vậy của con cho đến khi thành Chánh Giác đều được thành tựu như hôm nay con đã phát nguyện ở trước

Phật, thì khiến cho hai tay con tự nhiên có bánh xe trời một ngàn căm sáng chói như lửa cháy rực.
Thiện nam tử! Vương tử nói như vậy xong, trong hai tay của ông ngay khi đó có bánh xe một ngàn căm như đã nguyện.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con được thành tựu, bản thân con được lợi ích, thành Chánh Giác, con sai bánh xe một ngàn căm này sẽ phát tiếng vang lớn khắp cõi Phật như Nan Đà Long Vương, Ưu Ba Nan Đà Long Vương, phát âm thanh lớn đầy khắp thế giới. Âm thanh của bánh xe đó cũng như vậy. Đó là âm thanh thọ ký cho Bồ Tát. Âm thanh chánh niệm, trí tuệ, âm thanh tu học Không pháp, pháp tạng của chư Phật. Nếu có chúng sanh ở bất cứ nơi nào nghe pháp âm này, lập tức dứt trừ được tham dục, sân hận, ngu si, kiêu mạn, keo kiệt, tật đố và được an tịnh tư duy về trí tuệ sâu xa của chư Phật, phát tâm thành Chánh Giác.
Thiện nam tử! Khi ấy, Vương tử liền sai hai bánh xe đi nhanh như thần túc của chư Phật, bánh xe đó đến các thế giới ác không có Phật trong mười phương, vì các chúng sanh phát ra âm thanh thọ ký cho các Bồ Tát, phát ra âm thanh chẳng mất chánh niệm trí tuệ, phát ra âm thanh tu học pháp Không và pháp tạng của chư Phật đã có. Bất cứ ở đâu, các chúng sanh nào nghe được phát âm này thì lập tức diệt được tham dục, sân nhuế, ngu si, kiêu mạn, keo kiệt, tật đố và được yên tịnh tư duy về trí tuệ sâu xa của chư Phật, phát Bồ đề tâm thành Chánh Giác. Bánh xe đó, trở về ở trước mặt vương tử này trong thời gian rất ngắn.
Thiện nam tử! Bảo Tạng Như Lai khen Vương tử:
- Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Ông thực hành đạo Bồ Tát đã phát nguyện tốt đẹp, cao cả, sai bánh xe ngàn cân đến nơi các thế giới ngũ trược không có Phật, làm cho vô lượng vô biên a tăng kỳ ức trăm ngàn chúng sanh được tâm không còn uế trược, tâm không não hại và khuyến hóa họ phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vì thế nên đổi tên ông là A Súc, ở đời vị lai sẽ làm Thế Tôn. Ông nên ở với vô số sự trang nghiêm.
Bấy giờ, A Súc bạch Phật:
- Bạch đức Thế Tôn! Theo ý nguyện của con là cõi Phật với các loại trang nghiêm như vậy, khiến cho thế giới của con đất toàn bằng vàng, bằng thẳng như bàn tay, có vô số diệu bảo của chư thiên đầy khắp trong cõi góc.... Đất ở đó mềm mại giống như thiên y, khi đi chân đạp lún sâu bốn tấc, dở chân lên đất trở lại bình thường, không có địa ngục, ngã quỷ, súc sanh cùng các thứ bất tịnh, nhơ nhớp, mà chỉ có hương thơm thanh cao vi diệu của chư thiên và hoa Mạn đà la, hoa Ma ha mạn đà la đầy khắp trong nước đó. Chúng sanh ở nơi đó không có già, bệnh, tất cả đều sống tự do, không sợ hãi nhau, không bao giờ gây hại người khác, không bị chết yểu. Khi sắp qua đời, tâm họ không hối hận, tâm ổn định không toán loạn, chỉ có suy nghĩ về Như Lai.

Nếu qua đời thì họ không đọa đường ác, không sanh nơi ngũ trược, nơi không có Phật, cho đến thành Chánh Giác thường được thấy Phật, thỉnh thọ diệu pháp, cúng dường chúng Tăng. Chúng sanh nơi đó ít tham dâm, sân hận, ngu si, luôn thực hành mười điều lành. Thế giới ấy không có các thứ nghề nghiệp, không có tội phạm và tên về tội phạm. Cũng không có thiên ma cùng các việc trở ngại. Chúng sanh đều có những thân hình tốt đẹp, cũng không phân biệt lớn nhỏ, cao thấp. Tất cả chúng sanh hiểu rất sâu xa về không có ta và của ta. Cho đến trong mộng, các vị Thanh văn, Bồ Tát cũng không bị xuất bất tịnh. Chúng sanh thường ưa cầu pháp, nghe pháp, không có một người nào sanh kiến chấp điên đảo, cũng không có ngoại đạo. Chúng sanh không có thân tâm mỏi mệt, đều được năm pháp thần thông, không bị các nghiệp đói khát khổ não. Tùy theo sự ưa thích, liền có vô số vật dụng quý báu đựng đầy thức ăn tự nhiên ở nơi tay. Có vô số thức ăn giống như của chư thiên cõi dục. Không có các chất đờm dãi khạc nhổ, đại tiểu tiện, nước mắt dơ nhớp. Cũng không nóng, lạnh, thường có gió thơm mát mẻ chạm thân. Hơi gió thơm vi diệu này tỏa khắp cả trời người mà chẳng cần các loại hoa thơm khác. Gió thơm này tùy theo sự cầu mong lạnh ấm của chư thiên đều làm cho được thỏa mãn. Lại có người cầu gió thơm hoa Ưu bát la, gió hương hoa Ưu đà sa la, gió thơm trầm thủy, gió thơm đa già la, gió thơm a già la, vô số gió thơm theo sự mong cầu khi có ý muốn liền được đáp ứng, trừ hẳn cõi năm trược.

- Nguyện trong quốc độ của con có lầu bảy báu, trong lầu bảy báu đó có giường, tòa ngồi bằng bảy báu, nệm, chiếu, gối đỏ mịn màng, trơn láng, mềm mại như áo trời. Chúng sanh ở trong lầu báu này đều được vui vẻ với sàn tòa ấy. Bốn phía lầu ao nước tốt đẹp với nước có đầy đủ tám công đức, chúng sanh tùy ý lấy dùng. Quốc độ đó có nhiều cây đa la bằng vàng, vô số hương thơm, hoa quả, đầy đủ y báu thượng hạng, vô số lọng báu được trang trí bằng châu ngọc, anh lạc. Các chúng sanh, v.v... tùy theo ý thích mà lấy y phục báu đẹp ở ngay trên cây để dùng. Đối với hoa quả, hương thơm, v.v... cũng như trên.

- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện cho cây Bồ Đề của con toàn bằng bảy báu, cao một ngàn do tuần, chu vi thân cây lớn rộng một do tuần , cành lá tỏa rộng một ngàn do tuần, thường có gió nhẹ thổi cây Bồ đề, cây liền phát ra âm thanh vi diệu về sáu Ba la mật, căn, lực, giác, đạo. Chúng sanh nào nghe âm thanh vi diệu này thì đều được xa lìa tâm dục.

- Nữ nhân nơi đó thành tựu tất cả các công đức vi diệu, giống như thiên nữ trên trời Đâu Suất, không có các việc: bất tịnh, nói chia rẽ, keo kiệt, ganh ghét, tâm che dấu... của phụ nữ. Không cùng giao hội với dàn ông có tâm hữu lậu. Những đàn ông nào sanh tâm dâm dục, đi đến chỗ người phụ nữ và nhìn họ bằng tâm luyến ái, thì ngay trong chốc lát bèn xa lìa tâm dục, phát

sanh nhàm chán, lập tức trở lui, liền được Tam muội thanh tịnh. Do năng lực Tam muội đó nên đối với các sự trói buộc của các ma, được giải thoát, không còn sanh lại tâm ái dục. Người nữ cũng như vậy, khi thấy người nam mà có tâm ái dục, liền có thai và được xa lìa ý tưởng về dâm dục trong lúc mang thai; thân tâm của người nam hay nữ cũng không có các việc khổ não, hưởng thọ khoái lạc vi diệu như thân tâm của chư thiên trên cung trời Đao Lợi.

- Người nữ mang thai bảy ngày bảy đêm hưởng thọ an lạc cũng như Tỳ kheo vào đệ nhị thiền. Nam nữ ở trong thai không bị các thứ bất tịnh làm nhơ nhớp. Đủ hưởng thọ các an lạc với hương thơm vi diệu. Người nữ khi sanh cũng không có các đau đớn khổ cực, mẹ con cùng vào trong nước tắm rửa thân thể. Khi ấy, người nữ được chánh niệm, nhờ sức chánh niệm nên được Tam muội Ly dục thanh tịnh, nhờ sức Tam muội nên tâm thường định, được giải thoát khỏi các sự trói buộc của ma.

- Chúng sanh nào theo kết quả của nghiệp cũ nên trong vô lượng đời phải làm thân người nữ, do định lực nên được lìa thân nữ, cho đến khi đắc Niết Bàn. Tất cả nghiệp nữ vĩnh viễn diệt sạch không còn thọ trở lại.

- Chúng sanh nào từ nơi vô lượng ức kiếp, theo kết quả của nghiệp cũ nên phải chịu khổ não trong bào thai đến vô lượng kiếp, nguyện cho con thành Chánh Giác xong, họ nghe danh tự của con liền sanh hoan hỷ, hoan hỷ xong họ liền qua đời, ngay khi còn trong thai họ liền sanh về thế giới của con. Vừa sanh xong vĩnh viễn không còn thọ thai nữa, cho đến thành Chánh Giác.

- Chúng sanh nào có nhiều căn lành, liền được đến thế giới của con sanh trong hoa sen. Chúng sanh nào có ít căn lành phải ở trong thai, hoặc nhận thân người nữ mà được sanh trong cõi của con, thì sau đó mới được dứt hẳn việc sanh bằng thai. Các chúng sanh trong cõi của con đều được hưởng thọ khoái lạc vi diệu. Gió thổi nhẹ, cây Kim đa la này phát ra âm thanh vi diệu, đó là âm thanh khổ, không, vô ngã, vô thường, v.v.... Người nghe âm thanh này được Quang Minh Tam muội, nhờ sức Tam muội này Không định sâu xa. Thế giới không có âm thanh và hình tướng về dâm dục.

- Bạch đức Thế Tôn! Con ngồi dưới gốc cây Bồ đề, ngay trong một niệm thành Chánh Giác xong, nguyện cho thế giới của con không có ánh sáng mặt trời, mặt trăng làm cho ngày đêm sai khác, trừ hoa nở khép. Con thành Chánh Giác xong sẽ đem ánh sáng chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới, làm cho các chúng sanh đều được thiên nhãn, do thiên nhãn nên thấy được vô lượng vô biên thế giới của chư Phật trong mười phương, khắp nơi chư Phật Thế Tôn đều đang thuyết pháp.

- Bạch đức Thế Tôn! Con thành Chánh Giác xong, thuyết Chánh Pháp làm cho âm thanh ấy vang khắp ba ngàn đại thiên thế giới, chúng sanh nào nghe được liền được Niệm Phật Tam muội. Các chúng sanh đi - đứng - tới – lui về

phía nào cũng được thấy con. Hoặc đối với các pháp có sự nghi ngờ vướng mắc, nhờ thấy con nên họ liền được hết nghi.
- Bạch đức Thế Tôn! Con thành Chánh Giác xong, vô lượng vô biên vô số thế giới chư Phật trong mười phương bất kỳ ở đâu có chúng sanh nào học Thanh Văn, học Duyên Giác, học Đại thừa mà nghe đến tên con thì khi qua đời liền sanh về thế giới của con được quả A La Hán với tám giải thoát. Người nào học Đại thừa, nghe pháp của con thi được hiểu sâu Pháp nhẫn Đà la ni cùng với các Tam muội, không thối chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, được bà con với vô lượng Thanh Văn , số đó vô biên không thể tính đếm, chỉ trừ chư Phật.
- Bạch đức Thế Tôn! Khi con đã thành Chánh Giác, bất kỳ nơi nào con bước đến, chỗ con cát hạ chân liền mọc lên hoa sen vàng ngàn cánh, hoa đó vi diệu, có ánh sáng lớn. Con sẽ sai hoa ấy đến chỗ không có Phật để khen ngợi danh hiệu con. Có chúng sanh nào nhờ hoa này mà được nghe , khen ngợi về danh hiệu con, liền sanh hoan hỷ, trồng các căn lành, muốn đến.
- Người xuất gia trong các đại chúng của con xa lìa dua nịnh, ghen ghét, gian trá, làm nhơ nhớp Sa Môn, tôn trọng chánh pháp. Đối với tiếng khen, lợi dưỡng, tâm không quý trọng, thường ưa khổ, không, vô thường, vô ngã, thường siêng năng tinh tấn tôn trọng pháp, quy y Tăng . Các Bồ Tát nào được Bất thối thì đều đắc Long Vũ Tam muội. Do năng lực Tam muội này nên thuyết Bát Nhã Ba la mật cho chúng sanh, làm cho lìa sanh tử, cho đến thành Phật. Trong khoảng thời gian đó, chúng sanh không quên hay bỏ mất những pháp đã được nghe.
- Bạch đức Thế Tôn! Con thành Phật xong, sống lâu ở đời mười ngàn đại kiếp. Sau khi Bát Niết Bàn, chánh pháp trụ thế đủ một ngàn kiếp.
Bấy giờ Như Lai khen ngợi A Súc:
- Lành thay! Lành Thay! Thiện nam tử, nay ông đã nhận thế giới thanh tịnh, ông ở đời sau trải qua vô số kiếp nhiều như số cát sông Hằng, vào vô số kiếp nhiều như cát sông Hằng lần thứ hai, ở phương Đông cách đây mười ngàn thế giới Phật, có thế giới tên là Diệu Lạc, ở đó có đầy đủ các thứ trang nghiêm như ông đã nguyện. Ông ở nơi đó sẽ thành Chánh Giác, cũng hiệu A Súc Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.
Khi ấy, Bồ Tát A Súc bạch Phật:
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện con thành tựu, bản thân con được lợi ích thì con sẽ giúp đỡ cho tất cả chúng sanh thuộc về ấm, giới, nhập ở trong thế gian đều được tâm từ, không tưởng oán tặc và các uế trược, thân tâm khoái lạc, giống như các Bồ Tát Thập trụ, v.v... ngồi trên hoa sen kiết già nhập định. Do năng lực của định đó khiến tâm không dơ bẩn, các chúng sanh ấy

được thân tâm khoái lạc cũng như vậy. Nay con kính lạy Phật, cúi xin đất nơi đây có ánh sáng mầu vàng.
Thiện nam tử! Khi Bồ Tát A Súc đem đầu mặt kính lễ sát chân Phật, tức thì tất cả vô lượng chúng sanh thân tâm lập tức được hưởng thọ diệu lạc, đất ở đó cũng sáng chói mầu vàng.
Bấy giờ, Bảo Tạng Bồ Tát Như Lai vì Bồ Tát A Súc mà thuyết kệ rằng:
Tôn ý, đứng dậy
Nay ông làm cho
Tất cả chúng sanh
Tâm không giận dữ
Đối với chúng sanh
Sanh tâm đại bi
Hai tay đều được
Bánh xe ngàn căm
Tịnh ý tương lai
Làm Thiên nhân tôn.
Thiện nam tử! Nghe kệ xong, Bồ Tát A Súc rất vui mừng, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Hết quyển thứ tư

---o0o---

Quyển Thứ Năm

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 3)

Phật bảo Bồ tát Tịch Ý:
- Thiện nam tử! Khi ấy Phạm chí Bảo Hải lại bạch với Vương tử Nhuyễn Tâm thứ mười, v.v... cho đến phát tâm cũng như trước, đều giống như nguyện của Bồ tát A Súc.
Vương tử này thưa:
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con sẽ làm cho tất cả chúng sanh tư duy được cảnh giới chư Phật. Trong tay họ tự nhiên phát ra hương thơm chiên đàn, hương thơm Ưu đà bà la, đem các hương thơm này cúng dường chư Phật.
Bảo Tạng Như Lai khen Vương tử:
- Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Nguyện của ông hết sức đặc biệt, thật hiếm có. ông nguyện trong tay chúng sanh tự nhiên phát ra hương thơm chiên đàn, hương thơm Ưu đà bà la, tư duy được tất cả cảnh giới của chư Phật và giữ ý niệm thanh tịnh. Do đó, nay đổi tên ông là Hương Thủ.

Phật bảo Hương Thủ:
- Thiện nam tử! Đời vị lai trải qua một hằng sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng, sau khi A Súc Như Lai Bát Niết Bàn, chánh pháp diệt xong, bảy ngày sau, khi ấy ông sẽ thành Chánh Giác, thế giới của Phật đó vẫn tên Diệu Lạc. Phật hiệu là Kim Hoa Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.
Bấy giờ, Bồ Tát Hương Thủ lại thưa:
- Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, ngay khi con lạy Phật, khắp vườn Diêm Phù này sẽ mưa các hoa Chiêm bặc
Thiện nam tử! Khi Bồ Tát Hương Thủ ở trước Phật Bảo Tạng lạy sát đất thì khắp vườn Diêm Phù Mưa hoa Chiêm bặc như Hương Thủ nguyện.
Bảo Tạng Như Lai thuyết kệ:
Công đức tôn quý
Cõi thiện, đứng lên
Như tâm đã nguyện
Mưa hoa Chiêm bặc
Độ thoát vô lượng
Tất cả chúng sanh
Được dạy đường lành
Khiến được vô úy.
Thiện nam tử! Bồ Tát Hương Thủ nghe kệ xong, tâm rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách chỗ Phật không xa để nghe pháp.
Thiện nam tử! Phạm chí Bảo Hải lại bạch với Vương tử Mông Già Nô thứ mười một, cho đến phát tâm cũng như trên. Nguyện của Vương tử cũng giống như nguyện của Bồ Tát Hương Thủ.
Bấy giờ, Vương tử Sư Tử đem cờ trân bảo cúng dường Bảo Tạng Như Lai.
Phật khen ngợi Vương tử Sư Tử:
- Lành hay! Lành thay! Thiện nam tử! Nay ông đem cờ báu cúng dường nên tên hiệu của ông là Bảo Tướng.
Phật bảo Bảo Tướng:
- Vào đời vị lai, trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng của thế giới Diệu Lạc, sau khi Kim Hoa Như Lai Bát Niết bàn, chánh pháp diệt xong, trải qua ba trung kiếp, thế giới Diệu Lạc chuyển tên là Nguyệt Thắng, vào thời gian đó, ông sẽ thành chánh giác hiệu là Long Tự Tại Tôn Âm Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Thế giới của Phật ấy trang nghiêm như thế giới Diệu Lạc không khác.
Khi ấy, Bồ Tát Bảo Tướng bạch Phật rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích thì nay con lạy Phật, làm cho tất cả chúng sanh được chánh niệm giống như Bồ Tát đang trụ Vô siểm Tam muội và tất cả chúng sanh được lợi ích lớn, sanh đại bi, phát tâm Bồ đề.

Thiện nam tử! Khi Bồ Tát Bảo Tướng ra trước Phật Bảo Tạng và lạy sát đất thì tất cả chúng sanh đều được Vô siểm Tam muội, được lợi ích lớn, sanh dại bi, phát tâm bồ đề.

Bảo Tạng Như Lai vì Bảo Tướng Bồ Tát mà thuyết kệ rằng:

Thiện ý đứng dậy
Ở ngay trước ta
Vì các chúng sanh
Phát thệ nguyện lớn
Lợi ích tất cả
Vô lượng chúng sanh
Khiến tâm không nhơ
Nên đời vị lai
Được thành quả Phật
Trời, người tôn kính.

Thiện nam tử! Bồ Tát Bảo Tướng nghe kệ xong, tâm rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Khi đó, nhóm Ma Xà Bà... năm trăm vương tử phát nguyện:

- Nguyện được cõi Phật với những công đức trang nghiêm đều như cõi Tịnh Độ của Đại Bồ Tát Hư Không Ấn đã tu tập.

Khi ấy, Bảo Tạng Như Lai cũng thọ ký cho từng vị một thành Chánh Giác cùng một lúc ở mỗi nước khác nhau mà thành Vô thượng đạo như Đại Bồ tát Hư Không Ấn.

Lại nữa, có bốn trăm vương tử phát nguyện:

- Nguyện nhận cõi Phật tịnh diệu trang nghiêm giống như Đại Bồ Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh.

Khi ấy, Bảo Tạng Như Lai cũng thọ ký cho từng vị một thành Chánh Giác cùng một lúc ở thế giới khác nhau thành Vô thượng đạo như Đại Bồ Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh.

Lại có tám mươi chín vương tử phát nguyện:

- Nguyện nhận Phật độ trang nghiêm như Phật độ của Đại Bồ Tát Phổ Hiền đã tu.

Bấy giờ, tám vạn bốn ngàn Tiểu vương, tất cả đều phát nguyện thù thắng khác nhau, mỗi vị tự nhận Phật độ với vô số trang nghiêm thượng diệu.

Khi ấy, Bảo Tạng Như Lai thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cho từng vị: vào đời vị lai ở các thế giới khác, tám vạn bốn ngàn Tiểu vương ấy đồng một lúc thành Vô thượng đạo.

Bấy giờ, chín mươi hai ức chúng sanh cũng đều phát nguyện nhận Phật độ với vô số thắng diệu trang nghiêm. Bảo Tạng Như Lai thọ ký thành Chánh Giác cho tất cả:
- Các ông đời sau, ở các nước khác nhau, đồng một lúc thành Vô thượng đạo.
Thiện nam tử! Phạm chí Bảo Hải có tám mươi người con, là anh em với Bảo Tạng Như lai. Người con đầu tên là Hải Địa Tôn.
Thiện nam tử! Khi ấy Phạm chí Bảo Hải bảo với người con đầu của mình:
- Nay con có thể nhận cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm không?
Người con thưa:
- Cúi xin tôn giả rống tiếng sư tử trước.
Người cha bảo:
- Nguyện của ta sẽ nói sau cùng.
Người con lại thưa:
- Nguyện con là nên nhận cõi thanh tịnh hay bất tịnh?
Người cha bảo:
- Nếu Bồ Tát nào thành tựu đại bi thì mới nhận thế giới bất tịnh. Vì sao?
- Vì muốn điều phục hoàn toàn những cấu uế của chúng sanh. Việc đó con hãy tự biết.
Thiện nam tử! Bấy giờ, Hải Địa Tôn đến gặp Bảo Tạng Như Lai, bạch rằng:
- Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện thành Chánh Giác, nếu khi loài người thọ tám vạn tuổi như thế giới của Phật hiện nay thì khi ấy con mới thành Chánh Giác. Con lại nguyện cho chúng sanh trong nước của con ít tham dâm, sân hận, ngu si, nhàm chán thân tâm; thấy lỗi lầm của chúng, sợ hãi sanh tử và đến chỗ con xuất gia học đạo. Khi ấy, con thuyết pháp ba thừa cho các chúng sanh.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, cúi xin đức Thế Tôn thọ ký cho con thành Chánh Giác.
Bấy giờ, Bảo Tạng Như Lai bảo với Hải Địa Tôn:
- Thiện nam tử! Đời vị lai, trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, bấy giờ có kiếp tên Biến Phu Ưu Bát La Hoa . Thế giới của đức Phật ấy sẽ có tên là Nguyệt Ái. Bấy giờ, nhân dân sống tám vạn tuổi, ông ở trong đó thành Chánh Giác, hiệu là Bảo Sơn Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Hải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.
Hải Địa Tôn lại bạch:
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, chung quanh vườn Diêm Phù này sẽ mưa châu ngọc mầu đỏ. Tất cả cây cối tự nhiên phát ra âm nhạc vi diệu.

Thiện nam tử! Khi Hải Địa Tôn đảnh lễ Phật Bảo Tạng thì mưa châu ngọc đỏ chung quanh vườn kia. Tất cả cây cối tự nhiên đều phát ra vô số âm nhạc vi diệu. Vì đồng tử, Bảo Tạng Như Lai thuyết kệ:

Ngươi có sức lớn
Vô lượng trí tạng
Thương sót chúng sanh
Làm lợi ích lớn
Sở nguyện thanh tịnh
Nay được thành tựu
Sẽ vì chúng sanh
Làm thầy trời, người.

Thiện nam tử! Hải Địa Tôn nghe kệ xong rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Người con thứ hai của Phạm chí tên là Tam Bà Bà, bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nay nguyện của con cũng giống như nguyện của Hải Địa Tôn.

Bấy giờ Bảo Tạng Như Lai lại bảo với Tam Bà Bà:

- Đời vị lai, ở thế giới Nguyệt Ái, trong kiếp Ưu Bát La Hoa, loài người thọ tới tám mươi ức tuổi. Nơi đó, ông sẽ thành Chánh Giác hiệu là Nhật Hoa, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Người con thứ ba được thế giới cũng như vậy. Khi loài người thọ hai ngàn tuổi, vị ấy thành Chánh Giác hiệu là Hỏa Âm Vương Như Lai... cho đến Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Người con thứ tư thành Phật hiệu là Tu Mạn Na.

Người con thứ năm thành Phật hiệu là Trì Giới Vương.

Người con thứ sáu thành Phật hiệu là Thiện Trì Mục.

Người con thứ bảy thành Phật hiệu là Phạm Tăng Ích.

Người con thứ tám thành Phật hiệu là Diêm Phù Ảnh.

Người con thứ chín thành Phật hiệu là Phú Nâu La.

Người con thứ mười thành Phật hiệu là Thắng Diệu.

Người con thứ mười một thành Phật hiệu là Bảo Sơn.

Người con thứ mười hai thành Phật hiệu là Hải Tạng.

Người con thứ mười ba thành Phật hiệu là Na La Diên.

Người con thứ mười bốn thành Phật hiệu là Thi Khí.

Người con thứ mười lăm thành Phật hiệu là Nam Mô Ni.

Người con thứ mười sáu thành Phật hiệu là Giác Tô.

Người con thứ mười bảy thành Phật hiệu là Kiều Trần N hư.

Người con thứ mười tám thành Phật hiệu là Sư Tử Lực.

Người con thứ mười chín thành Phật hiệu là Trí Tràng.

Người con thứ hai mươi thành Phật hiệu là Âm Thanh.
Người con thứ hai mươi mốt: hiệu Tôn Thắng Phật.
Người con thứ hai mươi hai: hiệu Ly Thế Tôn Phật.
Người con thứ hai mươi ba: hiệu Lợi ích Phật.
Người con thứ hai mươi bốn: hiệu Trí Quang Minh Phật.
Người con thứ hai mươi lăm: hiệu Sư Tử Tôn Phật.
Người con thứ hai mươi sáu: hiệu Tịch Tịnh Trí Phật.
Người con thứ hai mươi bảy: hiệu Nan Đà Phật.
Người con thứ hai mươi tám: hiệu Ni Câu La Vương.
Người con thứ hai mươi chín: hiệu Kim Sắc Mục Phật.
Người con thứ ba mươi: hiệu Đắc Tự tại Phật. Người con thứ ba mươi mốt: hiệu Nhật Lạc Phật.
Người con thứ ba mươi hai: hiệu Bảo Thắng Phật.
Người con thứ ba mươi ba: hiệu Thiện Mục Phật.
Người con thứ ba mươi bốn: hiệu Phạm Thiện Lạc Phật.
Người con thứ ba mươi lăm: hiệu Phạm Tiên Phật.
Người con thứ ba mươi sáu: hiệu Phạm Âm Phật.
Người con thứ ba mươi bảy: hiệu Pháp Nguyệt Phật.
Người con thứ ba mươi tám: hiệu Thị Hiện Nghĩa Phật.
Người con thứ ba mươi chín: hiệu Xưng Lạc Phật.
Người con thứ bốn mươi: hiệu Tăng Ích Phật.
Người con thứ bốn mươi mốt: hiệu Đoan Nghiêm Phật.
Người con thứ bốn mươi hai: hiệu Thiện Hương Phật.
Người con thứ bốn mươi ba: hiệu Nhãn Thắng Phật.
Người con thứ bốn mươi bốn: hiệu Thiện Quán Phật.
Người con thứ bốn mươi lăm: hiệu Nhiếp Thủ Nghĩa Phật.
Người con thứ bốn mươi sáu: hiệu Thiện Ý Nguyện Phật.
Người con thứ bốn mươi bảy: hiệu Thắng Huệ Phật.
Người con thứ bốn mươi tám: hiệu Kim Tràng Phật.
Người con thứ bốn mươi chín: hiệu Thiện Nhân Phật.
Người con thứ năm mươi: hiệu Thiện Minh Phật.
Người con thứ năm mươi mốt: hiệu Tịnh Phạn Phật.
Người con thứ năm mươi hai: hiệu Thiện Kiến Phật.
Người con thứ năm mươi ba: hiệu Tỳ Lưu Ly Tràng Phật.
Người con thứ năm mươi bốn: Tỳ Lâu Bát Xoa Phật.
Người con thứ năm mươi lăm: hiệu Phạm Âm Phật.
Người con thứ năm mươi sáu: hiệu Công Đức Thành Tựu Phật.
Người con thứ năm mươi bảy: hiệu Hữu Công Đức Tịnh Phật.
Người con thứ năm mươi tám: hiệu Bảo Quang Minh Phật.
Người con thứ năm mươi chín: hiệu Ma Ni Châu Phật.

Người con thứ sáu mươi: hiệu Thích Ca Văn Ni Phật.
Người con thứ sáu mươi mốt: hiệu Âm Tôn Vương Phật.
Người con thứ sáu mươi hai: hiệu Trí Hòa Hiệp Phật.
Nguời con thứ sáu mươi ba: hiệu Thắng Tôn Phật.
Người con thứ sáu mươi bốn: hiệu Thành Hoa Phật.
Người con thứ sáu mươi lăm: hiệu Thiên Hoa Phật.
Người con thứ sáu mươi sáu: hiệu Vô Nộ Phật.
Người con thứ sáu mươi bảy: hiệu Nhật Tạng Phật.
Người con thứ sáu mươi tám: hiệu Tôn Nhạo Phật.
Người con thứ sáu mươi chín: hiệu Nhật Minh Phật.
Người con thứ bảy mươi: hiệu Long Đắc Phật.
Người con thứ bảy mươi mốt: hiệu Kim Cang Quang Minh Phật.
Người con thứ bảy mươi hai: hiệu Xưng Vương Phật.
Người con thứ bảy mươi ba: hiệu Thường Quang Minh Phật.
Người con thứ bảy mươi bốn: hiệu Tướng Quang Minh Phật.
Người con thứ bảy mươi lăm: hiệu San Ni Thâu Phật.
Người con thứ bảy mươi sáu: hiệu Trí Thành Tựu Phật.
Người con thứ bảy mươi bảy: hiệu Âm Vương Phật.
Người con thứ bảy mươi tám: hiệu Sa La Vương Na La Diên Tạng Phật.
Người con thứ bảy mươi chín: hiệu Hỏa Tạng Phật.
Thiện nam tử! Bấy giờ, đứng ở trước Phật, người con út (thứ tám mươi) của Phạm chí tên là Ly Bố Não, bạch:
- Bạch đức Thế Tôn! Bảy mươi chín vị Phật ấy, lúc này đã được thọ ký ở thế giới Nguyện Ái, trong kiếp Biến Phu Ưu Bát La Hoa, thì tuổi thọ của loài người tăng lên sẽ thành Chánh Giác. Bạch đức Thế Tôn! Nay con ở trước Phật phát tâm thành Chánh Giác, trong thời gian cuối cùng của kiếp Ưu Bát La Hoa sẽ thành Chánh Giác. Khi ấy, giống như tuổi thọ của bảy mươi chín vị Phật, nguyện cho tuổi thọ của con cũng được như vậy. Số lượng chúng sanh được con độ cũng như số chúng sanh được bảy mươi chín vị Phật kia độ. Như pháp ba thừa của bảy mươi chín đức Phật kia thuyết con cũng thuyết pháp ba thừa như vậy. Như số lượng chúng đệ tử Thanh Văn của bảy mươi chín đức Phật, số chúng được con độ cũng như vậy. Trong kiếp Ưu Bát La Hoa, những chúng sanh được bảy mươi chín đức Phật kia giáo hóa cho được thân người nhưng chưa giải thoát thì vào kiếp vị lai, khi thành Chánh Giác xong, con sẽ giáo hóa hết cả chúng ấy cho trụ vào ba thừa.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện con thành tựu, bản thân con được lợi ích, cúi xin đức Thế Tôn thọ ký cho con thành Chánh Giác.
Thiện nam tử! Khi ấy, Phật Bảo Tạng khen ngợi Ly Bố Não:
- Lành thay! lành Thay! Thiện nam tử! Nay ông vì vô lượng chúng sanh phát tâm đại bi. Thiện nam tử, đời vị lai trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp,

vào đệ nhị hằng sa a tăng kỳ kiếp, thời đó có kiếp tên Ưu Bát La Hoa, trong thời gian cuối cùng ông sẽ thành Chánh Giác hiệu là Vô Cấu Đăng Xuất Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Cộng tuổi thọ của bảy mươi chín đức Phật lại thì bằng nửa kiếp . Tuổi thọ của ông cũng được nửa kiếp, và những nguyện trước đây của ông đều được thành tựu.

Khi ấy, Bồ Tát Ly Bố Não lại bạch:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, thì khi con kính lạy Phật, làm cho khắp cả thế giới này mưa hương thơm vi diệu của hoa Ưu Bát La. Nếu chúng sanh nào nghe mùi hương ấy, thì thân tứ đại được thanh tịnh điều hòa, an ổn, tất cả bệnh khổ đều được khỏi hẳn.

Thiện nam tử! Nói như vậy xong, khi Bồ Tát Ly Bố Não đem đầu mặt lạy sát chân Phật thì thế giới của đức Phật này mưa hương thơm vi diệu của hoa Ưu bát La cùng khắp. Chúng sanh nghe hương thơm này thì thân tứ đại được thanh tịnh điều hòa, dễ chịu, tất cả bệnh khổ được khỏi hẳn.

Bảo Tạng Như Lai thuyết kệ:

Thân tâm từ bi
Đạo sư đứng dậy
Chư Phật Thế Tôn
Đều khen ngợi Ngài
Đoạn được phiền não
Trói buộc bền chặt
Tương lai sẽ thành
Tịnh Trí Tuệ Tạng.

Thiện nam tử! Khi nghe kệ xong, Bồ Tát Ly Bồ Não rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật và ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Thiện nam tử! Bấy giờ Phạm chí Bảo Hải có ba ức đệ tử cùng ngồi một chỗ ở ngoài cửa vườn dạy các chúng sanh khác thọ ba quy y, làm cho họ phát tâm thành Chánh Giác.

Thiện nam tử! Khi ấy, Phạm chí khuyên các đệ tử:

- Các ông hãy phát tâm thành Chánh Giác, nhận thế giới Phật này và ngay ở trước Phật, hãy nói ra những điều mong cầu của mình.

Trong ba ức người này có một người tên Thọ Đề, thưa:

- Thưa tôn giả, thế nào gọi là Bồ đề? Thế nào gọi pháp là hỗ trợ cho Bồ đề? Thế nào gọi là Bồ Tát tu hạnh Bồ đề? Thế nào gọi là chánh niệm về Bồ đề?

Vị thầy (Phạm chí) trả lời:

- Đồng tử! Như lời ông hỏi, Bồ đề tức là sự tu tập bốn Vô tận tạng của Bồ Tát. Những gì là bốn ?

Nghĩa là:
- Vô tận Phước đức tạng.
- Vô tận Trí tạng.
- Vô tận Tuệ tạng.
- Vô tận Phật pháp hòa hiệp tạng.
Thiện nam tử! đó gọi là Bồ đề.
Đồng tử! Như lời Phật dạy: Trợ Bồ đề pháp là pháp môn bảo vệ, giúp cho thanh tịnh để vượt sanh tử.
Thiện nam tử! Bố thí xả bỏ tài sản là pháp trợ Bồ đề điều phục chúng sanh.
Trì giới là pháp Trợ Bồ đề vì tùy theo nguyện mà được thành tựu.
Nhẫn nhục là pháp Trợ Bồ đề để đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp.
Tinh tấn là pháp Trợ Bồ đề để đầy đủ tất cả các việc.
Thiền định là pháp Trợ Bồ đề để điều phục hoàn toàn tâm.
Trí huệ là pháp Trợ Bồ đề để biết rõ được tất cả các phiền não.
Đa văn là pháp Trợ Bồ đề để được biện tài vô ngại.
Phước đức là pháp Trợ Bồ đề là sự cần thiết của tất cả chúng sanh.
Trí là pháp Trợ Bồ đề vì có thành tựu được trí vô ngại.
Tịch diệt là pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu được tâm lành nhu nhuyến.
Tư duy là pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu việc đoạn nghi ngờ.
Tâm từ là pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu được tâm không ngại.
Tâm bi là pháp Trợ Bồ đề vì giáo hóa chúng sanh không nhàm chán.
Tâm hỷ là pháp Trợ Bồ đề vì đối với chánh pháp sanh ưa thích.
Tâm xả là pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu được việc cắt đứt thương ghét.
Nghe pháp là pháp Trợ Bồ đề vì diệt trừ năm triền cái.
Xuất thế là pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu được việc xả bỏ tất cả thế gian.
A lan nhã tức là pháp Trợ Bồ đề vì diệt những điều bất thiện đã làm và không cho sanh lại; làm cho căn lành đã có, thêm tăng trưởng.
Niệm là pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu được việc hộ trì.
Ý là pháp Trợ Bồ đề vì nó thành tựu được việc phân biệt các pháp.
Trì là pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu được việc suy nghĩ, bàn luận về tỉnh thức.
Niệm xứ là pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu được việc phân biệt thân, thọ, tâm, pháp.
Cần là pháp Trợ Bồ đề vì xa lìa tất cả pháp bất thiện, tu hành tất cả pháp thiện càng thêm rộng lớn.
Như ý tức pháp Trợ Bồ đề vì thành tựu được việc thân tâm nhẹ nhàng.
Các căn tức là pháp Trợ Bồ đề vì việc bảo hộ các căn được thành tựu.
Các lực là pháp Trợ Bồ đề vì tiêu diệt tất cả phiền não.
Giác là pháp Trợ Bồ đề vì biết rõ các pháp chân thật.

Lục hòa là pháp Trợ Bồ đề vì điều phục được chúng sanh, làm cho thanh tịnh.
Đồng tử! Đây gọi là pháp môn Nhiếp thủ, giúp cho được thanh tịnh, vượt qua sanh tử.
Thọ Đề lại thưa:
- Tôn giả! Như Phật đã dạy: quả báo về bố thí là được giầu có lớn, được quyến thuộc lớn; giữ gìn giới cấm được sanh lên trời; học rộng nghe nhiều được trí tuệ lớn.
Lại như Phật dạy: đạt được pháp tư duy thì được vượt qua sanh tử.
Vị thầy (Phạm chí) lại bảo rằng:
Này đồng tử! Nếu vì ưa thích sanh tử mà làm việc bố thí thì chỉ được giầu có lớn. Đồng tử! Nếu kẻ thiện nam thiện nữ nào tâm hướng về Bồ đề, vì để điều phục nên thực hành bố thí; vì tâm tịch tịnh nên trì cấm giới; vì tâm thanh tịnh không ái trược nên cầu đa văn; vì đại bi nên tư duy tu đạo. Ngoài ra các pháp trí huệ khác là phương tiện thành tựu, hỗ trợ sự mong cầu. Đồng tử! đây gọi là pháp Trợ Bồ đề. Tu hành như vậy tức là buộc niệm để được Bồ đề.
Đồng tử! Hãy nên ưa thích Bồ đề như vậy. Hãy chuyên tâm ước nguyện. Đạo thanh tịnh này không nhơ, làm tâm thanh tịnh. Đạo này là chánh đạo, không có dua nịnh, đoạn trừ các phiền não. Đạo này an ổn, có thể đưa đến thành Niết bàn. Các ông hãy nên phát đại thiện nguyện nhận cõi Phật trang nghiêm, tùy theo ý mình mà nhận cõi Phật tịnh hay bất tịnh.
Thiện nam tử! Khi ấy, đồng tử Thọ Đề ở trước Phật Bảo Tạng, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay bạch:
- Bạch đức Thế Tôn! Con phát tâm thành Chánh Giác, nếu chúng sanh trong thế giới bất tịnh này ít tham, dâm, sân nhuế, ngu si, không phạm phi pháp, tâm không ái trược, không tưởng oán tặc, xả bỏ tâm keo kiệt, ganh ghét, xa lìa tâm tà kiến, an trụ chánh kiến, lìa tâm bất thiện, cầu các pháp lành, lìa ba ác tâm, cầu ba thiện đạo, nơi ba loại phước thành tựu căn lành, nơi pháp ba thừa siêng năng tu tập thì bấy giờ con mới thành Vô thượng đạo.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích thì khiến cho hai tay con tự nhiên xuất hiện rồng và voi mạnh màu trắng.
Khi thưa như vậy xong, nhờ thần lực của Phật, trong hai tay của Bồ Tát liền hiện ra rồng và voi mạnh, toàn thân màu trắng, bảy chi chấm đất. Thấy việc như vậy xong, đồng tử bảo rồng và voi:
- Các ngươi hãy bay lên hư không gần đây, mưa nước thơm tám công đức để giác ngộ cho tất cả chúng sanh ở cõi này. Chúng sanh nào được gặp một giọt hay nghe hương thơm của nước mưa đó thì không còn năm triền cái là: dâm dục, giận hờn, thụy miên, trao hối, nghi ngờ.

Khi đồng tử nói như vậy xong, rồng và voi chúa đi giáp vòng khắp hư không như người lực sĩ thiện xạ bắn mũi tên. Rồng và voi này làm việc như vậy xong. trở về đứng trước đồng tử.
Bấy giờ Thọ Đề thấy việc này xong rất hoan hỷ.
Thiện nam tử! Khi ấy Bảo Tạng Như Lai liền bảo đồng tử:
- Thiện nam tử! Đời vị lai trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằnh hà sa a tăng kỳ kiếp, bấy giờ có kiếp tên Âm Quang Minh, thế giới của Phật ấy đổi tên là Hoà Hiệp Âm Quang Minh. Ở đó ông thành Chánh Giác hiệu Bảo Cái Tăng Quang Minh Như lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.
Thiện nam tử! Bấy giờ Thọ Đề lạy sát chân Phật, Bảo Tạng Như Lai liền vì Thọ Đề mà thuyết kệ rằng:
Tâm ông thanh tịnh
Vậy hãy đứng dậy
Nay ta thọ ký
Khiến cho vô lượng
Ức số chúng sanh
Được đạo thanh tịnh
Nơi đời vị lai
Hướng dẫn trời người.
Thiện nam tử! Thọ Đề nghe kệ xong rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp. Ba ức đệ tử, trừ một ngàn người, ngoài ra đều đồng thanh phát nguyện: ở nơi thế giới này thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
Bấy giờ, Bảo Tạng Như Lai thọ ký cho tất cả thành Chánh Giác, cho đến Tỳ Bà Thi, Thi Khí, Tỳ Thi Sa Bà thành Chánh Giác sau cùng. Ngàn người còn lại đều đọc tụng ngoại điển Tỳ Đà. Trong đó, người được tôn trọng nhất tên là Bà Do Tỷ Nựu, bạch Phật:
- Bạch đức Thế Tôn! Nguyện của con là được thành Chánh Giác, ở trong đời ngũ trược xấu ác thuyết pháp cho chúng sanh rất nặng về tham dục, sân nhuế, ngu si, nhiều phiền não ở cõi này.
Khi ấy, trong một ngàn người lại có một người tên là Hỏa Man, thưa:
- Vừa rồi, vì sao tôn giả Bà Do Tỷ Nựu nguyện ở trong đời ngũ trược xấu ác thành Chánh Giác?
Vị thầy (Phạm chí) ấy đáp:
- Bồ Tát này thành tựu đại bi nên thành Chánh Giác trong đời ngũ trược. Khi ấy, chúng sanh không có người cứu hộ, không có các niệm tốt, tâm thường bị phiền não quấy nhiễu, bị các tà kiến phá hoại; vị ấy ở trong đó thành Chánh Giác mới có thể làm lợi ích lớn cho vô lượng chúng sanh, mới có thể

cứu hộ, làm nơi nương nhờ, làm nhà cửa, đèn đuốc; lại độ thoát họ qua biển lớn sanh tử và dạy cho họ an trụ trong chánh kiến, ở nơi Niết bàn, uống nước cam lồ. Đại Bồ Tát này muốn thị hiện đại bi nên nguyện nhận đời ngũ trược xấu ác như thế.

Thiện nam tử! Bấy giờ Bảo Tạng Như Lai bảo với Bà Do Tỷ Nựu rằng:

- Này thiện nam tử! Đời vị lai, trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong thời gian sau cùng, ở phương Đông, cách đây vô số cõi Phật nhiều như vi trần, có thế giới tên Ca Sa Tràng, ông ở trong đó sẽ thành Chánh Giác hiệu là Kim Sơn Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Bất giờ, Bà Do Tỷ Nựu lại bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con xin đem đầu mặt kính lễ dưới chân Phật. Cúi xin đức Như Lai đem hai chân với trăm phước trang nghiêm đặt trên đỉnh đầu con.

Thiện nam tử! Khi Bà Do Tỷ Nựu nói như vậy xong và kính lễ sát chân Phật Bảo Tạng, thì bàn chân với trăm phước của Như Lai đã đặt trên đỉnh đầu của ông. Đức Phật nói bài kệ khen ngợi:

Bậc tâm đại bi
Hãy nên đứng dậy
Trí tuệ sắc bén
Thành đạo Bồ Tát
Vì quả Bồ đề
Cắt đứt trói buộc
Của dây phiền não
Đời sau thành Phật
Lợi ích tất cả
Vô lượng chúng sanh.

Thiện nam tử! Bà Do Tỷ Nựu nghe kệ xong, rất hoan hỷ, liền đứng dậy lạy Phật, ngồi cách Phật không xa để nghe pháp.

Thiện nam tử! Khi ấy, đồng tử Hỏa Man ở trước Phật Bảo Tạng, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay bạch:

- Con nguyện ở thế gian này phát tâm thành Chánh Giác, nếu có chúng sanh bị ba độc chi phối, không chuyên tâm trụ vào pháp lành, những người tâm bất thiện thọ bốn vạn tuổi, khi ấy con sẽ thành Chánh Giác.

Bảo Tạng Như Lai bảo Hỏa Man rằng:

- Thiện nam tử! Vào đời vị lai trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong thời gian sau cùng, thế giới Phật này có tên là Ta Bà. Vì sao tên là Ta Bà? – Các chúng sanh ở đây chịu đựng ba độc và các phiền não cho nên cõi đó gọi là thế giới Nhẫn. Khi ấy có đại kiếp tên

Thiện Hiền, vì sao kiếp tên là Thiện Hiền? – Trong đại kiếp này có nhiều chúng sanh tham dục, sân hận, ngu si, kiêu mạn, có ngàn đức Thế Tôn thành tựu đại bi xuất hiện ở đời.

Thiện nam tử! vào đầu hiền kiếp, loài người thọ bốn vạn tuổi, trong ngàn Phật, vị Phật đầu tiên thành Phật hiệu là Câu Lưu Tôn Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiện Nhân Sư, Phật Thế Tôn, vì chúng sanh thuyết pháp ba thừa, làm cho vô lượng chúng sanh thoát khỏi sanh tử, đạt đến Niết bàn.

Thiện nam tử! Bấy giờ đồng tử Hỏa Man đến trước Phật, lạy chân Ngài, rồi ngồi sang một bên nghe pháp.

Thiện nam tử! Đồng tử thứ hai tên là Hư Không, ngồi ở trước Phật, bạch Phật rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Con đời sau tiếp theo Câu Lưu Tôn Như Lai, khi loài người sống ba vạn tuổi con sẽ thành Chánh Giác.

Khi ấy, đức Thế Tôn bảo đồng tử Hư Không:

- Thiện nam tử! Đời vị lai trải qua một hàng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng, vào giữa hiền kiếp, có thế giới Ta Bà, tiếp sau Phật Câu lưu Tôn, khi loài người sống ba vạn tuổi, ông sẽ ở trong đó thành Chánh Giác hiệu là Già Na Câu Mâu Ni Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, có danh tiếng lớn vang khắp thế gian.

Bấy giờ đồng tử Hư Không nghe thọ ký xong, đem đầu mặt lạy sát chân Phật rồi đi nhiễu bên phải ba vòng, đứng ở trước Phật, đem vô số hoa dâng lên Phật, chắp tay cung kính lạy, dùng kệ khen Phật:

Hộ trì thân tâm
Khéo nhập thiền định
Dùng tiếng vi diệu
Răn dạy điều hay
Tâm Ngài thanh tịnh
Không hề loạn nhơ
Tuy dạy chúng sanh
Chẳng hoại chánh pháp
Danh tiếng sáng chói
Luôn luôn chánh niệm
Trăm phước công đức
Vô cùng rộng lớn
Chỉ bầy đạo tốt
Cho các chúng sanh

Dựng cờ Tiên Thắng
Các núi công đức
Đem lợi ích cho
Vô lượng chúng sanh
Khiến cho tất cả
Công đức đủ đầy
Lại cho chúng sanh
Tịch diệt đạo đế
Thiêu đốt phiền não
Như núi Tu Di
Ở trong ba cõi
Sanh tâm đại bi
Và thọ ký chi
Vô lượng chúng sanh

Thiện nam tử! Bấy giờ, đồng tử thứ ba tên Tỳ Xá Cúc Đa, ở trước Phật dùng bảy giường báu, trên giường trải nệm chiếu giá trị ngàn vạn lượng vàng, ở trên giường đó đặt bình bằng vàng đựng đầy bảy báu, bình rửa bằng vàng, cây gậy xinh đẹp bằng bảy báu... cúng dường đức Thế Tôn và Tỳ kheo Tăng. Làm việc cúng dường xong, đồng tử bạch Phật:

- Kính bạch đức Thế Tôn! Con đời vị lai, trải qua một hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, trong thời gian sau cùng, vào hiền kiếp con nguyện thành Chánh Giác. Bấy giờ tuổi thọ loài người giảm dần, chúng sanh mới sanh vào đời ngũ trược, rất nặng về tham dâm, giận hờn, ngu si, keo kiệt, ganh ghét, hành động tà kiến, theo ác tri thức, các căn bất thiện che lấp tâm họ, tâm không thực hành các căn lành, xa lìa chánh kiến, sống theo tà mạng. Sau khi Già Na Ca Mâu Ni Bát Niết bàn, chánh pháp diệt xong, tất cả chúng sanh mù tối, không có mắt trí tuệ, không có thấy hướng dẫn. Khi loài người thọ hai vạn tuổi thì con sẽ thành Chánh Giác.

Thiện nam tử! Khi Bảo Tạng Như lai khen Tỳ Xá Cúc Đa:

- Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Ông đã thành tựu trí tuệ vô thượng, ông sẽ ở đời ngũ trược – và vào giai đoạn đầu – khi tuổi thọ loài người đủ hai vạn tuổi, họ mờ tối, không có mắt trí tuệ, không có thầy hướng dẫn, ông ở nơi đó thành Chánh Giác. Nay hiệu của ông là Đại Bi Trí Tuệ.

Phật bảo Bồ Tát Đại Bi Trí Tuệ:

- Thiện nam tử! Ông ở đời vị lai trải qua một hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng vào giữa hiền kiếp, khi loài người sống hai vạn tuổi, khi ấy ông thành Chánh Giác hiệu là Ca Diếp Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc,

Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.
Thiện nam tử! Bấy giờ, Bồ Tát Đại Bi Trí Tuệ liền lạy Phật rồi lui đứng một bên, đem vô số hương hoa, hương bột, hương thoa cúng dường đức Thế Tôn, dùng kệ khen Phật:
Thế Tôn trong đời
Lợi ích chúng sanh
Làm cho chúng sanh
Sanh tâm ưa thích
Pháp môn Niệm, Định
Tâm được chuyên nhất
Con nghe diệu âm
Tâm rất hoan hỷ
Trí tuệ phương tiện
Đầy đủ tất cả
Nên hay thực hành
Giáo hóa chúng sanh
Lại cùng vô lượng
Vô biên chúng sanh
Thọ ký đạo quả
Vô thượng Bồ đề
Nhờ đó được thấy
Thần túc trí tuệ
Của Phật mười phương
Thảy đều bình đẳng
Chư Phật có được
Công đức vi diệu
Và cùng thị hiện
Tu đạo Bồ Tát
Thọ ký chúng sanh
Thành Vô thượng đạo
Nếu muốn xưng tán
Không thể hết được
Nên hôm nay con
Cúi đầu kính lạy.
Bấy giờ Phạm chí Bảo Hải lại bảo đồng tử Tỳ Xá Da Vô cấu thứ tư:
- Thiện nam tử! ông có thể phát tâm thành Chánh Giác.
Thiện nam tử! khi ấy, Tỳ Xá Da Vô Cấu ở trước Phật, bạch:
- Kính bạch đức Thế tôn! Con nguyện ở giữa hiền kiếp của thế giới này cầu thành Chánh Giác, không phải ở trong đời ngũ trược ác như quốc độ Phật Ca

Diếp. Sau khi Ca Diếp Như Lai Bát Niết bàn, chánh pháp diệt xong, tuổi thọ loài người giảm dần xuống mười ngàn tuổi, các việc bố thí, điều phục, trì giới... thảy điều bị diệt hết. Các chúng sanh tâm lành giảm dần, xa lìa bảy loại tài sản của bậc Thánh; đối với ác tri thức cho là Thế Tôn; đối với ba loại phước, tâm hoàn toàn không học; xa lìa hạnh lành, siêng làm ba việc ác; bị các phiền não che lấp nên tâm không thấy được trí tuệ; đối với ba thừa không muốn tu học. Trong chúng sanh ấy, nếu con muốn thành Chánh Giác, còn không có người có thể làm ngăn ngại được, huống là khi tuổi thọ của loài người chỉ còn một ngàn tuổi. Cho đến khi loài người thọ trăm tuổi, khi ấy trong chúng sanh danh từ thiện pháp còn không có, huống là có người làm việc thiện. Đời ác ngũ trược, tuổi thọ của con người giảm dần cho đến chỉ còn mười tuổi, kiếp đao lại nổi lên, ngay khi ấy con sẽ từ cõi trời đến ủng hộ chúng sanh, chỉ dạy pháp lành, làm cho họ xa lìa các pháp chẳng lành, cho đến tu học theo mười điều lành, xa lìa các phiền não của mười điều ác, làm cho chúng sanh được thanh tịnh và diệt đi năm trược. Sau đó, tuổi thọ loài người tăng dần đến tám vạn tuổi, bấy giờ con sẽ thành Chánh Giác. Khi ấy, chúng sanh ít tham dâm, giận dữ, ngu si, vô minh, keo kiệt, ganh ghét và con thuyết pháp ba thừa làm cho chúng sanh tu tập theo.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, cúi xin đức Như Lai thọ ký cho con thành Chánh Giác.

- Bạch đức Thế Tôn! nếu con không được thọ ký như vậy, ngày hôm nay con sẽ cầu Thanh Văn hoặc cầu Duyên Giác, nương nơi năng lực đó để mau được giải thoát, vượt khỏi sanh tử.

Phật Bảo Tạng bảo với Tỳ Xá Da Vô Cấu:

- Thiện nam tử! Bồ Tát có 4 việc tiêu cực, Bồ Tát nào đủ bốn pháp như thế này thì tham đắm sanh tử, ở trong ngục sanh tử chịu các khổ não, không thể mau thành Chánh Giác. Những gì là bốn?

1. Hành động thấp kém
2. Bạn bè thấp kém
3. Bố thí thấp kém.
4. Chí nguyện thấp kém.

Thế nào là Bồ Tát hành động thấp kém?

- Như có Bồ Tát phá giới, không khéo giữ nghiệp thân khẩu. Đây gọi là hành động thấp kém.

Thế nào là bạn bè thấp kém?

- Bồ Tát có bạn bè thấp kém, gần gũi Thanh Văn và Bích Chi Phật, cùng tùy thuận với họ. Đây gọi là Bồ Tát bạn bè thấp kém.

Thế nào là bố thí thấp kém?

- Không có thể xả bỏ tất cả những gì mình có. Đối với người nhận, có tâm phân biệt. Vì mong được lên cõi trời hưởng thọ khoái lạc cho nên làm việc bố thí. Đây gọi là Bồ tát bố thí thấp kém.

Thế nào là chí nguyện thấp kém?

- Không thể nhất tâm nguyện nhận thế giới thanh tịnh vi diệu của chư Phật và thệ nguyện không phải vì giáo hóa tất cả chúng sanh. Đó gọi là Bồ tát chí nguyện thấp kém.

Bồ Tát có bốn pháp tiêu cực này thì ở mãi trong sanh tử chịu các khổ não, không thể mau thành Chánh Giác.

Thiện nam tử! Có bốn pháp, Bồ tát nào thành tựu thì có thể mau thành Chánh Giác. Những gì là bốn?

1- Hay giữ gìn giới cấm trong sạch; hộ trì thân, miệng ý; giữ gìn các pháp hạnh.

2- Gần gũi người tu học Đại thừa và cùng giúp nhau tu học theo pháp.

3- Có thể xả bỏ hoàn toàn những vật của mình, đem tâm đại bi bố thí cho tất cả chúng sanh.

4- Nhất tâm thệ nguyện nhận vô số thế giới trang nghiêm của chư Phật, cũng vì giáo hóa cho hết thảy chúng sanh.

Bồ tát nào thành tựu bốn pháp này thì sẽ thành Chánh Giác.

Lại có bốn pháp, nếu Bồ Tát thành tựu thì có thể giữ được đạo Vô thượng Bồ đề. Những gì là bốn?

1- Siêng năng thực hành các Ba la mật.

2- Cứu giúp tất cả vô lượng chúng sanh.

3- Tâm không xa lìa bốn hạnh vô lượng.

4- Tự tại với các thần thông.

Đây gọi là bốn pháp mà Bồ Tát thành tựu thì có thể giữ được đạo Vô thượng Bồ đề.

Có bốn pháp khiến tâm không nhàm chán. Những gì là bốn?

1- Thực hành bố thí.

2- Nghe pháp.

3- Tu hành.

4- Cứu hộ chúng sanh.

Bốn pháp như vậy khiến tâm không nhàm chán, Bồ tát nên học.

Có bốn Vô tận tạng, các Bồ tát nên thành tựu. Những gì là bốn?

1- Tín căn.

2- Thuyết pháp.

3- Nguyện được căn lành.

4- Cứu giúp các chúng sanh bần cùng.

Đó là bốn Vô tận tạng để tu tập đầy đủ của Bồ Tát.

Có bốn pháp thanh tịnh Bồ Tát phải thành tựu. Những gì là bốn?

1. Trì giới thanh tịnh vì không có ngã.
2. Thiền định thanh tịnh vì không chấp trước về chúng sanh.
3. Trí huệ thanh tịnh vì không chấp trước về tuổi thọ.
4. Giải thoát tri kiến thanh tịnh vì không chấp trước về người.

Đây là bốn pháp thanh tịnh. Nếu Bồ Tát thành tựu bốn pháp này thì mau thành Chánh Giác, chuyển Hư không pháp luân, chuyển bất khả tư nghì pháp luân, chuyển Bất khả lượng pháp luân, chuyển Vô ngã pháp luân, chuyển Vô ngôn thuyết pháp luân, chuyển xuất thế pháp luân, chuyển Thông đạt pháp luân, chuyển bánh xe vi diệu mà chư thiên không thể chuyển.

- Thiện nam tử! Đời vị lai trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng, vào đầu hiền kiếp, sau khi năm trược diệt, tuổi thọ loài người tăng lên đến tám vạn tuổi, vào thời đó ông sẽ thành Chánh Giác, hiệu là Di Lặc Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Bấy giờ, đồng tử Tỳ Xá Da đảnh lễ Phật, lui đứng một bên, đem vô số hương hoa, hương bột, hương thoa cúng dường Phật và Tỳ kheo Tăng, nói kệ khen ngợi:

Thế Tôn thanh tịnh
Như núi vàng vòng
Bạch hào giữa mày
Trắng như ngọc kha
Đúng lúc vì con
Nói pháp vi diệu
Thọ ký đời sau
Con được thành Phật.
Ai được thấy nghe
Mà không chấp nhận
Tiên thánh Đại giác
Công đức chiếu đời.

Thiện nam tử! Bấy giờ, một ngàn đồng tử của Phạm chí Bảo Hải, chỉ trừ một người, tất cả đang đọc tụng ngoại điển Tỳ Đà, đều đã được khuyến hóa Vô thượng Chánh Giác, như: Câu Lưu Tôn, Ca Na Già Mâu Ni, Ca Diếp, Di Lặc. Người thứ năm tên Sư Tử Quang Minh, cũng như trong số ngàn người ấy, chỉ trừ một người, ngoài ra đều nguyện sẽ thành Chánh Giác trong Hiền kiếp. Trong chúng đó, người nhỏ nhất tên Trì Đao Kiện Tật, cũng được Phạm chí Bảo Hải giáo hóa làm cho phát tâm thành Chánh Giác.

Thiện nam Tử! Nay ông chớ quán sát lâu dài mà xa lìa tâm cầu giác ngộ, hãy vì các chúng sanh mà phát tâm đại bi.

Bấy giờ Phạm chí liền vì Trì Đao Kiện Tật thuyết kệ:

Ấm giới các nhập
Ràng buộc chúng sanh
Sợ, già, bệnh, chết
Đọa nơi biển ải
Nhốt trong ba cõi
Nơi ngục đáng sợ
Uống độc phiền não
Gây hại lẫn nhau
Bị đọa lâu dài
Trong biển khổ não
Si tối không mắt
Bị mất chánh đạo
Ở mãi sanh tử
Thiện căn bị lấp
Chúng sanh ba cõi
Các khổ đốt cháy
Do lìa chánh kiến
Sống trong tà kiến
Luân hồi sanh tử
Ở trong năm đường
Ví như bánh xe
Không được dừng nghỉ
Có các chúng sanh
Mất con mắt pháp
Tối tăm không thấy
Không người cứu giúp
Ông nên cứu bằng
Vô lượng trí tuệ
Để lìa si hoặc
Phát tâm Bồ đề
Nên vì chúng sanh
Làm thiện tri thức
Thiêu hết ái kết
Cởi trói phiền não
Nên vì chúng sanh
Phát tâm Bồ đề
Người mất mắt pháp
Bị si che lấp
Cần cho thắng đạo
Để xa lìa si

Ngục hữu sanh tử
Lửa lớn đốt cháy
Cho pháp cam lồ
Cho được đày đủ
Nay ông mau đi
Đến ngay chỗ Phật
Đầu mặt lạy chân
Vì lợi ích lớn
Ngay nơi chỗ Phật
Phát nguyện diệu thắng
Đã nguyện thắng diệu
Khéo nhớ giữ gìn
Ông ở đời sau
Làm thầy trời người,
Cũng sẽ nguyện giúp
Chúng sanh hết sợ
Cứu giúp tất cả
Khiến điều giải thoát
Cũng khiến đầy đủ
Căn lực giác đạo
Mưa pháp vũ lớn
Thì nước trí huệ
Diệt lửa khổ não
Của các chúng sanh.

Thiện nam tử! Khi ấy, Trì Đao Kiện Tật thưa:

- Tôn giả! Nay nguyện của tôi là không cầu quả báo sanh lên trời, không cầu Thanh Văn, Bích Chi Phật thừa, tôi chỉ cầu Vô thượng Đại thừa chỉ còn đợi suy nghĩ về thời gian, nơi chốn giáo hóa chúng sanh và phát nguyện hoàn thiện. Nay tôi tư duy các việc như vậy. Tôn giả! Hãy đợi giây lát để nghe tiếng Sư tử rống của tôi.

Thiện nam tử! Khi ấy có năm người thị giả Phạm chí Bảo Hải đang từ từ đi tới, họ tên là:

1. Thủ Long
2. Lục Long
3. Thủy Long
4. Hư Không Long
5- Diệu Âm Long.

Phạm chí bảo với họ rằng:

- Lúc này các ông hãy phát tâm thành Chánh Giác.

Năm người thưa:

- Tôn giả! Chúng con hoàn toàn không có gì để cúng dường Phật và chúng Tăng, chưa trồng căn lành, làm sao phát tâm thành Chánh Giác được?
Thiện nam tử! Khi ấy, Phạm chí lấy chiếc vòng báu bên tai trái của mình trao cho Thủ Long, lấy chiếc vòng quý bên tai phải trao cho Lục Long, đem giường báu đang ngồi trao cho Thủy Long, đem gậy báu đang dùng trao cho Hư Không Long, Đem bình sữa bằng vàng trao cho Diệu Âm Long và bảo rằng:
- Đồng tử! Các ông có thể đem vật này cúng dường Phật và chúng Tăng để phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Hết quyển thứ năm

---o0o---

Quyển Thứ Sáu

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 4)

Bấy giờ, năm người liền đến chỗ Phật, đem vật vừa nhận được cúng dường Thế Tôn và Tỳ kheo Tăng. Cúng dường xong, họ bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Cúi xin Như Lai thọ ký cho con thành Chánh Giác vào Hiền kiếp.

Thiện nam tử! Khi ấy, Bảo Tạng Như Lai liền thọ ký cho năm người thành Chánh Giác bằng lời dạy:

- Thủ Long! Ở đời sau, trong Hiền kiếp, ông sẽ thành Phật hiệu là Kiên Âm Như Lai, mười hiệu đầy đủ. Sau khi Kiên Âm Như Lai Bát Niết Bàn, Lục Long kế tiếp sẽ thành Phật hiệu là Khoái Lạc Tôn Như Lai, đầy đủ mười hiệu. Sau khi Phật Khoái Lạc Tôn Bát Niết Bàn, Thủy Long kế tiếp sẽ thành Phật hiệu là Đạo Sư Như Lai, đầy đủ mười hiệu. Sau khi Phật Đạo Sư Bát Niết Bàn, Khi Không Long kế tiếp sẽ thành Phật hiệu là Ái Thanh Tịnh Như Lai, đầy đủ mười hiệu. Sau khi Phật Ái Thanh Tịnh Như Lai Bát Niết Bàn, Diệu Âm Long kế tiếp sẽ thành Phật hiệu là Na La Diên Thắng Diệp Như Lai, đầy đủ mười hiệu.

Thiện nam tử! Sau khi Bảo Tạng Như Lai thọ ký cho năm người này vào Hiền kiếp thành Phật, Phạm chí Bảo Hải lại bảo Trì Đao Kiện Tật:

- Thiện nam tử! Ông có thể nhận vô số thế giới trang nghiêm tịnh diệu. Tùy theo sự ưa thích, ông có thể phát nguyện ban cho tất cả chúng sanh pháp vị cam lồ, chuyên tâm siêng năng hành đạo Bồ Tát, cẩn thận chớ suy nghĩ về kiếp số dài lâu.

Thiện nam tử! Khi ấy Phạm chí đưa Trì Đao Kiện Tật đến gặp Phật và bạch:

- Bạch đức Thế Tôn! Đời vị lai, trong Hiền kiếp có bao nhiêu Phật xuất thế sau đức Như Lai?

Phật bảo Trì Đao Kiện Tật:

- Thiện nam tử! Trong nửa Hiền kiếp có một ngàn bốn trăm vị Phật xuất hiện ở đời.

Trì Đao Kiện Tật thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Trong Hiền kiếp kia, chư Phật Thế Tôn Bát Niết bàn xong, Diệu Âm Long thành Chánh Giác sau cùng, hiệu là Na La Diên Thắng Diệp.

- Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện vào lúc đó tu đạo Bồ Tát, tu tất cả các hạnh khổ như: trì giới, bố thí, đa văn, tinh tấn, nhẫn nhục, ái ngữ, phước đức, trí tuệ, vô số trợ đạo. Chư Phật ở Hiền kiếp, khi sắp thành Phật, nguyện cho con được dâng cúng thức ăn uống trước tiên. Sau khi chư Phật Niết bàn, con thân nhận xá lợi và dựng tháp cúng dường, hộ trì chánh pháp. Thấy người hủy giới, khuyến hóa họ giữ gìn giới luật. Người xa lìa chánh kiến, đọa tà kiến thì con khuyến hóa họ sống theo chánh kiến. Với người tâm toán loạn thì con khuyến hóa họ an trụ định tâm. Người không oai nghi thì con khuyến hóa họ an trụ oai nghi của bậc thánh. Nếu có chúng sanh muốn tu hành thiện căn, con sẽ chỉ dạy thiện căn cho họ. Sau khi các đức Thế Tôn kia Niết bàn, chánh pháp sắp diệt, lúc bấy giờ con sẽ ở ngay trong thế giới đó, đốt đèn chánh pháp, hộ trì làm cho không đoạn tuyệt; trong kiếp đao binh con sẽ giáo hóa tất chúng sanh giữ giới, chẳng sát hại lẫn nhau, cho đến được chánh kiến, giúp chúng sanh thoát khỏi mười điều ác, an trụ trong mười điều lành, diệt các tối tăm, mở bầy thiện pháp. Con sẽ diệt hết kiếp trược, kiến trược, phiền não trược, chúng sanh trược, mạng trược. Nơi kiếp đói khát, con sẽ khuyến hóa tất cả chúng sanh tu tập bố thí Ba la mật, cho đến trí tuệ Ba la mật cũng như vậy. Khi chúng sanh an trụ vào sáu Ba la mật, dứt hết các sự đói khát, hắc ám, dơ nhớp, oán tặc, đấu tranh và các thứ phiền não của họ, con sẽ làm cho họ được tịch diệt, con sẽ giáo hóa làm cho tất cả

chúng sanh an trụ trong pháp Lục hòa, bốn nhiếp pháp và diệt trừ hết những tật bệnh tối tăm cho chúng sanh.

- Vào nửa Hiền kiếp, sau khi một ngàn bốn trăm vị Phật ra đời, nhập Niết bàn và lúc chánh pháp ấy diệt hết thì con sẽ thành Chánh Giác. Như là tuổi thọ và đệ tử Thanh Văn của một ngàn bốn trăm vị Phật kia, tuổi thọ và đệ tử Thanh Văn của con cũng lại như vậy. Như sự điều phục chúng sanh của một ngàn bốn trăm đức Phật trong nửa Hiền kiếp, con nguyện cũng điều phục chúng sanh ở nửa Hiền kiếp. Đệ tử Thanh Văn của chư Phật trong nửa Hiền kiếp, phá hủy cấm giới, rơi vào các tà kiến, đối với chư Phật không trung chính, sanh tâm sân hận não hại, phá Pháp, hoại Tăng, phỉ báng Hiền Thánh, hủy hoại chánh pháp, tạo tội nghịch ác.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con thành chánh giác, con sẽ vét sạch hết bùn nhơ sanh tử, làm cho họ được vào trong thành Niết bàn, không sợ hãi. Sau khi con Bát Niết bàn, chánh pháp cùng một lúc diệt hết theo Hiền kiếp. Nếu con Niết bàn, Hiền kiếp và chánh pháp diệt hết thì xương, răng của con cùng với xá lợi sẽ biến hóa làm hình tượng Phật với ba mươi hai trang nghiêm nơi thân, trong mỗi tướng có tám mươi vẻ đẹp thứ lớp trang nghiêm khắp vô lượng vô biên thế giới của chư Phật trong mười phương. Mỗi hóa Phật dùng ba thừa giáo hóa vô lượng vô biên chúng sanh, làm cho không thối chuyển.

- Nếu thế giới kia, khi kiếp bệnh phát sanh, không có Phật pháp thì hóa Phật này cũng sẽ đến đó giáo hóa chúng sanh như đã nói ở trước.

- Các thế giới nào không có trân bảo, con nguyện làm như ý ma ni bảo châu, mưa các trân bảo, tự nhiên phát ra kho chứa toàn vàng.

- Các thế giới nào có các chúng sanh lìa các căn lành, bị các khổ trói thân, ở đó con sẽ làm mưa hương Ưu đà sa, vô số các hương ngưu đầu, trầm thủy, làm cho chúng sanh hết các bệnh phiền não, các bệnh tà kiến, bệnh thân tứ đại, làm cho tâm ý họ siêng năng tu hành ba loại phước, v à khi qua đời được sanh vào cõi trời.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con hành đạo Bồ Tát, làm lợi ích chúng sanh như vậy; khi thành Chánh Giác, con sẽ làm Phật sự lợi ích chúng sanh như vậy; sau khi con Bát Niết bàn, xá lợi sẽ đến vô lượng thế giới, làm lợi ích c húng sanh như vậy.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con chẳng thành tựu, bản thân con chẳng được lợi ích, con không thể làm Đại Y vương, không làm lợi ích cho

các chúng sanh, thì con đã dối trá với chư Phật Như Lai đang ở khắp vô lượng vô biên thế giới trong mười phương, và các Ngài cũng không nên thọ ký cho con thành Chánh Giác. Thế Tôn đối với vô lượng vô biên vô số chúng sanh được Phật thọ ký cho thành Chánh Giác, con cũng không được thấy những vị đó, cũng không được nghe âm thanh Phật, Pháp, Tăng, âm thanh hành thiện pháp và thường bị đọa trong địa ngục A Tỳ.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con được thành tựu, bản thân con được lợi ích thì lúc này Như Lai sẽ khen ngợi con. Khi ấy, Phật liền khen ngợi Trì Đao Kiện Tật:

- Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Ông ở đời sau làm Đại Y vương, làm cho các chúng sanh lìa các khổ não, do đó nên tên ông là Hỏa Tịnh Dược Vương.

Phật bảo Hỏa Tịnh Dược Vương:

- Vào đời sau, trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đẳng a tăng kỳ kiếp, giai đoạn cuối cùng của Hiền kiếp, có một ngàn bốn trăm đức Phật sắp thành Chánh Giác, ông sẽ được dâng cúng thức ăn cho tất cả các Ngài như nguyện của ông ở trên.

Sau khi Phật Na La Diên Thắng Diệp Bát Niết bàn, chánh pháp diệt xong, ông sẽ thành Chánh Giác hiệu là Lâu Chí Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, sống lâu nửa kiếp, có các đệ tử Thanh Văn giống như đệ tử Thanh Văn của một ngàn bốn trăm đức Phật. Sự giáo hóa chúng sanh sau khi Bát Niết bàn, chánh pháp diệt cùng với Hiền kiếp, xá lợi, xương, răng hóa ra hình tượng Phật, cho đến... sanh vào trong cõi thiên, cũng lại như trước đã nói.

Bấy giờ, Bồ Tát Hỏa Tịnh Dược Vương bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện con thành tựu, bản thân con được lợi ích, cúi xin Như Lai đưa tay sắc vàng với trăm phước trang nghiêm xoa trên đảnh đầu con.

Thiện nam tử! Khi ấy Bảo Tạng Như Lai đưa tay với trăm phước trang nghiêm xoa trên đảnh đầu Hỏa Tịnh Dược Vương.

Thiện nam tử! Bồ Tát

Hỏa Tịnh Dược Vương được việc này xong, tâm rất hoan hỷ, liền lạy Phật, lui đứng một bên.

Bấy giờ, Phạm chí Bảo Hải đem y trời đẹp trao cho Bồ Tát Hỏa Tịnh Dược Vương và khen:

- Lành thay! Lành thay! Thiện nam từ! Nguyện của ông hết sức đặc biệt, hết sức kỳ lạ. Từ nay về sau không cần phải sách tấn ông nữa, ông thường được tự tại tu tập hạnh an lạc.

Bấy giờ, Phật bảo Bồ Tát Tịch Ý:

- Thiện nam từ! Khi ấy, Phạm chí Bảo Hải suy nghĩ: "Ta đã khuyên vô lượng vô biên trăm ngàn ức na do tha chúng sanh, làm cho an trụ Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Ta thấy các Đại Bồ Tát này, mỗi ngài đều phát nguyện nhận cõi Tịnh Độ, chỉ trừ Bà Do Tỷ Nựu. Các Bồ Tát khác trong Hiền kiếp này cũng xa lìa ngũ trược, trong đời cuối cùng ta sẽ đem pháp vị chơn chánh ban cho chúng sanh. Ta cũng sẽ làm các nguyện lành trang nghiêm bền vững như sư tử rống, khiến cho tất cả Bồ Tát nghe rồi rất lấy làm kỳ lạ, thán phục là việc chưa từng có. Lại khiến tất cả đại chúng: trời, rồng. quỷ, thần, càn thát bà, a tu la, ca lâu la, khẩn na la, ma hầu la già, ngươi và phi nhân chắp tay cung kính cúng dường ta, làm cho Phật Thế Tôn khen ngợi ta và thọ ký cho ta, làm cho chư Phật ở khắp vô lượng vô biên trong mười phương đang giảng thuyết chánh pháp mà khi nghe ta rống tiếng sư tử đều khen ngợi, thọ ký cho ta thành Chánh Giác và cũng sai sứ giả đi đến nơi làm cho đại chúng đều được thấy. Nay ta phát thệ nguyện lớn sau cùng là thành tựu hết thảy tâm đại bi của Bồ Tát, cho đến thành Chánh Giác xong, nếu có chúng sanh nào nghe danh hiệu đại bi của ta đều sanh tâm thán phục. Sau này, nếu có Bồ Tát nào thành tựu đại bi cũng sẽ nguyện nhận thế giới như vậy. Trong thế giới này có chúng sanh nào không biết chánh pháp, mờ mịt, không có mắt trí tuệ, ở trong bốn dòng nước dữ, các Bồ Tát này sẽ cứu hộ và thuyết pháp cho họ. Cho đến khi ta đã nhập Niết bàn, trong vô lượng vô biên các thế giới khắp mười phương trong hiện tại, chư Phật đều khen ngợi danh hiệu ta giữa các Bồ Tát và đại chúng, và cũng thuyết về thiện nguyện của ta, làm cho Bố Tát kia dùng đại bi xông ướp tâm. Sau khi chuyên tâm lắng nghe việc này thì họ rất kinh ngạc, khen chưa từng có, làm cho từ bi đã có thêm rộng lớn. Như ta đã nguyện nhận cõi bất tịnh, các Bồ Tát đây đều như ta, nơi thế giới bất tịnh thành Chánh Giác, cứu chúng sanh ra khỏi bốn dòng bạo lưu" [1], làm cho tu tập theo ba thừa, cho đến đắc Niết bàn.

Thiện nam tử! Sau khi tư duy về nguyện đại bi như vậy, Phạm chí Bảo Hải bày vai áo bên phải, đi đến gặp Phật. Bấy giờ có đến trăm ngàn vạn ức chư thiên trong hư không trời âm nhạc trời, mưa vô số hoa, tất cả đồng thanh khen ngợi:

- Lành thay! Lành thay! Bậc đại trượng phu đang đi đến chỗ Phật để phát nguyện đặc biệt, muốn dùng nước trí tuệ diệt phiền não của chúng sanh trong thế gian.

Bấy giờ, tất cả đại chúng cùng chắp tay cung kính, ở trước Phạm chí đồng thanh lễ kính và khen ngợi:

- Lành thay! Lành thay! Bậc Đại trí tuệ tôn kính. Chúng con đang được lợi ích lớn, có thể lập các nguyện trọn vẹn kiên cố. Chúng con nguyện được nghe tôn ý bằng thiện nguyện của ngài.

Khi ấy, ở ngay trước Phật, Phạm chí vừa quỳ gối bên phài sát đất thì ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách, vô số âm nhạc không đánh tự vang lên, chim bay, thú chạy vang lên âm thanh hòa nhau, tất cả cây cối trổ hoa sái mùa. Trong tam thiên đại thiên thế giới, chúng sanh ở dưới đất đối với Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hoặc đã phát tâm, hoặc chưa phát tâm, chỉ trừ địa ngục, ngã quỷ, súc sanh hạ liệt. Ngoài ra, tất cả chúng sanh đều sanh tâm lợi ích lớn, tâm thuần thiện, tâm không oán tặc, tâm không uế trược, tâm từ, tâm hy hữu. Chúng sanh trên không đang ở trên hư không đều phát tâm hoan hỷ, dâng vô số hoa, vô số âm nhạc, tràng phan, y phục để cúng dường, âm thanh nhẹ nhàng, vi diệu, ca ngợi Phạm chí... Tất cả đều nhất tâm muốn nghe Phạm chí phát thiện nguyện. Đến như chư thiên trên trời A Ca Ni Tra cũng xuống Diêm Phù Đề, ở trong hư không dâng vô số hoa, hương bột, hương xoa, vô số âm nhạc, tràng phan, y phục để cúng dường. Âm thanh nhẹ nhàng, vi diệu, tán thán, ca ngợi Phạm chí, nhất tâm tinh cần đều muốn nghe Phạm chí phát thệ nguyện.

Khi ấy, Phạm chí Bảo Hải chắp tay cung kính, nói kệ khen Phật:

An trụ thiền định

Như đại Phạm vương

Sáng rực trang nghiêm

Như Thiên Đế Thích

Bố thí tài sản

Như Chuyển Luân Vương

Giữ trân bảo đẹp

Như thần Chủ tàng

Năng lực tự tại

Như Sư tử vương

Không thể lay động

Như núi Tu Di

Tâm luôn ổn định

Như nước biển lớn

Nơi tội không tội

Tâm Ngài như đất

Trừ các phiền não

Như nước trong sạch

Thiêu các kiết tử

Như ngọn lửa mạnh

Không bị các chướng

Như trận gió lớn

Biểu hiện pháp thật

Như Tứ thiên vương

Tuôn mưa pháp vũ

Như đại Long vương

Tràn ngập tất cả

Giống như đang mưa

Phá các ngoại đạo

Như đại Luận sư

Hương thơm tỏa khắp

Như hoa Tu-man

Diệu âm thuyết pháp

Giống như Phạm thiên

Trừ các khổ não

Như Đại Y vương

Tâm bình đẳng khắp

Như mẹ thương con

Hộ vệ chúng sanh

Giống như cha lành

Thân không thể hoại

Như núi Kim cang

Chặt đứt nhánh ái

Giống như dao bén

Vượt biển sanh tử

Giống như thuyền trưởng

Dùng trí vớt người

Giống như ghe thuyền

Sáng chói trong lành

Như trăng tròn đầy

Nở hoa chúng sanh

Như trời mới mọc

Ban cho chúng sanh

Bốn quả Sa môn

Như cây mùa thu

Sanh các quả tốt

Tiên thánh vây quanh

Giống như phượng hoàng

Ý Ngài sâu rộng

Giống như biển lớn

Bình đẳng mọi loài

Giống như cây cỏ

Rõ các pháp tướng

Như xem tay không

Sống đời bình đẳng

Phẳng như mặt nước

Thành tựu diệu tướng

Đầy đủ đại bi

Hay thọ ký cho

Vô lượng chúng sanh

Nay con điều phục

Vô lượng chúng sanh

Cúi xin Như Lai

Thọ ký cho con

Nơi đời vị lai

Thành tựu thắng đạo

Đại tiên Thế Tôn

Trí tuệ vi diệu

Xin dùng diệu âm

Chân thật nói ra

Con nơi đời ác

Siêng tu các nhẫn

Đánh giặc phiền não

Cùng các kiết sử

Cứu độ vô lượng

Tất cả chúng sanh

Sống được an lạc

Trong đạo tịch diệt.

Thiện nam tử! Khi Phạm chí Hải Bảo thuyết kệ tán thán Phật xong, tất cả đại chúng đều khen:

- Lành thay! Lành thay! Đại trượng phu tán thán đức Như Lai pháp vương rất hay.

Khi ấy, Phạm chí lại bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Con đã giáo hóa vô lượng đức chúng sanh phát tâm Vô Lượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Các chúng sanh này nguyện nhận thế giới tịnh diệu, lìa cõi bất tịnh, đem tâm thanh tịnh trồng các căn lành, khéo hộ trì chúng sanh để điều phục họ. Đồng tử Hỏa Man, v.v... một ngàn bốn trăm người cùng đọc tụng ngoại điển Tỳ Đà, Như Lai đã vì số người này mà thọ ký cho họ trong Hiền kiếp sẽ được thành Phật. Có các chúng sanh làm nhiều việc tham dâm, sân si, kiêu mạn, sẽ được điều phục tất cả và an trụ trong ba thừa. Một ngàn bốn trăm Phật này đã từ bỏ những phiền não sâu dầy của chúng sanh như là: đời ngũ trược xấu ác hay tạo tội ngũ nghịch, phá hoại chánh pháp, phỉ báng Thánh nhân, thực hành tà kiến, lìa bảy tài sản của Thánh, bất hiếu cha mẹ; đối với Sa môn, Bà la môn không có tâm cung kính; làm những việc không nên làm, việc nên làm lại không làm, không làm việc phước, không sợ đời sau; tâm không muốn thực hành ba loại phước, không cầu quả báo trên trời, trong loài người; siêng làm việc ác hướng đến ba bất thiện, xa lìa thiện tri thức, không biết gần gũi người trí tuệ chân thật; luân hồi ba cõi, ở trong ngục sanh tử, trôi lăn theo bốn dòng dữ, chìm đắm nơi sông tro, bị si mê làm cho tối tăm, xa lìa các nghiệp lành, chuyên làm vị Phật kia xả bỏ nghiệp ác... Chúng sanh như vậy, thế giới của chư Phật không dung nạp, ruồng đuổi, nên đến tập họp ở thế giới này. Do xa lìa nghiệp lành, hành động theo hạnh nghiệp chẳng thiện, tập hợp những tội hết sức xấu xa của tà đạo lại như núi lớn.

Khi ấy, thế giới Ta Bà trong Hiền kiếp, người sống một ngàn tuổi, một ngàn bốn trăm đức Phật này không thành tựu đại bi, không nhận đời tệ ác như ở đây, khiến các chúng sanh bị luân chuyển trong sanh tử giống như máy xoay tròn không có người cứu độ, không nơi nương tựa, không nhà cửa, đèn đuốc, chịu các khổ não mà bị các vị Phật kia xả bỏ. Lại đều nguyện nhận lấy thế giới tịnh diệu, chúng sanh trong tịnh độ phải tự hoàn thiện bản thân trước, tâm thanh tịnh xong thì siêng năng tinh tấn trồng căn lành. Đã được cúng dường vô lượng chư Phật, lại được các Ngài hộ trì. Bạch đức Thế Tôn! Có thật các người này là như vậy không?

Thế Tôn bảo với Phạm chí:

- Đúng thật như đã nói. Thiện nam tử! Các người này nhận vô số thế giới trang nghiêm theo sở thích, ta tùy theo sự ưa thích đó mà thọ ký.

Phạm chí lại bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nay tâm con giao động như là nơi cây hoa. Tâm tất lo buồn, thân tiều tụy. Các Bồ Tát này tuy phát đại bi, không thể nhận thế giới ngũ trược xấu ác này, để cho các chúng sanh kia rơi vào si ám tối tăm.

- Bạch đức Thế Tôn! Đời vị lai trải qua một hằng hà sa a tăngkỳ kiếp, vào dệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng của Hiền kiếp, loài người thọ một ngàn tuổi, bấy giờ con sẽ hành đạo Bồ Tát, ở mãi trong sanh tử nhận chịu các khổ. Nhờ năng lực Tam muội, nên Bồ Tát sẽ quyết không bỏ chúng sanh.

- Bạch đức Thế Tôn! Từ nay con thực hành sáu Ba la mật, điều phục chúng sanh. Như Phật dạy: đem tài vật bố thí, gọi là bố thí Ba la mật.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con thực hành bố thí Ba la mật, nếu có chúng sanh đời đời theo con cầu xin vật cần dùng, tùy theo sự cầu xin, con sẽ cung cấp đủ thức ăn uống, y phục, vật dụng nằm, thuốc hang, nhà cửa, xóm làng, hương hoa, anh lạc, hương xoa thân, cung cấp thuốc men cho người bệnh, kẻ hầu hạ, tràng phan, bảo cái, tiền tài, lúa gạo, lụa là gấm vóc, voi ngựa, xe cộ, vàng bạc, tiền của, chân châu, lưu ly, pha lê, kha bối, ngọc bích, san hô, vật quý, giống như vật quý, mão trời, cây phất đẹp. Đối với chúng sanh bần cùng, con phát tâm đại bi đem bố thí cho hết cả. Tuy làm việc bố thí như vậy, con không cầu quả báu trên trời hay trong nhân gian, chỉ vì điều phục, cứu giúp chúng sanh. Vì lý do này nên con xả bỏ hết tư hữu của mình. Nếu chúng sanh nào cầu xin quá nhiều, như là cầu xin tôi tớ, xóm làng, thành ấp, vợ con, nam nữ, tay chân, mũi lưỡi, đầu, mặt, da thịt xương máu, thân mạng..., cầu xin vô số vật như vậy, khi ấy con sẽ phát tâm dại bi đem các vật này bố thí, không cầu quả báo, chỉ vì điều phục, cứu giúp chúng sanh.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con bố thí Ba la mật, các Bồ Tát trong quá khứ bố thí Ba la mật không sánh kịp. Thời vị lai, các Bồ Tát phát tâm thành Chánh Giác bố thí Ba la mật cũng không sánh kịp.

- Bạch đức Thế Tôn! Đời vị lai nếu có người muốn hành đạo Bồ Tát, con sẽ giúp họ bố thí Ba la mật như vậy, làm cho không ngừng nghỉ. Khi con bắt

đầu trì giới Ba la mật, vì Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác nên giữ vô số giới, tu các hạnh khổ như trong bố thí đã nói.

- Con quán vô ngã nên năm căn không bị năm trần làm thương tổn nhờ nhẫn nhục Ba la mật. Con hành nhẫn nhục Ba la mật cũng như đã nói ở trên. Quán pháp hữu vi, xa lìa các tội ác, thấy pháp vô vi vi diệu, vắng lặng, tinh tấn nên tu tập đạo Vô thượng không thối lui. Đây là tinh tấn Ba la mật.

- Con hành tinh tấn Ba la mật như vậy thuận theo tất cả nơi chốn mà tu hành tướng không, được pháp tịch diệt thì gọi đó là thiền định Ba la mật. Nếu hiểu rõ tánh các pháp vốn không sanh, nên không diệt, gọi đó là Bát Nhã Ba la mật.

Trong vô lượng ức a tăng kỳ kiếp, con siêng năng kiên cố tu tập Bát Nhã Ba la mật. Vì sao? - Đời quá khứ có Bồ Tát vì không chứng thành Chánh Giác mà vẫn tu hành Bồ Tát đạo, siêng năng kiên cố tinh tấn tu tập Bát Nhã Ba la mật . Đời vị lai có Bồ Tát vì chưa chứng thành Chánh Giá c nên hành đạo Bồ Tát siêng năng kiên cố, tinh tấn tu tập Bát Nhã Ba la mật. Do đó, vào đời vị lai con sẽ tu Bồ Tát đạo, phát tâm thành Chánh Giác, làm cho các pháp lành không đoạn tuyệt.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con mới phát tâm, đã chỉ dạy đại bi cho các Bồ Tát đời vị lai, cho đến Niết bàn. Người nào được nghe tên đại bi của con thì kinh ngạc cho là kỳ lạ và khen là việc chưa từng có. Do đó, đối với việc bố thí con không tự khen ngợi mình, không ỷ lại vào trì giới, không nhớ nghĩ đã nhẫn nhục, không ỷ lại tinh tấn, không đắm các vị ngọt của thiền. Trí tuệ có được không chấp vào ba đời. Tuy thực hành sáu Ba la mật như thế nhưng không cầu quả báo. Có các chúng sanh xa lìa bảy Thánh tài, bị vất bỏ vào thế giới không có Phật, tạo tội ngũ nghịch, hủy hoại chánh pháp, phỉ báng Thánh hiền, thực hành đạo tà, tội ác rất nặng giống như núi lớn, thường bị đạo tà che lấp, cho nên nay con vì các chúng sanh ấy mà chuyên tâm trang nghiêm tinh tấn tu tập sáu Ba la mật. Con cũng sẽ gieo trồng căn lành cho từng chúng sanh. Trong mười trung kiếp, con nguyện vào địa ngục A Tỳ chịu vô lượng khổ, trong ngã quỷ, súc sanh và quỷ thần bần cùng, người trong hạng ti tiện cũng như vậy. Nếu có chúng sanh hoàn toàn không có căn lành, mất chánh niệm, tâm cháy bỏng, con đều bảo hộ để điều phục, làm cho họ trồng căn lành cho đến Hiền kiếp. Vào giữa chừng, con không ước nguyện hưởng thụ các diệu lạc trên trời, trong loài người, chỉ trừ một lần sanh ở cõi trời Đâu Suất, đợi lúc thành Phật.

- Bạch đức Thế Tôn! Con sẽ ở mãi trong sanh tử với số kiếp như vi trần trong một thế giới Phật, đem các vật cần dùng cúng dường chư Phật, vì từng mỗi một chúng sanh mà trồng căn lành. Đem vô số các thức cúng dường như vi trần trong một thế giới Phật, cúng dường vô lượng vô biên từng đức Phật trong khắp mười phương. Lại đối với vô lượng vô biên các đức Phật khắp mười phương được vô số công đức lành như vi trần trong một thế giới Phật. Ở trước mội đức Phật giáo hóa vô số chúng sanh nhiều như vi trần trong một thế giới Phật, làm cho họ trụ vào đạo Vô thượng Bồ đề; Thanh Văn, Duyên Giác cũng như vậy. Tùy theo nguyện của các chúng sanh mà chỉ dạy. Với thế giới nào chưa có Phật xuất hiện ở đời, nguyện làm Tiên nhơn giáo hóa các chúng sanh, làm cho họ hành theo Thập thiện, được năm thần thông, xa lìa các tà kiến.

- Nếu có chúng sanh thờ trời Đại Tự Tại, con nguyện hóa thân như trời Ma Hê Thủ La để giáo hóa họ, làm cho trú vào thiện pháp. Nếu họ thờ phụng thần Tám tay, con cũng nguyện hóa họ, làm cho trụ vào thiện pháp. Nếu họ thờ phụng thần Nhật Nguyệt Phạm Thiên, con cũng nguyện hóa làm thân Nhật Nguyệt Phạm Thiên để giáo hóa, làm cho họ trụ thiện pháp. Nếu họ thờ phụng chim cánh vàng, cho đến thờ thỏ, con cũng nguyện hóa làm thân thỏ, thân chim để theo giáo hóa, làm cho họ trụ thiện pháp.

- Thấy chúng sanh đói khát, con sẽ đem thân máu thịt bố thí cho họ, làm cho họ được no đủ. Nếu có chúng sanh phạm các tội, con sẽ đem thân mạng chịu tội thay để cứu giúp họ.

- Bạch đức Thế Tôn! Trong đời vị lai có các chúng sanh xa lìa các căn lành, thiêu đốt, tiêu diệt các căn lành, bấy giờ con vì các chúng sanh ấy mà siêng năng tinh tấn hành đạo Bồ Tát, chịu các khổ não ở trong sanh tử. Cho đến trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, vào đệ hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, thời gian cuối cùng, lúc bắt đầu Hiền kiếp, đồng tử Hỏa Man thành Chánh Giác tên là câu Lưu Tôn Như Lai. Khi ấy, con sẽ giáo hóa những chúng sanh nào đã xa lìa các thiện nghiệp, thực hành nghiệp bất thiện, thiêu đốt thiện tâm, lìa bảy Thánh tài, tạo tội ngũ nghịch, phá hoại chánh pháp, phỉ báng Thánh nhân, thực hành tà kiến, tội càng ác giống như núi lớn, thường bị đạo tà che lấp, bị vất bỏ vào thế giới không có Phật, con sẽ khiến cho họ phát tâm thành Chánh Giác, tu hành bố thí Ba la mật, cho đến Bát Nhã Ba la mật, trụ yên nơi địa vị Bất thối chuyển, làm cho thành Phật ở từng cõi Phật khắp mười phương thế giới nhiều như vi trần, chuyển bánh xe chánh pháp, làm cho chúng sanh trồng các căn lành nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, ra

khỏi ác đạo, an trụ nơi công đức trí tuệ và pháp trợ Bồ Đề. Nguyện cho khi ấy, con được thấy hết tất cả.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu có chư Phật ở bất cứ nơi nào sai các chúng sanh đến gặp Phật, nhận thọ ký thành Chánh Giác, làm cho được Tam muội nhẫn nhục Đà la ni thì được tuần tự tiến lên địa vị Bồ Tát, được thế giới với vô số trang nghiêm. Mỗi vị được tùy ý nhận Phật độ thanh tịnh như đã nguyện. Những chúng sanh ấy đều do con khuyến hóa. Vào Hiền kiếp, khi Phật Câu Lưu Tôn xuất hiện ở đời, các chúng sanh này cũng ở nơi vô số thế giới chư Phật như vi trần khắp mười phương mà thành Chánh Giác. Sự trụ thế và thuyết pháp của các vị ấy, ở bất kỳ nơi nào con cũng đều được thấy.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi Phật Câu Lưu Tôn thành Phật, con đến gặp Ngài và đem đầy đủ thức cúng dường, thưa hỏi vô số pháp xuất gia. Đối với sự trì giới thanh tịnh, học rộng, nghe nhiều, chuyên tu Tam muội, siêng năng tinh tấn, thuyết vi diệu pháp, chỉ trừ Như Lai, ngoài ra không ai có thể hơn con được. Bấy giờ, nếu có chúng sanh nào độn căn, không có các căn lành, bị đọa tà kiến, hành đạo bất chánh, tạo tội ngũ nghịch, hủy báng chánh pháp, phỉ báng Thánh hiền, tội ác rất nặng giống như núi lớn; khi ấy con sẽ vì chúng sanh này thuyết chánh pháp, hộ trì, điều phục. Sau khi mặt trời Phật lặn xong, tự nhiên con sẽ làm vô số Phật sự, kể cả thời Phật Già Na Ca Mâu Ni, Phật Ca Diếp, v.v... trụ thế, thuyết pháp, con cũng tự nhiên làm Phật sự như vậy.

- Đến khi loài người sống một ngàn tuổi, lúc ấy con khuyên các chúng sanh làm ba loại phước. Qua một ngàn tuổi xong, con lại sanh lên cõi trời, vì chư thiên giảng thuyết chánh pháp, làm cho họ được điều phục.

- Đến khi loài người thọ một trăm hai mươi tuổi, bấy giờ chúng sanh ngu si, ngang ngược, tự ỷ xinh đẹp, thuộc dòng sang quý, làm các việc buông lung, keo kiệt, tật đố, đọa đời ác năm trược tối tăm; rất nặng về tham dục, sân hận, ngu si, kiêu mạn, keo kiệt, tật đố, hành động phi pháp, muốn cầu tài sản phi pháp, thi hành tà kiến điên đảo, xa lìa bảy Thánh tài, bất hiếu cha mẹ, đối với các Sa môn, Bà la môn không có tâm cung kính, việc đáng làm không làm, việc không đáng làm lại làm, không thực hành việc phước, không sợ đời sau, không siêng năng tu tập ba loại phước, không thích ba thừa, đối với ba thiện căn không thể tu hành, chuyên làm ba điều ác, không tu mười pháp thiện, siêng làm mười điều ác, tâm thường bị bốn điên đảo che lấp, sống trong bốn việc phá giới, làm cho bốn ma vương thường được quyền lực, trôi lăn trong bốn dòng nước dữ, năm triền cái che tâm. Trong đời tương lai,

chúng sanh như vậy sáu căn buông lung, thi hành tám pháp tà, vào núi tội lớn, bày ra các sự trói buộc, không cầu quả báo trên trời, trong loài người, bị các tà kiến điên đảo, chạy theo đạo tà, gây tội ngũ nghịch, phá hủy chánh pháp, phỉ báng Thánh nhân, xa lìa các thiện căn, bần cùng, hạ tiện, không biế e sợ, không biết ân nghĩa, mất chánh niệm, khinh chê pháp lành, không có trí tuệ, không chịu học hỏi, phá giới, dua nịnh; do tâm ghen ghét nên đối với vật đã có không phân chia cho người, không cung kính, khinh mạn lẫn nhau, thêm lười biếng, trễ nải, các căn thiếu khuyết, thiếu thốn cơm áo, thân thể tiều tụy, gần gũi bạn ác, thất niệm khi trong thai; do chịu vô số khổ não nên nhan sắc xấu xí, tiều tụy, nhìn nhau không biết xấu, không biết hổ, gây sợ hãi nhau cả trong từng bữa ăn; nghiệp thân, khẩu, ý tạo vô lượng vô biên các nghiệp ác. Do hay làm ác nên được khen ngợi. Bấy giờ chúng sanh cùng chuyên tu tập hai thứ: đoạn kiến, thường kiến; tham đắm vào thân ngũ ấm mỏng manh không chắc thật. Đối với năm dục lạc sanh tham luyến sâu nặng, thường phát sanh tâm như giặc cướp, giận dữ muốn hại chúng sanh. Tâm thường nóng giận, khổ não, uế trược, thô lậu; đối với keo kiệt, tham trước, chưa được điều phục, không bỏ pháp quấy, không thể quyết định, sanh cạnh tranh nên sợ hãi lẫn nhau. Do tâm uế trược cùng giết hại nhau, xa lìa thiện pháp nên khởi tâm không lành làm các nghiệp ác, không tin quả báo thiện, chẳng thiện. Tâm trái chống đối với các pháp lành. Pháp lành diệt, tâm sanh hoan hỷ, phát tâm chuyên lành pháp chẳng thiện, tâm không cầu pháp tịch diệt Niết bàn, tâm không cung kính Sa môn, Bà la môn trì giới; phát tâm mong cầu các trói buộc, phát lòng tin nơi lão, bệnh, tử, phát tâm thọ trì các phiền não, phát tâm giữ gìn pháp ngũ nghịch, khởi tâm dẹp bỏ cờ chánh pháp, sanh tâm dựng lập cờ các tà kiến. Thường sanh tâm khinh hủy, trái chống nhau, sanh tâm tranh giành nhau ăn uống. Mọi người cùng trái chống nhau, xâm lăng nhau, giữ gìn tâm oán hận, não loạn. Đối với các dục xấu ác, tâm không hề nhàm chán. Đối với tài vật của người, sanh tâm ghen ghét. Đối với việc thọ ân không có tâm báo đền. Khởi tâm trộm cướp đối với các chúng sanh, khởi tâm chiếm đoạt đối với phụ nữ của người... Bấy giờ trong tất cả tâm của chúng sanh không có ý nguyện lành. Do đó nên thường nghe tiếng địa ngục, ngã quỷ, súc sanh; tiếng tật bệnh, già, chết; tiếng não hại; tám nạn; tiếng gông cùm, xiềng xích trói buộc; tiếng xâm phạm não hại, đoạt tài vật của người; tiếng sân giận. khinh hủy, trách mắng; tiếng phá hoại sự hòa hiệp của mọi người; tiếng binh giáp của nước giặc khác; tiếng đói khát, tiếng trộm cắp thóc lúa, vật quý trọng; tiếng tà dâm, vọng ngữ, cuồng si; tiếng lưỡng thiệt, ác ngôn, ỷ ngữ; tiếng keo kiệt, tật đố, bảo thủ; tiếng đấu tranh do đắm trước về ngã; tiếng yêu, ghét, vừa ý, không vừa ý; tiếng ân ái, biệt ly buồn khổ; tiếng oán ghét mà phải gặp gỡ gây khổ não; tiếng mọi người tôi tớ sợ nhau; tiếng ở trong thai hôi hám, nhơ nhớp; tiếng nóng lạnh, đói khát, mệt

nhọc, tiếng cầy bừa trồng trọt mất mùa; tiếng vô số nghề nghiệp mệt nhọc; tiếng tật bệnh, hoạn nạn, khổ đau, ốm gầy, hao tổn... Bấy giờ chúng sanh thường nghe những tiếng như vậy, bỏ mất các thiện căn, xa thiện tri thức, thường sân giận. Chúng sanh như vậy đầy khắp cả thế giới Ta Bà, thế giới mà chư Phật ở phương khác từ bỏ.

- Do nghiệp nặng nên loài người ở trong Hiền kiếp thọ một trăm hai mươi tuổi. Chúng sanh do nhân duyên nghiệp báo nên ở thế giới Ta Bà chịu sự kém cỏi, bị xa lìa hết thảy các căn lành. Đất ở thế giới Ta Bà có nhiều chất mặn, cằn cỗi, xấu xí, với đất cát, đá vụn, núi gò, đồng đất, khe lạch, hang ngòi, ao rãnh hiểm hóc, muỗi mòng, rắn độc; trong đó đầy dẫy những chim thú ác, gió độc thô rít thường nổi lên, thường rơi mưa đá, nước mưa có chất mặn. Do nước mưa này, các cây cối, cỏ thuốc, cây lớn sanh ra với thân cây, nhánh, lá, hoa, quả, trăm loại thực vật đều lẫn lộn chất độc với các vật thô rít, dơ xấu đều bị nhiễm chất độc trái thời này. Chúng sanh ăn xong càng thêm sân giận, nhan sắc tiều tụy không tươi nhuận, không có lòng thương. Các chúng sanh phỉ báng Thánh nhân, mọi người không có tâm cung kính, thường sanh tâm khủng bố, não loạn, tàn hại lẫn nhau, uống máu, ăn thịt, lột da làm áo, cất giữ dao gậy, siêng làm việc sát hại. Tự ỷ hào tộc, tướng mạo sinh đẹp, đọc tụng ngoại điển, học cỡi ngựa, xử dụng rành rẽ giáo, mác, cung tên, sanh tâm ganh ghét quyến thuộc của mình.

- Nếu các chúng sanh tu tập tà pháp thì chịu vô số khổ.

- Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện lúc ấy từ cõi trời Đâu Xuất hạ sanh vào nhà Tối Thắng Chuyển Luân Vương, ở trong thai của đệ nhất đại phu nhân của vương gia mà điều phục tâm vương gia. Chúng sanh tu thiện nghiệp nên ngay khi nhập thai, phóng ánh sáng lớn, ánh sáng đó vi diệu chiêu khắp thế giới Ta Bà, từ nền Kim cang lên đến cõi trời A Ca Nị Tra, làm cho các chúng sanh trong thế giới đó, hoặc tại địa ngục, ngã quỷ, súc sanh, hoặc trên trời, trong nhân gian, hoặc có sắc, không sắc, có tưởng, không tưởng, hoặc phi hữu tưởng, phi vô tưởng đều nguyện được thấy ánh sáng vi diệu của con. Nếu ánh sáng chạm thân họ thì cũng nguyện biết được. Do thấy biết ánh sáng nên phân biệt được lỗi lầm sanh tử, siêng cầu Niết bàn tịch diệt vô thượng, cho đến trong một niệm trừ sạch các phiền não. Đó là dậy chúng sanh bắt đầu trồng mầm móng Niết bàn.

- Nguyện con mười tháng ở trong thai biết chọn lựa được tất cả pháp để thâm nhập tất cả pháp môn, đó là: Vô sanh môn, Không môn, Tam muội môn và trong vô lượng kiếp đời vị lai thuyết giảng Tam muội này với tâm

hoàn toàn quyết định, không thể hết được. Nếu con ra khỏi thai, thành Chánh Giác xong, con sẽ đưa các chúng sanh kia thoát khỏi sanh tử, làm cho các chúng sanh ấy đều được thấy con. Tuy ở trong thai mẹ đủ mười tháng, nhưng thật ra là ở trong Tam muội trân bảo, ngồi kiết già ngay thẳng, chánh định tư duy. Đủ mười tháng xong, con từ hông bên phải đi ra, đem tất cả công đức thành tựu năng lực Tam muội. Do đó thế giới Ta Bà từ nền Kim cang lên đến trời A Ca Nị Tra đầy chấn động sáu cách. Trong đó, các chúng sanh hoặc ở địa ngục, ngã quỷ, súc sanh, trên trời, trong loài người đều được tỉnh ngộ. Khi ấy, lại có ánh sáng vi diệu chiếu khắp thế giới Ta bà, làm cho vô lượng vô biên chúng sanh đều được tỉnh ngộ. Hoặc có chúng sanh chưa trồng căn lành, con sẽ làm cho trồng căn lành. Đối với Niết bàn đã trồng căn lành xong, con làm cho các chúng sanh này nẩy mầm Tam muội. Từ hông bên phải của mẹ bước ra, khi chân đạp đất, con lại nguyện: thế giới Ta Bà từ nền Kim Cang lên đến trời A Ca Nị Tra chấn động sáu cách, có các chúng sanh sống trên đất, trên nước, trong hư không thuộc noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh trong năm cảnh giới đều được tỉnh ngộ.

- Nếu chúng sanh nào chưa được Tam muội, nguyện họ đạt được và làm cho an trụ địa vị Bất thối chuyển trong pháp ba thừa. Sau khi sanh xong, con làm cho chư thiên, Phạm vương, ma thiên, chư thiên Đao Lợi và Nhật Nguyệt thiên, Tứ thiên vương thiên, chư Đại Long vương, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, thần tiên hóa sanh, dạ xoa, la sát ở thế giới Ta Bà, tất cả cùng đến cúng dường con.

- Nguyện cho con sanh xong liền đi bảy bước. Sau khi đi đủ bảy bước, đem năng lực Tam muội lựa chọn công đức ra thuyết chánh pháp, làm cho các đại chúng tâm hoan hỷ trụ vào ba thừa. Ở trong chúng này, có chúng sanh nào học về Thanh Văn, nguyện hết đời này liền được giải thoát. nếu có người học tập Duyên Giác Đại thừa được Tam muội Chấp trì Kim cang ái hộ đại hải. Nhờ sức Tam muội này nên họ đạt đến địa thứ ba.

- Ngay khi con mong sự tắm rửa, nguyện có Đại Long vương tối thắng đến tắm rửa cho con, chúng sanh nào thấy được liền trụ vào ba thừa, đạt được công đức như nói ở trên.

- Khi con làm đồng tử cỡi xe dê, có thể thị hiện vô số kỹ thuật. Để làm cho tất cả chúng sanh tỉnh ngộ nên đang ở trong cung điện cùng vợ con, thể nữ vui tươi ngũ dục, con thấy các lỗi lầm, nửa đêm vượt thành, cởi bỏ anh lạc và các vật tốt đẹp đang trang sức trên thân.

- Vì muốn phá hoại các ngoại đạo sư, ni kiền tử, v.v... cung kính về y phục nên con mặc ca sa đến dưới cây Bồ đề. Thấy con ở dưới gốc cây Bồ đề, tất cả chúng sanh đều phát nguyện: muốn con mau dùng tất cả công đức để thành tựu sức Tam muội và thuyết pháp ba thừa. Ai nghe pháp này xong, sanh tâm tôn trọng sâu sắc đối với ba thừa, muốn siêng năng thực hành tinh tấn. Nếu người nào đã phát tâm Thanh Văn thừa thì con làm cho họ thoát phiền não, chỉ cần một đời nhờ nơi con mà được điều phục, Nếu người nào đã phát Duyên Giác thừa thì con làm cho tất cả đều được Nhật Hoa nhẫn nhục. Nếu người nào phát tâm Đại thừa thì được chấp trì Tam muội Kim cang ái hộ đại hải. Do năng lực Tam muội này nên vượt đến địa thứ tư. Con tự nhận cỏ, trải tòa Kim cang dưới gốc cây Bồ đề, ngồi kiết già, thân tâm ngay thẳng, buộc niệm nơi A phả Tam muội. Do năng lực Tam muội nên làm cho hơi thở ra vào an trú vào vắng lặng. Khi tu định này, trong một ngày một đêm, ăn nửa hạt mè, nửa hạt gạo, đem nửa hạt còn lại bố thí cho người khác. Con tu tập khổ hạnh lâu xa như vậy, từ thế giới Ta Bà lên đến trời A Ca Nị Tra, ai nghe tên con đều đến cúng dường. Con tu khổ hạnh như vậy, các chúng sanh ấy đều sẽ chứng minh cho con. Có chúng sanh nào trồng thiện căn nơi Thanh Văn thừa, bạch đức Thế Tôn, con nguyện làm cho các chúng sanh ấy không còn các tâm phiền não. Nếu chỉ còn một đời là giải thoát, cần phải đến gặp con, con sẽ điều phục, đối với Duyên Giác, Đại thừa cũng vậy.

- Nếu có các rồng, quỷ, thần, Càn Thát Bà, A Tu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La già, ngã quỷ, tỳ xá giá, ngũ thông thần tiên... đi đến chỗ con để cúng dường, con tu khổ hạnh như vậy, các chúng sanh ấy đều làm chứng cho. Nếu người nào đã học Thanh Văn, Duyên Giác và Đại Thừa thì cũng nhu vậy.

- Nếu có chúng sanh trong tứ thiên hạ tu theo khổ hạnh ngoại đạo, ăn uống thô sơ, có các phi nhân đi đến gặp vị đó, nói: "Các ngươi không thể tu hết các hạnh khổ, cũng không được quả báo lớn, không phải là hy hữu, trong địa phận của ta có vị Nhất sanh Bồ Tát thực hành khổ hạnh lại nhập thiền định vi diệu; thân, khẩu, ý nghiệp đều vắng lặng như hơi thở vào ra, một ngày một đêm chỉ ăn nửa hạt mè, nửa hạt gạo. Khổ hạnh như vậy thì được quả báo lớn, được lợi ích lớn, được giáo hóa rất nhiều, người khổ hạnh như vậy không lâu sẽ thành Chánh Giác. Nếu ngươi không tin lời ta, hãy đi đến chỗ đó chiêm ngưỡng việc làm của vị ấy".

- Bạch đức Thế Tôn! Con nguyện các người này bỏ cách tu của mình, đi đến chiêm ngưỡng sự khổ hạnh của con, hoặc có chúng sanh đã học Thanh Văn cho đến Đại thừa cũng như trên.

- Nếu có các quốc vương, đại thần, nhân dân, tại gia, xuất gia, thấy con tu khổ hạnh như vậy, đều đi đến chỗ con cúng dường. Hoặc có chúng sanh đã học Thanh Văn, Duyên Giác, Đại thừa cũng như vậy.

- Nếu có người nữ thấy con khổ hạnh, đi đến chỗ con cúng dường. Các người nữ này được thọ thân phần, tức là thân nữ cuối cùng. Nếu có chúng sanh đã học Thanh Văn, Duyên Giác, Đại thừa cũng như vậy.

- Nếu có các cầm thú thấy con khổ hạnh cũng đến chỗ con, các cầm thú này qua đời ở đây không còn trở lại thân súc sanh. Nếu có người đã phát tâm Thanh Văn thừa, chỉ còn một đời, phải đi đến gặp con để điều phục. Nếu có người đã phát tâm Duyên Giác cũng như vậy, cho đến ngã quỷ, trùng nhỏ vi tế cũng như vậy.

- Con ngồi kiết già tu khổ hạnh lâu xa như vậy, khi ấy có trăm ngàn ức na do tha vô lượng chúng sanh chứng minh cho con. Vô lượng chúng sanh này ở vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp trồng hạt giống giải thoát.

- Bạch đức Thế Tôn! Con tu khổ hạnh như vậy, trong quá khứ chưa từng có chúng sanh nào thực hành được. Ngoài ra, Thanh Văn, Duyên Giác, Đại thừa ngoại đạo cũng không thể làm được các khổ hạnh như vậy.

- Bạch đức Thế Tôn! Con khổ hạnh như vậy, chúng sanh đời vị lai cũng không thể làm được. Ngoài ra, Thanh Văn, Duyên Giác, Đại thừa ngoại đạo cũng không có thể khổ hạnh như vậy.

- Khi con chưa thành Chánh Giác đã có thể làm Phật sự lớn, con nguyện phá ma phiền não, nghĩa là phá hoại ma vương và quyến thuộc của chúng. Thành Chánh Giác xong, làm cho một chúng sanh an trụ trong quả A La Hán thắng diệu, tùy theo họ mà thọ thân với quả báo của dư nghiệp. Như vậy, con làm cho chúng sanh thứ hai an trụ A La Hán. Thứ ba, thứ tư, dư nghiệp cũng như vậy. Con vì mỗi mỗi chúng sanh thị hiện vô lượng trăm ngàn thần túc, muốn làm cho họ an trụ trong chánh kiến, vì mỗi chúng sanh mà thuyết trăm ngàn vô lượng nghĩa pháp môn, tùy khả năng lãng thọ của họ mà làm cho đạt được thánh quả. Dùng trí tuệ Kim cang phá tất cả các núi phiền não của chúng sanh. Vì các chúng sanh thuyết pháp ba thừa, vì mỗi một chúng sanh nên đi qua trăm ngàn do tuần mà không dùng thần lực, đến đó để thuyết pháp cho chúng sanh, làm cho an trụ vô sở úy. Hoặc có những người muốn xuất gia trong pháp của con thì nguyện của họ không bị chướng ngại, nghĩa là không bị yếu kém, thất niệm, cuồng loạn, kiêu mạn, sợ hãi, ngu si không trí tuệ, nhiều trói buộc, tâm tán loạn. Nếu có người nữ muốn xuất gia trong

pháp con để học đạo, thọ đại giới thì thành tựu nguyện lớn. Bốn chúng tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di của con đều được cúng dường. Nguyện cho chư thiên và các quỷ thần được Tứ thánh đế. Các rồng, A Tu La và súc sanh khác thọ trì tám trai giới, tu phạm hạnh thanh tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con thành Chánh Giác xong, nếu chúng sanh nào sanh lòng sân hận với con; hoặc dùng dao gậy, hầm lửa và vô số các thứ khác muốn tàn hại con; hoặc khắp cả mười phương dùng lời mắng nhiếc, hủy báng, khinh chê; hoặc đem thức ăn độc cho con ăn, dư nghiệp như vậy con nhận hết. Khi con thành Chánh Giác, những chúng sanh oán tặc với con từ xưa, sanh tâm hại, nói vô số lời ác, dùng các thức ăn có trộn các chất độc, làm thân con ra máu. Khi những người như vậy đem ác tâm đi đến chỗ con, con sẽ dùng giới, đa văn Tam muội, đại bi huân tập tâm, tiếng Phạm âm vi diêu thuyết pháp cho họ, khiến cho những người kia nghe xong tâm liền thanh tịnh, trụ vào thiện pháp. Đối với các nghiệp đã tạo, họ lập tức xin sám hối, hoàn toàn không tạo trở lại, làm cho tất cả được sanh lên trời, tron g loài người, không có chướng ngại, sanh trong chư thiên được giải thoát tốt đẹp, an trụ thắng quả, lìa các ác dục, sạch nghiệp, đoạn hẳn các dòng chướng ngại. Nếu có chúng sanh có nghiệp dư tàn đều được dứt hết.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con thành Chánh Giác xong, tất cả các lỗ chân lông nơi thân hằng ngày thường xuất hiện các vị hóa Phật có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, thứ tự trang nghiêm thân. Con sẽ sai đến thế giới không có Phật, thế giới có Phật và cõi ngũ trược. Nếu thế giới kia có người ngũ nghịch, hủy hoại chánh pháp, hủy báng thánh nhân, cho đến diệt mất các thiện căn. Có người học Thanh Văn, Duyên Giác, Đại thừa mà phá hủy các giới, tùy tội lớn thiêu đốt và tiêu diệt tâm lành, diệt mất thiện đạo, đọa trong sanh tử, ở trong đồng hoang vu, rừng chằm mà hành các đạo tà, bước lên núi tội. Chúng sanh như vậy có trăm ngàn vạn ức nên mỗi hóa Phật trong mỗi ngày đều thuyết pháp cho tất cả họ. Hoặc có người phụng thờ Ma Hê Thủ La, tùy theo đó con hiện thân hình để thuyết pháp cho họ. Cũng ngay khi ấy có tiếng xưng danh hiệu của con để khen ngợi. Nguyện chúng sanh này nghe khen ngợi con, tâm sanh hoan hỷ, trồng các thiện căn, được sanh về thế giới của con.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu khi các chúng sanh này lâm chung, con không ở trước họ thuyết pháp, làm cho tâm họ được thanh tịnh, đời vị lai con sẽ không thành Chánh Giác. Nếu chúng sanh kia sau khi qua đời, đọa trong ba đường ác, không sanh trong nước của con, không thọ thân người, thì vô lượng chánh pháp mà con hiểu biết sẽ diệt mất, các Phật sự không thành tựu.

- Với người thờ phụng Na La Diên cũng vậy.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con thành Chánh Giác xong, nguyện cho người ngũ nghịch ở thế giới phương khác, cho đến thi hành các đạo tà, bước lên núi tội, chúng sanh như vậy khi sắp qua đời đều được đến tập h ọp sanh vào thế giới của con, tùy theo tướng cũ mà thọ thân với mầu sắc tái mét không tươi nhuận, mặt mày xấu xí như Tỳ xá giá. Do thất niệm, phá giới, nhơ nhớp, đoản mạng..., các ác này tổn giảm thân mạng; của cải giúp cho đời sống thường bị thiếu hụt. Vì chúng sanh này nên con ở nơi tứ thiên hạ, trong thế giới Ta Bà, vào một lúc nọ, từ cõi Đâu Suất hạ xuống, thụ hiện ở trong thai mẹ, cho đến làm đồng tử học các kỹ thuật, xuất gia tu khổ hạnh, phá dẹp các ma, thành đạo Vô thượng, chuyển bánh xe chánh pháp, sau khi Bát Niết bàn lưu bố xá lợi, thị hiện vô số Phật sự như vậy khắp cả trăm ức các cõi tứ thiên hạ như ở đây.

Hết quyển thứ sáu

---o0o---

Quyển Thứ Bảy

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 5)

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con thành Chánh Giác xong, sẽ dùng một loại âm thanh để thuyết pháp:

Người nào học Thanh Văn thừa, nghe Phật thuyết pháp, liền biết được tạng pháp Thanh Văn.

Người nào tu học Bích Chi Phật thừa, nghe Phật thuyết pháp liền hiểu được pháp Bích Chi Phật.

Người nào tu học Vô thượng Đại thừa, nghe Phật thuyết pháp liền h iểu rõ pháp Đại thừa thuần nhất không xen tạp.

Người nào tu tập Trợ Bồ đề pháp, muốn được Bồ đề, nghe Phật thuyết pháp liền đem tài sản ra bố thí.

Chúng sanh nào bị xa lìa các công đức mà mong cầu khoái lạc trên cõi trời, trong cõi người, nghe Phật thuyết pháp, liền giữ được giới.

Chúng sanh nào tâm ưa sân hận, sợ hãi lẫn nhau, nghe Phật thuyết pháp liền sanh tâm thân hậu với nhau.

Chúng sanh nào ưa làm nghiệp giết hại, nghe Phật thuyết pháp liền được tâm từ bi .

Chúng sanh nào thường bị keo kiệt, đố kỵ che tâm ý, nghe Phật thuyết Pháp liền tu tâm hoan hỷ.
Chúng sanh xinh đẹp, không bệnh nên tham đắm sắc, sanh tâm buông lung, nghe Phật thuyết pháp liền được tâm xả bỏ sự tham đắm.
Chúng sanh nào dâm dục hẫy hừng, buông lung, nghe Phật thuyết pháp liền quán bất tịnh.
Chúng sanh nào học Đại thừa bị trạo hối che lấp, nghe Phật thuyết pháp liền được pháp thân niệm xứ.
Chúng sanh nào thường khen ngợi mình có khả năng bàn luận việc lớn, trí tuệ sang suốt như điện chớp, nghe Phật thuyết pháp liền hiểu mười hai nhân duyên thậm thâm.
Chúng sanh nào sự biết cạn cợt, kém cỏi, lại tự cho mình có thể luận nghị, nghe Phật thuyết pháp liền được không bị mất các Đà La Ni.
Chúng sanh nào đi vào núi tà kiến, nghe Phật thuyết pháp, liền hiểu rõ các pháp Không môn thậm thâm.
Chúng sanh nào bị các tri giác che tâm, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ pháp môn Vô tướng.
Chúng sanh nào bị các nguyện bất tịnh che lấp tâm tư, nghe Phật thuyết pháp liền hiểu rõ pháp môn Vô tác.
Chúng sanh nào tâm không thanh tịnh, nghe Phật thuyết pháp thì tâm được thanh tịnh.
Chúng sanh nào do nhiều duyên che tâm, nghe Phật thuyết pháp được hiểu rõ pháp, chẳng mất tâm Bồ đề.
Chúng sanh nào bị sân nhuế che tâm, nghe Phật thuyết pháp, hiểu rõ tướng chân thật, được thọ ký riêng biệt.
Chúng sanh nào bị sự ỷ lại che tâm, nghe Phật thuyết pháp, hiểu rõ các pháp vốn không có chỗ ỷ lại.
Chúng sanh nào bị ái nhiễm che tâm, nghe Phật thuyết pháp mau hiểu rõ các pháp thanh tịnh không nhơ.
Chúng sanh nào quên mất thiện tâm, nghe Phật thuyết pháp hiểu rõ Nhật quang Tam muội.
Chúng sanh nào thực hành các nghiệp ma, nghe Phật thuyết pháp mau được hiểu rõ pháp thanh tịnh.
Chúng sanh nào bị tà luận che tâm, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ thêm chánh pháp.
Chúng sanh nào phiền não che tâm, nghe Phật thuyết pháp thì mau được hiểu rõ, xa lìa pháp phiền não.
Chúng sanh nào đi theo các đường ác, nghe Phật thuyết pháp liền quay trở lại.

Chúng sanh nào gần với pháp Đại thừa mà lại khen ngợi tà pháp là tốt đẹp, nghe Phật thuyết pháp liền từ bỏ tà pháp nên được chánh kiến.
Có Bồ tát nào nhàm chán sanh tử, nghe Phật thuyết pháp liền sanh tâm ưa thích sanh tử.
Có chúng sanh nào không biết cảnh giới thiện, nghe Phật thuyết pháp liền hiểu được pháp của cảnh giới thiện.
Có chúng sanh nào thấy người khác làm lành mà không ưa thích, sanh tâm ganh ghét, nghe Phật thuyết pháp liền được hoan hỷ.
Có chúng sanh tâm trái chống nhau, nghe Phật thuyết pháp liền được sáng suốt, vô ngại.
Có chúng sanh nào hành các ác nghiệp, nghe Phật thuyết pháp, hiểu rõ quả báo của ác nghiệp.
Có chúng sanh nào sợ hãi đại chúng, nghe Phật thuyết pháp, được hiểu rõ tướng Sư tử Tam muội.
Có chúng sanh nào bị bốn loại ma che tâm, nghe Phật thuyết pháp mau được Tam muội Thủ Lăng Nghiêm.
Có chúng sanh nào không thấy ánh sáng quốc độ chư Phật, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ vô số Tam muội Quang minh trang nghiêm.
Có chúng sanh nào có tâm ưa ghét, nghe Phật thuyết pháp liền được tâm xả.
Có chúng sanh nào chưa được ánh sáng Phật pháp, nghe Phật thuyết pháp liền được Pháp tràng Tam muội.
Có chúng sanh nào xa lìa trí huệ lớn, nghe Phật thuyết pháp liền được Pháp cự Tam muội.
Có chúng sanh nào bị si ám che tâm, nghe Phật thuyết pháp liền được Nhật đăng quang minh Tam muội.
Có chúng sanh nào không có tài năng về giảng giáo pháp, nghe Phật thuyết pháp liền được vô số công đức ứng đối.
Có chúng sanh nào xem xét các sắc hòa hiệp nhau không bền chắc, giống như bọt nước, nghe Phật thuyết pháp liền được Tam muội Na La Diên.
Có chúng sanh nào tâm loạn không định, nghe Phật thuyết pháp liền được Kiên lao quyết định Tam muội.
Có chúng sanh nào muốn chiêm ngưỡng đảnh Phật, nghe Phật thuyết pháp liền được Tu Di trang Tam muội.
Có chúng sanh nào xả bỏ bổn nguyện, nghe Phật thuyết pháp liền được Kiên lao Tam muội.
Có chúng sanh nào thối thất các thần thông, nghe Phật thuyết pháp liền được Kim cang Tam muội.
Có chúng sanh nào đối với Bồ đề trường, sanh nghi hoặc, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ Kim cang đạo trường.

Có chúng sanh nào tâm nhàm chán các pháp Không, nghe Phật thuyết pháp liền được Kim cang Tam muội.
Có chúng sanh nào không biết tâm loài khác, nghe Phật thuyết pháp liền biết tâm loài khác.
Có chúng sanh nào đối với các căn không biết lợi độn, nghe Phật thuyết pháp liền biết lợi độn.
Có chúng sanh nào đối với từng chủng loại của các loài, khôg hiểu ngôn ngữ của chúng, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ âm thanh Tam muội.
Có chúng sanh nào chưa đắc pháp thân, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ, phân biệt các thân.
Có chúng sanh nào không thấy thân Phật, nghe Phật thuyết pháp liền được Bất tuần Tam muội.
Có chúng sanh nào phân biệt các duyên, nghe phật thuyết pháp liền được Vô tránh Tam muội.
Có chúng sanh nào có tâm nghi ngờ đối với Chuyển pháp luân, nghe Phật thuyết pháp nên đối với Chuyển pháp luân, tâm được thanh tịnh.
Có chúng sanh nào phát sanh tà hạnh, không tin nhân quả, nghe Phật thuyết pháp liền được sáng suốt hiểu rõ các pháp và tùy thuận nhân duyên.
Có chúng sanh nào khởi thường kiến đối với một thế giới Phật, nghe Phật thuyết pháp liền phân biệt được hết vô lượng Phật độ.
Có chúng sanh nào chưa trồng các tướng thiện căn, nghe Phật thuyết pháp liền được vô số trang nghiêm Tam muội.
Có chúng sanh nào không thể phân biệt hết tất cả ngôn ngữ, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ, phân biệt các loại ngôn ngữ, âm thanh Tam muội.
Có chúng sanh nào chuyên tâm cầu tuệ Nhất thiết trí, nghe Phật thuyết pháp liền được Vô sở phân biệt pháp giới Tam muội.
Có chúng sanh nào đối với pháp bị thối lui, nghe Phật thuyết pháp liến được kiên cố Tam muội.
Có chúng sanh nào không biết pháp giới, nghe Phật thuyết pháp liền được đại trí tuệ.
Có chúng sanh nào xa rời bổn nguyện, nghe Phật thuyết pháp liền được Bất thất Tam muội.
Có chúng sanh nào phân biệt các đạo pháp, nghe Phật thuyết pháp liền hiểu được một đạo pháp, không còn sự phân biệt.
Có chúng sanh nào mong cầu trí tuệ muốn rộng lớn như hư không, nghe Phật thuyết pháp liền được Vô sở hữu Tam muội.
Có chúng sanh nào chưa được đầy đủ Ba la mật, nghe Phật thuyết pháp liền được trụ nơi Tịnh Ba la mật.

Có chúng sanh nào chưa được đầy đủ Pháp bốn nhiếp, nghe Phật thuyết pháp liền được Diệu thiện nhiếp thủ Tam muội.
Có chúng sanh nào phân biệt Tứ vô lượng tâm, nghe Phật thuyết pháp liền được tâm bình đẳng, siêng năng tinh tấn.
Có chúng sanh nào chưa được đầy đủ ba mươi bảy trợ Bồ đề pháp nghe Phật thuyết pháp liền được trụ Xuất thế Tam muội.
Có chúng sanh nào tâm thất niệm và mất trí huệ nghe Phật thuyết pháp liền được Đại hải trí ấn Tam muội.
Có chúng sanh nào nghi ngờ về Vô sanh pháp nhẫn, nghe Phật thuyết pháp liền được Tam muội quyết định các pháp với một pháp tướng.
Có chúng sanh nào quên mất pháp đã nghe, nghe Phật thuyết pháp liền được chẳng mất niệm Tam muội.
Có chúng sanh nào không ưa thích đối với những người thuyết pháp, nghe Phật thuyết pháp liền được huệ nhãn thanh tịnh, không có lưới nghi.
Có chúng sanh nào không tin Tam bảo, nghe Phật thuyết pháp liền được Công đức tăng trưởng Tam muội.
Có chúng sanh nào đói khát mưa pháp, nghe Phật thuyết pháp liền được Pháp vũ Tam muội.
Có chúng sanh nào sanh Đoạn diệt kiến đối với Tam bảo, nghe Phật thuyết pháp liền được các báu trang nghiêm Tam muội.
Có chúng sanh nào không tạo nghiệp trí tuệ, không siêng năng tinh tấn, nghe Phật thuyết pháp liền được Kim cang trí tuệ Tam muội.
Có chúng sanh nào bị các phiền não trói buộc, nghe Phật thuyết pháp liền được Hư không ấn Tam muội.
Có chúng sanh nào chấp ngã, ngã sở, nghe Phật thuyết pháp liền được Trí ấn Tam muội.
Có chúng sanh nào không biết công đức đầy đủ của Như Lai, nghe Phật thuyết pháp liền được Thế gian giải thoát Tam muội.
Có chúng sanh nào đời quá khứ chưa cúng dường Phật, nghe Phật thuyết pháp liền được vô số thần túc biến hóa.
Có chúng sanh nào chưa được nghe nói về một pháp giới môn trong vô lượng kiếp đến tận đời vị lai, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu thông suốt tất cả, các pháp đồng một pháp giới.
Có chúng sanh nào đối với tất cả các kinh điển chưa chọn lựa được, nghe Phật thuyết pháp liền được các pháp bình đẳng thật tướng Tam muội.
Có chúng sanh nào xa lìa pháp Lục hòa, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ các pháp Tam muội.
Có chúng sanh nào không siêng năng tinh tấn đối với pháp môn giải thoát bất khả tư nghì, nghe Phật thuyết pháp, ngay trong các thần thông liền được Sư tử du hý Tam muội.

Có chúng sanh nào muốn phân biệt nhập vào Như Lai tạng, nghe Phật thuyết pháp, hoàn toàn không nghe theo người khác, liền được phân biệt nhập vào Như Lai tạng.
Có chúng sanh nào không siêng năng tinh tấn đối với đạo Bồ tát, nghe Phật thuyết pháp liền được trí huệ siêng năng tinh tấn.
Có chúng sanh nào chưa từng được nghe kinh Bổn Sanh, nghe Phật thuyết pháp liền được Tam muội khắp nơi.
Có chúng sanh nào hành đạo chưa xong, nghe Phật thuyết pháp liền được Tam muội thọ ký.
Có chúng sanh nào chưa được đầy đủ mười lực của Như lai, nghe Phật thuyết pháp liền được Vô hoại Tam muội.
Có chúng sanh nào chưa được đầy đủ Tứ vô sở úy, nghe Phật thuyết pháp liền được Vô tận ý Tam muội.
Có chúng sanh nào chưa được đầy đủ Phật Bất cộng pháp, nghe Phật thuyết pháp liền được Bất cộng pháp Tam muội.
Có chúng sanh nào chưa được đầy đủ tri kiến không ngu si, nghe Phật thuyết pháp liền được Nguyện cú Tam muội.
Có chúng sanh nào chưa được rõ biết tất cả môn Phật pháp, nghe Phật thuyết pháp liền được Tiên bạch Vô cấu tịnh ấn Tam muội.
Có chúng sanh nào chưa được đầy đủ Nhất thiết trí, nghe Phật thuyết pháp liền được Thiện liễu Tam muội.
Có chúng sanh nào chưa được thành tựu tất cả Phật sự, nghe Phật thuyết pháp liền được Vô lượng Bất tận ý Tam muội...
Các chúng sanh như vậy đối với Phật pháp đều được tin hiểu.
Có các Bồ Tát tâm tánh ngay thẳng không dối trá, nghe Phật thiuyết pháp liền được tám vạn bốn ngàn các pháp môn, tám vạn bốn ngàn các Tam muội, bảy vạn năm ngàn Đà la ni môn.
Có vô lượng vô biên a tăng kỳ Đại Bồ Tát tu tập Đại thừa, nghe thuyết pháp này cũng được vô lượng công đức như vậy, an trụ địa vị Bất thối chuyển.
Cho nên, các Đại Bồ Tát muốn được vô số trang nghiêm chắc nên phát Bất khả tư nghị nguyện, tăng thêm bất khả tư nghị tri kiến để tự trang nghiêm, bằng ba mươi hai tướng trang nghiêm, với tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc.
Nhờ diệu âm trang nghiêm nên các Bồ Tát tùy theo sở thích của các chúng sanh mà thuyết pháp, làm cho người nghe pháp được đầy đủ tri kiến.
Do tâm trang nghiêm nên được các Tam muội không thối lui. Do niệm trang nghiêm nên không mất tất cả các Đà la ni. Do tâm trang nghiêm nên phân biệt các pháp. Do niệm trang nghiêm nên được hiểu các ý nghĩa rất vi tế. Do thiện tâm trang nghiêm nên được thệ nguyện kiên cố, tinh tấn, bền chắc, theo nguyện của mình đưa đến bờ bên kia. Do chuyên tâm trang nghiêm nên vượt qua các cấp bậc.

Do Bố thí trang nghiêm nên đối với các thứ cần dùng có thể xả hết.
Do Trì giới trang nghiêm nên khiến tâm lành trong trắng, thanh tịnh.
Do Nhẫn nhục trang nghiêm nên đối với các chúng sanh tâm không chướng ngại.
Do Tinh tấn trang nghiêm nên tất cả sự giúp đỡ đều được thành tựu.
Do Thiền định trang nghiêm nên được Sư tử du hý đối với tất cả Tam muội.
Do Trí huệ trang nghiêm nên biết các phiền não tập khí.
Do Từ trang nghiêm nên chuyên tâm nhớ đến tất cả chúng sanh.
Do Bi trang nghiêm nên có thể dứt hẳn tất cả khổ cho chúng sanh.
Do Hỷ trang nghiêm nên tâm không nghi hoặc đối với tất cả pháp.
Do Xả trang nghiêm nên lìa được tâm kiêu mạn, tâm không còn cao thấp.
Do các thần thông trang nghiêm nên được Sư tử du hý đối với tất cả pháp.
Do công đức trang nghiêm nên được có tay giữ gìn kho báu vô tận.
Do trí trang nghiêm nên biết các tâm đang có của chúng sanh.
Do ý trang nghiêm nên phương tiện giúp tất cả chúng sanh được tỉnh ngộ.
Do quang minh trang nghiêm nên được mắt trí tuệ sáng.
Do các biện tài trang nghiêm nên khiến chúng sanh được lời lẽ ứng đối đúng nghĩa pháp.
Do Vô úy trang nghiêm nên tất cả các ma không thể làm hại.
Do công đức trang nghiêm nên được công đức của chư Phật Thế Tôn.
Do pháp trang nghiêm nên thường được giảng thuyết diệu pháp cho tất cả chúng sanh không trở ngại.
Do quang minh trang nghiêm nên được tất cả pháp Phật sáng chói.
Do chiếu ánh sang trang nghiêm nên có thế chiếu khắp thế giới chư Phật.
Do tha tâm trang nghiêm nên được chánh trí không loạn.
Do giáo giới trang nghiêm nên được hộ trì cấm giới đúng theo lời nói.
Do thần túc trang nghiêm nên được Như ý túc đến bờ kia.
Do thọ trì tất cả chư Như Lai trang nghiêm nên được vào vô lượng pháp tạng của Như Lai.
Do tôn pháp trang nghiêm nên được trí tuệ không tùy thuộc người khác.
Do thực hành theo tất cả thiện pháp trang nghiêm nên được thực hành như lời nói, muốn làm cho chúng sanh ấy đều được tất cả các công đức lợi ích như vậy.
Có vô lượng vô biên a tăng kỳ Đại Bồ Tát tu tập Đại thừa, do nghe con thuyết một câu pháp nên đầy đủ tất cả thiện pháp bạch tịnh. Do đó, các Đại Bồ Tát đối với các pháp được trí tuệ, không nghe theo người khác, được thành tựu pháp lớn quang minh, thành Chánh Giác.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu chúng sanh ở thế giới phương khác tạo tội ngũ nghịch, cho đến phạm bốn trọng cấm, thiêu đốt và tiêu diệt pháp lành, hoặc học Thanh Văn, Duyên Giác, Đại thừa, nhưng do nguyện lực nên muốn sanh

đến thế giới con, đã sanh đến rồi, vẫn còn tồn tại tất cả các nghiệp bất thiện thô bạo, tệ ác, tâm ưa ngang ngược, khó điều phục, chuyên tâm theo bốn thứ điên đảo tham trước, keo kiệt. Các chúng sanh như vậy với tám vạn bốn ngàn loạn tâm, với căn tánh khác nhau, con sẽ vì những chúng sanh với căn tánh khác nhau đó mà giảng rộng về tám vạn bốn ngàn pháp tụ.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu có chúng sanh học Vô thượng Đại thừa, con sẽ vì họ mà giảng rộng đầy đủ sáu Ba la mật, là: - Bố thí Ba la mật..., cho đến Bát Nhã Ba la mật.

Có chúng sanh nào học Thanh Văn thừa, chưa trồng căn lành, nguyện cầu chư Phật làm thầy cho mình, thì con sẽ làm cho họ tu học theo ba quy y, rồi sau đó khuyên bảo làm cho họ tu học theo sáu Ba la mật.

Có chúng sanh ưa làm việc sát hại, con sẽ làm cho họ không còn giết hại. Có chúng sanh chuyên làm việc tham ác, con sẽ làm cho họ không còn trộm cướp. Có chúng sanh tà dâm phi pháp, con sẽ làm cho họ không còn tà dâm. Có chúng sanh cố vọng ngữ, phỉ báng, con sẽ ; Làm cho họ không còn vọng ngữ. Có chúng sanh thích thú việc cuồng si, con sẽ làm cho họ không còn uống rượu.

Chúng sanh nào phạm năm việc này, con sẽ dạy cho họ năm giới Ưu bà tắc.

Chúng sanh nào không ưa thích các pháp lành, con sẽ làm cho họ thọ trì tám giới một ngày một đêm.

Có chúng sanh ít thiện căn, sanh tâm ưa thích thiện căn, con sẽ làm cho họ đời vị lai được xuất gia học đạo trong Phật pháp, làm cho họ sống theo mười giới, phạm hạnh thanh tịnh.

Có chúng sanh tâm mong cầu các pháp thiện căn con sẽ làm cho họ được thành tựu phạm hạnh, đại giới cụ túc, sống trong pháp thiện căn.

Các chúng sanh như vậy tạo tội ngũ nghịch cho đến keo kiệt, con vì chúng sanh này dùng vô số pháp môn thị hiện thần túc thông, thuyết giảng các văn nghĩa, mở bầy chỉ dậy các ấm, giới, nhập, khổ, không, vô thường, vô ngã, làm cho trụ Niết bàn thiện diệu, an ổn tịch diệt, không còn sợ hãi. Lại vì bốn chúng: Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di mà thuyết pháp.

Có chúng sanh cầu nghe luận nghị, con sẽ thuyết các luận chánh pháp, cho đến có người cầu giải thoát, con sẽ vì họ thuyết luận Không Vô.

Có chúng sanh tâm không ưa pháp thiện chơn chánh, con sẽ vì họ thuyết các việc phục vụ chúng Tăng.

Có chúng sanh tâm ưa thích đối với pháp thiện chơn chánh, con sẽ vì họ thuyết Không Tam muội định, chỉ bầy giải thoát chơn chánh.

- Bạch đức Thế Tôn! Con vì mỗi chúng sanh như vậy, cần phải đi qua trăm ngàn do tuần mà không dùng thần túc để chỉ bầy vô lượng vô biên, vô số phương tiện cho họ hiểu giáo pháp nên thị hiện thần túc cho đến Niết bàn mà tâm không nhàm chán.

- Bạch đức Thế Tôn! Con nhờ sức Tam muội nên xả tuổi thọ đã đạt được ở phần thứ năm để nhập Niết bàn. Ngay khi ấy, con tự phân tán thân thể nhỏ như nửa hạt cải, vì thương sót chúng sanh nên cầu nhập Niết bàn. Sau khi nhập Niết bàn, chánh pháp trụ thế một ngàn năm, tượng pháp trụ thế năm trăm. Sau khi con Niết bàn, nếu chúng sanh nào dùng vật quý báu, âm nhạc, cúng dường xá lợi, cho đến lễ bái, đi nhiễu bên phải một vòng, chắp tay khen ngợi, dâng một cành hoa ..., do nhân duyên đó, tùy theo nguyện họ đều không còn thối chuyển đối với ba thừa.

Bạch đức Thế Tôn! Sau khi con nhập Niết bàn, chúng sanh nào có thể giữ gìn kiên cố một giới như trong pháp con đã dậy, cho đến đọc tụng một bài kệ bốn câu, giảng nói cho người khác, làm cho họ nghe, sanh tâm hoan hỷ, cúng dường Pháp sư, dù cho chỉ dâng một cành hoa, lạy một lạy...., do nhân duyên đó, tùy theo chí nguyện của mình, trong ba thừa sẽ không còn thối chuyển. Cho đến khi đuốc pháp tắt, cờ pháp ngả, chánh pháp diệt hết, xá lợi của con vẫn ẩn trong đất, đến nền Kim cang. Bấy giờ, thế giới Ta Bà không có châu báu, xá lợi của con biến làm Ý tướng lưu ly bảo châu, ánh sáng chiếu khắp từ nền Kim cang đến tận cả thế gian, trên đến trời A Ca Nị Tra, mưa vô số hoa: hoa mạn đà la, hoa Ma ha mạn đà la, hoa Ba lợi chất đa, hoa Mạn thù sa, hoa Ma ha mạn thù sa. Có hoa Tịnh quang minh lớn như bánh xe, hoa ấy có hàng trăm ngàn loại với trăm cánh, ngàn cánh, hoặc trăm ngàn cánh; ánh sáng hoa ấy chiếu khắp và có hương thơm vi diệu thường lan tỏa khắp cả, người xem không thấy nhàm chán. Ánh sáng đó chiếu đầy khắp không thể tính kể, hương thơm vi diệu vô lượng vô biên, mưa thuần vô lượng các hoa như vậy. Ngay khi mưa, lại phát ra vô số tiếng vi diệu: tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tỳ kheo Tăng, tiếng ba quy y, tiếng Ưu bà tiếng bố thí, tiếng trì giới, tiếng phạm hạnh thanh tịnh, đại giới cụ túc, tiếng giúp đỡ các việc cho Tăng chúng, tiếng đọc kinh, tiếng thiền định tư duy, tiếng quán bất tịnh, tiếng theo dõi hơi thở ra vào, tiếng Phi tưởng phi phi tưởng, tiếng Hữu tưởng, tiếng Vô tưởng, tiếng Thức xứ, tiếng Không xứ, tiếng Bát thắng xứ, tiếng Thập nhất thiết nhập, tiếng Định huệ, tiếng Không, tiếng Vô tướng, tiếng Vô tác, tiếng mười hai nhân duyên, tiếng Cụ túc Thanh văn tạng, tiếng học Duyên Giác, tiếng Cụ túc Đại thừa lục Ba la mật..., trong hoa đó phát ra các tiếng như vậy, chư thiên cõi Sắc đều nghe hết, từ xưa đã trồng các căn lành thì tự nhớ nghĩ; có những điều không lành, liền tự hối trách nên trở lại thế giới Ta Bà giáo hóa vô lượng chúng sanh trong thế gian, làm cho đều được sống theo mười điều thiện. Chư thiên Dục giới cũng được lãnh thọ, không còn ái kết, tham ưa ngũ dục đã có, các tâm sở pháp đều được vắng lặng. Nếu xưa kia đã trồng các căn lành liền tự nhớ nghĩ có điều chẳng g lành, liền tự hối trách, nên hạ xuống thế giới Ta Bà giáo hóa vô lượng chúng sanh, làm cho tất cả được sống trong mười điều thiện.

- Bạch đức Thế Tôn! Các hoa này ở trong hư không sẽ hóa làm vô số trân bảo. kim ngân, lưu ly, ma ni châu ngọc, ngọc kha bối, ngọc bích, vật báu, giống như vật báu san hô, mã não, mão trời, trang sức quý báu... rơi xuống như mưa đầy khắp tất cả thế giới Ta Bà. Bấy giờ, tâm mọi người hòa thuận vui vẻ, không có các việc đấu tranh, đói khát, bệnh tật, các độc hại về oán tặc, ác khẩu ở phương khác đến bị tiêu diệt cả, vui như vậy. Chúng sanh nào thấy các trân bảo, hoặc xúc trạm, hoặc xử dụng, đối với ba thừa không bị thối chuyển, các trân bảo này làm lợi ích như vậy xong lại ẩn vào đất, trởi về chỗ cũ, ở nền Kim cang.
- Bạch đức Thế Tôn! Ở thế giới Ta Bà, khi kiếp binh khởi lên, xá lợi của con sẽ hóa làm ngọc lưu ly xanh biếc từ đất hiện ra, lên đến trời A Ca Nị Tra, mưa vô số hoa: hoa Ba lợi chất đa, cho đến trở lại ẩn nơi đất, tận nơi nền Kim cang cũng lại như trên.
- Bạch đức Thế Tôn! Khi kiếp chiến tranh, đói khát, dịch bệnh nổi lên cũng như trên.
- Bạch đức Thế Tôn! Giữa đại Hiền kiếp, sau khi con bát Niết bàn, các xá lợi này làm Phật sự như vậy, điều phục vô lượng vô biên chúng sanh được Bất thối chuyển nơi ba thừa. Như vậy, sẽ ở trong vô số đại kiếp nhiều như vi trần trong thế giới của năm đức Phật, điều phục vô lượng vô biên chúng sanh, làm cho họ không thối chuyển trong ba thừa.
- Bạch đức Thế Tôn! Sau khi mãn một hằng hà a tăng kỳ kiếp, những người ở nơi vô lượng vô biên a tăng kỳ thế giới khác trong mười phương ra đời thành Phật, đều là nhờ khi con thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, giáo hóa những vị ấy mới phát tâm thành Chánh Giác, làm cho họ được an trú vào sáu Ba la mật.
- Bạch đức Thế Tôn! Khi thành Chánh Giác xong, con sẽ giáo hóa chúng sanh làm cho họ phát tâm thành Chánh Giác, an trụ nơi sáu Ba la mật. Và sau khi con Niết bàn, xá lợi biến hóa giáo hóa chúng sanh, làm cho họ phát tâm thành Chánh Giác. Các chúng sanh này vô lượng vô biên a tăng kỳ thế giới khắp mười phương ra đời thành Phật, đều sẽ xưng danh hiệu con và khen ngợi con rằng: Vào thủơ quá khứ lâu xa có kiếp tên là Hiền, khi vào đầu kiếp, Thế Tôn thứ tư tên là....., đức Thế Tôn đó khuyến hóa chúng con đầu tiên phát tâm thành Chánh Giác. Chúng con khi ấy tâm lành bị thiêu đốt, quen theo căn tánh chẳng lành, tạo tội ngũ nghịch cho đến tà kiến. Bấy giờ đức Phật kia khuyến hóa chúng con, làm cho được an trụ sáu Ba la mật. Nhi vậy liền được hiểu rõ tất cả môn Đà la ni, chuyển bánh xe chánh pháp, lìa sự trói buộc của sanh tử, làm cho vô lượng vô biên trăm ngàn chúng sanh an trụ thắng quả. Lại làm cho vô lượng trăm ngàn chúng sanh được làm chư thiên, cho đến chứng quả giải thoát. Nếu có chúng sanh cầu đạo Bồ đề, nghe khen ngợi con xong đều hỏi Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Phật Thế Tôn kia thấy ích lợi gì mà thành Chánh Giác ở đời ngũ trược ác?
Chư Thế Tôn ấy lập tức hướng đến thiện nam tử, thiện nữ nhơn cầu đạo Bồ đề này, nói rằng:
- Phật Thế Tôn kia ngày xưa đã thành tựu đại bi mới phát tâm thành Chánh Giác với nhân duyên phát khởi bản nguyện này là làm cho thế giới trang nghiêm và thiện vi diệu.
Người này nghe xong rất kinh ngạc, khen chưa từng có, liền phát nguyện tốt, sanh tâm đại bi đối với các chúng sanh, phát lời nguyện giống như con.
Có thế giới nặng về năm trược, chúng sanh trong đó tạo tội ngũ nghịch cho đến sống với các căn bất thiện, con sẽ ở trong đó điều phục họ. Chư Thế Tôn kia do các người này mà thành tựu đại bi, phát các nguyện lành nơi đời ngũ trược, thọ ký tùy theo sự nguyện cầu của họ.
Bạch đức Thế Tôn! Lại vì các người tu học Đại thừa, Phật Thế Tôn kia nói về nhân duyên mà xá lợi con đã biến hóa: Quá khứ lâu xa có Phật Thế Tôn hiệu là....., sau khi bát Niết bàn, kiếp đao binh, tật bệnh, đói khát khởi lên. Bấy giờ chúng con ở trong kiếp đó bị các khổ não, xá lợi của Phật ấy vì chúng con nên hiện ra vô số thần túc Sư tử du hý làm cho chúng con được phát tâm thành Chánh Giác, trồng các căn lành, siêng năng tu tập sáu Ba la mật như đã rộng nói ở trên.
Phật Bồ Tát Tịch Ý:
- Thiện nam tử! Bấy giờ ở chỗ Phật Bảo Tạng, trước chư thiên, đại chúng nhơn, phi nhơn, Phạm chí Bảo Hải liền được thành tựu tâm đại bi rộng lớn và phát năm trăm thệ nguyện xong, lại bạch Phật:
- Bạch Thế Tôn! Nếu nguyện của con không thành tựu và bản thân con không được lợi ích, con không ở vào giai đoạn cuối cùng của Hiền kiếp trong đời vị lai với năm ác trược nặng nề, trong đó chúng sanh đấu tranh lẫn nhau, si mê không có mắt, không có thầy dẫn đường, không được dậy bảo, đọa vào tà kiến tối tăm, si ám, tạo năm tội nghịch ác... mà thành tựu sở nguyện và làm các Phật sự trong những điều kiện như đã nói ở trên, thì con nay bỏ tâm Bồ đề và cũng không trồng các căn lành ở Phật độ nơi phương khác.
- Bạch Thế Tôn! Nay con chuyên tâm như vậy, không đem thiện căn này để thành Chánh Giác, cũng không nguyện cầu Bích Chi Phật thừa, cũng không nguyện làm Thanh Văn thừa, thiên vương, nhơn vương, tham ưa ngũ dục sanh trong chư thiên, không cầu Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Dạ xoa, La sát, chư Long vương, v.v... Do thiện căn này, con không cầu các nơi như vậy.

Bạch đức Thế Tôn! Nếu được giầu có lớn là do nhơn bố thí. Nếu được sanh lên trời là do nhơn giữ giới. Được trí tuệ rộng lớn là do nhơn học rộng. Đoạn tuyệt phiền não là do nhơn tư duy.
Như Phật dạy, các việc như vậy đều là do công đức lợi ích của người thì có thể tùy theo sự nguyện cầu mà đều được hết.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu căn lành con thành tựu, bản thân con được lợi ích; các việc bố thí, trì giới, học rộng, nghe nhiều của con đều sẽ thành tựu, đem quả báo này đến cho các cả chúng sanh trong địa ngục. nếu có chúng sanh nào bị đọa địa ngục A Tỳ, với căn lành này con sẽ cứu độ làm cho sanh trong loài người, nghe Phật thuyết pháp liền được hiểu rõ, thành A La Hán, mau vào Niết bàn. Các chúng sanh này nếu chưa hết nghi ệp báo, con sẽ xả mạng sống, vào địa ngục A Tỳ chịu khổ não thay cho họ. Nguyện cho thân con nhiều như vi trần trong một thế giới Phật, mỗi một thân như núi Tu Di, v.v... Mỗi thân này đều biết khổ lạc, như khổ lạc của từng cảm giác ở thân con ngày hôm nay. Con thọ nhiều như số vi trần trong một thế giới Phật và chịu các loại quả báo thô ác khổ não như số vi trần trong một thế giới Phật hiện nay. Chúng sanh trong thế giới của mười phương chư Phật đã tạo ác ngũ nghịch, gây nghiệp bất thiện, cho đến đọa địa ngục A Tỳ, hoặc về sau trải qua đại kiếp như số vi trần trong một thế giới Phật, chúng sanh trong vô số thế giới như vi trần của thế giới chư Phật ở mười phương, tạo ác ngũ nghịch. gây nghiệp bất thiện sẽ đọa địa ngục A Tỳ, con sẽ vì tất cả chúng sanh ở trong địa ngục A Tỳ ấy mà chịu thay các khổ, làm cho chúng sanh không bị đọa trong địa ngục, được gặp chư Phật lãng thọ diệu pháp, ra khỏi sanh tử, vào thành Niết bàn. Nay con quyết sẽ thay thế cho các chúng sanh này, ở mãi trong địa ngục A Tỳ.
Lại nữa, trong vô số thế giới nhiều như vi trần trong một Phật độ khắp mười phương, có các chúng sanh đã tạo nghiệp xấu sẽ chắc chắn chịu quả báo đọa địa ngục đốt nướng như: địa ngục A Tỳ, địa ngục Hỏa chích, địa ngục Ma ha Lư-Man, địa ngục Bức bách, địa ngục Dây đu, địa ngục Tưởng và vô số súc sanh, ngã quỷ, bần cùng, dạ xoa, Cưu bàn trà, Tỳ xá giá, A tu la, Ca lâu la, v.v... con cũng đều chịu thay cho chúng những đau khổ như trên.
- Bạch đức Thế Tôn! Như số chúng sanh trong các thế giới nhiều như vi trần trong một Phật độ ở khắp mười phương đã tạo ra các nghiệp ác mà chắc chắn sẽ được thọ sanh vào loài người, bị đui, điếc, câm, ngọng, không có tay chân, loạn tâm, thất niệm, ăn uống bất tịnh... con cũng sẽ thay thế cho chúng sanh này chịu các tội như đã nói ở trên.
Lại nữa, nếu có chúng sanh phải đọa địa ngục A Tỳ chịu các khổ não, con sẽ mãi mãi thay thế cho các chúng sanh ấy chịu các khổ não. Như đối với chúng sanh thọ ấm, giới, nhập ở trong sanh tử với thân súc sanh, ngã quỷ,

bần cùng, Dạ xoa, Cưu bàn trà, Tỳ xá giá, A tu la, Ca lâu la... thì con cũng đều chịu các khổ não như trên.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu nguyện của con thành tựu, bản thân con được lợi ích, con được thành Chánh Giác như đã nguyện ở trên, thì chư Phật hiện tại trong vô lượng vô biên a tăng kỳ thế giới mười phương đang thuyết pháp cho chúng sanh đều sẽ làm chứng cho con, do cũng được chư Phật thấy biết.
- Bạch đức Thế Tôn! Nay cúi xin Ngài thọ ký cho con thành Chánh Giác, ở trong hiền kiếp, khi loài người thọ trăm hai mươi tuổi, con ra đời hiệu Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.
- Bạch đức Thế Tôn! Nếu con có thể chắc chắn thành tựu Phật sự như con đã nguyện, thì đại chúng này và chư Thiên, A tu la, v.v... hoặc ở trong hư không hay trên mặt đất, chỉ trừ Như Lai, tất cả đều cảm động rơi nước mắt, đều ở trước con làm lễ, khen ngợi:
Lành thay! Lành thay! Ngài thành tựu đại bi không ai sánh kịp, được chánh niệm sâu xa, vì các chúng sanh mà phát lòng thương xót sâu xa, thề nguyện bền chắc, hành động của ngài không do người khác chỉ dạy, do chuyên tâm đại bi che chở tất cả, ngài giáo dục những người bất thiện, ngũ nghịch. Chúng tôi biết rõ hết nguyện tốt của ngài. Khi ngài mới phát tâm thành Chánh Giác, đả vì chúng sanh làm đại lương dược, làm nơi quy y, nơi ủng hộ, làm nhà cửa... để cho tất cả chúng sanh được giải thoát, cho nên phát thệ nguyện này. Nay nguyện của ngài đã được lợi ích, Như Lai sẽ thọ ký cho ngài thành Chánh Giác.
Khi nghe nói như vậy xong, Chuyển Luân Thánh Vương với vô lượng thanh tịnh, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, cảm động rơi lệ, chắp tay hướng về Phạm chí, đầu mặt kính lạy và nói kệ:
Nay nguyện của Ngài
Bền vững sâu xa
Hy sinh vui riêng
Vì các chúng sanh
Phát tâm đại bi
Vì dạy chúng con
Các pháp chân thật
Pháp tướng thù thắng.
Bấy giờ Bồ Tát Quán Thế Âm thuyết kệ khen ngợi:
Chúng sanh nhiều đắm trước
Nay Ngài không đắm trước
Đối các căn cao thấp
Được tự tại từ lâu
Nên tùy theo chúng sanh

Cho thệ nguyện đầy đủ
Đời vị lai sẽ được
Trí tạng Đà la ni.
Bồ Tát Đắc Đại Thế thuyết kệ khen:
Vô lượng ức chúng sanh
Vì thiện nên nhóm họp
Biết Ngài đại từ bi
Hết thảy đều rơi lệ
Tu tập các hạnh khổ
Xưa nay chưa từng có.
Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi lại thuyết kệ khen:
Tinh tấn thiền định
Hết sức bền vững
Trí tuệ thắng diệu
Phân biệt hoàn toàn
Ai đem hoa hương
Cúng dường đến Ngài
Hôm nay được Ngài
Hoan hỷ nhận lấy.
Bồ Tát Hư Không Ấn dùng kệ khen:
Ngài vì chúng sanhi
Thành tựu đại bi
Nơi đời trược ác
Bố thí tài sản
Nghiêm trì các tướng
Vi diệu đệ nhất
Vì các chư thiên
Làm Thầy Điều ngự.
Bồ Tát Kim Cang Trí Tuệ Quang Minh thuyết kệ khen:
Tâm đại bi của Ngài
Rộng lớn như hư không
Vì muốn giúp chúng sanh
Nên thực hành Bồ đề.
Bồ Tát Hư Không Nhật thuyết kệ khen:
Ngài đã thành tựu
Công đức đại bi
Trí tuệ thắng diệu
Hiểu rõ pháp tướng
Trừ Phật Thế Tôn
Không ai sánh bằng.

Bồ Tát Sư Tử Hương thuyết kệ khen ngợi:
Ngài đời vị lai
Ở trong Hiền kiếp
Nơi nhiều phiền não
Được tiếng khen lớn
Lại khiến vô lượng
Các loài chúng sanh
Dứt trừ khổ não
Giải thoát hoàn toàn.
Bồ Tát Phổ Hiền thuyết kệ khen:
Tất cả chúng sanh
Tâm siêng tu tập
Đói khát sanh tử
Vào núi tà kiến
Ăn nuốt lẫn nhau
Không có thiện tâm
Ngài vì đại bi
Cứu độ tất cả.
Bồ Tát A Súc thuyết kệt khen:
Thiêu đốt tâm lành
Chuyên làm ác nghịch
Vô Minh che mãi
Trong chốn tối tăm
Không sao ra được
Bùn lầy phiền não
Ngài đã hộ trì
Chúng sanh như vậy.
Bồ Tát Hương Thủ thuyết kệ khen:
Nay Ngài thấy rõ
Nơi đời vị lai
Xem các sợ hãi
Như cảnh trong gương
Chúng sanh trong đó
Phá hoại chánh pháp
Bị thiêu đốt hết
Tât cả thiện tâm.
Bồ Tát Bảo Tướng thuyết kệ khen:
Nay Ngài chỉ dùng
Trí tuệ trì giới
Thiền định, từ bi

Trang nghiêm tâm mình
Nên thường cứu độ
Tất cả chúng sanh
Kẻ đốt phá lành
Phỉ báng Thánh nhân.
Bồ tát Ly Khủng Bố Trang Nghiêm thuyết kệ khen:
Nay Ngài đã tu
Vô lượng hạnh khổ
Đều vì cứu hộ
Chúng sanh đời sau
Kẻ đốt thiện tâm
Sống theo tà kiến.
Bồ Tát Hoa Thủ thuyết kệ khen:
Ngài với đại bi
Trí tuệ tinh tấn
Giữa đại chúng này
Không ai sánh kịp
Cho nên cứu hộ
Các kẻ tà kiến
Bị ức ép bởi
Sanh, lão, bệnh, tử.
Bồ Tát Trí Xưng thuyết kệ khen:
Vô lượng chúng sanh
Nhiều loại bệnh khổ
Thường bị phiền não
Gió độc thổi đến
Nay Ngài thường đem
Nước đại trí tuệ
Tiêu diệt các ma
Phá thế lực chúng.
Bồ Tát Địa Ấn lại thuyết kệ khen:
Nay Ngài đã được
Tinh Tấn bền vững
Diệt sạch phiền não
Và được giải thoát
Chúng con chí thấp
Không thể bằng Ngài.
Bồ Tát Nguyệt Hoa thuyết kệ khen:
Tu tập bền vững
Dụng ý tinh tấn

Nương tựa công đức
Sanh lòng thương sót
Cho nên đời sau
Thường vì chúng sanh
Đoạn tuyệt ba nghiệp
Trói buộc ba cõi.
Bồ Tát Ly Cấu Nguyệt lại thuyết kệ khen:
Đạo Bồ Tát tu hành
Đại bi là trên hết
Lời nói không chấp tướng
Cho nên con kính lễ.
Bồ Tát Trì Lực lại thuyết kệ khen:
Đời ác năm trược
Nhiều bệnh phiền não
Ngài muốn giác ngộ
Phát nguyện bền vững
Vì các chúng sanh
Chặt gốc phiền não.
Bồ Tát Hỏa Man thuyết kệ khen:
Trí tuệ của Ngài
Cũng như kho báu
Thệ nguyện phát ra
Thanh tịnh vô cấu
Tu hành đạt được
Vô thượng Bồ đề
Chỉ vì chúng sanh
Làm vua thầy thuốc.
Bấy giờ, Bố Tát Hiện Lực cảm động rơi lệ, ở trước Phạm chí làm lễ sát đất, chắp tay thuyết kệ khen:
Ngài dùng đuốc sáng
Đại trí huệ này
Vì các chúng sanh
Trị bệnh phiền não
Cũng vì chúng sanh
Bần cùng thiếu thốn
Diệt trừ tất cả
Vô lượng khổ não
Thiện nam tử! Bấy giờ, ở trước Phạm chí, tất cả đại chúng Thiên, Long, Quỷ, Thần, Càn thát bà, nhân và phi nhân đem đầu mặt lễ xong, đứng dậy chắp tay cung kính, nói vô số pháp khen ngợi.

Phật bảo Bồ Tát Tịnh Ý:
Thiện nam tử! Khi ở trước Như Lai, Phạm chí Bảo Hải quỳ gối bên phải sát đất thì đại địa chấn động sáu cách. Tất cả thế giới trong mười phương nhiều như vi trần trong một cõi Phật cũng chấn động sáu cách. Có đại quang minh chiếu khắp thế gian, mưa vô số hoa Mạn đà la, hoa Ma ha mạn đà la, hoa Ba lợi chất đa, hoa mạn thù sa, hoa Ma ha mạn thù sa và có vô lượng ánh sáng chiếu khắp mười phương, như trong một cõi Phật. Chư Phật hiện tại khắp nơi nhiều như số vi trần trong các thế giới tịnh hoặc bất tịnh giảng thuyết chánh pháp cho tất cả chúng sanh. Chư Phật này đều có Bồ Tát ngồi nghe pháp. Thấy đại địa chấn động sáu cách, ánh sáng chiếu rực rỡ, mưa vô số hoa, các Bồ Tát này bạch Phật:
Bạch đức Thế Tôn! Vì sao đại địa nơi đây chấn động sáu cách, có ánh sáng rực rỡ và mưa vô số hoa?
Bấy giờ, ở phương Đông cách đây nhiều thế giới như số cát một sông Hằng, có thế giới Phật tên là Tuyển Trạch Trân Bảo. tại đó có Phật hiệu Bảo Nguyệt Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, hiện đang cùng vô lượng vô biên a tăng kỳ, v.v... các Đại Bồ Tát cung kính vây quanh thuyết pháp Đại thừa. Có hai Bồ Tát: một tên Bảo Tướng, hai tên Nguyệt Tướng, hướng đến Phật Bảo Nguyệt chắp tay cung kính bạch:
Kính bạch đức Thế Tôn! Vì sao đại địa rung động sáu cách, có hào quang sáng rực và mưa vô số hoa?
Khi ấy, đức Phật kia bảo hai Bồ Tát:
- Thiện nam tử! Ở phương Tây, cách đây nhiều thế giới như số cát một sông Hằng, ở đó có thế giới tên là San Đề Lam, có Phật Thế Tôn hiệu là Bảo Tạng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, hiện đang thọ ký cho vô lượng vô biên chư Bồ Tát, v.v... thành Chánh Giác, nói về các quốc độ, chỉ dậy những cảnh giới Tam muội thiện nguyện trang nghiêm trong thế giới của chư Phật và các kinh nói về Đà la ni, trong đại hội kia có một Đại Bồ Tát tên Đại Bi, phát nguyện: “Nay con sẽ dùng tâm xông ướp đại bi nhận thọ ký thành Chánh Giác, vì các Đại Bồ Tát nên thị hiện thiện nguyện. Do đó, trước hết nên làm cho vô lượng vô biên các Bồ Tát, v.v... phát thệ nguyện lớn, nhận vô số thế giới trang nghiêm để điều phục chúng sanh”. Sự thành tựu đại bi của hai Bồ Tát này, đại chúng không ai sánh kịp, ở nơi đời ngũ trược điều phục kẻ tệ ác, nhiều phiền não, cứu giúp tất cả những kẻ ngũ nghịch, cho đến kẻ tu tập các căn chẳng lành, thiêu đốt thiện tâm. Các đại chúng thiên, long, quỷ, thần, nhân và phi nhân kia không cúng dường Phật mà lại cùng nhau đến và cúng dường thân tối hâu

của Bồ Tát Đại Bi, đem đầu mặt đảnh lễ, đứng dậy cung kính chắp tay thuyết kệ khen ngợi...

Bấy giờ, ở trước Phật, Bồ Tát Đại Bi quỳ gối bên phải sát đất xin Phật thọ ký. Phật Thế Tôn kia liền mỉm cười, làm cho đất đai ở các thế giới nhiều như vi trần ở một cõi Phật trong khắp mười phương chấn động sáu cách, phóng hào quang lớn, mưa vô số hoa, thức tỉnh các Bồ Tát, v.v... Lại cũng chỉ dậy các đạo Bồ Tát. Phật Thế Tôn kia làm cho các Bồ Tát nhiều như vi trần ở mười phương đều tập họp đến, và thuyết pháp môn Vô úy, Tam muội Đà la ni cho các Đại Bồ Tát này. Thế nên đức Phật kia thị hiện vô số biến hóa như vậy.

Thiện nam tử! Hai Bồ Tát nghe việc này xong liền bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Bồ Tát Đại Bi này từ khi phát tâm đến nay trải qua thời gian bao lâu? Thời gian hành đạo Bồ Tát là bao lâu? Khi nào sẽ ở đời ngũ trược ác hàng phục, cứu giúp những chúng sanh phiền não sâu dầy, đấu tranh với nhau, gây nhiều ngũ nghịch, thành tựu cho tất cả những kẻ không có thiện căn, thiêu đốt thiện tâm?

Khi ấy, đức Phật kia bảo với hai Bồ Tát:

-Thiện nam tử! Bồ Tát Đại Bi ngày nay mới phát tâm thành Chánh Giác. Thiện nam tử! ông có thể đến chiêm ngưỡng Phật Bảo Tạng, cung kính cúng dường, lễ bái, hầu hạ, nghe các kinh nói về Vô úy, Tam muội Đà la ni, gặp Đại Bồ Tát Đại Bi và thay ta thưa: "Bảo Nguyệt Như Lai thành tâm thưa hỏi, dùng hoa Nguyệt quang tịnh này để Ngài làm tin". Lại khen Bồ Tát Đại Bi: "Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử! Ông mới phát tâm mà đã có thể thành tựu đại bi như vậy. Nay đã có vô lượng tiếng khen về ông đầy khắp vô số thế giới chư Phật trong mười phương như vi trần trong một cõi Phật, với lời nói: :Bồ Tát Đại Bi kia mới phát tâm mà đã có thể thành tựu đại bi như vậy". Cho nên, này thiện nam tử, ta khen ngợi ông: Lành thay! Lành thay!".

Lại nữa, thiện nam tử! Ông vì các Bồ Tát đời vị lai thành tựu đại bi nên nói đại bi, không đoạn tuyệt thiện nguyện, dựng ngọn cờ pháp cho nên được khen: Lành thay! Lành thay!

Lại nữa, thiện nam tử! Tiếng khen về ông sẽ vang đến tận đời vị lai, kéo dài đến vô số a tăng kỳ kiếp, nhiều như vi trần trong một cõi Phật, và dậy cho trăm ngàn ức vô lượng vô biên a tăng kỳ chúng sanh an trụ nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đến địa vị Phật không thối chuyển, hoặc phát thiện nguyện, hoặc nhận Tịnh độ, cứu giúp chúng sanh, tùy theo họ để giáo hóa, lại làm cho họ ở đời vị lai được thọ ký thành Chánh Giác. Chúng sanh như vậy đến đời vị lai, trải qua số kiếp như vi trần trong một cõi Phật, sẽ ở nơi số kiếp như vi trần một cõi Phật khắp mười phương, sẽ ở vô số thế giới chư Phật như vi trần một cõi Phật khắp mười phương được thành Chánh Giác,

chuyển bánh xe chánh pháp, lại sẽ khen ngợi Bồ Tát Đại Bi, cho nên dùng các pháp khen ngợi này để khen ngợi ông: Lành thay! Lành thay!
Thiện nam tử! Bấy giờ cõi kia có chín mươi hai ức các Đại Bồ Tát đồng thưa:
Bạch đức Thế Tôn! Chúng con muốn đi đến cõi San Đề Lam chiêm ngưỡng Phật Bảo Tạng, lễ bái, cúng dường, cung kính, hầu hạ, nghe các kinh nói về Tam muội Đà la ni, Vô úy pháp môn và muốn chiêm ngưỡng Bồ tát Đại Bi.
Bấy giờ, đức Phật kia đem các pháp tán thán cùng hoa Nguyệt quang tịnh đưa cho hai vị Bồ Tát và bảo phải biết đúng thời.
Khi ấy, Bồ Tát Bảo Tướng, Bồ Tát Nguyệt Tướng nhận hoa Nguyệt quang tịnh của đức Phật kia rồi cùng với chín mươi hai ức Đại Bồ Tát, nhanh điện chớp, ẩn mất ở thế giới kia, và xuất hiện nơi cõi San Đề Lam, đến gặp Phật Bảo Tạng trong vườn Diêm Phù, lạy chân Phật, đem vô số Sư tử du hý mà các Bồ Tát đã được để cúng dường Phật. Bấy giờ, hai Bồ Tát kia thấy Phạm chí Bảo Hải cung kính chắp tay khen ngợi đại chúng; thấy xong, liền suy nghĩ: "Nay đại sĩ này phải chăng là Bồ Tát Đại Bi nên mới được Như Lai Bảo Nguyệt trao tặng hoa báu này?. Hai Bồ Tát ở trước Phật liền quay về phía Phạm chí, lấy hoa dâng lên và thưa:
Như Lai Bảo Nguyệt trao hoa đẹp này cho Ngài làm tin và ba pháp tán thán như đã nói ở trên.
Như vậy, vô lượng vô biên a tăng kỳ thế giới chư Phật ở phương Đông cũng sai vô lượng Đại Bồ Tát đến cõi San Đề Lam, đều dùng hoa Nguyệt quang tịnh và các pháp tán thán, ngoài ra như đã nói ở trên.
Thiện nam tử! Khi ây ở phương Nam , cách đây bẩy vạn, bẩy ngàn, trăm ngàn ức thế giới Phật, có thế giới Phật tên là Bảo Long Sư Tử Hống, có Phậ t hiệu Sư Tử Tướng Tôn Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, đang thuyết pháp Đại thừa cho các Bồ Tát, cho hai Đại Bồ Tát:
1. Kim Cang Trí Tướng
2. Sư Tử Kim Cang Tướng.
Hai Bồ Tát này bạch Phật:
- Bạch đức Thế Tôn! Vì sao đất chấn động sáu cách? Có đại quang minh và mưa vô số hoa, giống như các Bồ Tát ở phương Đông? Lại nữa, vô lượng vô biên chư Phật ở phương Nam sai vô lượng Bồ Tát đến cõi San Đề L am cũng như vậy.
Bấy giờ, ở phương Tây, cách đây tám vạn chín ngàn ức thế giới, có thế giới tên An Lạc, có Phật hiệu là Nhiếp Như Căn Tịnh Mục Như Lai hiện đang thuyết pháp Tam thừa cho bốn bộ chúng. Có hai Bồ Tát:
1. Hiền Nhật Quang Minh

2. Sư Tử Hống Thân.
Hai Bồ Tát này bạch Phật:
- Bạch đức Thế Tôn! Vì nhân duyên gì đất chấn động sáu cách, có ánh sáng lớn, mưa vô số hoa? Ngoài ra như đã nói ở trên. Vô lượng thế giới ở phương Tây cũng như vậy. Bấy giờ, ở phương Bắc, cách chín vạn trăm ngàn ức thế giới, ở đó có thế giới tên Thắng Chơn Bảo, có Phật hiệu là Thế Gian Tôn Vương Như Lai hiện đang thuyết pháp Đại thừa cho các bồ Tát. Có hai Bồ Tát:
1. Bất Đẳng Trụ
2. Đắc Trí Huệ Thế Gian Tôn Vương.
Hai Bồ Tát này bạch Phật:
- Bạch đức Thế Tôn! Vì sao đất chấn động sáu cách? Ngoài ra như đã nói ở trên. Vô lượng thế giới ở phương Bắc cũng như vậy.
Khi ấy, ở phương dưới, cách chín vạn tám ngàn, trăm ngàn ức na do tha thế giới, có thế giới tên Ly Ám Vụ, có Phật hiệu là Ly Khủng Bố Vi Nhiễu Âm hiện đang thuyết pháp ba thừa cho bốn chúng. Có hai Bồ Tát:
1. Nhật Tôn
2. Hư Không Nhật.
Hai Bồ Tát này bạch Phật:
Bạch đức Thế Tôn! Vì sao đất chấn động sáu cách? ... (Ngoài ra như đã nói ở trên. Thế giới phương dưới cũng lại như vậy.)
Hết quyển thứ bảy

---o0o---

Quyển Thứ Tám

Phẩm Thứ Tư: Nguồn Gốc Các Bồ Tát Được Thọ Ký (Phần 6)

Khi ấy. ở phương trên, cách đây hai mươi vạn trăm ngàn thế giới, có một thế giới tên Diệu Hoa, ở đó có Phật hiệu Hoa Phu Nhật Vương Như Lai hiện đang thuyết pháp ba thừa cho bốn chúng. Có hai Bồ Tát:

1. Tuyển Trạch Tự Pháp Nhiếp Thủ Quốc Độ

2. Đà La Ni Diệu Âm.

Hai Bồ Tát này đồng bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Vì sao mặt đất nơi đây chấn động sáu cách, có ánh sáng lớn và mưa vô số hoa?

Đức Phật ấy bảo hai Bồ Tát:

- Này các thiện nam tử! Phương dưới cách đây hai mươi vạn trăm ngàn thế giới, ở thế giới tên San Đề Lam, có Phật Thế Tôn hiệu là Bảo Tạng Như Lai mười hiệu đầy đủ..., Phật Thế Tôn ấy đang thọ ký cho vô lượng vô biên các Bồ Tát thành Chánh Giác, thuyết giảng về các quốc độ, chỉ dậy về thế giới trang nghiêm của chư Phật, cảnh giới Tam muội thiện nguyện, các kinh Đà la ni môn. Trong đại hội đó có một Đại Bồ Tát hiệu là Đại Bi, phát nguyện: "Ta sẽ dùng đại bi xông ướp tâm để được thọ ký thành Chánh Giác, vì các Đại Bồ Tát thị hiện nguyện lành. Do đó, trước hết làm cho vô lượng vô biên các Bồ Tát, v.v... phát thệ nguyện lớn, nhận vô số thế giới trang nghiêm để điều phục chúng sanh".

- Đối với sự thành tựu đại bi của Bồ Tát này, cả đại chúng không thể theo kịp. Ở nơi đời ngũ trược, Bồ Tát điều phục các phiền não tệ ác, cứu độ tất cả những kẻ ngũ nghịch, kể cả những kẻ căn tánh chẳng lành đã thiêu đốt tiêu diệt thiện tâm. Các đại chúng trời, rồng, quỷ thần, nhân, phi nhân kia không cúng dường Phật, lại cùng nhau cúng dường vị Bồ Tát thành tựu đại bi. Sau đó, họ cúi đầu làm lễ, sau khi làm lễ xong, đứng dậy chắp tay cung kính đọc kệ tán thán. Khi ấy, Bồ Tát Đại Bi ở ngay trước Phật, gối bên phải quỳ sát đất, nhận Phật thọ ký. Phật Thế Tôn ấy mỉm cười. Vì nhân duyên đó làm cho mặt đất trong các thế giới nhiều như vi trần một cõi Phật khắp mười phương đều chấn động sáu cách, phóng ánh sáng lớn và mưa vô số hoa, thức tỉnh tất cả các Bồ Tát, và cũng chỉ dậy các đạo Bồ Tát.

Phật Thế Tôn ấy làm cho vô sớ các Bồ Tát nhiều như vi trần một cõi Phật khắp mười phương cùng đến nhóm họp, rồi vì các Đại Bồ Tát này mà thuyết các Tam muội Đà la ni môn, Vô úy pháp môn. Thế nên, đức Phật kia thị hiện vô số biến hóa như vậy.

Thiện nam tử! Nghe sự việc này xong, hai Bồ Tát ấy liền bạch Phật :

- Bạch đức Thế Tôn! Bồ tát Đại Bi này từ khi phát tâm tu đạo Bồ tát đến nay đã trải qua thời gian bao lâu? Thời gian hành đạo Bồ Tát là bao lâu? Và khi nào sẽ ở đời ngũ trược ác cứu giúp, điều phục chúng sanh mà phiền não sâu dầy cùng đấu tranh nhau, làm nhiêu điếu ngũ nghịch đã tạo ra các căn bất thiện, thiêu đốt và tiêu diệt thiện tâm của các chúng sanh ở đây?

Phật bảo hai Bồ Tát:

- Này các thiện nam tử! Lúc này Bồ Tát Đại Bi mới bắt đầu phát tâm thành Chánh Giác. Thiện nam! Các ông có thể đến chiêm ngưỡng Phật Bảo Tạng, cung kính cúng dường, lễ bái, hầu hạ, nghe thuyết các kinh Tam muội Đà la ni môn, Vô úy pháp môn và chiêm ngưỡng Đại Bồ Tát Đại Bi. Các ông thay ta thưa: "Phật Hoa Phu Nhật Vương có lời vấn an ngài, dùng hoa Nguyệt quang tịnh này để làm tin". Lại khen: "Lành thay! Lành t hay! Thiện nam tử! Ông mới phát tâm đã thành tựu được đại bi như vậy. Ông đã có vô lượng tiếng khen khắp các thế giới nhiều như số vi trần một cõi Phật khắp mười phương, với lời khen rằng: Bồ Tát Đại Bi mới phát tâm đã có thể thành tựu đại bi như vậy. Thế nên, thiện nam tử! Nay ta tán thán ông: Lành thay! Lành thay!

- Lại nữa, thiện nam tử! Ông vì các Bồ Tát tương lai thành tựu đại bi nên thuyết giảng đại bi, dựng ngọn cờ pháp, không mất thiện nguyện, nên ta lại tán thán: Lành thay! Lành thay!.

- Lại nữa, thiện nam tử! Tận đời vị lai, tiếng khen về ông sẽ đến tận a tăng kỳ thế giới như vô số vi trần trong một cõi Phật, như là dậy vô lượng vô biên a tăng kỳ chúng sanh, làm cho thành Chánh Giác, đạt đến quả Phật không còn thối chuyển; hoặc phát thiện nguyện, hoặc chọn Tịnh độ, điều phục chúng sanh, cứu độ, tùy nguyện; lại làm cho họ vào đời vị lai được thọ ký thành Chánh Giác. Chúng sanh này trong đời vị lai, trải qua các kiếp số như số vi trần một cõi Phật, sẽ ở trong vô số thế giới nhiều như vi trần một cõi Phật trong mười phương, thành Chánh Giác, chuyển pháp luân, lại sẽ tán thán ông, nên ta đem ba pháp tán thán này để tán thán ông: Lành thay! Lành Thay!"

Thiện nam tử! Khi ấy, ở cõi kia có vô lượng ức Bồ Tát đồng thanh thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Chúng con muốn đi đến cõi San Đề Lam chiêm ngưỡng Phật Bảo Tạng, lễ bái, cúng dường, cung kính hầu hạ, nghe các Tam muội Đà la ni môn, Vô úy pháp môn và chiêm ngưỡng Bồ Tát Đại Bi.

Bấy giờ, đức Phật kia đem ba pháp tán thán và hoa Nguyệt quang tịnh trao cho hai Bồ tát và bảo nên biết đúng thời.

Khi ấy, ở chỗ Phật kia, hai Bồ tát nhận hoa báu và cùng vô lượng ức chúng Bồ tát giây lát ẩn mất ở đó, rồi bỗng nhiên hiện đến trong vườn Diêm Phù, cõi San Đề Lam đảnh lễ và chiêm ngưỡng Phật Bảo Tạng.

Bấy giờ, thế giới của các Đại Bồ Tát, người tu tập Đại thừa và học Thanh Văn, Duyên Giác thừa, trời, rồng, quỷ thần, Ma hầu la già... các loại như vậy số đông vô lượng, cùng khắp trong cả nước nhiều như lúa, mè tre, lau, không thể tính kể, đem vô số các pháp Sư tử du hý của các Bồ Tát đã được mà cúng dường Phật. Cúng dường xong, thấy Phạm chí Bảo Hải cung kính chắp tay tán thán sự cúng dường của đại chúng này, nên họ suy nghĩ: "hai đại sĩ này chính là Bồ Tát Đại Bi nên mới được Hoa Phu Nhật Vương Như Lai trao tặng hoa báu này". Hai Bồ Tát ở trước Phật, hướng về phía Phạm chí, dâng hoa và thưa:

- Hoa Phu Nhật Vương Như Lai trao hoa đẹp này để ngài làm tin và ba pháp tán thán như đã nói ở trên.

Thiện nam tử! Khi ấy mưa vô số những hoa, cũng rơi đến cả thế giới không có Phật. Lại có vô số âm thanh vi diệu, hoàn hảo vang ra khắp nơi. Đó là: tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tỳ kheo Tăng, tiếng tịch tịnh, tiếng Vô sở hữu, tiếng các Ba la mật, tiếng năng lực Vô sở úy, tiêng sáu thần thông, tiếng không có sự tạo tác, tiếng không sanh diệt, tiếng tịch diệt, tiếng đại từ, tiếng đại bi, tiếng vô sanh nhẫn, tiếng thọ ký, tiếng thuyết đại thừa... Cõi kia có Bồ Tát do bổn nguyện nên có đại thần lực, tu tập pháp sâu xa và được tự tại, vì chúng sanh nên ở thế giới kia nghe tiếng này xong, nhờ Phật lực, nhờ nguyện lực và nhờ Tam muội lực, ở thế giới kia, bằng năng lực thần thông như đại lực sĩ co duỗi cánh tay, trong giây lát đến chỗ Phật Bảo Tạng, trong vườn Diêm Phù, cõi San Đề Lam, đem đầu mặt lạy sát chân Phật, đem vô số Sư tử du hý mà các Bồ Tát đã chứng được, cúng dường Phật và các đại chúng, rồi theo thứ tự ngồi lãnh thọ diệu pháp.

Thiện nam tử! Bấy giờ, sau khi đem hoa Nguyệt quang tịnh cúng dường Bảo Tạng Như Lai, Phạm chí Bảo Hải bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Cúi xin Như Lai thọ ký cho con thành Chánh Giác.

Thiện nam tử! Khi ấy, Bảo Tạng Như Lai liền nhập Tam muội Điện đăng. Năng lực Tam muội này làm cho tất cả núi rừng, cây cỏ, đất đai cõi San Đề Lam biến thành bẩy báu và làm cho chính mắt đại chúng đươc trông thấy, cũng ở trước phật lãnh thọ diệu pháp. Tùy theo sự suy nghĩ của mình mà họ thấy thân mình mầu xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, tía; hoặc thấy giống như gió, giống như lửa, giống như hư không, giống như ngọn lửa đang cháy rực; hoặc thấy giống như nước, giống như bọt nước, giống như núi lớn, giống như Phạm Thiên, giống như Đế Thích, giống như hoa; hoặc thấy giống như Ca

lâu la, rồng, sư tử; hoặc giống như mặt trời, mặt trăng, tinh tú; hoặc thấy giống như voi, giống như cáo đồng... ngồi trước Phật lãnh thọ diệu pháp. Tùy theo sự suy nghĩ của mình mà mọi người tự thấy thân mình của mình với những tướng trạng như vậy.

Thiện nam tử! Tùy theo sự suy nghĩ của mình, chúng sanh này lại thấy thân mình giống như thân Phật Bảo Tạng. Các đại chúng đang ở trước Phật bỗng thấy Phạm chí ngồi trên hoa sen bạy báu ngàn cánh. Tất cả đại chúng hoặc ngồi, hoặc đứng ở trên đất, trong hư không; tất cả chúng sanh ấy, mỗi người tự thấy Bảo Tạng Như Lai ngồi ở trước mình, thuyết pháp cho riêng mình, nhưng chỉ có mỗi mình được thấy.

Thiện nam tử! Khi ấy Bảo Tạng Như Lai khen Phạm chí Bảo Hải:

- Lành thay! Lành thay! Tịnh hạnh đại bi! Ông phát đại bi làm lợi ích lớn cho vô lượng vô biên chúng sanh, làm ánh sáng lớn trong thế gian. Phạm chí giống nhưloài hoa đang nở rộ, có vô số mầu sắc, vô số hương thơm, vô số mềm mại, vô số lá, cành, cội rễ, vô số công năng và có thể làm thành các loại thuốc cần dùng. Hoặc có hoa sen đầy trăm ngàn do tuần hương thơm ánh sáng cũng giống như các hoa. Hoặc có hoa lớn với đường kính bằng một trăm do tuần, hai trăm do tuần, ba trăm do tuần, hương thơm ánh sáng giống như các hoa. Có hoa lớn với đường kính bằng một thiên hạ, hương thơm ánh sáng cũng giống nhau không khác.

- Các loài chúng sanh nào mù lòa, nghe hương thơm của hoa này liền được thấy mầu sắc, người điếc nghe được tiếng, cho đến những kẻ các căn thiếu khuyết liền được đầy đủ.

- Chúng sanh nào khi có bốn trăm lẻ bốn bệnh phát ra, nghe hương thơm của loài hoa này liền được lành hẳnh bệnh.

- Người nào bị mất niệm, loạn tâm, điên cuồng, phóng dật, cuồng si, thùy miên, nghe hương thơm của hao này đều được tỉnh trí, nhất tâm.

Trong ruộng hoa này cũng mọc hoa Phân đà lợi. Hoa này cứng chắc, giống như kim cương, cành bằng lưu ly, có trăm hạt, cánh hoa bằng vàng ròng, nhụy bằng mã não, râu hoa bằng xích chơn châu. Hoa cao tám mươi bốn ức do tuần, đường kính của hoa lớn đến mười vạn do tuần. Hoa này có mầu sắc, hương thơm tỏa khắp mười phương, đến vô số thế giới chư Phật nhiều như vi trần trong một cõi Phật. Chúng sanh trong đó, kẻ nào bốn đại không điều hòa, tật bệnh khốn đốn, các căn tổn giảm, mất niệm, loạn tâm, điên cuồng,

buông lung, ngủ nghỉ, cuồng si, thấy ánh sáng và nghe hương thơm của hoa, tất cả các bệnh đều được lành hẳn, được nhất tâm. Chúng sanh nào vừa mới qua đời, thân chưa hư hoại, được ánh sáng chiếu đến, xúc chạm được hương thơm bay đến xông ướp, liền được sống lại như cũ, lại cùng với thân quyến dạo chơi nơi khu vườn, cùng nhau vui chơi thỏa thích với năm dục. Nếu chắc chắn phải qua đời thì họ sẽ sanh lên cõi Phạm thiên, không sanh cõi khác, ở mãi cõi kia, sống lâu không lường.

- Phạm chí! Ruộng hoa sen ấy tức là đại chúng của của hội này. Giống như khi mặt trời mọc, làm các hoa nở rộ, mặt trời giác ngộ của như lai xuất hiện, nuôi dưỡng và phát triển áng sáng với hương thơm vi diệu, diệt trừ các khổ cho tất cả chúng sanh.

- Thiện nam tử! Nay ta như mặt trời xuất hiện ở thế gian, làm cho các chúng sanh nở hoa thiện căn, có hương thơm vi diệu và ánh sáng chiếu khắp, có thể diệt trừ vô số bệnh tật cho chúng sanh.

- Như lai xuất hiện ở thế gian chính là đem ánh sáng đại bi che trùm khắp tất cả, làm cho các chúng sanh nở rộ căn lành, tăng thêm lợi ích, an trú vào ba loại phước.

- Thiện nam tử! Ông đã giáo hóa vô lượng vô biên a tăng kỳ chúng sanh, làm cho họ an trụ Chánh Giác. Các chúng sanh này đi đến chỗ ta, mỗi người tự phát vô số thiện nguyện, nhận thế giới Phật tịnh hoặc bất tịnh. Tùy theo sở nguyện của họ, nên ta đã thọ ký.

- Thiện nam tử! Bồ Tát nào ở trước ta, nguyện nhận Tịnh độ, dùng tâm thanh tịnh hoàn toàn tự điều phục, cứu giúp chúng sanh, trồng các căn lành thì vị ấy được gọi là Bồ Tát nhưng không phải là đại trượng phu hùng lực mạnh mẽ, không phải là Bồ Tát có đại bi sâu dày, vì chúng sanh mà cầu thành Chánh Giác.

- Bồ Tát nào nguyện nhận cõi Phật thanh tịnh tức là Bồ Tát xa lìa đại bi. Lại nữa, người nào không nguyện đi vào N hị thừa là Bồ Tát không có phương tiện và trí tuệ khéo léo, không có tâm bình đẳng.

- Bồ Tát nào phát thệ nguyện làm cho thế giới của mình xa lìa Thanh Văn, Bích Chi Phật thừa, diệt gốc bất thiện, không có các người nữ cùng ba đường ác, thành Chánh Giác xong, chỉ dùng đại Bồ Tát làm đại quyến thuộc, thuyết pháp vô thượng Đại thừa, tuổi thọ vô lượng, trụ mãi nơi đời trải qua vô số kiếp, chỉ thuyết pháp vi diệu cho người có thiện tâm, điều phục thanh

tịnh, thành tựu thiện căn thì vị ấy tuy được gọi là Bồ Tát nhưng không phải Đại sĩ. Vì sao? – Vì không có phương tiện thiện xảo và trí bình đẳng.

Thiện nam tử! Khi ấy, Bảo Tạng Như Lai duỗi cánh tay sắc vàng, từ năm đầu ngón tay phóng ra ánh sáng lớn, với vô lượng vô số tram ngàn các mầu sắc, chiếu khắp phương Tây, đi qua vô lượng vô biên vô số thế giới, đến thế giới tên Đại Chỉ, dân chúng ở đó sống ba mươi tuổi, sắc diện xấu xí, hình dáng khả ố, đủ tất cả các căn bất thiện, thân cao sáu thước. Trong cõi đó có Phật hiệu Đại Bi Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn hiện đang thuyết pháp ba thừa cho bốn chúng.

Thiện nam tử! Bấy giờ đại chúng đều được trông thấy Phật Thế Tôn ấy và đại chúng. Phật Bảo Tạng bảo đại chúng:

-Trong vô lượng vô biên vô số kiếp về quá khứ, vào thời Phật Bảo Cái Quang Minh, Phật Đại Quang Minh ấy bắt đầu phát tâm thành Chánh Giác, khi ấy cũng khuyến hóa vô lượng vô biên ức na do tha chúng sanh an trụ nơi đạo vô thượng, tùy tâm nguyện nhận vô số thế giới trang nghiêm, nhận đời ngũ trược ác, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Phật Đại Quang Minh này cũng khuyên ta phát tâm trụ vững nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Khi ấy, ở chỗ Phật Bảo Cái Quang Minh, ta được khuyên phát nguyện trang nghiêm thành Chánh Giác nơi đời ngũ trược ác này. Bấy giờ Phật ấy khen ta: "Lành thay! Lành thay!" và thọ ký cho ta thành Chánh Giác. Khi ấy, ta có bậc thiện tri thức này khuyên ta thành Chánh Giác. Thiện tri thức thắng diệu trượng phu kia khuyên ta hãy nhận đời ngũ trược xấu xa này với quốc độ bất tịnh, nhiều các phiền não. Chúng sanh trong đó làm các việc nghịch ác, cho đến tạo ra các căn chẳng lành, thiêu đốt tiêu diệt tâm lành, đi mãi giữa đồng hoang sanh tử. Phật ấy khuyên ta nên nguyện nhận và điều phục được các chúng sanh như vậy.

Bấy giờ, trong vô lượng vô biên thế giới khắp mười phương, chư Phật đều sai sứ đến chỗ vị trượng phu toàn thiện này để khen ngợi, tán thán và gọi danh hiệu là ại Bi Nhật Nguyệt Quang Minh. Vị Đại Bi Nhật Nguyệt Quang Minh kia chính là thiện tri thức của ta, đã làm lợi ích rất lớn. Nơi thế giới Đại Chỉ, Ngài thành Phật chưa bao lâu, vì các bọn người ác và đoản mạng này mà vận chuyển bánh xe chánh pháp. Đức Phật kia khi mới thành Chánh Giác, Vô lượng vô biên chư Phật trong mười phương đều sai đệ tử đi đến gặp Ngài để cúng dường cung kính, tôn trọng khen ngợi. Các Thế Tôn này đều do Phật Đại Quang Minh xưa kia khuyến hóa đầu tiên, làm cho tu tập

theo Bố thí Ba la mật, cho đến Bát nhã Ba la mật. Do biết ơn ấy nên các đức Thế Tôn này sai các Bồ Tát đến cúng dường.

Phạm chí! Ông có thấy không, các đức Thế Tôn này đều ở thế giới thanh tịnh, sống lâu vô lượng, chỉ vì những người có tâm đã được điều phục thanh tịnh, thành tựu căn lành mà làm các Phật sự. Phật Đại Quang Minh lại ở đời ngũ trược, thế giới nhơ nhớp bất tịnh này mà thành Chánh Giác. Có chúng sanh tạo nhiều tội nghịch cho đến đủ các căn bất thiện, tuổi thọ ngắn ngủi, Ngài có thể ở trong đó làm cho họ được tăng lợi ích, làm vô lượng Phật sự, không bỏ Thanh Văn, Bích Chi Phật thừa, thuyết pháp ba thừa cho các chúng sanh. Ông ấy (Phật Đại Quang Minh) là bậc trượng phu toàn thiện, tất cả đại chúng không thể sánh bằng, làm được những việc tốt đẹp rất khó làm như thệ nguyện nhận cõi bất tịnh trong đời ngũ trược ác; người tạo nhiều tội nghịch cho đến đủ các căn bất thiện..., chúng sanh như vậy đều được Ngài cứu giúp điều phục.

- Thiện nam tử! Có Bồ Tát nào nhân thế giới thanh tịnh của Phật, xa đường ác và Thanh Văn, Duyên Giác, giúp đỡ điều phục những chúng sanh có thiện tâm thanh tịnh và thành tựu thiện căn thì đó chỉ gọi là Bồ Tát giống như các thứ hoa khác, chứ chẳng phải gọi là Đại Bồ Tát như hoa sen trắng, vì chỉ làm Phật sự với chúng sanh có thiện tâm, đã được điều phục và trồng các căn lành.

- Này Phạm chí! Nay ông hãy nghe bốn pháp không tích cực của Bồ Tát. Những gì là bốn?

1- Nguyện thế giới thanh tịnh.

2- Nguyện làm Phật sự với những chúng sanh thanh tịnh mà thiện tâm đã được điều phục.

3- Nguyện sau khi thành Phật, không thuyết pháp Thanh Văn, Bích Chi Phật.

4- Nguyện sau khi thành Phật, sống lâu vô cùng.

- Đây gọi là bốn pháp không tích cực của Bồ Tát. Bồ Tát này chỉ giống như các thứ hoa khác, không thể gọi Bồ Tát này như hoa sen trắng.

- Phạm chí! Trong thiên chúng này, chỉ trừ một mình Bà Do Tỷ Nựu nhận thế giới bất tịnh, cứu giúp điều kẻ nhiều phiền não. Này Phạm chí! Trong

Hiền kiếp, có Bồ Tát nào nhận thế giới bất tịnh thì Bồ Tát đó có bốn pháp tinh tấn. Những gì là bốn?

1. Nguyện nhận thế giới bất tịnh.

2. Làm Phật sự giữa những người bất tịnh.

3. Thành Phật xong, thuyết pháp ba thừa.

4. Thành Phật xong, nhận thọ mạng trung bình, không dài không ngắn.

- Đó gọi là bốn pháp tinh tấn của Bồ Tát. Đây gọi là Bồ Tát như hoa sen trắng, không phải như các hoa khác, cũng gọi là Đại Bồ Tát.

- Phạm chí! Ông đang ở trong vô lượng vô biên vô số ruộng hoa của đại chúng Bồ Tát này mà phát nguyện được thọ ký, vậy mà ngay trước Phật, ông đã phát sinh ra "hoa sen trắng đại từ bi" để nhận lấy đời năm ngũ trược ác với những kẻ nhiều nghịch tội, đã tạo ra tất cả các căn bất thiện và ở trong ấy để tùy thuận mà điều phục họ. Ông dùng âm thanh đại bi làm cho chư Phật Thế Tôn như số vi trần một cõi Phật ở khắp mười phương sai sứ giả khen ngợi hiệu ông là Thành Tựu Đại Bi. Khen ngợi xong, lại dậy đại chúng này cung dường ông. lại nữa, này Đại bi! Vào đời vị lai, trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong thời gian sau cùng của đệ nhị hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, trong Hiền kiếp, ở thế giới Ta bà, loài người sống một trăm hai mươi tuổi, bị trói buộc bởi già, bệnh, chết; đời tối tăm, không có thầy dậy bảo, tạo ra tất cả các căn chẳng lành, đi theo đường tà, vào sông phiền não, chuyên tạo tội ngũ nghịch, hủy hoại chánh pháp, phỉ báng thánh nhân, phạm bốn giới trọng, ngoài ra như đã nói ở trên thì ngay nơi các đời hỗn loạn phiền não như vậy, ông sẽ thành Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, xa lìa vòng sanh tử, chuyển bánh xe chánh pháp, phá tan bốn loại ma. Bấy giờ, ông có danh tiếng lớn vang khắp vô lượng vô biên thế giới chư Phật khắp mười phương, ông có đại chúng Thanh Văn một ngàn hai trăm năm mươi vị. Tuần tự trong bốn mươi lăm năm, ông thành tựu vô lượng Phật sự như vậy, được đầy đủ những việc như ông đã nguyện. Khi ấy, vô lượng Tịnh vương này cũng thành Phật, sống lâu vô lượng. Tuy trong vô lượng vô biên kiếp, những đức Phật này cũng thành tựu Phật sự như đức Phật trên không khác.

- Này, bậc trượng phu hiền thiện! Sau khi ông Bát Niết bàn, chánh pháp trụ ở đời đủ một ngàn năm. Sau khi chánh pháp diệt, các xá lợi của ông làm các

Phật sự như ông đã nguyện, ở mãi nơi đời lợi ích chúng sanh như đã nói ở trên.

Thiện nam tử! Khi ấy trong hội có một Phạm chí tên là Tướng Cụ Túc, thưa:

- Thưa bậc đại trượng phu toàn thiện! Trong vô lượng vô biên vô số kiếp đ ời vị lai, khi ngài làm Bồ Tát, sanh ở bất cứ nơi nào, tôi sẽ luôn luôn thị giả cho ngài, luôn đem từ tâm dâng cúng các thức cần dùng cho ngài, đến khi ngài chỉ còn một lần sanh, tôi sẽ làm cha ngài, sau khi ngài thành Phật, tôi sẽ làm đại thí chủ và ngài cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo quả Vô thượng.

Bấy giờ, có Hải thần tên Điều Ý, thưa:

- Thưa đại trượng phu toàn thiện! Từ nay trở đi, cho đến lúc ngài chỉ còn một lần sanh, ở bất cứ nơi nào, tôi nguyện sẽ thường làm mẹ ngài. Sau khi ngài thành Phật, cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo quả Vô thượng.

Khi ấy, có Thủy thần thưa:

- Từ nay trở đi, cho đến lúc ngài chỉ còn một lần sanh, bất cứ ở nơi nào, tôi nguyện sẽ thường làm nhũ mẫu cho ngài. Khi ngài thành Phật, ngài cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo quả Vô thượng.

Có hai Đế Thích:

1. Thiện Niệm

2. Bảo Niệm

thưa:

- Thưa bậc đại trượng phu toàn thiện! Sau khi ngài thành Phật, chung tôi sẽ làm đệ tử Thanh Văn trí tuệ và thần túc của ngài.

Lại có Đế Thích tên Thiện Kiến Túc, thưa:

- Thưa Đại Bi! Từ nay trở về sau, cho đến khi chỉ còn một lần sanh, ở bất cứ nơi nào, tôi thường làm con của ngài.

Có vị thần núi Tu Di tên Thiện Nhạo Hoa, thưa:

- Đại Bi! Cho đến khi ngài còn một lần sanh, tôi còn thường làm vợ ngài. Sau khi thành đạo, ngài cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo Vô thượng.

Có A tu la là Hung Ức Hạnh, thưa:

- Đại Bi! Trong suốt vô lượng vô biên vô số kiếp, trong khi Ngài làm Bồ Tát, cho đến khi ngài chỉ còn một lần sanh, trong thời gian đó, tôi sẽ làm kẻ tôi tớ phục vụ, dâng cho ngài các vật cần thiết. Sau khi ngài thành Chánh Giác, chuyển bánh xe pháp, tôi liền hiểu pháp, được quả vị báu, uống vị cam lồ đầu tiên, cho đến diệt hết tất cả phiền não, chứng A La Hán.

Bấy giờ, có vô số trời, rồng, quỷ, thần, A tu la, Ca lâu la, nhân, phi nhân, v.v... đến chỗ Bồ Tát Đại Bi thề nguyện:

- Thưa bậc đại trượng phu toàn thiện! Tương lai xin ngài điều phục, giáo hóa chúng con.

Bấy giờ, có một Phạm chí lõa hình tên Loạn Tưởng Khả Úy, lại thưa rằng:

- Thưa bậc đại trượng phu toàn thiện! Khi ngài ở vô lượng vô biên vô số kiếp hành đạo Bồ Tát, tôi sẽ theo ngài cầu xin các thức cần dùng, thường đến chỗ ngài cầu xin y phục, giường, ghế, ngoại cụ, phòng xá, nhà đấy, voi, ngựa, xe cộ, quốc gia, thành phố, vợ con, đầu, mắt, tủy, não, da, thịt, tay, chân, tai, mũi, lưỡi, thân.

- Thưa đại trượng phu hiền thiện! Tôi sẽ làm người giúp đỡ ngài để cho ngài Bố thí Ba la mật đầy đủ, cho đến Bát Nhã Ba la mật. Khi Phạm chí Đại Bi thực hành các đạo Bồ Tát này, tôi sẽ khuyên ngài làm cho được đầy đủ sáu Ba la mật. Khi ngài thành Phật xong, tôi nguyện làm đệ tử sẽ theo ngài nghe tám vạn pháp tụ. Nghe xong, tôi liền có thể biện luận, giảng thuyết pháp tướng. Thuyết pháp tướng xong, ngài sẽ thọ ký đạo Vô thượng cho tôi.

Thiện nam tử! Phạm chí nghe xong, liền lạy sát chân Phật, Phật lại bảo Phạm chí lõa hình:

- Lành thay! Lành thay! Ông chính là bạn đạo của ta. Ông từ vô lượng vô biên trăm ngàn vạn ức vô số kiếp thường đến ta câu xin các vật cần dùng như: y phục, cho đến lưỡi, thân... khi ấy với tâm thanh tịnh, ta đem những vật của mình ra bố thí cho ông. Khi ấy, ông cũng không có bị chút tội nào cả.

Thiện nam tử! Đại Bồ Tát Đại Bi lại thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Con từ vô lượng vô biên trăm ngàn vạn ức vô số kiếp, khi làm Bồ Tát sống ở bất cứ nơi nào, có các khất sĩ đứng trước con xin thức ăn hoặc dùng lời nhỏ nhẹ, hoặc dùng lời hung ác, hoặc khinh chê, hủy báng; hoặc np1i lời chân thật. Bạch đức Thế Tôn! Khi ấy con không sanh một chút tâm niệm ác nào cả. Nếu như con có nổi giận, dù trong thời gian ngắn nhất, lại đem nhân duyên bố thí này để cầu phước báo đời sau, tức là con dối trá chư Phật trong hiện tại ở vô lượng vô biên vô số thế giới khăp mắuời phương và vào đời vị lai chắc chắn con sẽ không được thành Chánh Giác.

- Bạch đức Thê Tôn! Con phải đem tâm hoan hỷ cho người đến xin, nguyện cho người nhận không bị các tổn hại, cũng không bị trở ngại một chút nào đối với các căn lành. Nếu con làm cho người nhận kia có một chút nào trở ngại, tổn hại căn lành, tức là dối trá chư Phật hiện tại ở trong vô lượng vô biên vô số thế giới khắp mười phương. Nếu con dối trá chư Phật thì chắc chắn sẽ đọa địa ngục A Tỳ, không thể hoan hỷ thí cho y phục, thức ăn. Nếu ngươi xin kia dùng lơi êm dịu hoặc lời thô ác, hoặc khinh hủy, mắng nhiếc; hoặc bằng lời chân thật cầu xin đầu, mắt, tủy não như vậy. Bạch đức Thế Tôn! Nếu khi ấy tâm con không hoan hỷ, cho đến có một niệm sân giận mà đem việc bố thí này cầu quả báo thì chính là dối trá chư Phật hiện tại nơi vô lượng vô biên thế giới khắp mười phương. Vì lý do này, chắc chắn con đọa địa ngục A Tỳ. Con nói về Bố thí Ba la mật và cho đến Bát nhã Ba la mật cũng vậy.

Thiện nam tử! Khi ấy! Bảo Tạng Như Lai liền khen ngợi Phạm chí Bảo Hải:

- Lành thay! Lành thay! Ông an trú hoàn toàn ở âm đại bi nên phát thệ nguyện này.

Thiện nam tử! Bấy giờ tất cả đại chúng trời, rồng, quỷ thần, nhân và phi nhân đều đến chắp tay khen ngợi:

- Lành thay! Lành thay! Ngài an trú hoàn toàn ở tâm đại bi nên phát thệ nguyện này, được tiếng khen lớn, kiên cố tu hành pháp Lục hòa, làm lợi ích đầy đủ tất cả chúng sanh.

Thiện nam tử! Khi Phạm chí lõa hình phát thệ nguyện, cũng có tám vạn bốn ngàn người phát thệ nguyện như Phạm chí.

Thiện nam tử! Khi ấy, Đại Bồ Tát Đại Bi cùng tám vạn bốn ngàn người như vậy rất hoan hỷ, đồng phát thệ nguyện, rồi chắp tay hướng về bốn phía nhìn khắp đại chúng và nói lên lời hy hữu.

- Vào thời vị lai, khi chánh pháp diệt, đời ngũ trược ác nhiều các phiền não, con ở trong đó phóng hào quang vĩ đại, làm thầy dắt dìu, đốt đèn chánh pháp nơi đời tối tăm. Các chúng sanh nào không có người cứu hộ, không có thế lực, không Phật chỉ đường, khi con mới phát tâm Bồ Đề đã được các bạn đạo vô thượng ấy, nguyện cho những người này đời đời theo con nhận đầu, mắt, tủy não, da thịt, máu xương, tay chân, tai, mũi, lưỡi, thân này, cho đến y phục, thức ăn uống...

- Bạch đức Thế Tôn Nếu trong vô lượng vô biên trăm ngàn vạn ức kiếp ở đời vị lai, chúng sanh như vậy đến gặp con để nhận đầu, mắt, tủy não..., cho đến ẩm thực dù rất ít, như là một sợi lông, thì khi con đã thành Chánh Giác, nếu họ không thoát sanh tử, không được thọ ký Tam thừa thì chính là con dối trá chư Phật hiện tại ở vô lượng vô biên thế giới khắp mười phương và con không được thành Chánh Giác.

Thiện nam tử! Khi ấy Bảo Tạng Như Lai lại khen ngợi Bồ Tát Đại Bi lần nữa:

-Lành thay! Lành thay! Này bậc đại trượng phu toàn thiện, ông có thể hành đạo Bồ Tát như vậy, như xưa kia Bồ Tát Tu Di Sơn Bảo ở trước Phật Thế Gian Quang Minh, bắt đầu phát tâm Bồ đề, phát thệ nguyện và hành Bổ Tát đạo như vậy. Trải qua một hằng hà sa a tăng kỳ kiếp, về phương Đông cách đây trăm ngàn ức thế giới Phật, ở đó có thế giới tên Quang Minh Trí Sĩ, loài người thọ một trăm tuổi, Bồ Tát ấy thành Phật ở đó và hiệu là Trí Hoa Vô Cấu Kiên Bồ Đề Tôn Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn, trụ thế thuyết pháp bốn mươi lăm năm, làm các Phật sự.

Bấy giờ Phật bảo Bồ Tát Đại Bi:

- Phật ấy sau khi Bát Niết bàn, chánh pháp trụ thế mãn một ngàn năm. Sauk hi chánh pháp diệt, tượng pháp trụ thế cũng một ngàn năm. Đại Bi! Phật Thế Tôn ấy, hoặc tại thế, hoặc Niết bàn, ở khoảng giữa chánh pháp và tượng pháp có các Tỳ kheo, Tỳ kheo ni sống phi pháp, phá giới cấm, thực hành tà đạo, phá pháp, nhận cúng dường không tàm quý, hoặc phá vật chiêu đề tăng,

hoặc phá y phục, ẩm thực, ngọa cụ, y dược của hiện tiền tăng; lấy vật của chúng Tăng làm vật của mình, tự đem cho người và cho kẻ tại gia.

Thiện nam tử! Những người như vậy đều được Phật Thế Tôn kia thọ ký ở trong ba thừa.

-Đại Bi! Ở chỗ Như Lai kia, nếu có người xuất gia, khoác ca sa của ta chế ra, đều được thọ ký Bất thối chuyển nơi Bồ tát thừa. Nếu có Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di phạm bốn trọng cấm, đức Phật kia đối với người ấy vẫn có tưởng như Thế Tôn và trồng các căn lành, thọ ký cho họ được bất thối nơi ba thừa.

Thiện nam tử! Đại Bồ Tát Đại Bi lại thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Nay con nguyện: khi con hành đạo Bồ Tát, nêu có chúng sanh nào mà con cần phải khuyến hóa, làm cho an trụ Bố thí Ba la mật, cho đến Bát nhã Ba la mật thì con khuyến hóa làm cho trụ căn lành, dù chỉ nhỏ như một sợi long, cho đến khi thành Chánh Giác vẫn không ngừng lại. Nếu có một chúng sanh nào thối lui nơi ba thừa thì chính là con dối trá chư Phật hiện tại ở vô lượng vô biên vô số các thế giới khắp mười phương và nhất định con không được thành Chánh Giác.

- Bạch đức Thế Tôn! Khi con thành Chánh Giác xong, nếu có chúng sanh nào vào trong pháp con, khi xuất gia mặc cà sa mà phạm trọng giới, hành tà kiến, khinh chê không tin Tam bảo, làm các tội nặng, những Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di ấy, nếu có một niệm sanh tâm cung kính tôn trọng Thế Tôn hay Pháp, Tăng. Bạch đức Thế Tôn! Chúng sanh nào dù cho chỉ có một người thối lui, không được thọ ký nơi ba thừa thì chính là con dối trá chư Phật hiện tại ở vô lượng vô biên vô số các thế giới khắp mười phương và nhất định con không được thành Chánh Giác.

- Bạch đức Thế Tôn! Sau khi con thành Phật, các trời, rồng, quỷ thần, nhân và phi nhân, nếu có thể đối với những người mặc cà sa này mà cung kính cúng dường, tôn trọng, khen ngợi, nếu người đó được thấy một phần nhỏ ca sa này thì được bất thối nơi ba thừa. Nếu chúng sanh nao bị đói khát bức bách, hoặc quỷ thần bần cùng, các người hà tiện, cho đến trong chúng ngạ quỷ, nếu được một phần nhỏ ca sa, dù chỉ bằng bốn tấc, người đó liền được ăn uống đầy đủ, tùy sở nguyện mau được thành tựu.

- Có chúng sanh nào phản nghịch, trái chống nhau, tưởng nhau như oán tặc đưa đến đấu tranh, hay có các trời, rồng, quỷ, thần, Càn thát bà, A tu la, Ca

lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Câu biện trà, Tỳ xá giá, nhân và phi nhân nào khi đấu tranh nhau mà nhớ đến ca sa này liền phát tâm từ bi, tâm mềm mỏng, tâm không oán tặc, tâm tịch diệt, tâm điều phục tốt.

- Người nào ở trong chỗ binh trận, đang bị xử đoán về tranh tụng, đem một mảnh ca sa này vào giữa nơi ấy để tự hộ thân, với sự cung kính, tôn trọng, cúng dường, thì những người kia không thể bị xúc phạm, phá hoại, quấy phá, khing lờn, thường được thắng người và vượt qua các nạn này.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu ca sa của con chế ra không thể thành tựu năm việc công đức của bậc Thánh như vậy, chính là con dối trá chư Phậtmhiện tại ở vô lượng vô biên vô số các thế giới khắp mười phương và đời vị lai con không thành Chánh Giác làm Phật sự, bị mất thiện pháp, nhất định không thể phá tan được ngoại đạo.

Thiện nam tử! Khi ấy Bảo Tạng Như Lai lại duỗi cánh tay phải mầu vàng kim xoa đầu Bồ tát Đại Bi khen:

-Lành thay! Lành thay! Này đại trượng phu! Những lời ông nói là đại trân bảo, là đại hiền thiện. Ông thành Chánh Giác xong, y phục ca sa này có thể làm lợi ích lớn, thành tựu năm công đức của bậc Thánh.

Thiện nam tử! Đại Bồ Tát Đại Bi nghe Phật khen ngợi xong, tâm rất vui mừng, phấn khởi. Nhờ đức Phật duỗi cánh tay sắc vàng với ngón thon dài, có màng lưới mềm mại giống như thiên y xoa đầu Bồ Tát, thân hình Bồ Tát này liền thay đổi, trẻ như đồng tử hai mươi tuổi.

Thiện nam tử! Đại chúng trời, rồng, quỷ, thần, càn thát bà, nhân, phi nhân trong hội kia chắp tay cung kính hướng về Bồ Tát Đại Bi dâng vô số hoa, v.v… và âm nhạc để cúng dường Bồ Tát. Lại dùng vô số lời tán thán xong rồi đứng im lặng.

---o0o---

Phẩm Thứ Năm: Bố Thí Ba La Mật (Phần 1)

Thiện nam tử! Khi ấy, Bồ Tát Đại Bi đem đầu mặt đảnh lễ Bảo Tạng Như Lai xong, ở trước Phật, bạch:

-Bạch đức Thế Tôn! Có bao nhiêu kinh được gọi là Tam muội môn, trợ Bồ đề pháp thanh tịnh môn? Thế nào là Bồ Tát vô úy, đầy đủ trang nghiêm nơi nhẫn?

Thiện nam tử, đức Phật ấy khen Bồ Tát Đại Bi:

- Lành thay! Lành thay! Đại Bi! Ông hỏi những việc rất đặc biệt. Đó chính là trân bảo có thể làm lợi ích lớn cho vô lượng vô biên các Bồ Tát. Vì sao? – Này Đại Bi, vì ông có thể hỏi Phật việc lớn như vậy.

Đại Bi! Ông hãy lắng nghe cho kỹ: thiện nam, thiện nữ nào tu hạnh Đại thừa, có Thủ Lăng Nghiêm Tam muội, nhập Tam muội này có thể vào trong tất cả các Tam muội.

Có Bảo ấn Tam muội, nhập Tam muội này có thể ấn chứng các Tam muội.

Có Sư tử du hý Tam muội, nhập Tam muội này có thể du hý như Sư tử nơi các tam muội.

Có Thiện nguyệt Tam muội, nhập Tam muội này có thể chiếu soi các Tam muội.

Có Nguyệt tràng ấn Tam muội, nhập Tam muội này có thể giữ vững các cờ Tam muội.

Có Xuất nhất thiết tánh tam muội, nhập Tam muội này cóthể ra khỏi tất cả Tam muội.

Có Quán ấn Tam muội, nhập Tam muội này có thể thấy tất cả đảnh Tam muội.

Có Ly pháp giới Tam muội, nhập Tam muội này có thể phân biệt các Tam muội.

Có Ly tràng tướng Tam muội, nhập Tam muội này có thể giữ gìn tất cả các tràng Tam muội.

Có Kim cang Tam muội, nhập Tam muội này có thể làm cho tất cả Tam muội không bị phá hoại.

Có Chư pháp ấn Tam muội, nhập Tam muội này có thể in ấn tất cả pháp.

Có Vương thiện trụ Tam muội, nhập Tam muội này có thể đối với các Tam muội như vua an trụ.

Có Phóng quang Tam muội, nhập Tam muội này có thể phóng ánh sáng chiếu các Tam muội.

Có Lực tấn Tam muội, nhập Tam muội này có thể đối với các Tam muội tăng tấn tự tại.

Có Chánh xuất Tam muội, nhập Tam muội này có thể chíng thức ra khỏi các Tam muội.

Có Biện từ Tam muội, nhập Tam muội này có thể hiểu rõ tất cả vô lượng âm thanh.

Có Ngữ ngôn Tam muội, nhập Tam muội này có thể vào tất cả các ngôn ngữ.

Có Quán phương Tam muội, nhập Tam muội này có thể xem thấy khắp tất cả các Tam muội.
Có Nhất thiết pháp Tam muội, nhập Tam muội này có thể phá tất cả pháp.
Có Trì ấn Tam muội, nhập Tam muội này có thể giữ các ấn Tam muội.
Có Nhập nhất thiết pháp tịch tĩnh Tam muội, nhập Tam muội này có thể khiến tất cả Tam muội vài tịch tĩnh.
Có Bất thất Tam muội, nhập Tam muội này không mất tất cả tam muội.
Có Nhất thiết pháp bất động Tam muội, nhập Tam muội này có thể khiến tất cả Tam muội không động.
Có Thân cận nhất thiết hải ấn Tam muội, nhập Tam muội này có thể gần gũi, cứu giúp tất cả Tam muội.
Có Nhất thiết vô ngã Tam muội, nhập Tam muội này có thể làm cho các Tam muội không có sanh diệt.
Có Biến phú hư không Tam muội, nhập Tam muội này có thể che khắp tất cả Tam muội.
Có Bất đoạn nhất thiết pháp Tam muội, nhập Tam muội này có thể giữ gìn các Tam muội làm cho không dứt mất.
Có Kim cang trường Tam muội, nhập Tam muội nay có thể sửa trị tất cả các trường Tam muội.
Có Nhất thiết pháp nhất vị Tam muội, nhập Tam muội này có thể giữ các pháp vị.
Có Ly nhạo ái Tam muội, nhập Tam muội này có thể xa lìa tất cả phiền não và trợ phiền não.
Có Nhất thiết pháp vô sanh Tam muội, nhập Tam muội này có thể chỉ bày tất cả Tam muội không sanh không diệt.
Có Quang minh Tam muội, nhập Tam muội này có thể chiếu soi tất cả Tam muội, làm cho sáng rực Tam muội đó.
Có Bất diệt nhất thiết pháp Tam muội, nhập Tam muội này không phân biệt tất cả Tam muội.
Có Bất cầu Tam muội, nhập Tam muội này không tìm tất cả pháp.
Có Bất trụ Tam muội, nhập Tam muội này đối với các pháp không trụ pháo giới.
Có Hư không ức tưởng Tam muội, nhập Tam muội này làm cho các Tam muội đều như hư không và có thể thấy sự chơn thật của nó.
Có Vô tâm Tam muội, nhập Tam muội này có thể diệt tâm, tâm sở pháp trong tất cả các tam muội.
Có Sắc vô biên Tam muội, nhập Tam muội này sắc sáng chói vô biên trong tất cả các Tam muội.
Có Tịnh đăng Tam muội, nhập Tam muội này có thể làm đèn sáng trong tất cả Tam muội.

Có Nhất thiết pháp vô biên Tam muội, nhập Tam muội này có thể thị hiện vô lượng trí huệ nới các Tam muội.
Có Điện vô biên Tam muội, nhập Tam muội này thị hiện trí huệ nơi các Tam muội.
Có Nhất thiết quang minh Tam muội, nhập Tam muội này có thể thị hiện môn Quang minh Tam muội nơi các Tam muội.
Có Chư giới vô biên Tam muội, nhập Tam muội này thị hiện vô lượng vô biên trí huệ nơi các Tam muội.
Có Bạch tịnh kiên cố Tam muội, nhập Tam muội này được Không định đối với các Tam muội.
Có Tu Di Sơn Tam muội, nhập Tam muội này có thể thị hiện hư không nơi các Tam muội.
Có Vô cấu quang minh Tam muội, nhập Tam muội này có thể trừ các nhơ nhớp nơi Tam muội.
Có Nhất thiết trung vô úy Tam muội, nhập tam muội này thị hiện không sợ nơi các Tam muội.
Có Nhạo lạc Tam muội, nhập Tam muội này đều được ưa thích đối với các Tam muội.
Có Nhất thiết pháp chánh du hý tam muội, nhập Tam muội này đối với Tam muội chỉ bày không có tất cả các sắc.
Có Phóng điện Tam muội, nhập Tam muội này thị hiện phóng ánh sáng nơi các Tam muội.
Có Nhất thiết pháp an chỉ vô cấu Tam muội, nhập Tam muội này thị hiện trí huệ không nhơ nơi các Tam muội.
Có Vô tận Tam muội, nhập tam muội này đối với các Tam muội thị hiện không phải hết, không phải không hết.
Có Nhất thiết pháp bất khả tư nghì thanh tịnh Tam muội, nhập Tam muội này thị hiện các hình tượng bất khả tư nghì (không thể nghĩ bàn) như trong gương nơi các Tam muội.
Có Hỏa quang Tam muội, nhập Tam muội này làm cho trí huệ rực rỡ nơi các Tam muội.
Có Ly tận Tam muội, nhập Tam muội này nơi các Tam muội thị hiện bất tận.
Có Bất động Tam muội, nhập Tam muội này ở trong các pháp chẳng động, chẳng thọ nhận, không xem thường, đùa cợt.
Có Tăng ích Tam muội, nhập Tam muội này đối với các Tam muội đều thấy tăng ích lợi.
Có Nhật đăng Tam muội, nhập Tam muội này phóng ánh sáng nơi các Tam muội.

Có Nguyệt vô cấu Tam muội, nhập Tam muội này như mặt trăng chiếu sáng nơi các Tam muội.
Có Bạch tịnh quang minh Tam muội, nhập Tam muội này được bốn biện tài nơi các Tam muội.
Có Làm hay chẳng làm Tam muội, nhập Tam muội này đối với các tam muội làm hay chẳng làm đều thị hiện trí tướng.
Có Kim cang Tam muội, nhập Tam muội này được thông suốt tất cả các pháp, cho đến không thấy các chướng ngại như vi trần.
Có Trụ tâm Tam muội, nhập Tam muội này tâm bất động, không nhận khổ vui, không thấy ánh sáng, trong tâm không có sân hận, lại cũng thấy tâm tưởng như vậy.
Có Biến chiếu Tam muội, nhập Tam muội này thấy tất cả ánh sáng nơi các Tam muội.
Có Thiện trụ Tam muội, nhập Tam muội này có thể khéo được an trụ nơi các Tam muội.
Có Bảo sơn Tam muội, nhập Tam muội này có thể thấy các Tam muội giống như núi báu.
Có Thắng pháp ấn Tam muội, nhập Tam muội này có thể ấn chứng tất cả các Tam muội.
Có Thuận pháp tánh Tam muội, nhập Tam muội này có thể thấy tất cả pháp thảy đều tùy thuận.
Có Ly nhạo Tam muội, nhập Tam muội này được xa lìa say đắm đối với tất cả pháp.
Có Pháp cự Tam muội, nhập Tam muội này trừ được các pháp tối tăm.
Có Pháp vũ Tam muội, nhập Tam muội này có thể mưa pháp vũ, phá hoại sự chấp tướng nơi các tam muội.
Có Đẳng ngôn ngữ Tam muội, nhập Tam muội này được con mắt sáng suốt đối với các pháp.
Có Ly ngữ ngôn Tam muội, nhập Tam muội này đối với các pháp không còn có một ngôn từ.
Có Đoạn duyên Tam muội, nhập Tam muội này, dứt các pháp duyên.
Có Bất tác Tam muội, nhập Tam muội này, trong các pháp không thấy có người làm.
Có Tịnh tấn Tam muội, nhập Tam muội này thấy hết thảy tự tánh thanh tịnh của các pháp.
Có Vô chướng ngại Tam muội, nhập Tam muội này trong các pháp không có chướng ngại.
Có Ly cương Tam muội, nhập Tam muội này thấy các Tam muội đầy đủ, không còn thấy cao thấp.

Có Tập tụ nhất thiết công đức Tam muội, nhập Tam muội này xa lìa tất cả pháp tập họp..
Có Chánh trụ Tam muội, nhập Tam muội này đối với các pháp không thấy có tâm và tâm sở pháp.
Có Giác Tam muội, nhập Tam muội này liền có thể giác ngộ hết thảy các pháp.
Có Niệm phân biệt Tam muội, nhập Tam muội này đối với các pháp được vô lượng biện tài.
Có Trí giác thanh tịnh Tam muội, nhập Tam muội này thì đối với tất cả pháp được bình đẳng hay không bình đẳng.
Có Trí tướng Tam muội, nhập Tam muội này có thể ra khỏi ba cõi.
Có Trí đoạn Tam muội, nhập Tam muội này thấy các pháp chấm dứt.
Có Trí vũ Tam muội, nhập Tam muội này được tất cả mưa pháp.
Có Vô y Tam muội, nhập Tam muội này không thấy y chỉ trong các pháp.
Có Đại trang nghiêm Tam muội, nhập Tam muội này trong các Tam muội không thấy pháp tràng.
Có Hạnh Tam muội, nhập Tam muội này có thể thấy các pháp hạnh đều tịch tĩnh vắng lặng.
Có Nhất thiết hạnh ly nhất thiết hữu Tam muội, nhập tam muội này hiểu rõ, thông suốt các pháp.
Có Tục ngôn Tam muội, nhập Tam muội này có thể hiểu rõ lời tục.
Có Ly ngữ ngôn vô tự Tam muội, nhập Tam muội này đối với các pháp liền hiểu rõ không có ngôn ngữ.
Có Trí cự Tam muội, nhập Tam muội này hay chiếu sáng các pháp.
Có Trí thắng tướng hống Tam muội, nhập Tam muội này đối với các pháp thị hiện tướng tĩnh.
Có Thông trí tướng Tam muội, nhập Tam muội này thấy tất cả trí tướng nơi các pháp.
Có Thành tựu nhất thiết hạnh Tam muội, nhập Tam muội này đối với các pháp thành tựu tất cả hạnh.
Có Ly khổ lạc Tam muội, nhập Tam muội này nương tựa nơi các pháp.
Có Vô tận hạnh Tam muội, nhập Tam muội này thấy các pháp không chấm dứt.
Có Đà la ni Tam muội, nhập Tam muội này đối với các Tam muội có thể giữ gìn pháp tướng không thấy chánh tà.
Có Vô tắng ái Tam muội, nhập Tam muội này đối các pháp không thấy thương ghét.
Có Tĩnh quang Tam muội, nhập Tam muội này không thấy nhơ nhớp nơi pháp hữu vi.
Có Kiên lao Tam muội, nhập Tam muội này không thấy các pháp.

Có Bất kiên lao hữu mãn nguyệt tịnh quang Tam muội, nhập Tam muội này, đối với các Tam muội có thể thành tựu đầy đủ các công đức.
Có Đại trang nghiêm Tam muội, nhập Tam muội này thì nơi các tam muội đều thành tựu được vô lượng trang nghiêm.
Có Nhất thiết thế quang minh Tam muội, nhậpTam muội này dùng trí chiếu sáng các Tam muội.
Có Nhất thiết đẳng chiếu Tam muội, nhập Tam muội này được nhất tâm đối với các Tam muội.
Có Tịnh vô tịnh Tam muội, nhập tam muội này đối với các Tam muội không thấy tịnh, chẳng tịnh.
Có Vô trạch Tam muội, nhập Tam muội này không thấy có nhà cửa.
Có Như nhĩ Tam muội, nhập Tam muội này đối với các Tam muội không thấy làm, không làm.
Có Vô thân Tam muội, nhập Tam muội này đối với các pháp không thấy có thân.
Các Bồ Tát được các môn Tam muội như vậy thì khẩu nghiệp thanh tịnh như hư không, đối với các pháp không còn thấy khẩu nghiệp, giống như hư không, không bị chướng ngại.
Đại Bi! Đây gọi là Đại Bồ Tát tu học các môn Tam muội Đại thừa.
Hết quyển thứ tám

---o0o---

Quyển Thứ Chín

Phẩm Thứ Năm: Bố Thí Ba La Mật (Phần 2)

Thiện nam tử! Pháp môn Thanh tịnh Trợ Bồ đề của Đại Bồ Tát là những gì?
Thiện nam tử! Bố thí tức là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì giáo hóa chúng sanh.
Trì giới là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì đầy đủ nguyện lành.
Nhẫn nhục là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp.
Tinh tấn là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì siêng năng giáo hóa các chúng sanh.
Thiền định là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì làm cho tâm được điều phục hoàn toàn.
Trí tuệ là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì có thể biết đầy đủ các phiền não.
Đa văn là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì đầy đủ sự vô ngại đối với các pháp.
Nhất thiết công đức là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì làm cho tất cả chúng sanh được đầy đủ.
Trí nghiệp là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì được đầy đủ trí vô ngại.

Tu định là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì được thành tựu tất cả tâm mềm mỏng.
Tuệ nghiệp là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì xa lìa tất cả các nghi hoặc.
Tâm từ là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì tâm vô ngại đối với các chúng sanh.
Tâm Bi là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì diệt hết các khổ cho chúng sanh.
Tâm Hỷ là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì ưa thích pháp.
Tâm Xả là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì không còn yêu ghét.
Nghe pháp là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì đoạn trừ năm sự ngăn che.
Xuất thế là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì xả bỏ những gì mình có.
A lan nhã là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì lìa các bận rộn.
Chuyên niệm là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì được Đà la ni.
Ghi nhớ là đúng pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì ý thức phân biệt.
Tư duy là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì đối với các pháp được hi ểu rõ nghĩa.
Niệm xứ là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì phân biệt hiểu rõ thân - thọ - tâm - pháp.
Chánh cần là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì chấm dứt các pháp ác, tu tập các pháp thiện.
Như ý tức là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì thân tâm nhẹ nhàng.
Các căn là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì được đầy đủ căn lành của tất cả chúng sanh.
Các lực là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì có thể phá hoại hoàn toàn các phiền não.
Các giác chi là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì đối với các pháp hiểu biết đầy đủ tướng thật.
Chánh đạo là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì xa lìa tất cả các tà đạo.
Thánh đế là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì đoạn diệt tất cả các phiền não.
Bốn vô ngại biện là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì diệt trừ được các nghi hoặc cho chúng sanh.
Duyên niệm là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì được trí huệ không do nghe từ nơi người khác.
Thiện hữu là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì giúp cho thành tựu tất cả công đức.
Phát tâm là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì thành tựu không dối trá với các chúng sanh.
Dụng ý là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì phát xuất tất cả các pháp.
Chuyên tâm là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì tăng thêm pháp lành.
Tư duy pháp lành là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì được thành tựu các pháp đã nghe.
Nhiếp thủ là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì thành tựu việc giáo hóa các chúng sanh.
Hộ trì chánh pháp là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì làm cho hạt giống Tam bảo không bị chấm dứt.

Thiện nguyện là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì thành tựu thế giới Phật xinh đẹp, thanh tịnh.
Phương tiện là pháp hỗ trợ cho Bồ đề vì mau được thành tựu Nhất thiết trí.
Thiện nam tử! Đây là tất cả các pháp môn thanh tịnh Trợ Bồ đề của Đại Bồ Tát.
Thiện nam tử! Bấy giờ, Bảo Tạng Như Lai nhìn đại chúng Bồ Tát khắp bốn phía rồi bảo Đại Bi.
Này Đại Bi! Bồ Tát dùng ngọc anh lạc Vô sở úy trang sức đầy đủ nơi pháp nhẫn như thế nào?
Thiện nam tử! Bồ Tát nào thấy rõ đệ nhất nghĩa không còn si mê , nên tinh tấn không đắm trước ba cõi. Không đắm trước ba cõi là pháp Tam muội vô úy của Sa môn, như đưa tay giữa hư không, không bị dính mắc. Lại quán sát các pháp không thấy có tướng.
Đại Bi! Đó gọi là Đại Bồ Tát trang sức bằng ngọc anh lạc Vô sở úy.
Thiện nam tư! Thế nào gọi là Đại Bồ Tát đầy đủ nhẫn? Khi Bồ Tát trụ vào pháp này, thấy được các tướng trạng của các pháp như vi trần và quán sát nghịch thuận về các pháp, hiểu rõ không có quả báo.
Tu tập về Từ, không còn có ngã.
Tu tập về Bi, không còn có chúng sanh.
Tu tập Hỷ, không còn có thọ mạng.
Tu tập Xả, không còn chấp có người.
Tuy làm việc bố thí mà không thấy có vật thí.
Tuy tu hành trì giới mà không thấy có tâm tịnh.
Tuy thực hành nhẫn nhục mà không thấy có chúng sanh.
Tuy hành tinh tấn mà không lìa tâm mong muốn.
Tuy hành thiền định mà không chỉ vì trừ ác tâm.
Tuy hành trí tuệ mà không có sự hành.
Tuy hành niệm xứ mà không thấy tư duy.
Tuy hành Chánh cần mà không thấy sanh diệt của tâm.
Tuy hành Như ý túc mà không thấy tâm vô lượng.
Tuy hành Tín mà không thấy tâm không chướng ngại.
Tuy hành niệm mà không thấy tâm được tự tại.
Tuy hành định mà không thấy tâm nhập định.
Tuy hành tuệ mà không thấy tuệ căn.
Tuy hành các lực mà không có sự phá hoại.
Tuy hành các giác ý mà tâm không phân biệt.
Tuy hành chánh đạo mà không thấy các pháp.
Tuy hành định nghiệp mà không thấy tịch tịnh của tâm.
Tuy hành tuệ nghiệp mà không thấy việc làm của tâm.
Tuy hành Thánh đế mà không thấy thông đạt pháp tướng.

Tuy tu niệm Phật mà không thấy vô lượng tâm hành.
Tuy tu niệm Pháp mà tâm đồng pháp giới.
Tuy tu niệm Tăng mà tâm không nơi trụ, giáo hóa chúng sanh mà tâm giữ được thanh tịnh.
Tuy giữ gìn chánh pháp mà đối với các pháp giới, tâm không phân biệt.
Tuy tu tịnh độ mà tâm bình đẳng giống như hư không.
Tuy tu tướng hảo mà tâm không có các tướng.
Tuy được nhẫn nhục mà tâm không sở hữu.
Tuy trụ Bất thối mà thường tự mình không thấy thối và bất thối.
Tuy hành đạo tràng mà hiểu rõ ba cõi không có tướng khác.
Tuy phá các ma mà chính vì lợi ích vô lượng chúng sanh.
Tuy hành Bồ đề mà quán các pháp không, không có tâm Bồ đề.
Tuy chuyển pháp luân mà đối với tất cả pháp không lưu chuyển, không hoàn diệt.
Tuy thị hiện Đại bát Niết bàn, đối với sanh tử có tâm bình đẳng xem không khác.
Bồ Tát như vậy được gọi là đầy đủ nhẫn.
Khi thuyết pháp này có sáu mươi bốn ức Đại Bồ Tát từ mười phương đến núi Kỳ Xà Quật, chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni để nghe kinh Bổn Duyên Tam Muội Môn Thanh Tịnh Trợ Bồ Đề Pháp này. Nghe xong, tất cả các vị ấy đều được Vô sanh nhẫn.
Khi ấy, đức Phật Thích Ca Mâu Ni bảo đại chúng:
-Các ông nên biết; trong đời quá khứ, khi Bảo Tạng Như Lai thuyết pháp này có bốn mươi tám hằng hà sa Đại Bồ Tát được Vô sanh nhẫn, Đại Bồ Tát nhiều như vi trần cả bốn thiên hạ đều trụ địa vị Bất thối chuyển, một hằng hà sa Đại Bồ Tát được kinh Bổn Duyên Tam Muội Môn Trợ Bồ Đề Pháp.
- Thiện nam tử! Bồ Tát Đại Bi nghe pháp này xong, tâm rất hoan hỷ, thân thể liền thay đổi, trẻ lại như người hai mươi tuổi, theo bên Như Lai như hình với bóng.
- Thiện nam tử! Lúc ấy, Chuyển Luân Thánh Vương và một ngàn người con, tám vạn bốn ngàn tiểu vương, chín mươi hai ức người đều cùng xuất gia, phụng hành giới cấm, tu học đa văn, nhẫn nhục Tam muội, siêng năng tinh tấn.
- Thiện nam tử! Khi ấy, Đại Bồ Tát Đại Bi dần dần theo Phật học hỏi và lãnh thọ tám vạn bốn ngàn pháp tụ của Thanh Văn, chín vạn pháp tụ của Duyên Giác và thọ trì đọc tụng thông suốt. Đối với pháp tạng Đại thừa, mười vạn pháp tụ trong Thân niệm xứ, mười vạn pháp tụ trong Thọ niệm xứ, mười vạn pháp tụ trong Tâm niệm xứ, mười vạn pháp tụ trong Pháp niệm xứ đều được Bồ Tát Đại Bi thọ trì đọc tụng thông suốt. Đối với mười vạn pháp tụ trong mười tám giới, mười vạn pháp tụ trong mười hai nhập, mười vạn pháp tụ

đoạn trừ tham dục, mười vạn pháp tụ đoạn trừ sân nhuế, mười vạn pháp tụ đoạn trừ ngu si, mười vạn pháp tụ Tam muội giải thoát, mười vạn pháp tụ các lực vô úy, các pháp Bất cộng, mười ức pháp tụ, v.v... như vậy, Bồ Tát Đại Bi đều cũng thọ trì đọc tụng thông suốt tất cả.

- Thiện nam tử! Sau khi đức Phật kia nhập Niết bàn, bấy giờ Đại Bồ Tát Đại Bi đem vô lượng vô biên vô số các thứ hoa, hương bột, hương xoa, tràng phan, lọng báu, trân bảo, âm nhạc để cúng dường, chất vô số củi thơm làm giàn, hỏa táng thân Như Lai, thu xá lợi, dựng tháp bảy báu cao năm do tuần, chiều ngang và dọc đều bằng một do tuần; đem vô số vô lượng vô biên hoa hương, âm nhạc, tràng phan, bảo cái để cúng dường trong bảy ngày; lại làm cho vô lượng vô biên chúng sanh an trụ trong pháp ba thừa.

Thiện nam tử! Qua bảy ngày, Bồ Tát Đại Bi cùng với tám vạn bốn ngàn người đồng xuất gia, cạo bỏ râu tóc, mặc áo hoại sắc. Sau khi Phật Bảo Tạng Bát Niết bàn, Bồ Tát Đại Bi đem tâm tùy thuận bình đẳng làm cho chánh pháp rực rỡ suốt mười ngàn năm; lại làm cho vô lượng vô biên vô số chúng sanh tu tập theo pháp ba thừa, ba quy y, năm giới cấm, tám trai giới, mười giới Sa di, tuần tự cho đến đầy đủ tịnh hạnh của Đại tăng; lại khuyến hóa vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sanh tu tập nơi bốn hạnh vô lượng, thần thông phương tiện, quán sát năm ấm giống như giặc thù, quán các nhập và xứ như xóm làng hoang vắng, quán các pháp hữu vi do nhân duyên sanh, khuyến hóa làm cho chúng sanh đạt được tri kiến, quán tất cả pháp như ảnh phản chiếu trong gương, như quáng nắng, như trăng trong nước, đối với các pháp biết không có ngã, không sanh, không diệt, Niết bàn là vi diệu tịch tịnh đệ nhất; lại làm cho vô lượng vô biên chúng sanh trụ yên trong tám Thánh đạo. Sau khi làm các Phật sự lợi ích lớn như vậy xong, Tỳ kheo Đại Bi viên tịch.

Khi ấy, có vô lượng vô biên trăm ngàn người đem vô số vật cúng dường đẻ cúng dường xá lợi Tỳ kheo Đại Bi. Như pháp cúng dườngChuyển Luân Thánh Vương, đại chúng này cũng dùng vô số loại cúng dường như vậy để cúng dường xá lợi Tỳ kheo Đại Bi. Trong ngày Tỳ kheo Đại Bi viên tịch, chánh pháp của Bảo Tạng Như Lai cũng diệt hết. Các Bồ Tát khác theo bổn nguyện của mình nên sanh đến cảnh giới Phật, hoặc sanh cõi Đâu Suất, loài người, loài rồng, Dạ xoa hoặc A tu la, hay sanh trong các loài súc sanh.

Thiện nam tử! Sau khi Tỳ kheo Đại Bi viên tịch theo bổn nguyện, ở phương Nam, cách đây mười ngàn cõi Phật, có thế giới Phật tên là Hoan Hỷ, loài người trong đó sống tám mươi tuổi, tập trung tất cả các kẻ căn tánh bất thiện, ưa làm việc sát hại, sống theo các nghiệp ác, không có tâm từ bi với tất cả chúng sanh,bất hiếu với cha mẹ, cho đến không sợ đời sau. Do bổn nguyện, Tỳ kheo Đại Bi sanh vào nhà Chiên Đà La của thế giới ấy, thân tướng cao lớn, tuấn tú, thế lực vững mạnh, oai phong, hùng dũng, chuyên cần học vấn,

biện luận nhanh nhẹn, các việc như vậy đều hơn người. Dùng thế lực vững mạnh của mình ra lệnh cho mọi người, Đại Bi nói thế này:
Nếu ngươi có thể thọ giới không trộm cướp, cho đến xa lìa vô số tà kiến, thực hành chánh kiến, ta sẽ tha mạng cho ngươi, cung cấp cho ngươi đầy đủ đồ vật, tài sản cần dùng, không để cho thiếu thốn. Nếu không thọ giới, ta nhất định sẽ giết ngươi rồi mới ra đi.
Khi ấy, mọi người quỳ thẳng, chắp tay thưa:
Nhân giả! Ngài đã làm cho chúng tôi hàng phục, theo lời ngài dạy, chúng tôi xin thọ trì; trọn đời không còn làm lại việc trộm cắp, cho đến chánh kiến cũng như vậy.
Khi ấy, Cường Lực Chiên Đà La đi đến gặp vua, đại thần và thưa rằng:
Tôi đang cần vật dụng, tài sản như là: thực phẩm, y phục, vật dùng để nằm, y dược, hương hoa, vàng bạc, tiền của, hàng hóa, trân châu, lưu ly, ngọc kha bối, ngọc bích, san hô, hổ phách, vật báu, giống như vật báu... Nếu tôi được vô số vật này, sẽ đem bố thí cho chúng sanh.
Quốc vương, đại thần liền cho người này đầy đủ các vật cần dùng. Nhân làm việc bố thí này, Chiên Đà La làm cho vua và đại thần sống trong mười điều thiện. Bấy giờ, tuổi thọ loài người tăng thêm đủ năm trăm tuổi. Vua đó qua đời, các đại thần, v.v... đưa Chiên Đà La lên kế vị ngôi vua. Nhân việc làm ấy nên đặt danh hiệu Chiên Đà La này là Công Đức Lực.
Thiện nam tử! Bấy giờ, làm vua một quốc độ không bao lâu, lại nhờ khả năng cho nên vua Công Đức Lực lại làm vua hai quốc độ. Như vậy, không bao lâu, tuần tự nhà vua được làm Chuyển Luân Thánh Vương, vua Diêm Phù Đề, sau đó giáo hóa tất cả chúng sanh, làm cho an trụ giới bất sát, cho đến chánh kiến cũng như vậy. Tùy theo chỗ ưa thích của chúng sanh, vua khuyến hóa cho họ tu tập theo ba thừa.
Khi vua Công Đức Lực giáo hóa vô lượng chúng sanh trong Diêm Phù Đề sống theo mười thiện đạo và tu tập theo ba thừa xong, thì lớn tiếng xướng lên trong cõi Diêm Phù Đề:
Nếu có ai cầu xin vật cần dùng, thực phẩm, cho đến muốn được các loại trân bảo, đều đến nơi đây ta sẽ cấp cho.
Khi nghe xướng như vậy, tất cả khất sĩ trong Diêm Phù Đề đều đến tập họp. Bây giờ, vua Công Đức Lực cung cấp các vật dụng cần dùng cho họ đầy đủ theo ý muốn.
Lúc ấy, có một Ni kiền tử tên Khôi Âm, đi đến gặp Vua, thưa:
Những hành động bố thí vĩ đại của nhà vua đang làm là để cầu đạo Vô thượng chánh chân, ngài nên cung cấp cho tôi những vật cần dùng được đầy đủ, đời vị lai vua sẽ thắp sáng đèn pháp.
Vua hỏi:
Khanh cần những gì?

Người kia đáp:
Tôi tụng trì chú thuật, muốn gây chiến với A tu la, đánh dẹp làm cho chúng nó sợ; và để được thắng lợi, tôi xin thưa vua rằng: vật tôi cần dùng là da và mắt của người chưa chết.
Nghe thưa như vậy, Đại vương suy nghĩ: "Ta đã được làm Chuyển Luân Thánh Vương với thế lực vô lượng rồi, đưa được vô lượng chúng sanh vào trong Thập thiện và ba thừa, lại làm vô lượng vô biên việc bố thí lớn. Thiện tri thức này muốn làm cho ta đem thân không bền chắc đổi lấy thân bền chắc".
Sau khi nghĩ vậy, Đại vương liền bảo:
Xin ông phát tâm hoan hỷ, Ta sẽ đem mắt thịt phàm phu này bố thí cho ông; nhờ sự việc này, làm cho đời sau ta được huệ nhãn thanh tịnh. Với tâm hoan hỷ, Ta lột da cho ông, nhờ sự việc này làm cho Ta sau khi thành Chánh Giác được thân mầu hoàng kim.
Thiện nam tử! Bấy giờ vua Công Đức Lực dùng tay phải móc lấy hai con mắt bố thí cho Ni kiền tử, máu chảy nhớp cả mặt, Vua nói:
Chư Thiên, Long thần, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, nhân, phi nhân, v.v... hoặc ở trong hư không, hoặc ở trên mặt đất, xin hãy cùng nghe Ta nói: "Sự bố thí của Ta hôm nay đều vì đạo Vô thượng Bồ đề bạch tịnh Niết bàn để độ chúng sanh vượt bốn dòng nước dữ, làm cho được an trụ Niết bàn".
Lại bảo:
Nếu Ta chắc chắn thành Chánh Giác, tuy làm việc như thế này nhưng mạng sống hiện nay không thể bị phá hoại, không mất chánh niệm, không hối hận, làm cho các chú thuật Ni kiền tử được thành tựu.
Lại bảo:
Ông đã có thể đến lột lấy da của ta.
Thiện nam tử! Khi ấy Ni kiền tử liền đem dao bén lột lấy da Vua và bảy ngày sau hoàn thành được chú thuật. Bấy giờ, trong bảy ngày, mạng sống của Vua vẫn còn nhưng Vua không mất chánh niệm. Tuy chịu khổ như vậy nhưng Vua không có một ý niệm hối hận nào cả.
Thiện nam tử! Ông nên biết, khi ấy Bồ Tát Đại Bi nào phải người nào khác, chẳng cần suy nghĩ gì nữa, đó chính là thân Ta nơi đời quá khứ, bắt đầu phát tâm thành Chánh Giác ở chỗ Phật Bảo Tạng. Vừa mới phát tâm, Ta đã khuyến hóa vô lượng vô biên chúng sanh an trụ nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
Thiện nam tử! Đấy là lần đầu tiên Ta tinh tấn rất mạnh mẽ. Khi ấy, Ta nhờ sức bổn nguyện nên qua đời, sanh vào nhà Chiên Đà La, nơi thế giới Hoan Hỷ, là lần thứ hai Ta tinh tấn mạnh mẽ. Ta sanh trong gia đình Chiên Đà La, giáo hóa chúng sanh sống theo thiện pháp, dùng thế lực của mình cho đến

sanh làm Chuyển Luân Thánh Vương, diệt sự đấu tranh nhơ nhớp ở cõi Diêm Phù Đề, làm cho được thanh tịnh, tăng thêm tuổi thọ. Đây là lần đầu tiên Ta xả bỏ thân, da và mắt.

Thiện nam tử! Do bổn nguyện nên Ta qua đời ở thế giới kia và sanh trở lại thế giới Hoan Hỷ, trong gia đình Chiên Đà La, cho đến việc làm Chuyển Luân Thánh Vương, dùng thế lực lớn làm cho chúng sanh sống trong thiện pháp. Nơi thế giới kia, Ta lại diệt trừ được các việc oán tặc, đấu tranh, nhơ nhớp, làm cho tuổi thọ của chúng sanh được tăng thêm. Ngay khi Ta vừa bỏ tai, lưỡi ..., làm các việc lớn như vậy trong các cõi thiên hạ ở tam thiên đại thiên thế giới xong, do nguyện lực nên Ta tuần tự tinh tấn mạnh mẽ như vậy. Lại ở trong đời trược ác nhiều như cát sông Hằng, Ta làm lợi ích lớn, an trụ chúng sanh trong thiện pháp và ba thừa, diệt trừ oán tặc đấu tranh nhơ nhớp.

Thiện nam tử! Ngoài ra, thế giới thanh tịnh ở phương khác có chư Phật với bổn hạnh khi cầu thành Chánh Giác là không nói lỗi người khác, không nói lời thô ác với người khác, không dùng thế lực để biểu hiện sự khủng bố, không khuyến hóa chúng sanh vào Thanh Văn thừa, Bích Chi Phật thừa, cho đến sau khi chư Phật thành tựu viên mãn Chánh Giác, được thế giới xinh đẹp thanh tịnh này, không có các danh từ tội lỗi, không có thọ giới, tai không bao giờ nghe lời thô ác, không có tiếng bất thiện, thường nghe tiếng chánh pháp, xa lìa tất cả các tiếng không vừa ý, được tự tại đối với tất cả chúng sanh, không có các danh từ Thanh văn, Bích Chi Phật.

Thiện nam tử! Trong hằng hà sa đại kiếp, ở hằng hà sa các quốc độ không có Phật, với đời năm ác trược, Ta dùng nhân duyên thô ác, với các điều kiện muốn giết chết để khủng bố chúng sanh và sau đó khuyến hóa làm cho họ an trụ vào thiện pháp và trong ba thừa. Dư nghiệp của họ như vậy nên khiến ra có thế giới tệ ác như vậy. Do dùng âm thanh bất thiện rao khắp thế giới nên nay có chúng sanh bất thiện đầy khắp thế giới ấy. Bổn nguyện của Ta là thuyết pháp ba thừa, nhận thế giới Phật, điều phục chúng sanh ..., sự việc ấy là như vậy. Như Ta đã nói, tinh tấn tu tập hành đạo Bồ Tát nên nay được chủng tử ban đầu giống như thế giới của Phật. Nay bổn nguyện của Ta đã được như vậy.

Thiện nam tử!Ta sẽ nói sơ lược về việc Bố thí Ba la mật của Ta xưa kia. Khi Ta thực hành Bố thí Ba la mật, các Bồ Tát quá Khứ khi hành đạo Bồ Tát cũng không có thể làm được hạnh như vậy. Đời vị lai, người hành đạo Bồ Tát cũng không có thể làm được việc như vậy. Ta là Bồ Tát mà khi thực hành Bố thí Ba la mật chỉ trừ tám vị thiện trượng phu thời quá khứ:

Bồ Tát thứ nhất tên Nhất Địa Đắc, tại cõi Nhất Thiết Quá Hoạn ở phương Nam này thành Chánh Giác hiệu là Phá Phiền Não Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Khi loài

người thọ một trăm tuổi, Ngài ở đó thuyết pháp, sau bảy ngày nhập Bát Niết bàn.

Bồ Tát thứ hai tên Tinh Tấn Thanh Tịnh, ở quốc độ Viêm Xí, tại phương Đông, thành Chánh Giác hiệu là Bách Công Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Khi loài người thọ một trăm tuổi, Ngài ở đó thuyết pháp. Đức Phật ấy trải qua một hằng hà sa đẳng đại kiếp làm Phật sự xong, nhập Vô thượng Niết bàn. Cho đến ngày nay, ở nước không có Phật, xá lợi của Phật đó làm các Phật sự giống như Ta không khác.

Bồ Tát thứ ba tên Kiên Cố Hoa, siêng năng tinh tấn tu tập các Tam muội, dùng thế lực lớn làm việc bố thí. Vào đời tương lai, trải qua mười hằng hà sa đẳng đại kiếp, ở thế giới Hoan Lạc phương Bắc, thành Chánh Giác hiệu là Đoạn Ái Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Bồ Tát thứ tư tên Huệ Xí Nhiếp Thủ Hoan Hỷ, trải qua một đại kiếp ở thế giới Khả Úy phương Tây, khi loài người thọ trăm tuổi, trong đó Bồ Tát ấy thành Chánh Giác hiệu là Nhật Tạng Quang Minh Vô Cấu Tôn Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Ở trước Ta đang có hai Bồ Tát:

Một : tên Nhật Quang.

Hai : tên Hỷ Tý.

Đời vị lai, trải qua vô lượng vô biên đại kiếp, ở quốc độ Khôi Vụ phương trên, kiếp tên Đại Loạn, đời ngũ trược ác nhiều các phiền não, loài người thọ năm mươi tuổi, do bổn nguyện nên Bồ Tát Nhật Quang ở trong đó thành Chánh Giác, hiệu là Bất Tư Nghì Nhật Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sư, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn, đầy đủ Phật sự trong mười năm và Bát Niết bàn, ngay ngày Niết bàn, chánh pháp cũng diệt. Sau đó, suốt mười năm không có Phật, tuổi thọ của loài người giảm dần xuống ba mươi tuổi, Bồ Tát Hỷ Tý do bổn nguyện nên ở trong đó được thành Chánh Giác hiệu là Thắng Nhật Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn, cũng làm đầy đủ Phật sự trong mười năm rồi Bát Niết bàn. Bát Niết bàn xong. do bổn nguyện, chánh pháp trụ ở đời đủ bảy mươi năm.

Bấy giờ, ở trước Phật vừa được nghe thọ ký thành Chánh Giác nên hai Bồ Tát rất hoan hỷ, cúi đầu kính lễ. Do hoan hỷ nên hai vị bay lên hư không cao bằng bảy cây Đa la, chắp tay hướng Phật, đồng thanh đọc kệ:

Ánh sáng Như Lai
Vượt hơn nhật nguyệt
Ngay trong đời ác
Thuyết trí huệ lớn
Điều ngự bạch tịnh
Không còn nhơ nhớp
Luận Nghị vi diệu
Bẻ dẹp ngoại đạo
Ta vô lượng kiếp
Tu Vô tưởng định
Để cầu Bồ đề
Thắng diệu vô thượng
Cúng dường chư Phật
Nhiều như hằng sa
Phật thời quá khứ
Chưa thọ ký Ta
Ly dục Thế Tôn
Tâm được giải thoát
Nơi đời tối tăm
Giỏi làm Phật sự
Giảng thuyết pháp cho
Chúng sanh lạc đường
Làm cho thoát khỏi
Dòng nước sanh tử
Nay nguyện của Ta
Tự tại nơi đây
Pháp Phật thanh tịnh
Xuất gia tu đạo
Tịnh giới giải thoát
Làm đúng như lời
Định tâm quán Phật
Như bóng theo hình
Không vì lợi dưỡng
Chỉ cầu chánh pháp
Được nghe pháp xong
Uống vị cam lồ
Cho nên Thế Tôn

Thọ ký cho Ta
Nơi đời vị lai
Đắc đạo Vô thượng.
Thiện nam tử! Ngoài hai người vẫn chưa phát tâm ra . Những người đã phát tâm là:
Nhật Quang
Hỷ Tý
Và trước đó có bốn người:
Địa Đắc
Tinh Tấn Tịnh
Kiên Cố Hoa
Huệ Xí Nhiếp Thủ Hoan Hỷ.
Cộng lại, có tám người mà trong đó có sáu Bồ Tát ban đầu đã được Ta khuyến hóa làm cho phát tâm thành Chánh Giác.
Thiện nam tử! Nay ông hãy lắng nghe nhân duyên của thời quá khứ vô lượng a tăng kỳ kiếp. Bấy giờ thế giới này tên Vô Cấu Tu Di, loài người thọ trăm tuổi, có Phật xuất thế hiệu Hương Liên Hoa, sau khi Phật ấy Bát Niết bàn, trong đời tượng pháp, lúc ấy Ta làm Chuyển Luân Đại Cường Lực Thánh vương, hiệu Nam Thủ Hoại, là vua Diêm Phù Đề, có ngàn người con đều được Ta khuyến hóa, làm cho phát tâm thành Chánh Giác. Sau đó, trong đời tượng pháp, họ theo Phật pháp của Hương Liên Hoa mà xuất gia tu tập, làm phát huy rực rỡ giáo pháp của Phật để lại, chỉ trừ sáu người con không chịu phát tâm Bồ đề xuất gia. Khi ấy, Ta luôn luôn bảo:
Các khanh nay muốn cầu gì? Vì sao không phát tâm Vô thượng đạo, xuất gia tu hành?
Sáu người con thưa:
Không nên xuất gia. Vì sao? Nếu ở thời gian cuối cùng của đời tượng pháp mà xuất gia thì không thể hộ trì và thành tựu giới tụ, xa lìa bảy Thánh tài. Do không hộ giới, khi chết bị rơi trong bùn nhơ sanh tử, đọa ba đường ác, không được sanh lên trời, trong loài người. Vì vậy, chúng con không thể xuất gia tu hành.
Thiện nam tử! Ta hỏi trở lại:
Vì sao các khanh không phát tâm Vô thượng đạo?
Sáu người con đáp:
Nếu có thể cho chúng con cõi Diêm Phù Đề thì sau đó chúng con sẽ phát tâm thành Chánh Giác.
Thiện nam tử! Nghe như vậy, Ta rất vui mừng, suy nghĩ: " Ta đã dạy người Diêm Phù Đề thọ trì ba quy y, giữ gìn tám trai giới, tu tập theo ba thừa. Nay Ta sẽ phân Diêm Phù Đề này ra làm sáu phần cho sáu người con này, làm cho họ phát được tâm Vô thượng đạo, sau đó, Ta sẽ xuất gia tu hành". Sau

khi suy nghĩ như vậy, Ta phân Diêm Phù Đề làm sáu phần cho các con, rồi đi xuất gia.
Sáu vị vua này lại chống nhau, không hoà thuận, cướp bóc, đánh đập, chiến tranh trói buộc, gông cùm xiềng xích lẫn nhau.
Bấy giờ, khắp cả Diêm Phù Đề lúa mạ không mọc, nhân dân đói khát, mưa không đúng mùa, cây cối khô héo không trổ hoa trái, cỏ thuốc không mọc, nhân dân, cầm thú và các loài chim bay đều bị đói khát, thân bị nóng cháy giống như đống lửa. Khi ấy, Ta lại suy nhgĩ: "Lúc này Ta phải từ bỏ thân thể, đem da và máu thịt của mình để bố thí cho chúng sanh, làm cho chúng được no đủ".
Nghĩ như vậy xong, từ chỗ ở nơi A-lan-nhã, Ta đi dến nhân gian. Giữa đường có ngọn núi tên Thủy Ái Hộ. Ta ở trên núi này nói kệ phát nguyện:
Như Ta tự bỏ
Thân mạng của mình
Vì tâm đại bi
Không cầu quả báo
Chỉ vì lợi ích
Người và chư thiên
Nguyện làm núi thịt
Thí cho chúng sanh
Nay Ta đã bỏ
Sắc đẹp đoan nghiêm
Không cầu Đế Thích
Thiên ma, Phạm vương
Chỉ vì lợi ích
Trời, người tương lai
Đem thân máu thịt
Cho các chúng sanh
Chư thiên, long thần
Nhơn và phi nhơn
Kẻ ở núi rừng
Hãy nghe Ta nói
Vì các chúng sanh
Ta phát đại bi
Tự đem máu thịt
Cung cấp cho họ.
Thiện nam tử! Ngay khi Ta phát nguyện như vậy xong thì chư thiên rúng động. Các núi Tu Di, biển lớn, đại địa chấn động sáu cách. Trời, người, đại chúng kêu gào thương xót. Bấy giờ Ta ở núi Thủy Ái Hộ tự gieo mình xuống, do nguyện lực nên thân liền hóa thành núi thịt cao một do tuần, chiều

ngang và dọc đều bằng một do tuần. Bấy giờ, cầm thú chim bay, nhân dân ... bắt đầu cùng nhau uống máu, ăn thịt Ta. Do bổn nguyện của Ta nên khoảng giữa đêm, thân càng thêm to lớn, cho đến cao một ngàn do tuần, ngang dọc cũng đều bằng một ngàn do tuần, tự nhiên ngay nơi thân mọc ra những đầu người đầy đủ tai, mắt, mũi, miệng, môi, lưỡi. Mỗi cái đầu đều kêu lên thế này:

Các chúng sanh ơi! Mỗi người hãy tùy ý đến lấy mà dùng. Uống máu, ăn thịt, lấy đầu, mắt, tai, mũi, môi, lưỡi, răng, v.v... Sau đó đều phát tâm thành Chánh Giác, hoặc phát tâm Thanh Văn, Bích Chi Phật.

Các khanh nên biết! Vật này có vô cùng tận, ăn vào dễ tiêu, sống lâu không chết yểu. Người có trí sáng, uống máu, ăn thịt, lấy đầu, mắt, tai, mũi, lưỡi, hoặc phát tâm Thanh Văn, Bích Chi Phật thừa, hoặc phát tâm thành Chánh Giác, hoặc cầu giầu vui trong loài người, trên trời. Do bổn nguyện nên đến vạn năm, thân ấy không tổn giảm. Người và quỷ thần, chim bay, cầm thú trong Diêm Phù Đề, tất cả đều được đầy đủ. Trong vạn năm Ta đã bố thí mắt như số cát sông Hằng, đã bố thí máu như nước bốn biển lớn, đã xả bỏ thịt như ngàn núi Tu Di, đã bỏ lưỡi như núi Đại Thiết Vi, đã bỏ tai như núi Thuần Đà La, bỏ mũi như núi Tỳ Phú La, bỏ răng như núi Kỳ Xà Quật; bỏ thân, da như đất, v.v... trong ba ngàn đại thiên thế giới.

Thiện nam tử! Ông nên biết, trong vạn năm xưa kia Ta đã xả vô lượng vô biên a tăng kỳ thân, trong từng một mạng sống của mình đã dùng máu thịt cung cấp cho vô lượng vô biên a tăng kỳ chúng sanh, làm cho họ đều được no đủ mà không có một chút ý niệm hối hận nào. Lúc ấy, Ta lại nguyện:

Nếu Ta nhất định thành Chánh Giác, sở nguyện thành tựu, bản thân được lợi ích, Ta ở Diêm Phù Đề này trong một vạn năm, tự đem máu thịt cung cấp cho tất cả vô lượng chúng sanh. Như vậy, trong hằng hà sa vạn năm, Ta làm núi máu thịt lớn như núi Vô Cấu Tu Di khắp cả ba ngàn thế giới. Mỗi một thiên hạ trong vạn năm, Ta tự đem máu thịt, đầu, mắt, tai, v.v... cung cấp cho chúng sanh. Cho nên trời, rồng, quỷ thần, nhơn và phi nhơn, tất cả súc sanh, dù ở hư không hay ở trên đất, cho đến ngã quỷ cũng đều được no đủ. Sau đó, Ta khuyến hóa chúng tu tập theo pháp ba thừa, hoặc khắp trong một thế giới Phật này, đã làm cho chúng sanh được đầy đủ xong, cho đến khắp mười phương thế giới ngũ trược ác nhiều như cát sông Hằng, Ta lại xả máu thịt, đầu, mắt, tai, mũi, v.v... cung cấp cho chúng sanh đều được đầy đủ. Như vậy, như trong một hằng hà sa đại kiếp, Ta tự xả thân mạng để bố thí cho chúng sanh. Nếu nguyện Ta không thành, bản thân Ta không được lợi ích, tức là dối trá vô lượng vô biên chư Phật Thế Tôn trong mười phương, vì các chúng sanh mà chuyển pháp luân, Ta chắc chắn không được thành Chánh Giác, bị ở mãi sanh tử, hoàn toàn không được nghe tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tỳ kheo Tăng, tiếng Ba la mật, tiếng Vô sở úy, cho đến tất cả các tiếng

thiện căn. Nếu Ta không thể thành tựu được việc xả thân bố thí đầy đủ cho chúng sanh thì thường đọa địa ngục A Tỳ.
Thiện nam tử! Thuở xưa, những nguyện của Ta phát ra như vậy, đều được thành tựu. Ở mỗi một thiên hạ, Ta xả thân máu thịt cung cấp cho chúng sanh, làm cho được no đủ. Tuần tự, trong các thế giới chư Phật nhiều như cát sông Hằng khắp mười phương, Ta đều xả thân máu thịt cung cấp cho chúng sanh, làm cho chúng đều được đầy đủ.
Thiện nam tử! Ông nên biết, Ta lúc bấy giờ vì Bố thí Ba la mật nên tuần tự xả thân bố thí như vậy. Nếu đem mắt đã bố thí gom lại thì đầy cả Diêm Phù Đề và cao đến trời Đao Lợi.
Thiện nam tử! Đây gọi là Như Lai nói sơ lược sự việc xả thân Bố thí Ba La Mật.
Lại nữa thiện nam tử! Trải qua vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp như vậy, bấy giờ thế giới này chuyển tên là Nguyệt Điện, cũng ở đời ngũ trược. Vào thời ấy, Ta làm Chuyển Luân Thánh Vương, vua Diêm Phù Đề, hiệu là Đăng Quang Minh, Ta cũng dạy vô lượng vô biên a tăng kỳ người an trụ trong các thiện pháp như nói ở trên. Làm việc này xong, dạo nơi vườn rừng xem đất đai, thấy có một người bị trói, Ta liền hỏi:
Người này phạm lỗi gì?
Đại thần tâu:
Những người làm ruộng thâu được lúa mạch phải phân làm sáu và nộp quan một phần. Người này không tuân theo pháp vua, không chịu đem nộp cho nên bị trói.
Lúc ấy, Ta ra lệnh thả ra và từ nay về sau không cần bắt buộc nộp.
Đại thần tâu:
Vậy, trong nhân dân không có một người nào phát tâm hoan hỷ theo nghĩa vụ của mình mà đem nộp. Như vậy, sự chỉ dụng, ăn mặc của các con vua, quyến thuộc, quý nhân, thể nữ trong hậu cung, tất cả đều phải cố lấy từ những người bên cạnh, vì không có một người nào đem nộp với tâm thanh tịnh.
Ta nghe như vậy rất ưu sầu, tự suy nghĩ: "Cõi Diêm Phù Đề này sẽ đem cho ai? Ta có năm trăm người con, trước đã làm cho chúng phát tâm đạo Vô thượng, sẽ phân đất này làm năm trăm phần chia đều cho các con. Ta sẽ xuất gia, đến ở chỗ A-lan-nhã tu các pháp tiên, học phạm hạnh thanh tịnh". Suy nghĩ xong, Ta liền phân đất này làm năm trăm phần chia đều cho các con, và xuất gia nơi rừng cây Uất Đầu Ma Thọ ở bờ biển phía Nam, ăn các trái cây. Ta tu học lần lần được năm trăm thần thông.
Thiện nam tử! Khi ấy ở Diêm Phù Đề có năm trăm người buôn vào biển lớn muốn tìm trân bảo. Có một thương chủ tên là Mãn Nguyệt, người này nhân

có phước đức đời trước nên được như nguyện, đến nơi bãi báu lấy rất nhiều các trân bảo xong, muốn trở về Diêm Phù Đề.
Khi ấy, thần biển lớn tiếng khóc lóc, có rất nhiều rồng sân giận, muốn hại thương nhơn, có một Long vương tên Mã Kiên, là Đại Bồ Tát, do bổn nguyện nên sanh trong loài rồng, phát tâm từ bi cứu hộ các thương gia, làm cho họ được yên ổn vượt qua biển lớn, đến bờ bên kia. Sau đó, Long vương trở về nơi bổn xứ.
Bấy giờ lại có một đại ác La sát đuổi theo thương nhân như bóng theo hình, muốn làm hại. Ác La sát này ngay trong ngày đó nổi gió bão lớn. Bấy giờ các thương nhân bị hoảng hốt nên lạc đường, hết sức sợ hãi, gào khóc thất thanh, kêu gọi chư thiên Ma Hê Thủ La, thần đất, thần nước, thần lửa, thần gió; lại gọi cha mẹ, vợ con, quyến thuộc xin cứu giúp cho họ .
Thiện nam tử! Ngay khi ấy, dùng Thiên nhĩ thanh tịnh nghe âm thanh đó, Ta liền đến nơi, dùng tiếng êm dịu vỗ về, an ủi họ rằng: " Chớ sợ hãi , Ta sẽ chỉ đường và làm cho người trở về Diêm Phù Đề được an ổn.
Thiện nam tử! Ngay khi ấy, Ta dùng lụa trắng quấn cánh tay, đem dầu rưới lên đó, đốt để làm đuốc và phát lời nguyện chân thật:
Ta trước kia nhờ ở rừng Uất Đầu Ma, trong ba mươi năm chuyên tinh tu hành Tứ vô lượng tâm, vì các chúng sanh ăn trái cây, khuyến hóa tám vạn bốn ngàn các rồng, Dạ xoa, thần, v.v... được Bất thối chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Do căn lành này, nay Ta đốt cánh tay để chỉ đường, làm cho các thương gia trở về Diêm Phù Đề được an ổn.
Cánh tay cháy sáng đến bảy ngày bảy đêm, nên các thương nhân được an ổn trở về Diêm Phù Đề.
Thiện nam tử! Khi ấy, Ta lại phát thiện nguyện:
Nếu Diêm Phù Đề không có các trân bảo và nếu Ta chắc chắn thành Chánh Giác, bản thân được lợi ích thì Ta sẽ làm thương chủ trong mỗi thiên hạ có bảy lần mưa vật báu. Ta lại vào biển lớn lấy ngọc như ý làm cho nơi mỗi thiên hạ lại mưa vô số bảo vật sen lẫn nhau, tuần tự như vậy khắp cả thế giới này, cho đến vô lượng vô biên a tăng kỳ các thế giới trong mười phương cũng như vậy.
Thiện nam tử! Thuở xưa, các nguyện Ta đã phát đều được thành tựu. Trong một hằng hà sa đại kiếp, Ta làm thương chủ giầu có vô cùng. Nơi hằng hà sa đời ngũ trược ác, trong một ngày có bảy lần mưa vô số trân bảo, làm lợi ích vô lượng chúng sanh như vậy. Sau khi làm cho tất cả đều được đầy đủ trân bảo, Ta lại khuyến hóa họ tu học theo ba thừa.
Thiện nam tử! Ông nên biết đó là Như Lai xả bỏ các trân bảo để được nhân duyên thiện căn của các tướng.
Lại nữa, thiện nam tử! Lại trải qua vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp như vậy, thế giới Phật này chuyển tên là Cương, kiếp tên Tri Cụ Túc, nhân dân đời

ngũ trược đó sống năm vạn tuổi. Do bổn nguyện, Ta sanh xuống cõi Diêm Phù Đề, trong nhà Bà la môn tên là Tu Hương, đọc tụng văn tụ ngoại điển Xiển Đà. Khi ấy, chúng sanh phần nhiều chấp vào thường kiến nên xem nhau như giặc, tranh đấu với nhau. Ta dùng thế lực mạnh, vì các chúng sanh mà thuyết giảng năm thọ ấm giống như oan gia, thuyết mười hai nhập như xóm làng hoang vắng, thuyết tánh mười hai duyên luôn sanh diệt, chỉ dạy pháp sổ tức quán, làm cho họ tu học. Ta lại bảo:

Nay quý vị có thể phát tâm đem thiện căn đã làm mà hồi hướng thành Chánh Giác.

Ngay khi ấy, Ta được ngũ thông thần tiên. Có vô lượng vô biên vô số người thọ trì lời Ta dạy nên đều được ngũ thông.

Lại có vô lượng vô biên chúng sanh diệt trừ oán thù, xa lìa đấu tranh và muốn xuất gia, ăn rau, trái cây, hạt cỏ, ngày đêm tu tập Tứ vô lượng tâm; hết kiếp Dục này, các tiên nhơn ... này, mỗi người đều phân tán đi khắp Diêm Phù Đề giáo hóa chúng sanh, làm cho xa lìa đấu tranh, diệt trừ oán tắng, khiến cho đều được vắng lặng. Họ làm cho khắp nơi không còn bị hạn hán, bão tố, lụt lội ... Đất nơi đó được mầu mỡ, ngũ cốc được mùa, thức ăn uống ngon và bổ. Sau khi kiếp Dục hết, chúng sanh lại bị vô số bệnh khổ áp bức.

Thiện nam tử! Bấy giờ Ta lại suy nghĩ: " Nếu không có thể trừ bệnh cho chúng sanh, Ta chắc chắn không thành Chánh Giác. Vậy phải trừ diệt phiền não cho các chúng sanh. Ta nên dùng các phương tiện gì để trừ diệt cho chúng sanh? - - Chỉ có tập họp tất cả đại chúng Thích thiên, Phạm thiên, Tứ thiên vương, v.v... và các thiên tiên, long tiên, nhân tiên, hỏi các phương thuốc, tập họp các cỏ và vô số chú thuật để chữa bệnh".

Suy nghĩ xong, Ta liền dùng thần thông đến Thích thiên, Phạm thiên, từ đại phương thiên và chỗ các trời, thần, rồng, người, tiên, nói rằng:

Xin các ngài cùng đến tập họp ở núi Tỳ La.

Nghe xong, đại chúng liền tập họp và cùng nhau trì tụng chú thuật Tỳ Đà. Chú này có năng lực xua đuổi tất cả quỷ thần ác, ủng hộ chúng sanh. Ta dùng các phương tiện thuốc để trị liệu đàm ấm, phong hàn, nóng lạnh ... làm cho vô lượng vô biên a tăng kỳ người được xa lìa các khổ não.

Thiện nam tử! Khi ấy, Ta lại phát nguyện:

Nếu ta đã làm cho vô lượng vô biên chúng sanh trong một thiên hạ này được trí tuệ sáng, tu học theo phép ba thừa, đóng ba cửa ác, mở đường cõi trời, người, trừ các bệnh khổ, làm cho được hoan hỷ. Lại nữa, tuần tự Ta làm cho vô lượng vô biên vô số người được trí tuệ sáng, cho đến được vui sướng. Do duyên lành quả báo này, làm cho nguyện của ta được thành tựu, bản thân mau được lợi ích. Như Ta đã vì vô lượng vô biên vô số người trong một thiên hạ này mà đóng ba đường ác, mở đường cõi trời, người, vì các người bệnh mà thỉnh các trời, rồng, người thần tiên tập họp ở núi Tỳ La tụng chú

Tỳ Đà, làm cho vô lượng vô biên vô số người được hết bệnh, hưởng thọ an lạc. Như vậy, Ta làm lợi ích cho tất cả vô lượng chúng sanh ở khắp nơi trong thế giới Cương tu học theo ba thừa, đóng ba đường ác, mở đường cõi trời người. Ta lại cũng vì những người bệnh trong thế giới này mà thỉnh chư thiên, lonh, thần, tiên, người tập họp ở núi Tỳ La, tụng chú Tỳ Đà, làm cho vô lượng vô biên vô số người đều được hết bệnh, hưởng thọ khoái lạc; cho đến hằng hà sa các thế giới với đời năm trược ác khắp mười phương cũng đều được Ta cứu giúp như vậy.

Thiện nam tử! Khi ấy ở thế giới Cương cho đến đời ngũ trược ác nhiều như cát sông Hằng trong mười phương, các nguyện mà Ta đã phát đều được thành tựu.

Thiện nam tử! Ông nên biết, khi Như Lai còn là Bồ Tát, làm tăn g trưởng trí tuệ, tu Bồ Tát đạo nên gọi là Như Lai bảo hộ chủng tử thiện căn của ba nghiệp thân, miệng, ý.

Hết quyển thứ chín

---o0o---

Quyển Thứ Mười

Phẩm Thứ Năm: Bố Thí Ba La Mật (Phần 2)

Phật bảo Bồ Tát Tịch Ý:

Thiện nam tử! Sau đó, trải qua vô lượng vô biên vô số kiếp, cõi này đổi tên là Soạn Trạch Chư Ác, đại kiếp tên Thiện Đẳng Cái, cũng đời ác năm trược.

Về phương Đông, cách đây năm mươi bốn thiên hạ, cõi Diêm Phù Đề kia tên là Lư Bà La, do nguyện lực nên Ta sanh nơi đó và làm Chuyển Luân Thánh Vương, chủ bốn thiên hạ, hiệu là Hư Không Tịnh, dạy các chúng sanh tu tập theo mười điều thiện và ba thừa. Lúc ấy, Ta bố thí cho tất cả chúng sanh không có sự phân biệt. Có vô số những người ăn xin theo Ta xin các vật quý báu, vàng, bạc, lưu ly, pha lê, tiền tài, hàng hóa, ngọc lưu ly xanh lớn, ngọc ma ni đỏ ... Vật quý báu thì ít mà người xin quá đông nên đại thần thưa không đủ. Ta hỏi đại thần:

Trân bảo này có từ đâu?

Đại thần tâu:

Đó là Long vương hiện ra. Tuy có các vật báu này nhưng chỉ để cúng dường Thánh vương, không thể có dủ dể cho tất cả mọi người đến xin như thế này.

Khi ấy, Ta phát thệ nguyện rộng lớn:

Thời vị lai, trong đời ác năm trược, loài người thọ trăm tuổi, dày đặc phiền não, chắc chắn Ta thành Chánh Giác. Nếu nguyện của ta được thành tựu,

bản thân được lợi ích thì Ta làm Đại Long vương, hiện ra vô số kho trân bảo nơi thế giới Soạn Trạch Chư Ác này. Khắp mọi nơi trong tứ thiên hạ, mỗi một thiên hạ Ta bảy lần thọ thân, mỗi thân hiện ra vô lượng trăm ngàn vạn ức na do tha kho trân bảo, mỗi kho báu ngang dọc đều bằng một ngàn do tuần. Các kho tàng ấy đều có đầy vô số trân bảo, cung cấp cho chúng sanh như đã nói ở trên. Như ở trong một thế giới này, Ta dụng ý tinh tấn, tuần tự như vậy, ở khắp cả hằng hà sa các quốc độ không có Phật, với đời ác năm trược khắp mười phương, nơi mỗi thiên hạ, mỗi một Phật độ, Ta bảy lần thọ thân, v.v... như đã nói ở trên.

Thiện nam tử! Khi Ta phát thiện nguyện như vậy thì có trăm ngàn ức chư thiên ở trong hư không mưa vô số hoa và khen ngợi Ta:

Lành thay! Lành thay! Ý muốn bố thí cho tất cả, nay Ngài đã được như nguyện.

Thiện nam tử! Khi ấy đại chúng nghe chư thiên gọi vua Hư Không Tịnh hiệu là "Bố thí tất cả" nên cùng bảo với nhau:

Chúng Ta nên đến gặp Vua để cầu xin vật khó cho. Nếu Vua có thể cho, mới được gọi là "Bố thí tất cả". Nếu không, sao có thể được gọi là "Bố thí tất cả"?!

Bấy giờ, mọi người dều đi đến gặp Vua để xin phu nhân, xin thể nữ và Thái tử, v.v... trong hậu cung. Nghe họ xin xong, vua Chuyển luân rất vui mừng và theo sự cầu xin mà cung cấp cho tất cả. Mọi người lại bảo với nhau:

Thê tử đều dễ cho, không phải là việc khó. Nay chúng Ta nên theo Vua xin thân thể, tay chân... Nếu Vua cho thì mới có thể được gọi là chân thật cho tất cả.

Lúc ấy, mọi người đến gặp Đại vương. Trong chúng đến xin này có một người trẻ tuổi tên Thanh Quang Minh, thọ trì giới luật chó, đến Chuyển luân vương thưa:

Đại vương, nếu ngài là người bố thí cho tất cả, cúi xin ngài cho tôi cõi Diêm Phù Đề này.

Ta nghe xong rất vui mừng, liền đem nước thơm tắm rửa cho người đó, cho mặc y phục mềm mại hảo hạng, đem nước quán đảnh và cho kế thừa ngôi vị Thánh vương, rồi đem cõi Diêm Phù Đề trao cho người đó. Ta lại phát nguyện rằng:

Như Ta đã bố thí cõi Diêm Phù Đề, do sự việc này, Ta sẽ thành Chánh Giác, nguyện cầu được thành tựu, bản thân đượ c lợi ích. Nhân dân trong Diêm Phù Đề này sẽ vâng lời, cung kính người này làm Vua; lại làm cho người này làm Chuyển luân vương sống lâu vô cùng. Ta thành Chánh Giác xong, sẽ thọ ký cho họ: chỉ còn một đời sẽ được thành Phật.

Có Bà la môn tên Lư Chí đến xin Ta hai chân, nghe xong, Ta rất hoan hỷ, liền đem dao bén tự chặt hai chân cho người kia. Cho xong, Ta phát nguyện:

Nguyện đời sau Ta sẽ được chân giới vô thượng.
Có Bà la môn tên Nha, đến xin Ta hai mắt. Nghe xong, Ta tất hoan hỷ, liền móc hai mắt cho người kia. Cho xong, Ta lại phát nguyện:
Nguyện đời sau Ta sẽ được đầy đủ năm loại mắt vô thượng.
Không bao lâu, có Bà la môn tên Tịnh Kiên Lao đến xin Ta hai tai. Nghe xong, Ta rất hoan hỷ, liền tự cắt tai cho người kia. Cho xong, Ta phát nguyện:
Nguyện đời sau Ta sẽ được lỗ tai đầy đủ trí tuệ vô thượng.
Thời gian không lâu, có Ni kiền tử tên Tưởng, đến xin Ta năm căn. Nghe xong, Ta rất hoan hỷ, liền cắt cho ngay. Cho xong, Ta phát nguyện:
Nguyện Ta đời sau thành Chánh Giác, được tướng Mã âm tàng.
Không bao lâu, lại có người đến xin máu thịt của Ta. Nghe xong, Ta rất hoan hỷ, liền cho ngay. Cho xong, Ta phát nguyện:
Nguyện Ta đời sau được đầy đủ tướng thân màu hoàng kim vô thượng.
Không bao lâu, lại có Bà la môn tên Mật Vị, đến xin Ta hai tay. Nghe xong, Ta rất hoan hỷ, dùng tay phải cầm dao cắt tay trái và nói:
Tay phải này Ta không thể tự cắt, khanh hãy tự cắt lấy.
Cho như vậy xong, Ta phát nguyện:
Nguyện Ta đời sau sẽ được tay thành thật vô thượng.
Thiện nam tử! Cắt tay chân như vậy xong, thân thể đổ máu, Ta lại phát nguyện:
Nhân việc bố thí này, Ta chắc chắn thành Chánh Giác, nguyện của ta được thành tựu, bản thân được lợi ích thì phần thân còn lại này cũng được người nhận nữa. Nếu không phải bậc Thánh thì không hiểu được ý nghĩa này.
Các vua nhỏ, v.v... và các đại thần đều bảo:
Than ôi! Người ngu! Vì lẽ gì tự cắt thân thể, tay chân, làm cho trong một lúc mà các chi phần của thân thể bị mất hết, còn lại cục thịt này có giá trị gì?
Bấy giờ, các đại thần liền đem thân Ta ra ngoài thành, để giữa nghĩa địa rồi cùng trở về. Khi ấy, có vô số ruồi muỗi đến hút máu Ta. Loài chim ưng, chồn, hổ, sói... đều đến ăn thịt Ta. Lúc ấy, mạng sống Ta chưa dứt hẳn, tâm rất hoan hỷ, Ta lại phát nguyện:
Hiện nay Ta xả bỏ hết thảy tay chân và các phần thân thể của Ta để bố thí, không sanh một ý niệm tức giận và hối hận. Nếu nguyện của Ta thành tựu, bản thân Ta được lợi ích, sẽ khiến cho thân này thành núi thịt lớn, để các chúng sanh uống máu ăn thịt đến đây tùy ý ăn uống.
Ta phát nguyện như vậy xong, liền có chúng sanh cùng nhau đến ăn uống. Do sức bổn nguyện, thân Ta chuyển biến cao lớn cả ngàn do tuần, chiều ngang và dọc đều bằng năm trăm do tuần và cung cấp máu thịt cho chúng sanh mãn ngàn năm. Ngay khi ấy, Ta xả bỏ lưỡi, làm cho các hổ lang, chim ưng, chim điêu thứu... được ăn thịt no đủ. Do nguyện lực nên lưỡi Ta mọc

lại như cũ, nếu gom lại thì lớn như núi Kỳ Xà Quật. Làm việc bố thí này xong, Ta lại phát nguyện:
Nguyện Ta đời sau được thành tựu đầy đủ tướng lưỡi dài rộng.
Thiện nam tử! Khi Ta qua đời ở Diêm Phù Đề, do bổn nguyện nên sanh vào loài rồng, làm Đạo Long vương tên là Thị Hiện Bảo Tàng. Ngay đêm sanh ra, Ta hiện ra trăm ngàn ức na do tha vô số kho báu và tự ra lệnh:
Hiện nay, trong thế giới có nhiều kho báu, trong đó có đầy đủ các vật trân bảo lạ, kim ngân cho đến ma ni bảo châu.
Nghe rao như vậy, các chúng sanh này đều tự lo lấy các vật báu tùy ý dùng. Dùng đầy đủ xong, chúng thực hành mười điều thiện, phát tâm thành Chánh Giác, hoặc phát tâm Thanh Văn, Bích Chi Phật. Vào thời gian ấy, Ta sanh trở lại bảy lần, làm Long vương, sống lâu bảy vạn bảy ngàn ức na do tha trăm ngàn năm, hiện ra vô lượng vô biên vô số kho báu cho các chúng sanh, làm cho vô lượng vô biên vô số người tu học theo ba thừa, khuyên họ thực hành đầy đủ mười thiện đạo.Sau khi đem vô lượng trân bảo cho chúng sanh được đầy đủ, Ta lại phát nguyện:
Nguyện đời vị lai Ta sẽ được đầy đủ ba mươi hai tướng tốt.
Như vậy, vào thời gian của đệ nhị thiên hạ, Ta cũng bảy lần sanh làm Đại Long vương như trên. Khắp nơi khắp chốn trong các thế giới, Ta đều làm vô lượng lợi ích như vậy. Khắp vô lượng vô biên thế giới trong mười phương, mỗi một thiên hạ, mỗi một cõi Phật, Ta cũng sanh lại bảy lần làm Đại Long vương, sống lâu bảy vạn bảy ngàn ức na do tha trăm ngàn năm, hiện ra vô lượng vô biên vô số kho báu và cũng làm lợi ích như trước.
Thiện nam tử! Ông nên biết, đó là khi làm Bồ Tát, Như Lai đã hết sức tinh tấn cầu nhân duyên để được ba mươi hai tướng.
Thiện nam tử! Sự tinh tấn của Như Lai khi hành Bồ Tát đạo, trừ tám vị trượng phu kể trên, trong đời quá khứ, hoàn toàn không ai có thể sánh kịp. Nếu quá khứ đã không có ai, nên biết rằng các Bồ Tát đời vị lai cũng không ai có thể hành động siêng năng sâu xa như Ta đã làm.
Thiện nam tử! Lại trải qua vô lượng vô biên vô số kiếp, thế giới này chuyển tên là San Hô Trì, kiếp tên Hoa Thủ. Bấy giờ, vào đời ngũ trược không có Phật, ở trong đó ta làm Thích Đề Hoàn Nhân tên Thiện Nhật Quang Minh. Quan sát Diêm Phù Đề thấy các chúng sanh chuyên làm việc ác, Ta liền hóa làm hình dáng Dạ xoa đáng kinh sợ, xuống Diêm Phù Đề đứng trước mọi người. Thấy Ta, mọi người đều rất sợ hãi, hỏi Ta muốn gì thì hãy nói
Ta đáp:
Chỉ cần ăn uống, chứ không cần gì khác.
Họ hỏi lại:
Muốn ăn những gì?
Ta đáp:

Chỉ cần giết người để ăn máu thịt. Nếu các ngươi có thể trọn đời giữ giới bất sát, cho đến chánh kiến, phát tâm thành Chánh Giác, hoặc phát tâm thành Thanh Văn, Duyên Giác thì Ta sẽ không ăn nuốt các ngươi.

Thiện nam tử! Khi ấy, Ta thường biến ra những hoá nhân đòi cung cấp ăn uống. Thấy Ta như vậy, chúng sanh càng thêm sợ hãi, đều thọ trì giới bất sát cho đến chánh kiến trọn đời, hoặc phát tâm thành Chánh Giác, hoặc phát tâm thành Thanh Văn, Bích Chi Phật thừa.

Sau khi khuyên hết thảy chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề tu hành mười điều thiện, trụ vào ba thừa xong, Ta lại phát nguyện:

Nếu Ta chắc chắn thành Chánh Giác, nguyện của Ta được thành tựu, bản thân được lợi ích thì Ta sẽ khuyến hóa người trong tứ thiên hạ này làm theo mười điều thiện. Cho đến khắp trong thế giới này, ở bất cứ chỗ nào trong tứ thiên hạ, Ta đều dùng tướng mạo như vậy làm cho các chúng sanh thực hành mười điều thiện. Ta khuyến hóa khắp một thế giới như vậy phát tâm tu tập theo ba thừa xong, cho đến trong vô lượng vô biên vô số, v.v... đời ngũ trược, các quốc độ không có Phật khắp mười phương cũng được như vậy.

Thiện nam tử! Khi ấy, Ta phát nguyện xong, thành tựu tất cả, nơi thế giới San Hô Trì hóa làm hình dáng Dạ xoa đáng sợ để điều phục chúng sanh, làm cho họ tu tập theo mười điều thiện và trụ trong ba thừa. Như vậy, trong vô lượng vô biên vô số, v.v... đời ngũ trược ác, quốc độ không có Phật khắp mười phương, Ta hóa làm hình dáng Dạ xoa để điều phục chúng sanh, làm cho tu hành theo mười điều thiện, trụ trong ba thừa. Thuở xưa Ta đã khủng bố chúng sanh để cho họ thực hành mười điều thiện, tu tập theo ba thừa. Do nghiệp quả nhân duyên này nên nay Ta được ngồi dưới cây Bồ đề, khi sắp thành Chánh Giác, còn bị Thiên ma Ba Tuần cho các đại chúng ma đi đến chỗ Ta muốn phá hoại, làm rối loạn đạo Bồ đề của Ta.

Thiện nam tử! Ta lược thuyết về Bố thí Ba la mật của Ta khi còn là Bồ Tát như vậy.

Thiện nam tử! Pháp nhẫn của các Đại Bồ Tát rất sâu xa, Tổng trì giải thoát Tam muội vi diệu, lúc ấy Ta chưa được, mà chỉ có hai thân: ngũ thông và hữu lậu. Khi Ta làm việc lớn như vậy, làm cho vô lượng vô biên vô số người an trụ Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vô lượng vô biên vô số người an trụ Bích Chi Phật thừa, vô lượng vô biên vô số người an trụ Thanh Văn thừa và lại được cúng dường chư Phật như vô số vi trần một thế giới Phật. Công đức đạt được nơi mỗi cõi Phật nhiều như những giọt nước trong biển lớn. Cúng dường vô lượng Thanh Văn, Duyên Giác, Sư trưởng, cha mẹ ngũ thông thần tiên cũng như vậy. Xưa kia, như khi làm Bồ Tát, Ta tự đem máu thịt cung cấp cho chúng sanh, đại bi của ta như vậy các A La Hán ngày nay đều không có tâm này.

---o0o---

Phẩm Thứ Sáu: Nhập Định Tam Muội Môn

Bấy giờ, Phật dạy Đại Bồ Tát Tịch Ý:

Thiện nam tử! Ngày nay Ta dùng Phật nhãn thấy chư Phật Thế Tôn đã Bát

Niết bàn trong thế giới nhiều như vi trần một cõi Phật khắp mười phương đều do xưa kia được Ta khuyến hóa khi mới bắt đầu phát tâm thành Chánh Giác, thực hành Bố thí Ba la mật, cho đến Trí tuệ Ba la mật; chư Phật đời vị lai cũng như vậy.

Thiện nam tử! Nay Ta thấy vô lượng vô biên vô số chư Phật Thế Tôn ở thế giới phương Đông hiện đang vận chuyển bánh xe chánh pháp cũng là nhờ xưa kia Ta khuyến hóa đầu tiên, làm cho phát tâm thành Chánh Giác, tu hành sáu Ba la mật. Ở phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới, chư Phật cũng như vậy.

Thiện nam tử! Ở phương Đông, cách đây tám mươi chín ức thế giới chư Phật, ở đó có thế giới tên Thiên Hoa, trong đó có Phật hiệu Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn, hiện đang thuyết pháp cho chúng sanh. Đức Phật ấy cũng là xưa kia nhờ Ta khuyến hóa mới bắt đầu phát tâm thành Chánh Giác, tu hành Bố thí Ba la mật, cho đến Bát nhã Ba la mật.

Ở phương Đông lại có thế giới Diệu Lạc, trong đó có Phật hiệu A Bệ Như Lai.

Lại có thế giới Diêm Phù, trong đó có Phật hiệu Nhật Tạng Như Lai.

Lại có thế giới tên Nhạo Tự Tại, trong đó có Phật hiệu Nhạo Tự Tại Âm Quang Minh Như Lai.

Lại có thế giới tên An Lạc, trong đó có Phật hiệu Trí Nhật Như Lai.

Lại có thế giới tên Thắng Công Đức, trong đó có Phật hiệu Long Tự Tại Như Lai.

Lại có thế giới tên Thiện Tướng, trong đó có Phật hiệu Kim Cang Xưng Như Lai.

Có thế giới tên Giang Hải Vương, trong đó có Phật hiệu Quang Minh Như Lai.

Có thế giới tên Nhất Ái Nhạo, trong đó có Phật hiệu Nhật Tạng Như Lai.

Có thế giới tên Ly Cấu Quang Minh, trong đó có Phật hiệu Tự Tại Xưng Như Lai.

Có thế giới tên Sơn Quang Minh, trong đó có Phật hiệu Bất Khả Tư Nghì Vương Như Lai.

Có thế giới tên Tụ tập, trong đó có Phật hiệu Đại Công Đức Tạng Như Lai.

Có thế giới tên Hoa Quang Minh, trong đó có Phật hiệu Quang Minh ý Tướng Như Lai.

Có thế giới tên Hòa Xí Thạnh, trong đó có Phật hiệu An Hòa Tự Tại Kiến Sơn Vương Như Lai.

Có thế giới tên Thiện Địa, trong đó có Phật hiệu Hòa Thuận Như Lai.

Có thế giới tên Hoa trú, trong đó có Phật hiệu Nhãn Tịnh Vô Cấu Như Lai.

Thiện nam tử! Như vậy, vô lượng vô biên a tăng kỳ, v.v... chư Phật đang ở phương Đông vì các chúng sanh mà chuyển bánh xe chánh pháp. Khi các vị ấy chưa phát tâm thành Chánh Giác, đầu tiên do Ta khuyến hóa làm cho phát tâm thành Chánh Giác, lại còn dẫn đường đưa họ đến khắp các nơi của chư Phật Thế Tôn trong mười phương, đến chỗ nào cũng tu hành theo Bố thí Ba la mật. Cho đến Bát nhã Ba la mật và làm cho thọ ký thành Chánh Giác.

Bấy giờ, ở phương Đông, thế giới Thiện Hoa có Phật Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương ngồi tòa Sư Tử và đại địa chấn động sáu cách, có ánh sáng lớn, mưa vô số hoa sen quý đẹp. Các Bồ Tát thấy việc như vậy, rất kinh sợ ngạc nhiên vì việc chưa từng có này, liền bạch Phật:

Kính bạch Thế Tôn! Vì sao tòa Như Lai chấn động như vậy? Chúng con từ xưa đến nay chưa từng thấy việc này.

Phật bảo các Bồ Tát:

Thiện nam tử! Vế phương Tây cách đây tám mươi chín ức thế giới chư Phật, nơi quốc độ tên Ta Bà , có Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni Như Lai, đang thuyết pháp Bổn Duyên cho bốn bộ chúng. Khi Phật Thế Tôn ấy làm Bồ Tát, đầu tiên khuyến hóa Ta phát tâm thành Chánh Giác, lại dắt dìu Ta đến chỗ chư Phật. Trước hết, làm cho Ta tu hành Bố thí Ba la mật cho đến Trí tuệ Ba la mật. Khi ấy, tùy chỗ Ta đã đến, lần đầu tiên Ta được thọ ký thành Chánh Giác. Đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn kia chính là chơn thiện tri thức của Ta, đang ở phương Tây thuyết kinh Bổn Duyên cho bốn bộ chúng. Toà Sư Tử Ta đang ngồi bị lay động là do sức thần túc của Như Lai kia. Thiện nam tử! Trong các ông, ai có thể đến thế giới Ta Bà thưa hỏi đức Phật kia sinh hoạt có được nhẹ nhàng, an lạc hay không?

Khi ấy, các Bồ Tát đều bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Các Bồ Tát, v.v... ở thế giới Thiện Hoa này đều được thần thông, đối với các Bồ Tát được công đức tự tại thì vào sáng sớm hôm nay được thấy ánh sáng lớn này, ánh sáng đó đều từ thế giới chư Phật đến đây. Khi ấy, đại địa liền chấn động sáu cách, mưa vô số hoa. Thấy như vậy xong, có vô lượng trăm ngàn vạn ức chư Bồ Tát v.v... muốn dùng thần lực đến thế giới Ta Bà chiêm ngưỡng Phật Thích Ca Mâu Ni cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen và muốn thưa hỏi, lãnh thọ tất cả môn Đà la ni nhưng đều không biết thế giới Ta Bà của Phật Thích Ca Mâu Ni ở chỗ nào?

Phật kia liền duỗi cánh tay phải sắc vàng, trên đầu năm ngón tay phóng ra vô số ánh sáng vi diệu, ánh sáng đó liền chiếu đến tám mươi chín ức quốc độ chư Phật, đến thế giới Ta Bà. Bấy giờ, các Bồ Tát nhờ ánh sáng được thấy thế giới Ta Bàn có các đại Bồ Tát, v.v... khắp nơi. Lại có chư thiên, long, thần. Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, v.v.... khắp trong hư không. Thấy việc như vậy xong, họ bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Nay con đã được thấy thế giới kia, biết phương hướng coi đó và thấy các đại chúng trời người đầy khắp trong đó, không có khoảng trống. Đức Thích Ca Như Lai cũng nhìn thấy chúng con, Ngài đang thuyết pháp vi diệu.

Đức Phật kia dạy các Bồ Tát Đại sĩ:

Thiện nam tử! Đức Thích Ca Như Lai thường dùng Phật nhãn thanh tịnh vô thượng, thấy khắp tất cả, không sót một nơi nào. Thiện nam tử! Chúng sanh

ở thế giới Ta Bà, trên đất liền hay trong hư không, tất cả đều nói: "Đức Thích Ca Như Lai chỉ thấy riêng tâm của con, chỉ thuyết pháp cho con".

Thiện nam tử! Đức Thích Ca Như Lai kia dùng một âm thanh thuyết pháp cho vô số loài khác nhau. Chúng sanh tùy theo mỗi loài được h iểu, không phải dùng nhiều âm thanh khác nhau thuyết cho nhiều loài. Chúng sanh cõi kia nếu nhờ Phạm thiên, thấy thân Như Lai giống như Phạm thiên và được nghe pháp. Nếu thờ Ma thiên, Thích thiên, Nhật Nguyệt, Tỳ Sa Môn thiên, Tỳ lâu la xoa, Tỳ lâu bát xoa, Đề đầu lại tra, Ma hê thủ la,... tám vạn bốn ngàn các loại như vậy, tùy theo sự thờ phụng của mình đều thấy hình tượng đó và được nghe pháp, sanh ý tưởng cho rằng đến riêng cho mình.

Bấy giờ trong hội có hai Bồ Tát:

La Hầu Điện

Hỏa Quang Minh.

Khi ấy, Phật Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương bảo hai Bồ Tát:

Thiện nam tử! Nay ông có thể đến thế giới Ta Bà, nhân danh Ta, thưa hỏi đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn: "Sinh hoạt của Ngài có được nhẹ nhàng, lợi lạc không? Khí lực có được an ổn không?".

Hai Bồ Tát liền bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Con thấy tất cả thế giới của Phật ấy, đại chúng vân tập đầy kín khắp cả trên đất và trong hư không, không có một khoảng trống. Nếu chúng con đi đến, sẽ đứng chỗ nào?

Phật bảo:

Này các thiện nam tử! Đừng nói rằng thế giới kia không có chỗ đứng. Vì sao? – Vì nơi đó rộng rãi vô biên. Đức Phật ấy có công đức vô lượng, không thể nghĩ bàn. Do bổn nguyện và tâm bi rộng lớn nên làm cho vô lượng các loài chúng sanh được vào pháp Phật lãnh thọ ba quy y, sau đó thuyết pháp ba thừa cho họ. Ngài lại thuyết ba loại giới luật, chỉ bày ba cửa giải thoát, lại độ vô lượng vô biên chúng sanh ba đường ác, an trụ trong ba đường toàn thiện.

Thiện nam tử! Vào lúc nọ, sau khi đức Thích Ca Như Lai vừa thành đạo chưa bao lâu, vì muốn điều phục các chúng sanh nên Ngài ngồi kiết già trên tòa, trong hang Bà La, núi Tỳ Đà, suốt bảy ngày bảy đêm nhập Tam muội Chánh thọ, hưởng pháp lạc. Bấy giờ, thân Phật đầy khắp hang này, không có chỗ trống, dù chỉ bằng bốn tấc. Qua bảy ngày, trong mười phương thế giới có mười hai na do tha Đại Bồ Tát đến thế giới Ta Bà đứng ở trên núi kia muốn được thấy đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai, cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi, thưa thỉnh lãnh thọ diệu pháp.

Thiện nam tử! Bấy giờ, ngay nơi chỗ ở, Như Lai dùng đại thần túc làm cho hang đó rộng rãi thênh thang, chứa được tất cả mười hai na do tha đại Bồ Tát. Các Bồ Tát vào bên trong đều thấy trong hang rộng rãi trang nghiêm, có các Bồ Tát đem thần túc Sư tử du hý tự tại để cúng dường Phật. Mỗi vị Bồ Tát đều ngồi nghe pháp nơi bảo tọa do hóa hiện.

Thiện nam tử! Với thần lực của đức Phật kia như vậy, các Bồ Tát này được nghe pháp xong, từ chỗ ngồi đứng dậy, đem đầu mặt đảnh lễ Phật, nhiễu bên phải ba vòng, mỗi người tự trở về thế giới Phật của chính mình. Họ vừa đi khỏi, hang ấy trở lại như cũ.

Thích Đề Hoàn Nhơn, chủ cõi trời thứ hai của bốn thiên hạ, tên Kiều Thi Ca sắp qua đời và chắc chắn sẽ đọa trong đường súc sanh. Rất sợ hãi về việc này. Kiều Thi Ca cùng tám vạn bốn ngàn vị trời Đao Lợi cùng nhau đi đến hang Bà La để gặp Như Lai. Dạ xoa Vương Nhãn – là thần của hang đó – đang đứng ở bên ngoài. Nhờ Phật lực nên Đế Thích suy nghĩ: “Ta sẽ sai Càn thát bà tử là Bát Giá Tuần đến gặp Phật trước, dùng âm thanh vi diệu khen ngợi Như Lai, sẽ làm cho Thế Tôn ra khỏi định”.

Thiện nam tử! Thích Đề Hoàn Nhân suy nghĩ như vậy xong, liền sai Càn thát bà tử là Bát Giá Tuần khảy đàn cầm lưu ly, âm thanh ấy vi diệu, đặc biệt khác lạ, phát ra năm trăm điều khen ngợi Như Lai.

Thiện nam tử! Khi Bát Giá Tuần đang tán thán Phật thì Như Lai lại chuyển nhập vào trong TướngTam muội. Do năng lực Tam muội, thế giới này phát ra đại thần lực làm cho các Dạ xoa, La sát, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, chư thiên cõi Dục, cõi sắc đều đến tập họp. Người nào ưa nghe ân thanh vi diệu, tùy ý được nghe và rất hoan hỷ. Người nào ưa nghe tán thán Phật, nghe tán thán xong rất hoan hỷ, đối với Như Lai phát tâm cung kính tôn trọng. Chúng sanh nào ưa nghe âm thanh liền được nghe, nghe xong hoan hỷ.

Bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai xuất định. Các đại chúng đứng ở cửa hang Bà La, riêng Thích Đề Hoàn Nhân đến gặp Phật, đảnh lễ sát chân, lui đứng một bên, bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Hôm nay con sẽ ngồi nơi nào?

Phật bảo:

Kiều Thi Ca! Quyến thuộc của ông nên tập họp vào hết. Ta sẽ làm cho hang Bà La này hết sức rộng rãi để dung nạp tất cả mười hai hằng hà sa số đại chúng quyến thuộc này đều được ngồi .

Bấy giờ, giữa đại chúng, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai dùng một âm thanh vi diệu diễn thuyết chánh pháp, làm cho tám vạn bốn ngàn chúng sanh với căn cơ khác nhau đều ưa thích nghe giảng. Trong chúng, những người nào học Thanh Văn thì được nghe pháp Thanh Văn và có chín mươi chín ức chúng sanh được quả Tu đà hoàn. Những người nào tu học Duyên Giác thừa thì được nghe pháp Duyên Giác thừa. Những người nào tu h ọc pháp Đại thừa thì thuần nghe Đại thừa.

Đại chúng mà Càn thát bà tử - Bát Giá Tuần – làm thượng thủ có mười tám na do tha vị được bất thối chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Người nào chưa phát tâm thì phát tâm Vô thượng Bồ đề, hoặc phát tâm Duyên Giác, hoặc phát Thanh Văn.

Bấy giờ, Thích Đề Hoàn Nhân hết sợ hãi, sống thêm một ngàn tuổi, được quả Tu đà hoàn.

Thiện nam tử! Đức Thích Ca Như Lai với thần lực có thể làm các sự việc rộng lớn vô lượng vô biên như vậy; âm thanh thuyết pháp cũng như vậy, cũng không có một người nào lường được giới hạn âm thanh của Phật ấy. Phương tiện của đức Phật ấy vô lượng vô biên để giáo hóa chúng sanh, không ai có thể biết được hết phương tiện như vậy.

Thiện nam tử! Sắc thân của đức Phật kia cũng vô lượng vô biên, kh ông người nào có được thân như Ngài và thấy được đảnh của Ngài.

Thiện nam tử! Nếu cả đại chúng muốn vào trong bụng Phật thì cũng đều được tiếp nhận. Đã vào bụng rồi, người nào muốn có một chỗ trống nào nữa ở trong bụng cũng không thể có, vậy mà bụng Như Lai vẫn không tăng giảm. Nếu có các loại chúng sanh cùng nhau muốn qua lại trong một sợi

lông, đều không bị trở ngại, cho đến dùng thiên nhãn cũng không thể thấy được bờ mé của lỗ chân lông, nhưng lỗ chân lông của Ngài cũng không thêm hay bớt. Đức Phật Thế Tôn kia có thân lớn vô lượng vô biên đến như vậy.

Thiện nam tử! Thế giới của đức Phật kia cũng rộng lớn vô lượng vô biên. Thiện nam tử! Giả sử chúng sanh trong các thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương thì thế giới kia cũng dung nạp được vào tr ong. Vì sao? – Vì ban đầu khi mới phát tâm thành Chánh Giác, đức Phật kia đã phát vô lượng vô biên thệ nguyện.

Thiện nam tử! Không những chỉ là chúng sanh trong các thế giới nhiều như cát sông Hằng, mà chúng sanh trong các thế giới nhiều như số cát một ngà n sông Hằng trong mười phương thì thế gióI kia cũng dung nạp được mà tướng thế giới vẫn như cũ, không thêm không bớt.

Thiện nam tử! Đức Thích Ca Như Lai khi mới phát tâm thành Chánh Giác, muốn được đầy đủ Nhất thiết trí nên Ngài phát đại thệ nuyện, do đó n gày nay được thế giới vô lượng vô biên.

Thiện nam tử! Đức Thích Ca Mâu Ni dùng bốn pháp này, chư Phật Thế Tôn không thể sánh kịp.

Thiện nam tử! Nay ông đem hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh này đến thế giới Ta Bà ở phương Tây như đã thấy, và nhân danh Ta t hưa hỏi Phật: “Đời sống có được nhẹ nhàng, lợi lạc; sức khỏe có được an ổn không?”.

Bấy giờ, Phật Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương lấy hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh trao cho hai Bồ Tát và bảo:

Các ông hãy nương sức đại thần thông của Ta mà đi đến thế g ới kia.

Khi ấy, trong hội có hai vạn Bồ Tát bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Đúng như vậy! Đúng như vậy! Chúng con sẽ nương thần lực Phật đi đến thế giới kia chiêm ngưỡng dức Thích Ca Như Lai, cúng dường cung kính, tôn trọng khen ngợi.

Phật bảo:

Thiện nam tử! Các ông nên biết đúng thời.

Khi ấy, hai Bồ Tát cùng hai vạn Đại sĩ nương thần lực Phật, trong khoảng một niệm, từ cõi Thiện Hoa bỗng nhiên đến núi Kỳ Xà Quật ở thế giới Ta Bà, ở trước Như Lai, quỳ thẳng, chắp tay bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Về phương Đông cách đây tám mươi chín ức thế giới Phật, có thế giới tên Thiện Hoa, trong đó có Phật hiệu Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương - hiện đang có vô số đại chúng Bồ Tát vây quanh – khen ngợi vô lượng công đức của Thế Tôn và thưa: "Thế giới Ta Bà có đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai đang vì đại chúng mà chuyển bánh xe chánh pháp". Khi làm Bồ Tát, Phật Thế Tôn kia khuyên Ta phát Bồ đề tâm đầu tiên. Do đó, khi ấy Ta liền được phát tâm Vô thượng đạo. Ta phát tâm xong, Ngài lại khuyên tu tập sáu Ba la mật, cho đến Như Lai dùng bốn pháp này mà chư Phật Thế Tôn cũng không thể sánh kịp. Vì vậy, đức Phật kia dùng hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh này cúng dường Thế Tôn, thưa hỏi Như Lai: đời sống có được nhẹ nhàng lợi lạc, khí lực có được an ổn không?

Thiện nam tử! Thế giới Diệu Lạc ở phương Đông có A Bệ Như Lai, tòa Sư tử nơi Nài ngồi cũng chấn động sáu cách. Có vô lượng các đại chúng Bồ Tát thấy việc này xong, bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Vì sao tòa Sư tử Như Lai đang ngồi chấn động như vậy?

Như nói ở trên, tất cả chư Phật ở phương Đông cũng như vậy.

Bấy giờ, vô lượng vô biên vô số các đại Bồ Tát ở phương Đông đều đến thế giới Ta Bà này dâng hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh, chiêm ngưỡng Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng khen ngợi.

Thiện nam tử! Vô lượng chư Phật ở phương Đông cũng như vậy, đều sai các Bồ Tát đến khen ngợi Ta.

Thiện nam tử! Ta đang thấy: về phương Nam, cách thế giới này, trải qua một hằng hà sa quốc độ chư Phật, ở đó có thế giới tên Ly Chư Ưu, trong đó có Phật hiệu Vô Ưu Công Đức Như Lai hiện đang thuyết pháp.

Lại có thế giới tên Diêm Phù Quang Minh, trong đó có Phật hiệu Pháp Tự Tại Sư Tử Du Hý Như Lai.

Lại có thế giới tên An Tu Di, trong đó có Phật hiệu Đạo Tự Tại Ta La Vương Như Lai.

Lại có thế giới tên Công Đức Lâu Vương, trong đó có Phật hiệu Sư Tử Hống Vương Như Lai.

Lại có thế giới tên Trân Bảo Trang Nghiêm, trong đó có Phật hiệu Bát Tý Thắng Lôi Như Lai.

Lại có thế giới tên Chơn Châu Quang Minh Biến Chiếu, trong đó có Phật hiệu Trân Bảo Tàng Công Đức Hống Như Lai.

Lại có thế giới tên Thiên Nguyệt, trong đó có Phật hiệu Hỏa Tàng Như Lai.

Lại có thế giới tên Chiên Đàn Căn, trong đó có Phật hiệu Tinh Tú Xưng Như Lai.

Lại có thế giới tên Xưng Hương, trong đó có Phật hiệu Công Đức Lực Ta La Vương Như Lai.

Lại có thế giới tên Thiện Thích, trong đó có Phật hiệu Diệu Âm Tự Tại Như Lai.

Lại có thế giới tên Đầu lan Nhã, trong đó có Phật hiệu Ta La Thắng Tỳ Bà Vương Như Lai.

Lại có thế giới tên Nguyệt Tự Tại, trong đó có Phật hiệu Quang Minh Tự Tại Như Lai.

Lại có thế giới tên Thiện Lôi Âm, trong đó có Phật hiệu Diệu Âm Tự Tại Như Lai.

Lại có thế giới tên Bảo Hòa Hiệp, trong đó có Phật hiệu Bảo Chưởng Long Vương Như Lai.

Lại có thế giới tên Thùy Bảo Thọ, trong đó có Phật hiệu Vũ Âm Tự Tại Pháp Nguyệt Quang Minh Như Lai.

Như vậy, vô lượng vô biên vô số chư Phật hiện tại ở phương Nam đều là những vị mà xưa kia khi còn là Bồ Tát, Ta đã khuyến hóa họ mới được phát tâm Bồ đề. Tòa Sư tử của các Thế Tôn này cũng đều bị chấn động. Chư Phật kia cũng đều khen ngợi công đức Ta, cũng sai vô lượng vô biên vô số, v.v... các Đại Bồ Tát đem hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh đến núi Kỳ Xà

Quật, nơi thế giới Ta bà chiêm ngưỡng Phật, lễ bái, cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi, thứ lớp lui ngồi một bên nghe pháp.

Thiện nam tử! Nay Ta lại thấy về phương Tây, cách đây bảy vạn bảy ngàn, trăm ngàn do tuần thế giới Phật, ở đó có thế giới tên Tịch Tịnh, trong đó có Phật hiệu Bảo Sơn, hiện đang thuyết pháp vi diệu cho bốn chúng.

Lại có Phật Thắng Quang Vô Ưu, Phật Âm Trí Tạng, Phật Xưng Quảng, Phật Biến Tàng, Phật Phạm Hoa, Phật Thế Tấn, Phật Pháp Đăng Dõng, Phật Thắng Âm Sơn, Phật Xưng Âm Vương, Phật Phạm Âm Vương, Như vậy, vô lượng vô biên vô số chư Phật Thế Tôn phương Tây đều là những vị mà xưa kia khi còn là Bồ Tát, Ta đã khuyến hóa cho, họ mới được phát tâm Bồ đề. Tòa Sư tử của các Thế Tôn này cũng đều chấn động. Chư Phật kia cũng đều tán thán công đức của Ta và sai vô lượng vô biên vô số, v.v... các Đại Bồ Tát đem hoa báu Nguyệt quang minh vô cấu tịnh đồng đến núi Kỳ Xà Quật, nơi thế giới Ta Bà này chiêm ngưỡng Phật, lễ bái, cúng dường, cung kính tôn trọng, ngợi khen, thứ lớp lui ngồi một bên nghe pháp.

Phương Đông bắc, cách đây trăm ngàn na do tha thế giới Phật, ở đó có thế giới tên Vô Cấu, trong đó có Phật hiệu Ly Nhiệt Não Tăng Tỳ Sa Môn Ta La Vương Như Lai, có hai Bồ Tát, một: tên Bảo Sơn, hai: tên Quang Minh Quán. Lại có Phật Hoại Chư Ma, Phật Ta La Vương, Phật Đại Lực Quang Minh, Phật Liên Hoa Tăng, Phật Chiên Đàn, Phật Di Lâu Vương, Phật Kiên Trầm Thủy, Phật Hỏa Trí Đại Lực... vô lượng chư Phật Như Lai như vậy, cho đến phương Bắc, bốn phía, trên dưới cũng đều như vậy.

Khi ấy, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai dùng đại thần lực vì muốn dung nạp đại chúng, làm cho thân của tất cả những người đến dự họp biến nhỏ như hạt cải, đầy kín hư không và mặt đất, khắp thế giới Ta Bà không còn một khoảng trống nhỏ như sợi lông.

Bấy giờ, các chúng sanh không thấy nhau, lại cũng không thấy các núi Tu Di Sơn Vương lớn nhỏ, chỗ tối tăm giữa hai núi đại tiểu Thiết Vi vây quanh, và trên đến cung điện chư thiên, dưới đến nền Kim cang, chỉ trừ một mình Phật Thế Tôn.

Bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai lại nhập Tam muội Biến Hư Không Đoạn Chư Pháp Định Ý, làm cho vô lượng hoa Nguyệt quang tịnh đều nhập vào các lỗ chân lông trên toàn thân. Tất cả đại chúng đều được thấy.

Bấy giờ, chúng sanh đều không nhớ đây là sắc thân của Phật, mà chỉ thấy có vườn đẹp trong lỗ chân lông, trong vườn đẹp đó có các cây báu, cây đó lại có vô số cành lá, hoa quả sum suê, trang trí bằng vô số y báu, thiên tràng phan cái, thiên quan bảo sức, chơn châu anh lạc, giống như thế giới An Lạc ở phương Tây. Thấy xong, các đại chúng lại suy nghĩ: "Ta nên đến vườn kia dạo xem".

Lúc ấy, chỉ trừ chúng sanh trong ba đường ác và trời Vô sắc, ngoài ra tất cả đại chúng đang có mặt đều theo lỗ chân lông vào ngồi nơi từng khu vườn trong thân Như Lai.

Khi Như Lai xả bỏ thần túc, đại chúng đều được thấy trở lại tướng trạng như cũ, nên bảo với nhau:

Như Lai đang ở nơi nào?

Lúc ấy, Bồ Tát Di Lặc bảo đại chúng:

Các ông nên biết, Ta cùng các ông đều đang ở trong thân Như Lai.

Khi thấy hết cả trong và ngoài thân Như Lai, đại chúng này mới biết cùng vô lượng đại chúng khác đang tập trung ở trong thân Như Lai, nên bảo nhau rằng:

Chúng Ta vào đây bằng chỗ nào? Ai dẫn đường cho chúng ta vào được trong này?

Bồ Tát Di Lặc lại bảo:

Lắng nghe, lắng nghe! Như Lai đang hiện sức đại thần thông biến hóa, vì lợi ích đại chúng nên Ngài sắp thuyết pháp. Quý vị hãy nhất tâm chú ý ghi nhớ.

Nghe như vậy, đại chúng quỳ thẳng, chắp tay vâng theo lời dạy để nghe. Khi ấy, đức Thế Tôn dùng tất cả pháp môn để diễn thuyết pháp.

Tất cả pháp môn là những gì?

Ra khỏi bùn nhơ sanh tử, vào Bát thánh đạo, được thành tựu đầy đủ Nhất thiết trí.

Thiện nam tử! Có mười tâm chuyên cần phát Bồ đề để có thể vào môn này. Những gì là mười?

Muốn làm cho chúng sanh đều được giải thoát, tùy hỷ hồi hướng.

Phát tâm đại bi giúp đỡ chúng sanh.

Muốn độ người chưa được độ. Tinh tấn sửa sang chiếc thuyền pháp vô thượng.

Muốn giải thích cho người chưa được hiểu và để quán sát đúng đắn thoát khỏi điên đảo, vọng tưởng.

Muốn rống tiếng Sư tử Vô sở úy trang nghiêm để quán tánh các pháp vô ngã.

Muốn đi đến bất kỳ thế giới nào, tâm vẫn không phân biệt. Học trọn vẹn các pháp đồng với mười ví dụ.

Muốn được thế giới quang minh trang nghiêm, sửa sang giới pháp làm cho thanh tịnh.

Thành tựu trang nghiêm mười lực Như Lai, đầy đủ tất cả Ba la mật.

Thành tựu trang nghiêm bốn Vô sở úy, làm đúng như đã nói.

Trang nghiêm mười tám pháp bất cộng, pháp đã được nghe đều không bị sót mất, không phóng dật.

Đó gọi là mười pháp chuyên tâm, phát Vô thượng Bồ đề thì có thể vào tất cả hạnh môn này, được bất thối Vô thượng Bồ đề, Vô tướng hạnh môn, Trí đạo hạnh môn, tất cả pháp không có ngã, tâm không tư duy, không sanh, không diệt. Đây gọi là địa vị của Bồ Tát Bất thối chuyển. Do vậy, nên chẳng phải thối, chẳng phải Bất thối, chẳng phải đoạn, chẳng phải thường, chẳng phải định, chẳng phải loạn.

Khi Phật thuyết pháp này, tám mươi ức hằng hà sa Đại Bồ Tát đang ở trong bụng Như Lai được Bất thối chuyển nơi Vô thượng chánh giác. Lại có vô số Đại Bồ Tát được các pháp nhẫn Tam muội thậm thâm, đều từ lỗ chân lông nơi thân Như Lai ra ngoài, rất kinh ngạc, tán thán việc chưa từng có, liền đến ngay trước Phật, đầu mặt sát đất kính lạy Phật. Lạy xong, bỗng nhiên họ đều

tự trở về thế giới Phật của chính mình ở mười phương, nghe lại âm thanh mà đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã diễn thuyết, cách vô lượng vô biên vô số thế giới chư Phật trong mười phương mà không bị các chướng ngại. Tuy trở về cõi kia, các Bồ Tát này đã tiếp thu lời Như Lai giảng dạy với câu văn, ý nghĩa không hề giảm bớt, như nghe ở gần bên hay ở trước Phật. Thân cũng như vậy, đầy khắp vô lượng các thế giới trong mười phương, và có vô lượng vô biên vô số Thanh Văn Bồ Tát ra vào lỗ chân lông thứ nhất không bị trở ngại. Đại chúng ở lỗ chân lông thứ hai cũng vậy, và tuần tự như thế cho đến ở tất cả các lỗ chân lông khác, đại chúng cũng ra vào không trở ngại. Khắp mười phương thế giới cũng như vậy.

Bấy giờ đại chúng từ lỗ chân lông của đức Thích Ca Như Lai đi ra đều cúi đầu lạy Phật, đi nhiễu bên phải ba vòng, đứng trước Phật, dùng vô số âm thanh tán thán Phật.

Bấy giờ, chư thiên Dục giới, Sắc giới mưa vô số hoa, hương bột, hương thoa, tràng phan, anh lạc, âm nhạc vi diệu cúng dường Như Lai.

Khi ấy, trong hội có một Bồ Tát tên Vô Úy Đẳng Địa, ở trước Phật quỳ thẳng, chắp tay bạch:

Bạch đức Thế Tôn! Kinh lớn này sẽ đặt tên là gì? Phụng trì như thế nào?

Phật dạy Bồ Tát Vô Úy Đẳng Địa:

Kinh này nên đặt tên là Giải liễu nhất thiết Đà la ni môn, cũng gọi là Đại chúng, cũng gọi là Thọ ký Bồ Tát, cũng gọi là Bốn Vô sở úy xuất hiện ở đời, cũng gọi là Hết thảy các môn Tam muội, cũng gọi là Thị hiện thế giới của chư Phật, cũng gọi Giống như biển lớn, cũng gọi Vô lượng, cũng gọi Hoa sen Đại bi.

Đại Bồ Tát Vô Úy Đẳng Địa lại bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào thọ trì, đọc tụng thông suốt kinh này, giảng thuyết cho người khác, cho đến chỉ một bài kệ, được bao nhiêu phước?

Phật bảo Bồ Tát Vô Úy Đẳng Địa:

Trước đây Ta đã nói phước đức đạt được, nay Ta sẽ vì ông lược thuyết lại việc đó:

Thiện nam, thiện nữ! Nếu có người thọ trì kinh này, đọc tụng thông suốt, giảng nói cho người khác – dù chỉ một bài kệ - trong năm mươi năm sau, cho đến có thể biên chép một bài kệ thì công đức đạt được hơn các Bồ Tát hành sáu Ba la mật trong mười đại kiếp. Vì sao? – Chư thiên, ma, Phạm, Sa môn, Bà la môn, Dạ xoa, La sát, Rồng, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Câu biện trà, Ngã quỷ, Tỳ xá giá, nhân và phi nhân nào có tâm sân giận, nghe kinh này xong liền được hoan hỷ, dịu dàng, thanh tịnh... và xa lìa các bệnh phẫn nộ, oán tặc, các sự đấu tranh; tiêu diệt tất cả bão tố, lụt lội; người bệnh được lành, đói khát được ăn no, hưởng thọ các sự an lạc, được hòa thuận nhau, có thể làm cho người sân giận được nhẫn nhục, người sợ hãi không còn sợ hãi, cảm nhận sự an vui, làm cho người có phiền não xa lìa phiền não, có thể làm cho tất cả căn lành tăng trưởng, cứu độ chúng sanh ra khỏi cảnh giới ác, chỉ dẫn rõ về con đường giải thoát của ba thừa, được pháp nhẫn Tam muội Đà la ni môn thậm thâm, làm lợi ích lớn cho chúng sanh, có thể ngồi tòa Kim cang nơi Bồ đề đạo trường, hay phá bốn loại ma, hay chỉ dạy tất cả pháp Trợ Bồ đề, hay chuyển pháp luân, làm cho người không có thánh tài được đầy đủ, làm cho vô lượng vô biên chúng sanh vào thành phố không còn sợ hãi.

Do nhân duyên có thể thọ trì, đọc tụng được thông suốt kinh này và nói lại cho người khác, cho đến chỉ một bài kệ, cho đến năm mươi năm cuối cùng vào thời mạt thế mà người nào có thể biên chép một bài kệ thì cũng được vô lượng vô biên phước đức. Do đó, Ta thuyết kinh này và kinh lớn này sẽ phó chúc cho ai? Ai là người có thể ở trong năm mươi năm cuối vào đời mạt thế hộ trì pháp này? Ai là người có thể tuyên thuyết kinh này cho các Bồ Tát Bất thối ở khắp mọi nơi được nghe? Lại nữa, ai là người có thể vì những người làm việc phi pháp, tham dục, ác tà kiến, không tin quả báo thiện ác, mà diễn giải giáo pháp này?

Khi ấy, đại chúng đều biết tâm của Phật, có một Đại tiên Dạ xoa tên Vô Oán Phất Túc đang ngồi giữa chúng, Đại Bồ Tát Di Lặc rời chỗ ngồi đứng dậy, đưa vị Dạ xoa này đến gặp Phật, Như Lai bảo Đại tiên Dạ xoa:

Ông sẽ nhận kinh này, cho đến trong năm mươi cuối thời mạt thế, vì Bồ Tát Bất thối cho đến người không tin quả báo thiện ác mà diễn thuyết giáo pháp này.

Bấy giờ Dạ xoa bạch Phật:

Thời quá khứ, trong bốn mươi tám đại kiếp, do bổn nguyện nên con làm tiên Dạ xoa, tu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Khi ấy con giáo hóa vô lượng vô biên vô số người tu tập theo Tứ vô lượng tâm. Lại làm cho vô lượng vô biên chúng sanh được bất thối chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Kính bạch đức Thế Tôn! Nay con sẽ vì tất cả chúng sanh đời vị lai trong năm mươi năm cuối cùng mà làm người ủng hộ những ai thọ trì kinh này, cho đến nghe bài kệ bốn câu của người khác cũng phải đọc tụng cho thông suốt; lưu truyền cho khắp mọi người, làm cho không bị đoạn tuyệt.

Phật thuyết kinh này xong, Bồ Tát Tịch Ý, đại chúng chư thiên, Càn thát bà, nhân, phi nhân, v.v... đều rất vui mừng, cúi đầu làm lễ, rời tòa, lui ra.

Hết quyển thứ mười

---o0o---

Niệm Ân Cha Mẹ

Lạy cha mẹ nguồn ân cao cả

Dẫu muôn thân vạn thuở khôn đền

Từ ấu thơ lầm lỗi gây nên

Nay khôn lớn chưa tròn hiếu tử

Ơn nghĩa nặng thịt xương huyết nhũ

Công sâu dầy chín tháng cưu mang

Dưỡng bào nhi ăn uống kiêng khem

Lúc đi đứng nằm ngồi giữ ý

Nỗi thống khổ làm sao kể siết

Tự chống chèo vượt cạn qua sông

Trào lệ vui tiếng khóc bên lòng

Yêu con trẻ nâng như trứng mỏng

Lạy cha mẹ nghĩa sâu vô tận

Suối cam lồ tắm mát đời con

Lắm lo âu bất trắc không sờn

Bao dơ uế nhọc nhằn cam chịu

Nuốt mặn đắng chua cay tủi hận

Ôi suốt đời hiền mẫu lo toan

Mới cảm đau ương yếu se mình

Mẹ hớt hải cầu trời khấn Phật

Tình thương mẹ thấm đòng sữa mật

Nuôi đời con đến lúc nên người

Buổi khó khăn khô nhạt cầm hơi

Miếng ngon ngọt dành phần con trẻ

Năm canh đêm thức chừng con ngủ

Sáu khắc ngày tần tảo ngược xuôi

Đủ áo cơm nở mặt với đời

Cho ăn học đua đòi sĩ diện

Lạy cha mẹ ơn thiêng hiển hiện

Suối bi từ vô lượng nhân gian

Nhiều khi con hư hỏng hoang đàng

Lắm lúc lại hỗn hào tai ngược

Mẹ quay mặt dao bào cắt ruột

Đánh con đau, lòng mẹ thêm đau

Ôi thâm ân giáo dưỡng sâu mầu

Đèn sách sáng lòng con chưa đủ sáng

Nay nhờ Phật tâm minh trí rạng

Đuốc thiêng lương hiếu đạo soi đường

Mẹ cha là sen báu ngát hương

Là thanh nhạc chim trời Đao Lợi

Là bảy báu phúc lành cao vợi

Là trăng sao sáng đẹp tuyệt vời

Là suối tình muôn thuở về xuôi

Là biển rộng thái sơn cao ngất

Mong phụng dưỡng áo cơm đầy đủ

Nguyện cúc cung hết dạ sớm hôm

Khi ốm đau tận tụy thuốc thầy

Lúc hữu sự ân cần công của

Giữ hòa khí cháu con thuận thảo

Gìn gia phong hợp đạo nghĩa nhân

Giúp mẹ cha bố thí cúng dường

Tu tín giới tham thiền niệm Phật

Lạy cha mẹ bậc thầy trước nhất

Là tiên nhân từ ái trong nhà

Con nghiêm cung phủ phục thiết tha

Mọi lầm lỡ thành tâm sám hối

Từ tấm bé muôn lầm vạn lỗi

Đến khi con khôn lớn nên người

Chuyện nghĩa ân thù tạc với đời

Việc hiếu đạo chừng như bổn phận

Có ai sống không niềm ân hận

Ai chưa thương biết quý tình thương

Đời phù du muôn vạn nẻo đường

Con dong ruổi thung huyên luống tuổi

Nhờ Phật dạy biết điều lầm lỗi

Đã tri ân xin nguyện báo ân

Dẫu cho con làm được muôn phần

Chưa đáp đủ ân cha nghĩa mẹ

Xin chứng minh tấc lòng con trẻ

Sống chánh chơn y pháp phụng hành

Con hôm nay hội đủ duyên phần

Hiếu và đạo tinh cần tu tập

Vầng nhật nguyệt tam thiên tỏa khắp

Vẹt vô minh hôn ám bao đời

Cầu cho sanh loại muôn nơi

Thọ trì hiếu hạnh rạng ngời nhân luân

---o0o---

Hồi Hướng

Tụng kinh công đức thù thắng hạnh

Vô biên thắng phước giai hồi hướng

Phổ nguyện pháp giới chư chúng sinh

Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật sát

Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não

Nguyện đắc trí huệ chân minh liễu

Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ

Thế thế thường hành Bồ Tát đạo

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung

Cửu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu

Hoa khai kiến Phật ngộ Vô sanh

Bất Thối Bồ Tát vi bạn lữ

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhất thiết

Ngã đẳng dữ chúng sinh

Giai cộng thành Phật đạo.

---o0o---

Tam Quy

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sinh, thể giải đại đạo , phát vô lượng tâm. (1 lạy)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sinh, thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải. (1 lạy)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sinh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lạy)

Hòa Nam Thánh Chúng

---

[1] bạo lưu = Tứ lưu (Từ điển Phật học Hán Việt)

Tứ lưu gồm:

1)Kiến lưu:chỉ kiến hoặc của Tam giới

2)Dục lưu:chỉ tất cả các hoặc của Dục giới trừ "kiến" và "vô minh"

3)Hữu lưu:chỉ tất cả các hoặc của 2 giới trên, trừ "kiến" và "vô minh".

Hữu có nghĩa là quả báo sinh tử chẳng mất. Tam giới tuy thông, nhưng

nay phân biệt mà gọi là "hai giới trên"

4)Vô minh lưu:chỉ vôminh của Tam giới, hữu tình vì bốn pháp này mà trôi nổi chẳng dứt, nên gọi là lưu